

WingsBooks
New York Times Bestseller

TÌNH YÊU VỊ KEM Ý



∞ JENNA EVANS WELCH ∞

Nguyễn Hà Ly dịch



KIM ĐỒNG

Nhà xuất bản Kim Đồng

TÌNH YÊU VỊ KEM Ý

Tác giả: Jenna Evans Welch

Người dịch: Nguyễn Hà Ly

Phát hành: Wings Books

Nhà xuất bản Kim Đồng 06/2019



ebook©vctvegroup

Mở đầu

BẠN ĐÃ TỪNG CÓ NHỮNG NGÀY TÔI TỆ RỒI NHỈ? BẠN BIẾT đấy, đó là những ngày mà đồng hồ báo thức không đổ chuông, bánh mì nướng cháy khét lẹt và bạn muộn màng nhớ ra toàn bộ quần áo của mình đều đang sống sình nước trong máy giặt. Sau đó, bạn ba chân bốn cẳng chạy đến trường trễ mười lăm phút, *cầu trời* không ai nhận thấy bạn có cùng xì-tai tóc với cô dâu của Frankenstein*, nhưng ngay khi bạn vừa rón rén ngó vào chỗ thì giọng thầy giáo đã vang lên: “Vào muộn hả, Emerson?” Rồi sau đó tất cả đều nhìn chăm chăm vào bạn và nhận ra điếu không hay ho kia.

Tôi cam đoan bạn cũng có những ngày như thế. Tất cả chúng ta đều có. Nhưng còn những ngày thực sự tồi tệ thì sao? Đó là những ngày mà mọi thứ như được thổi phồng lên và tệ hại đến nỗi chúng nhai sạch tất cả những gì bạn quan tâm chỉ để nhõ vào mặt bạn cho vui.

Cái ngày mẹ kể với tôi về Howard chắc chắn được xếp vào diện *tệ cùng tệ cực* ấy. Nhưng lúc đó, ông cũng chỉ là mối lo lắng vặt vãnh nhất mà thôi.

Vào một ngày khi tôi học lớp Mười một được hai tuần, hai mẹ con đang trên đường về nhà sau buổi thăm khám của mẹ. Trong xe im phăng phắc, chỉ có tiếng quảng cáo trên sóng radio của hai người giả giọng Arnold Schwarzenegger*, và dù hôm ấy là một ngày nóng nực nhưng hai chân tôi vẫn nổi đầy gai ốc. Mới sáng hôm ấy thôi, tôi vừa về nhà trong cuộc thi chạy việt dã đầu tiên của mình, và tôi không thể nào tin được chuyện đó bây giờ chẳng còn quan trọng.

Mẹ tắt radio. “Lina, con thấy thế nào?” Giọng mẹ bình tĩnh, và khi tôi nhìn mẹ, nước mắt tôi lại lưng tròng. Mẹ tôi xanh xao và gầy guộc quá. Sao tôi lại vô tâm không nhận ra mẹ đã gầy đến thế?

“Con không biết nữa,” tôi nói, cố giữ giọng đều đều. “Con thấy sốc.”

Mẹ gật đầu rồi dừng xe trước đèn đỏ. Ánh mặt trời chói chang, nhưng tôi nhìn chằm chằm vào nó, mặc cho mắt bỏng rát. *Đây là ngày mọi sự đều đổi thay*, tôi nghĩ. *Từ đây trở đi sẽ chỉ có ngày trước và sau hôm nay mà thôi.*

Mẹ hắng giọng và khi tôi nhìn sang, mẹ ngẩng thẳng lưng như thể có điều quan trọng muốn nói. “Lina, mẹ đã kể cho con nghe về lần mẹ dám bơi trong đài phun nước chưa?”

Tôi quay phắt sang. “Sao ạ?”

“Con nhớ mẹ từng kể rằng mẹ đã học một năm ở Florence chứ? Mẹ cùng cả lớp đi chụp hình dã ngoại, và hôm đó là một ngày oi nóng đến nỗi mẹ nghĩ mình sắp tan chảy ra mất. Một người bạn của mẹ, tên là Howard, đã thách mẹ nhảy vào đài phun nước.”

Bây giờ hãy nhớ rằng tôi sắp đón nhận tin tức xấu nhất đời mình. *Xấu nhất đấy nhé.*

“... Mẹ đã dọa một nhóm du khách người Đức sợ chết khiếp. Họ đang tạo dáng chụp hình và khi mẹ trồi lên khỏi mặt nước, một trong số họ đã mất thăng bằng và suýt ngã bổ chửng vào đài phun nước cùng mẹ. Họ nổi quạu, thế là Howard tri hô rằng mẹ bị chết đuối và nhảy vào theo.”

Tôi trở mắt nhìn mẹ, còn mẹ quay sang hé cười với tôi.

“Ờ... mẹ này? Chuyện đó buồn cười lắm, nhưng sao bây giờ mẹ lại kể với con?”

“Mẹ chỉ muốn cho con biết về Howard. Chú ấy rất vui tính.” Đèn chuyển xanh và mẹ giậm chân ga.

Gì? Tôi nghĩ. Gì gì gì?

...

Lúc đầu tôi tưởng chuyện đài phun nước là một mẹo đối phó, như kiểu có lẽ mẹ nghĩ một câu chuyện về người bạn cũ có thể giúp chúng tôi quên đi tảng đá treo lơ lửng trên đầu. *Vô phương phẫu thuật. Vô phương cứu chữa.* Nhưng sau đó mẹ lại kể một câu chuyện khác. Rồi một chuyện khác. Mẹ huyền thuyên một mình và cứ độ dăm ba từ thì Howard lại xuất hiện một lần. Sau đó cuối cùng mẹ cũng chịu hé lộ lí do cho toàn bộ những chuyện về Howard, chà... hãy coi như không biết gì lại vui.

“Lina, mẹ muốn con đến Ý.”

Đó là một ngày giữa tháng Mười một và tôi đang ng ồi bên giường bệnh của mẹ, với một ch ồng tạp chí *Cosmo* cũ tìm được trong phòng chờ. Tôi dành mười phút vừa qua để làm bài trắc nghiệm “Theo thang đo từ Không đến Xèo xèo: Bạn nóng bỏng tới mức nào?” (7/10)

“Nước Ý sao?” Tôi hơi sao nhãng. Người làm bài trắc nghiệm trước tôi đạt 10/10 và tôi đang cố nghĩ xem là bằng cách nào.

“Ý mẹ là mẹ muốn con đến sống ở Ý. Sau này.”

Tôi giật thót mình. Thứ nhất, tôi không tin vào *sau này*. Đúng, bệnh ung thư của mẹ đang phát triển như các bác sĩ đã tiên liệu, nhưng họ không biết tất cả. Ngay sáng nay thôi, tôi vừa đánh dấu một câu chuyện trên mạng kể về một người phụ nữ đã vượt qua bệnh ung thư và leo lên ngọn Kilimanjaro*. Mà hơn nữa, *nước Ý* ư?

“Vì sao ạ?” Tôi hỏi, giọng nhẹ nhàng. Quan trọng là phải khiến cho mẹ được vui. Để bình phục, nhất thiết phải tránh những căng thẳng không đáng có.

“Mẹ muốn con ở cùng Howard. Một năm ở Ý có nhiều ý nghĩa đối với mẹ và mẹ muốn con cũng được trải nghiệm như mẹ.”

Tôi liếc mắt nhìn nút gọi y tá. *Ở cùng Howard tại Ý?* Người ta cho mẹ dùng quá nhiều morphine* chắc?

“Lina, nhìn mẹ này,” mẹ nói bằng giọng Tôi Là Người Mẹ quyền uy nhất.

“Howard? Ý mẹ là cái chú mà mẹ nhắc đến suốt hả?”

“Đúng, chú ấy là người tốt nhất mẹ từng biết, chú ấy sẽ che chở cho con.”

“Che chở cho con khỏi cái gì?” Tôi nhìn vào mắt mẹ, hơi thờ bồng nhiên trở nên hỗn hển. Mẹ rất nghiêm túc. Phòng bệnh viện có túi giấy không nhỉ?

Mẹ lắc đầu, đôi mắt lấp lánh nước. “Chuyện sẽ rất... khó khăn. Bây giờ chúng ta không phải nói về vấn đề đó, nhưng mẹ muốn chắc chắn rằng con được nghe quyết định của mẹ từ chính mẹ. Con sẽ cần một người nào đó. Về sau này. Và mẹ nghĩ chú ấy là tốt nhất.”

“Mẹ, chuyện này chẳng ra đâu vào đâu hết. Vì sao con phải đến sống với một người xa lạ chứ?” Tôi bật phắt dậy và bắt đầu lục lọi ngăn kéo cái tủ nhỏ của mẹ. Phải có túi giấy ở đâu đó chứ.

“Lina, ngủ đi xuống nào.”

“Nhưng, mẹ...”

“Ngủ đi xuống. Con sẽ ổn thôi. Con sẽ làm được. Cuộc đời của con còn

dài và sẽ rất tuyệt vời.”

“Không,” tôi nói. “Mẹ sẽ làm được. Vẫn có người vượt qua được bệnh ung thư mà.”

“Lina, Howard là một người bạn tuyệt vời. Rồi con sẽ thật lòng yêu quý chú ấy.”

“Con không tin. Và nếu chú ấy là bạn tốt đến thế, vậy thì tại sao trước nay con chưa từng gặp chú ấy?” Tôi thôi tìm túi, ngẩng sụp xuống ghế và gục đầu giữa hai đầu gối.

Mẹ gượng ngẩng dậy rồi vươn tay ra đặt lên lưng tôi. “Chuyện giữa mẹ và chú ấy hơi rắc rối, nhưng chú ấy muốn làm quen với con. Và chú ấy bảo rất mong có con tới sống cùng. Hãy hứa với mẹ rằng con sẽ thử xem sao nhé. Ít nhất là vài tháng.”

Có tiếng gõ cửa và cả hai mẹ con tôi ngược lên, một cô y tá mặc đồ màu xanh da trời bước vào. “Tôi vào kiểm tra chút thôi,” cô vui vẻ nói, hoặc tảng lờ hoặc giả vờ không thấy vẻ mặt của tôi. Trong thang từ Một đến Càng thẳng, căn phòng này vào khoảng 100/10.

“Xin chào. Tôi vừa nói với con gái rằng con bé nên tới Ý.”

“Nước Ý à,” cô y tá nói và áp cả hai bàn tay lên ngực. “Tôi đã đến đó vào kì trăng mật. Kem gelato, tháp nghiêng Pisa, thuyền gondola ở Venice... Cháu sẽ thích đất nước ấy cho mà xem.”

Mẹ nở nụ cười chiến thắng với tôi.

“Mẹ à, *không*. Không đời nào con đến Ý đâu.”

“Ồ nhưng mà cưng ời, cháu phải đi thôi,” cô y tá bảo. “Đó là trải nghiệm cả đời chỉ có một lần.”

Cô y tá cuối cùng cũng đứng ở một điểm: Tôi quả là phải đi. Nhưng

không ai cho tôi mảy may gợi ý về điều tôi sẽ biết một khi đến đó.

Chương 1

NHÌN TỪ XA, NGÔI NHÀ LUNG LINH RỰC RỠ NHƯ NGỌN hải đăng giữa một biển bia mộ. Nhưng đó không thể nào là nhà của ông ấy được, phải không? Có lẽ chúng tôi chỉ đang làm theo một phong tục nào đó của Ý. *Luôn đánh xe đưa khách đi qua nghĩa trang, để họ được cảm nhận văn hóa vùng miền.* Ừm, chắc là thế.

Tôi đan hai bàn tay đặt trên đùi, lòng dạ rối bời khi ngôi nhà mỗi lúc một gần. Cảm giác này hết như lúc tôi xem con cá mập hung ác của *Jaws** trồi lên từ đại dương sâu thẳm. Có đi đâu đây không phải phim ảnh mà là hiện thực mười mười. Chỉ còn một khúc ngoặt nữa thôi. *Đừng hoảng. Đời nào có chuyện ấy. Mẹ sẽ không đành lòng để mình tới sống trong một nghĩa trang đâu. Mẹ sẽ cho mình biết trước mà chuẩn bị tâm lí. Mẹ sẽ...*

Ông bật xi nhan, và toàn bộ dưỡng khí rời bỏ hai lá phổi của tôi. *Mẹ chẳng hề cho mình biết.*

“Con ổn chứ?”

Howard - có lẽ tôi nên gọi ông là bố - lo lắng nhìn tôi, có lẽ vì tôi vừa thở hắt ra một hơi.

“Đó là...?” Không nói nổi thành lời, tôi đành đưa tay ra chỉ.

“À, đúng, là nhà của bố.” Ông lưỡng lự một chút rồi ra hiệu chỉ cảnh vật bên ngoài. “Lina, con không biết gì về toàn bộ chuyện này sao?”

“Toàn bộ chuyện này” còn chẳng mô tả được một phần của cái nghĩa trang rộng thênh thang tắm trong ánh trắng bàng bạc. “Bà bảo con sẽ ở trên một khu đất thuộc chủ quyền của Mỹ. Bà bảo chú chăm sóc một đài tưởng

niệm Thế chiến thứ hai. Con không nghĩ...” Sự hoảng hốt ụp xuống tôi như một thứ xi-rô nóng. Còn tôi thì chẳng nói nổi một câu cho ra hồn. *Hít thở nào, Lina. Mà đã trải qua chuyện tồi tệ nhất rồi. Mà có thể chịu được chuyện này.*

Ông chỉ về góc xa xa cuối khu đất. “Đài tưởng niệm là công trình ở ngay đằng kia. Nhưng phần còn lại của khu đất là nơi yên nghỉ của các binh sĩ Mỹ hi sinh tại Ý hồi Thế chiến.”

“Nhưng đây không phải là nhà của chú, đúng không? Đây chỉ là nơi làm việc của chú thôi nhỉ?”

Ông không đáp. Thay vào đó, chúng tôi rẽ vào lối đánh xe và tôi cảm nhận được chút hi vọng cuối cùng đã tắt ngóm theo ánh đèn pha ô tô. Đây không chỉ là một ngôi nhà. Nó còn là *tổ ấm*. Hàng cây phong lữ đỏ được trồng dọc vệ đường, chiếc xích đu trên hiên nhà đung đưa kéo kệt như có người vừa đứng dậy. Bỏ đi những cây thánh giá đây đó trên bãi cỏ bao quanh thì nơi đây hoàn toàn có thể là một ngôi nhà bình thường tại một khu dân cư bình thường. Nhưng nơi này không hề bình thường. Không một chút nào.

“Người ta muốn có người chăm nom toàn thời gian nên đã cho xây ngôi nhà này từ những năm 60 của thế kỉ trước.” Howard rút chìa khóa ra khỏi ổ, sau đó lo lắng gõ nhịp ngón tay lên vô lăng. “Bố rất tiếc, Lina ạ. Bố tưởng con đã biết rồi. Bố không thể tưởng tượng nổi giờ con đang nghĩ gì.”

“Đây là một nghĩa trang.” Giọng tôi như nước trà loãng.

Ông quay sang, nhưng không nhìn thẳng vào mắt tôi. “Bố biết con không cần thêm điều gì gọi nhắc con về tất cả những chuyện đã phải trải qua trong năm nay. Nhưng bố nghĩ rồi con sẽ thích nơi này. Nó thật sự yên

bình và có những câu chuyện lịch sử rất thú vị. Mẹ con thích nơi này lắm. Và sau khi sống ở đây gần mười bảy năm, bố cũng không thể lường tượng rằng mình sẽ sống ở một nơi nào khác.”

Giọng ông ngập tràn hi vọng, nhưng tôi xui lơ trên ghế với hàng loạt câu hỏi quay cuồng trong đầu. *Nếu mẹ thích nơi này đến vậy thì tại sao mẹ chưa từng kể về nó? Vì sao mẹ chưa bao giờ nhắc đến ông ấy cho tới khi mẹ bị bệnh? Và dù yêu đậm sâu là thế, nhưng tại sao mẹ lại bỏ qua cái tiểu tiết rằng ông ấy là bố của mình?*

Howard để tôi yên tĩnh một lúc, rồi mở cửa xe. “Chúng ta vào nhà thôi. Hành lí cứ để đó cho bố.”

Khi con người cao gần hai mét đó đi vòng ra đuôi xe, tôi nhào ra để quan sát ông qua gương chiếu hậu. Chính bà ngoại đã giải đáp những hồ nghi cho tôi. *Đó là bố con nên mẹ con muốn con đến sống với ông ấy.* Đáng ra tôi phải tiên liệu được chuyện này mới phải. Chỉ là danh tính thực sự của quý ông trung niên tốt bụng tên Howard này chỉ ít nên là đi đâu mẹ phải đề cập đến chứ.

Howard đóng cốp xe lại và tôi ngẩng thẳng lưng, bắt đầu lục ba lô hông đây đưa thêm vài giấy cho mình. *Lina, nghĩ đi. Mà đơn độc giữa một đất nước xa lạ, một ông khổng lồ vừa nhận là bố mà, còn ngôi nhà mới của mà có thể là bối cảnh cho một bộ phim về xác sống. Hãy làm gì đi.*

Nhưng biết làm gì đây? Ngoại trừ giằng chìa khóa xe khỏi tay Howard, tôi chẳng nghĩ ra nổi cách nào khác để không phải vào ngôi nhà đó. Cuối cùng, tôi đành tháo đai an toàn và theo ông đến trước cửa nhà.

Bên trong, ngôi nhà bình thường đến lạ - như thể nó nghĩ nếu chịu khó thì nó có thể bù đắp được cho vị trí của mình. Howard đặt hành lí của tôi

trước cửa, sau đó chúng tôi bước vào một phòng khách có hai chiếc ghế bành và một chiếc sofa bọc da. Tường treo khá khá áp phích du lịch kiểu cổ và toàn bộ nơi này sức nức mùi hương như thể nó được thấm đẫm hành tỏi. Nhưng rất hấp dẫn. Rõ là thế.

“Chào mừng con về nhà,” Howard nói và bật đèn. Về hoảng hốt lại hiện rõ mồn một trên gương mặt tôi và ông nhăn nhó khi thấy thái độ ấy. “Ý bố là chào mừng con tới Ý. Bố rất mừng là con đã đến đây.”

“Howard hả?”

“Xin chào Sonia.”

Một người phụ nữ cao ráo, dáng dấp nhanh nhẹn bước vào phòng. Người phụ nữ này hình như hơn Howard vài tuổi, có nước da màu cà phê và tay đeo đầy vòng vàng. Một người xinh đẹp. Và cũng là một sự bất ngờ.

“Lina,” bác nói, phát âm tên tôi một cách thận trọng. “Cháu đã đến rồi. Chuyến bay thế nào?”

Tôi chuyển chân trụ. Có ai định giới thiệu chúng tôi với nhau không? “Ồn ạ. Chặng bay cuối dài lê thê.”

“Mừng là cháu đã tới đây.” Bác cười rạng rỡ và sự im lặng dày đặc bao trùm trong một khoảnh khắc.

Cuối cùng, tôi đành tiến lên. “Thế... bác là vợ...?”

Howard và Sonia nhìn nhau rồi bắt đầu phá lên cười rũ rượi.

Lina Emerson. Cây hài bẩm sinh.

Cuối cùng Howard cũng nín cười. “Lina, đây là Sonia. Bác ấy là phó quản lý nghĩa trang này. Bác ấy làm việc ở đây còn lâu hơn bố.”

“Chỉ hơn có vài tháng thôi,” Sonia nói và chùi nước mắt. “Howard luôn

kể về bác như thể bác già cỡ khổng long ấy. Nhà bác cũng ở khu này, gần đài tưởng niệm hơn một chút.”

“Có bao nhiêu người sống ở đây thế ạ?”

“Có hai người thôi. Giờ thêm con là ba,” Howard nói.

“Với khoảng bốn ngàn lính Mỹ,” Sonia vừa cười vừa chêm vào. Bác liếc nhìn Howard, còn tôi ngoái lại vừa kịp thấy ông làm bộ đưa một ngón tay ngang cổ. Giao tiếp không cần lời. Quá bá cháy.

Nụ cười của Sonia biến mất. “Lina, cháu có đói không? Bác vừa làm món mì lasagna* đấy.”

Hóa ra mùi hương là từ *đấy* mà ra. “Cháu đói ngấu r ồi,” tôi thú nhận. Nói vậy là còn nhẹ.

“Tốt. Bác vừa làm món tử của mình. Lasagna với bánh mì tỏi thêm nhiều tỏi.”

“Tuyệt vời!” Howard vừa nói vừa dấm tay như một bà nội trợ trong chương trình *chọn giá đúng*. “Chị đã quyết định chiều hư chúng tôi.”

“Đây là một buổi tối đặc biệt, nên tôi nghĩ mình phải trở hết tài nghệ ra. Chắc cháu muốn rửa tay nhỉ, Lina? Bác sẽ dọn món và đợi cháu trong phòng ăn nhé.”

Howard chỉ về bên kia phòng khách. “Nhà vệ sinh ở đó.”

Tôi gật đầu r ồi đặt ba lô bên cái ghế bành gần nhất trước khi chạy đi. Nhà vệ sinh theo phong cách tối giản, chỉ đủ không gian cho một bộ toilet cùng bồn rửa mặt, tôi chỉnh nước về mức nóng nhất mà mình có thể chịu được, r ồi kì cọ “mùi sân bay” sạch khỏi tay bằng bánh xà phòng đặt ở rìa bồn rửa.

Trong lúc đó, tôi chợt thấy mình trong gương và li ền rên rầm. Trông tôi

như vừa bị lôi qua ba múi giờ khác nhau. Mà sự thật quả đúng không sai. Làn da bình thường rám nắng của tôi nay nhợt nhạt và vàng bủng, đôi mắt thì thâm quầng. Còn *tóc* tôi nữa chứ. Cuối cùng nó cũng tìm được cách thách thức các định luật vật lí. Tôi làm ướt hai bàn tay và cố vuốt các lọn tóc xoắn xuống nhưng có vẻ cách này chỉ làm tình hình thêm tệ. Cuối cùng, tôi đành bỏ cuộc. Nếu tôi trông như con nhím tăng động thì đã sao? Con cái có thể nào thì bố cũng phải chấp nhận, nhỉ?

Tiếng nhạc vang lên bên ngoài nhà vệ sinh và nếu lúc trước, sự lo âu chỉ như một ngọn lửa lom dom thì nay nó đã bùng cháy rực rỡ. Tôi có thật sự cần ăn tối không? Có lẽ tôi có thể trốn trong một căn phòng nào đó trong lúc tiêu hóa chuyện phải sống giữa nghĩa trang này. Hoặc không sao tiêu hóa nổi nó. Nhưng bụng dạ tôi bỗng réo ùng ục phản đối. Tôi phải ăn thôi.

“Con bé đây rồi,” Howard nói và đứng dậy khi nhạc thấy tôi bước vào phòng ăn. Bàn được trải khăn kẻ caro đỏ và một bản nhạc rock thời xưa nghe hơi quen tai vang lên từ chiếc iPod cạnh cửa. Tôi ngồi xuống cái ghế đối diện hai người còn lại, và Howard cũng yên vị.

“Mong là con thấy đói. Sonia là một đầu bếp rất cừ và bố nghĩ là bác ấy lãng tai nên mới không nghe thấy tiếng gọi của đời mình thôi.” Khi không chỉ có riêng hai chúng tôi với nhau, ông có vẻ thoải mái hơn.

Sonia cười tươi. “Không đâu. Định mệnh của bác là sống tại khu tưởng niệm này.”

“Đồ ăn trông được lắm ạ.” Và ý tôi “được” nghĩa là *tuyệt vời*. Một chảo mì lasagna bốc khói nghi ngút được đặt bên cạnh một giỏ bánh mì nướng tỏi thái lát dày, và có một tô salad cà chua trộn rau diếp tươi giòn dầy ắp. Phải cố gắng lắm tôi mới không vùi đầu vào đống đồ ăn đó.

Sonia cắt mì lasagna, đặt một miếng lớn vuông vức dằm nước xốt vào giữa đĩa của tôi. “Tự lấy bánh mì và salad nhé. *Buon appetito**.”

“*Buon appetito*,” Howard lặp lại.

“*Buon app...* gì đó,” tôi lẩm bẩm.

Ngay khi ai nấy đều đã có phần của mình, tôi cần đĩa và tấn công đĩa lasagna ngay tức khắc. Tôi biết chắc mình giống voi ma mút hoang lắm, nhưng sau vài ngày chẳng bỏ vào bụng thứ gì ngoài đồ ăn trên máy bay, tôi không kiêu chề nổi. Khẩu phần ăn này thật *quá ít*. Khi cuối cùng tôi cũng ngược lên để thở, Sonia và Howard đang trở mắt nhìn tôi, Howard có phần hơi hoảng.

“Này Lina, cháu thích làm gì?” Sonia hỏi.

Tôi cần khăn ăn. “Ngoài việc dọa người khác bằng cách ăn uống hùng hổ này ạ?”

Howard tắc lưỡi. “Bà ngoại kể rằng con thích chạy bộ. Bà bảo con chạy trung bình bốn mươi dặm một tuần và con mong khi lên đại học sẽ vào đội tuyển điền kinh.”

“Thảo nào mà cháu ăn khỏe.” Sonia xúc một muôi nữa, và tôi sung sướng chìa đĩa ra. “Cháu có tham gia đội tuyển điền kinh trung học không?”

“Đã từng ạ. Cháu ở đội chạy việt dã của trường, nhưng đã xin rời đội sau khi gia đình biết chuyện.”

Cả hai nhìn tôi.

“... Khi gia đình phát hiện ra mẹ cháu bị bệnh ung thư ấy ạ. Tập luyện tốn nhiều thời gian và cháu không muốn rời thành phố chỉ vì những cuộc thi đấu.”

Howard gật đầu. “Bố nghĩ nghĩa trang là chốn tuyệt vời cho một vận động viên đi ền kinh. Không gian rộng rãi, các con đường thì bằng phẳng. Hồi xưa bố hay chạy ở đây lắm. Trước khi bố bị béo ra và lười đi ấy.”

Sonia đảo mắt. “Ôi, xin anh. Nếu anh mà chịu khó tập tành thì đã chẳng béo thế này.” Bác đẩy giỏ bánh mì về phía tôi. “Cháu có biết mẹ cháu và bác là bạn của nhau không? Cô ấy tốt tính lắm. Rất tài năng và sôi nổi.”

Đừng, đừng kể với cháu. Có lẽ nào tôi đã trở thành con mồi sa vào một âm mưu bắt cóc tổng ti ền tinh vi nào đó chẳng? Kẻ bắt cóc liệu có cho ta ăn hai suất mì lasagna ngon nhất ta từng thưởng thức không? Nếu gắng hỏi thì liệu họ có tiết lộ công thức không nhỉ?

Howard hắng giọng, kéo tôi trở lại với cuộc chuyện trò.

“Cháu xin lỗi. Và không. Mẹ cháu chưa từng nhắc đến bác.”

Bác Sonia gật đầu, không tỏ thái độ gì, còn Howard liếc nhìn bác rồi lại nhìn tôi. “Chắc con mệt lắm rồi. Con có muốn liên lạc với ai không? Bố đã nhắn tin cho bà lúc con xuống sân bay rồi, nhưng con nên gọi lại. Điện thoại của bố có thể gọi đường dài được.”

“Con gọi cho Addie nhé?”

“Là cô bạn sống cùng con hả?”

“Vâng. Nhưng con có laptop. Con có thể FaceTime* với bạn ấy.”

“Có lẽ tối nay thì không được. Nước Ý không hẳn là xứ sở công nghệ và cả ngày hôm nay mạng chậm lắm. Mai sẽ có người đến kiểm tra, nhưng trước đó con chỉ dùng điện thoại của bố được thôi.”

“Con cảm ơn.”

Ông đứng dậy. “Có ai muốn uống rượu không?”

“Có chứ,” Sonia nói.

“Lina?”

“À... con chưa đủ tuổi.”

Ông cười. “Nước Ý không quy định tuổi uống rượu, nên có lẽ ở đây sẽ hơi khác một chút. Nhưng tùy con thôi.”

“Con không uống đâu.”

“Bố sẽ quay lại ngay.” Ông vào bếp.

Căn phòng yên tĩnh chừng mười giây, sau đó Sonia đặt đĩa xuống. “Bác rất mừng vì có cháu đến đây, Lina. Và bác muốn cháu biết rằng nếu cháu cần gì thì nhà bác ở rất gần. Thật đấy.”

“Cháu cảm ơn bác.” Tôi chăm chăm nhìn vào một điểm ngay trên vai trái bác. Người lớn luôn cố gắng tử tế với tôi. Họ nghĩ có thể bù đắp cho tôi khi mất mẹ. Điềm này vừa êm ái lại vừa đáng sợ.

Sonia đánh mắt về phía nhà bếp, sau đó hạ giọng. “Bác muốn hỏi cháu, ngày mai nếu không ngại thì cháu sang nhà bác chơi nhé? Bác có thứ này muốn đưa cho cháu.”

“Thứ gì thế ạ?”

“Đề sau rồi nói. Hôm nay cháu cứ tập trung ổn định chỗ ở đã.” Tôi lắc đầu. Tôi đang cố càng ít ổn định càng tốt. Tôi sẽ không dỡ hành lý.

Sau bữa tối, Howard một mực đòi mang hành lý của tôi lên gác. “Bố hi vọng con sẽ thích căn phòng của mình. Bố đã sơn sửa và trang trí lại cách đây hai tuần, bố nghĩ trông nó cũng được. Bố thường mở hầu hết cửa sổ vào mùa hè cho mát mẻ nhưng nếu thích, con cứ đóng cửa sổ lại.” Ông nói liến thoắng như thể đã dành cả buổi chiều tập dượt bài diễn văn đón khách của mình. Ông đặt hành lý của tôi xuống trước cánh cửa đầu tiên.

“Nhà tắm ở bên kia hành lang, có xà phòng và dầu gội mới. Cứ cho bố biết con còn cần gì nữa và ngày mai bố sẽ mua thêm nhé?”

“Dạ.”

“Và bố đã nói rồi đấy, Internet đang chậm như rùa, nhưng nếu con muốn thử thì tên mạng nhà mình là ‘Nghĩa trang Hoa Kỳ.’”

Dĩ nhiên rồi. “Còn mật khẩu wifi?”

“Bia Tử sĩ. Viết liền, không dấu.”

“Bia Tử sĩ,” tôi nhắc lại. “Đó là gì thế ạ?”

“Một phần của khu tưởng niệm. Ở đó có các bia đá ghi danh những binh lính chưa tìm được di thể. Nếu con muốn, ngày mai bố sẽ dẫn con đi tham quan.”

Khôôông, cảm ơn. “Dạ, con rất mệt, nên...” Tôi tiến về phía cửa.

Ông hiểu ý và đưa cho tôi một chiếc điện thoại cùng một mẫu giấy. “Bố đã ghi cách gọi về Mỹ. Con phải ấn cả mã quốc gia và mã vùng nhé. Nếu con gặp vấn đề gì, hãy cho bố biết.”

“Vâng.” Tôi nhét mẫu giấy vào túi.

“Chúc con ngủ ngon, Lina.”

“Chúc chú ngủ ngon.”

Ông quay gót đi xuôi hành lang, còn tôi thì mở cửa, kéo hành lí vào phòng, thấy nhẹ cả người vì cuối cùng cũng được ở một mình. *Cuối cùng mày đã thực sự ở đây rồi, tôi nghĩ, chỉ có mày và bốn ngàn người bạn mới thôi.* Cửa có khóa và tôi liền vặn chốt, tạo ra một tiếng *cách* đã tai. Sau đó tôi chậm rãi quay người, lên dây cót tinh thần để đón nhận bất cứ đi đâu gì mà Howard đánh giá là “cũng được”. Tim tôi thực sự ngừng đập, vì “cũng được” nghĩa là *đẹp hết ý*.

Căn phòng thật hoàn hảo. Ánh sáng dịu dịu tỏa ra từ chiếc đèn bàn màu vàng kim xinh xắn đặt trên kệ đầu giường, giường theo kiểu cổ với khoảng một ngàn chiếc gối trang trí. Một chiếc bàn và một tủ quần áo trang trí họa tiết vẽ tay được kê đối diện nhau, một tấm gương lớn hình ôvan được treo trên bức tường cạnh cửa. Một tá khung hình còn trống được đặt trên kệ đầu giường và tủ quần áo như đang chờ đợi được tôi lấp đầy.

Tôi đứng đó và bối rối quan sát. Căn phòng này rất *tôi*. Làm sao một người chưa từng gặp tôi lại có thể cho tôi một căn phòng hoàn hảo đến nhường này? Có lẽ mọi chuyện sẽ *không* quá tệ...

Đúng lúc đó, một luồng gió thổi vào phòng, kéo sự chú ý của tôi đến ô cửa sổ lớn để ngỏ. Tôi bỏ qua quy tắc của mình: *Chuyện gì tốt đến mức không thật thì rất có thể nó chẳng có thật*. Tôi đến đó và thò đầu ra ngoài. Những tấm bia mộ sáng lên dưới ánh trăng như những hàm răng lởm chởm, vụn vặt chìm trong bóng tối và sự im lặng kì dị. Không một vẻ đẹp nào có thể khỏa lấp một cảnh tượng như thế này.

Tôi rút đầu vào, sau đó rút mẫu giấy ra khỏi túi. Đã đến lúc lên kế hoạch đào tẩu.

Chương 2

SADIE DANES CÓ THỂ LÀ MỘT TRONG NHỮNG KẺ XẤU TÍNH nhất quả đất, nhưng cô ấy luôn chiếm một vị trí đặc biệt trong lòng tôi. Vì dù gì, nhờ cô nàng mà tôi có được người bạn thân nhất của mình.

Chuyện bắt đầu vào năm lớp Bảy. Addie vừa chuyển từ Los Angeles đến Seattle và một ngày nọ, sau tiết Thể dục, cô ấy vô tình nghe thấy Sadie bình phẩm rằng có người trong lớp không cần mặc áo lót. Mà nói thật nhé, chúng tôi mới lên lớp Bảy, chỉ khoảng một phần trăm trong số chúng tôi thực sự cần mặc áo lót thôi. Và tôi *đặc biệt* không cần tới món phụ kiện đó nên mọi người đều hiểu là Sadie nhắm vào tôi. Trong khi tôi mặc kệ (tức là chui cái đầu mười-hai-tuổi của mình vào tủ để đồ, cố chớp mắt ngăn dòng lệ chảy ra) thì Addie thấy mình có trách nhiệm cho Sadie một cú khi cô nàng rời khỏi phòng thay đồ. Kể từ ngày đó, Addie luôn bảo vệ tôi và chưa từng dừng lại.

“Tránh ra nào. Chắc là Lina đấy.” Giọng Addie từ đâu đó vọng lại như thể cô ấy giờ điện thoại ra xa. “A lô?” Addie nói vào ống nghe.

“Addie, là tớ đây.”

“Lina! IAN, TRÁNH XA EM RA.” Có tiếng la hét không rõ, tiếp theo là âm thanh gì đó nghe như tiếng một trận đấu dao Mexico giữa cô ấy và anh mình. Addie có ba ông anh, và họ thay vì đối xử với em mình theo kiểu “nâng như nâng trứng, hứng như hứng hoa” lại thống nhất coi cô nàng như con trai trong nhà. Điều này giải thích nhiều về cá tính của Addie.

“Xin lỗi nhé,” cô ấy nói khi cuối cùng cũng nghe điện thoại tiếp được.

“Ian là đồng gốc. Điện thoại của anh ấy bị hỏng và bố mẹ bảo tớ phải cho anh ấy dùng chung. Tớ không cần biết điện thoại anh ấy bị làm sao. Tớ sẽ không cho đám bạn người rừng của anh ấy số điện thoại của tớ.”

“Thôi nào, họ đâu kinh khủng đến *thế*.”

“Ngừng ngay. Cậu biết họ mà. Sáng nay tớ vừa chứng kiến cảnh một trong số họ ăn ngũ cốc của tụi mình. Anh ta đổ nguyên hộp vào bát tô rồi ăn bằng muỗng *canh*. Tớ không nghĩ Ian có nhà nữa.”

Tôi mỉm cười và nhắm mắt lại một lát. Nếu Addie là siêu anh hùng, sức mạnh của cô ấy sẽ là Khiến Bạn Thân Thấy Ổn. Những tuần lễ đầu tiên đen tối sau đám tang, cô ấy là người đã kéo tôi ra khỏi nhà đi chạy và ép tôi ăn uống, tắm rửa. Cô ấy là kiểu bạn bè mà bạn biết rằng không đời nào bạn xứng đáng có được.

“Thôi. Sao chúng ta lại phí phạm thời gian buôn chuyện về đám bạn của Ian nhỉ? Chắc cậu đã gặp chú Howard rồi.”

Tôi mở mắt. “Ý cậu là bố tớ hả?”

“Không đời nào tớ gọi thế. Mãi đến hai tháng trước chúng ta mới biết ông ấy là bố của cậu.”

“Chưa đầy hai tháng trước.”

“Lina, cậu đang bắt bẻ tớ đó. Ông ấy *thế nào*?”

Tôi đánh mắt về phía cửa phòng ngủ. Tiếng nhạc vẫn vọng lên từ dưới nhà, nhưng tôi vẫn hạ nhỏ giọng. “Cứ biết là tớ cần phải rời khỏi đây là được. Ngay lập tức.”

“Ý cậu là sao? Ông ấy quái dị lắm hả?”

“Không. Thật ra ông ấy cũng được. Và ông ấy cao như cầu thủ bóng rổ ấy, ngạc nhiên thật. Nhưng phần đó thì không tệ.” Tôi hít thật sâu. Cô ấy

cần phải biết thế nào là hời hợt đã. “Ông ấy trông nom một nghĩa trang. Nghĩa là tớ phải sống trong một nghĩa trang.”

“CÁI GÌ?”

Tôi biết thừa cô ấy sẽ rống lên nên đã giờ điện thoại ra xa tai cả thước.

“Cậu phải sống trong *nghĩa trang*? Ông ấy là *phu đào huyệt* hay làm gì đó đại loại thế hả?” Cô ấy nói nhỏ lại mấy từ cuối.

“Tớ không nghĩ người ta còn chôn cất người quá cố ở nơi này nữa. Tất cả các ngôi mộ đều là từ thời Thế chiến thứ hai.”

“Tin đó cũng chẳng khá khẩm hơn! Lina, chúng ta phải đưa cậu ra khỏi đó. Thật không công bằng. Đầu tiên thì cậu mất mẹ, giờ cậu phải vượt nửa vòng trái đất để sống với một người không dung nhận là bố cậu sao? Và ông ấy còn sống trong một *nghĩa trang* á? Thôi nào, thật quá thể đáng.”

Tôi ngẩng xuống bên bàn, xoay ghế tới khi quay lưng với cửa sổ. “Tin tớ đi, nếu tớ biết mình sẽ phải sống ở đâu, tớ sẽ phản đối còn dữ hơn. Nơi này *quái dị* lắm. Khắp nơi đều là bia mộ và tớ cảm thấy như cách rất xa thế giới văn minh. Tớ thấy vài ngôi nhà trên đường tới đây, nhưng ngoài ra thì có vẻ chỉ có rừng rậm bao quanh nghĩa trang này thôi.”

“Im nào. Tớ sẽ tới đón cậu. Vé máy bay bao nhiêu tiền nhỉ? Hơn ba trăm đô hả? Vì đó là tất cả số tiền tớ còn sau vụ bất đồng quan điểm nhỏ nhỏ của chúng ta với trụ nước cứu hỏa!”

“Cậu đâu có phi vào nó mạnh đến mức đấy!”

“Cậu đi mà nói với thợ sửa ấy. Người ta phải thay cả tấm hãm xung. Lỗi của cậu hết. Nếu cậu không hát ông ổng lên thì đời nào tớ hòa theo.”

Tôi cười toe toét và ngẩng vắt chéo chân. “Không phải lỗi của tớ khi cậu không thể tự chủ lúc bài hát cũ của Britney Spears vang trên radio. Nhưng

cậu có cần tớ trả giùm không? Ông bà quản lí tiền của tớ nhưng tớ có tiền tiêu hằng tháng.”

“Không, đương nhiên là không. Cậu sẽ cần tiền để từ Ý quay về đây. Và tớ thực sự nghĩ rằng bố mẹ tớ hoàn toàn ủng hộ cậu tiếp tục sống ở đây. Mẹ tớ thấy cậu là một người bạn tốt. Bà ấy mất cả tháng trời mới quên được chuyện cậu tự bỏ bát đĩa của mình vào máy rửa bát đấy.”

“Chà, tớ *đỉnh* quá mà.”

“Ờ, cứ cho là vậy đi. Được rồi, tớ sẽ nói chuyện với bố mẹ. Tớ phải đợi tới khi mẹ mát tính đã. Mẹ đang bận chuyện gây quỹ bóng đá cho Ian, nhưng cậu sẽ tưởng bà ấy đang chuẩn bị cho một bữa tiệc của vương công quý tộc. Thật đấy, dạo này mẹ tớ đang căng thẳng *quá*. Tối qua mẹ tớ nổi điên lên vì bọn tớ không đưa nào chịu ăn món mì hăng thịt.”

“Tớ thích món mì hăng thịt của mẹ cậu. Món có cá ngừ, phải không?”

“Eo, cậu không thích món đấy đâu. Có lẽ lúc đấy cậu đói ngấu vì vừa chạy chín trăm dặm thôi. Hơn nữa, cậu có chê món gì đâu.”

“Quả vậy,” tôi thừa nhận. “Nhưng Addie này, hãy nhớ rằng quan trọng là chúng ta phải thuyết phục được bà của tớ. Bà siêu ủng hộ chuyện tớ sống tại đây.”

“Tớ chẳng hiểu nổi bà cậu. Vì sao bà lại đưa cậu đi nửa vòng Trái đất để sống với một người lạ nhỉ? Bà còn chẳng biết chú Howard.”

“Mình nghĩ là bà không còn cách nào khác. Trên đường tới sân bay, bà bảo là bà đang tính chuyện đến ở trong trại dưỡng lão cùng ông. Việc chăm sóc ông càng ngày càng vất vả.”

“Chính vì thế cậu nên ở với *nhà tớ*.” Cô ấy thở dài. “Đừng lo. Cậu cứ để bà Rachelle của cậu cho tớ lo. Tớ sẽ đưa bà đi mua vài bịch kẹo bơ mà

người già ai cũng thích, và hai người sẽ bàn chuyện vì sao gia đình Bennet là lựa chọn tuyệt vời nhất cho cậu.”

“Cảm ơn nhé, Addie.” Cả hai đều không nói năng gì và tiếng côn trùng cùng tiếng nhạc của Howard lấp đầy khoảng lặng ngắn ngủi giữa chúng tôi. Tôi chỉ muốn chui qua điện thoại để trở về Seattle. Tôi sẽ sống ra sao nếu không có Addie?

“Sao cậu im ru vậy? Chú Đào Huyet ở đó à?”

“Tớ đang trong phòng riêng, nhưng tớ có cảm giác âm thanh có thể vang khắp nhà. Tớ chẳng biết ông ấy có nghe thấy tiếng tớ không nữa.”

“Tuyệt. Vậy là cậu không được tự do ngôn luận. Có lẽ chúng ta phải nghĩ ra mật mã để tớ biết cậu có ổn hay không. Hãy nói ‘chim xanh’ nếu cậu bị giữ làm con tin nhé.”

“‘Chim xanh’ à? Mật mã không phải nên là một từ nghe không có gì kì quái sao?”

“Chết dở. Giờ tớ rối trí rồi. Cậu nói từ đó nhưng tớ còn không biết cậu có ý đó không. Cậu có bị giữ làm con tin không thể?”

“Không đâu, Addie. Tớ không bị giữ làm con tin.” Tôi thở dài. “Trừ việc có lẽ tớ là con tin của lời hứa với mẹ.”

“Ờ, nhưng lời hứa có thực sự có ý nghĩa khi mà cậu bị tình thế bắt buộc không? Tớ không có ý gì đâu nhưng mẹ cậu không chịu cho cậu biết lí do mà bà ấy muốn cậu tới Ý.”

“Tớ biết.” Tôi thở dài. “Tớ hi vọng có lí do gì đó cho việc này.”

“Có lẽ có.”

Tôi ngoái nhìn cửa sổ. Vầng trăng đang nhô lên khỏi rặng cây chìm trong bóng tối, và nếu thiếu lí trí một chút, tôi có lẽ sẽ nghĩ cảnh tượng

này khá đẹp mắt. “Tớ cúp máy đây. Tớ đang sử dụng điện thoại của ông ấy và cuộc gọi này có lẽ tốn cả gia tài r ồi.”

“Ồ. Gọi lại cho tớ càng sớm càng tốt nhé. Và nghiêm túc này, đừng lo lắng gì. Nhà tớ sẽ sớm đưa cậu rời khỏi đó.”

“Cảm ơn nhé, Addie. Hi vọng là ngày mai tớ có thể FaceTime với cậu.”

“Tớ sẽ ng ồi trực máy tính đợi cậu. Người ta chào tạm biệt bằng tiếng Ý thế nào nhỉ? ‘Choo’ à? Hay ‘Chow’?”

“Chịu.”

“Nói dối. Cậu là người luôn nói chuyện chu du khắp thế giới kia mà.”

“Xin chào và tạm biệt đều là ‘ciao.’”

“Tớ biết ngay mà. *Ciao*, Lina.”

“*Ciao*.”

Cuộc gọi mất kết nối và tôi đặt điện thoại xuống bàn, cổ họng nghẹn thít lại. Tôi đã thấy nhớ bạn mình r ồi.

“Lina ời?”

Howard! Tôi suýt ngã ngửa ra ghế. Ông nghe lén à?

Tôi vội đứng dậy, sau đó mở hé cửa phòng. Howard đang đứng trong hành lang, tay cầm một ch ồng khăn trắng gấp gọn gàng trông như một chiếc bánh cưới.

“Hi vọng là bố không làm phiền con,” ông vội nói. “Bố vừa nhớ ra là muốn đưa con thứ này.”

Tôi nhìn kĩ gương mặt ông, nhưng nó rất mực dịu dàng. Khuôn mặt đó rõ ràng không tiết lộ đi ều gì. Tôi không biết liệu ông có nghe lỏm cuộc nói chuyện của tôi với Addie không.

Tôi ch ần chừ một giây, sau đó mở cửa rộng hơn và nhận khăn tắm từ

tay ông. “Con cảm ơn. Điện thoại của chú này.” Tôi cầm nó từ trên bàn lên và trả ông.

“VẬY... con thấy thế nào?”

Tôi đỏ mặt. “VỀ...?”

“VỀ phòng riêng của con.”

“À. Tuyệt vời ạ. Thực sự rất đẹp.”

Một nụ cười nhẹ nhõm nở rộng trên gương mặt ông. Đây chắc chắn là nụ cười chân thành đầu tiên của buổi tối hôm nay, khiến ông trông như nhẹ đi vài chục kí. Hơn nữa, nụ cười của ông hơi lệch.

“Tốt.” Ông dựa vào khung cửa. “Bố biết mình không có gu thẩm mỹ tốt nhất, nhưng bố muốn căn phòng thật đẹp. Một người bạn đã giúp bố sơn bàn và tủ, còn Sonia và bố tìm thấy chiếc gương ở một khu chợ trời.”

Trời đất. Giờ thì tôi có thêm hình ảnh ông dạo quanh nước Ý để tìm những món đồ ông nghĩ rằng tôi sẽ thích. Sao ông bỗng hào hứng như thế? Theo như tôi được biết thì ông chưa từng gửi cho tôi một tấm thiệp mừng sinh nhật nào.

“Chú không phải nhọc công thế đâu,” tôi nói.

“Không hề Thật đấy.”

Ông lại cười và sau đó là một khoảng im lặng khó chịu kéo dài. Cả tối nay dường như là buổi hẹn với một người lạ mà tôi chẳng có tí tẹo điểm chung nào. Không, còn tệ hơn thế. Vì chúng tôi có một điểm chung, chỉ là chúng tôi chưa bàn tới nó mà thôi. *Bao giờ chúng tôi sẽ bắt đầu nói về chuyện ấy?*

Hi vọng là không bao giờ.

Howard gật đầu. “Thôi, chúc ngủ ngon, Lina.”

“Chúc chú ngủ ngon.”

Tiếng chân ông xa dần, sau đó tôi đóng cửa và vặn chốt. Mười chín tiếng đi lại khiến đầu tôi đau như búa bổ. Thời gian cho ngày hôm nay đã hết.

Tôi nhét khăn vào tủ rồi cởi giày và nhảy lên giường khiến mấy cái gối trang trí bắn tung lên theo mọi hướng. *Cuối cùng cũng được nghỉ ngơi.* Giường mềm mại đúng như vẻ bên ngoài, còn chăn nệm thì thơm ngát, hết như thi thoảng mẹ vẫn phơi chăn nệm nhà tôi ra ngoài trời. Tôi chui vào chăn và tắt đèn ngủ.

Tiếng cười lớn vọng lên từ dưới nhà. Nhạc vẫn vãn to hết âm lượng, và cả hai hoặc đang rửa bát hoặc đang ồn ã chơi bóng vồ trong nhà, nhưng ai thèm quan tâm? Sau ngày hôm nay, tôi có thể ngủ ở bất cứ nơi nào.

Tôi vừa mơ màng ngủ thì giọng Howard làm tôi choàng tỉnh.

“Con bé trầm tính thật.”

Tôi mở choàng mắt.

“Sau chuyện đó, tôi không nghĩ đi đâu này có gì đáng ngạc nhiên,” tiếng bác Sonia đáp.

Tôi không dám nhúc nhích. Rõ ràng Howard không nghĩ âm thanh có thể lọt vào qua những ô cửa sổ để ngủ.

Ông hạ giọng. “Tất nhiên rồi. Tôi chỉ hơi ngạc nhiên. Hadley rất...”

“Sôi nổi? Ừ. Nhưng Lina có thể làm anh ngạc nhiên. Tôi sẽ chẳng hề bất ngờ chút nào nếu hóa ra con bé có một chút năng lượng của mẹ.”

Ông cười khe khẽ. “Năng lượng. Cũng là một cách nói đấy.”

“Hãy cho cô bé một chút thời gian.”

“Đương nhiên. Cảm ơn chị một lần nữa vì bữa tối. Nó ngon lắm.”

“Không có gì. Tôi đang tính sáng mai dán thông báo ở trung tâm tiếp khách. Anh sẽ đến văn phòng chứ?”

“Có, nhưng chắc không ở lâu. Tôi muốn nghỉ sớm để có thể đưa Lina vào thành phố chơi.”

“Nghe hay đấy. Tạm biệt sếp.” Tiếng chân bác Sonia lạo xạo trên lối đánh xe rải sỏi và một lát sau, cửa chính mở ra rồi lại đóng vào.

Tôi ép mình nhắm mắt lại, nhưng cứ như thể nước tăng lực đang chảy khắp huyết quản tôi. Howard mong chờ cái gì? Rằng tôi sẽ vui mừng khôn xiết vì được chuyển đến sống với một người tôi chưa từng gặp? Rằng tôi sẽ nhảy chơi chơi vì được sống trong một nghĩa trang? Chuyện tôi không hề muốn sống ở đây chẳng phải một bí mật lớn. Tôi chỉ chấp thuận khi bà quăng ra quân bài tẩy cuối cùng: *Cháu đã hứa với mẹ rồi mà.*

Và vì sao ông ấy phải nói tôi “trần tình”? Tôi *ghét* bị bảo là trần tình. Người ta luôn nhận xét kiểu đó như thể đây là một khuyết điểm - như thể khi tôi không thể hiện tất cả ra ngay, tôi là một kẻ không thân thiện hoặc ngạo mạn. Mẹ tôi thì hiểu. *Con bắt nhịp chậm nhưng một khi đã vào guồng rồi, con sẽ chiếu sáng cả một căn phòng.*

Nước mắt dâng lên và tôi lăn người, vùi mặt vào gối. Đã hơn sáu tháng trôi qua, đôi khi tôi có thể vượt qua hàng giờ liền vờ như không có mẹ thì tôi vẫn ổn. Nhưng nó chẳng kéo dài lâu. Hóa ra sự thật lại rõ ràng và khó dung thứ như cái cột nước cứu hỏa mà Addie và tôi đã tông phải.

Và tôi sẽ phải sống hết quãng đời còn lại mà không có mẹ, Thật sự là thế.

Chương 3

“NHÌN KÌA, CỬA SỔ ĐÓ ĐỂ NGỎ. PHẢI CÓ NGƯỜI Ở ĐẤY.”

Giọng nói vọng đến tai tôi và tôi ngẩng bật dậy. Tôi đang ở đâu? À. Đúng rồi. Trong một nghĩa trang. Chỉ có đi đâu bây giờ nó đang tắm trong ánh dương và nhiệt độ phòng của tôi vào chừng 750 độ C. Sai lệch chừng 300 độ C.

“Anh không nghĩ họ nên có biển chỉ đường à?” Đó là một giọng nữ gât như nước xốt thịt nướng.

Một người đàn ông đáp: “Gloria, đây có vẻ là nhà riêng. Anh không nghĩ chúng ta nên đi lang thang ở đây...”

“Xin chào! Có ai ở nhà không?”

Tôi kéo chăn ra và rời giường, giẫm phải đồng gối trang trí ngồn ngang. Tôi vẫn ăn mặc chỉnh tề. Tôi đã thấm mệt đến nỗi ý nghĩ phải mặc đồ ngủ không hề xuất hiện trong đầu vào tối hôm trước.

“Xin chào,” người phụ nữ lại lạnh lạnh. “Có ai ở nhà không?”

Tôi búi tóc lại để không dọa đến ai, sau đó thò đầu ra khỏi cửa sổ, thấy hai người giống *hệt* giọng nói của họ. Người phụ nữ có mái tóc đỏ như lửa và mặc quần soóc cạp cao, còn người đàn ông đội mũ rộng vành, đeo một cái máy ảnh to tướng trên cổ. Họ còn đeo túi bụng nữa. Tôi cố nhin cười. Addie và tôi từng thắng cuộc thi hóa trang nhờ mặc đồ như Tây ba lô. Hai người này có thể là ngu ồn cảm hứng cho chúng tôi.

“Xin chào,” Cô Tây ba lô đời thực chậm rãi nói. Cô ta chỉ vào tôi. “Cháu có nói tiếng Anh không?”

“Cháu cũng là người Mỹ.”

“Cảm ơn trời đất! Cô chú đang tìm Howard Mercer, người quản lí nghĩa trang. Cô chú có thể tìm ông ấy ở đâu?”

“Cháu không biết. Cháu... mới tới.” Một quang cảnh khiến tôi chú ý và tôi ngược lên. Cây cối bên ngoài cửa sổ phòng tôi mang màu xanh non mơn mớn, bầu trời có lẽ còn xanh hơn tôi từng trông thấy. Nhưng tôi vẫn ở trong một nghĩa trang. Xin nhắc lại: Vẫn. Ở. Trong. Một. Nghĩa. Trang.

Cô Tây ba lô nhìn người đàn ông, sau đó lại ngược nhìn tôi, đổi trọng tâm sang một bên chân như kiểu *Cháu không đuổi cô đi dễ dàng thế đâu*.

“Để cháu xem ông ấy có ở nhà không.”

“Ừ,” cô ta nói. “Cô chú sẽ đi dạo ở đằng trước.”

Tôi mở hành lí và đổi sang áo ba lỗ và quần soóc, sau đó xỏ giày vào rồi xuống nhà. Mặt bằng tầng một khá nhỏ và ngoài phòng riêng của Howard thì căn phòng duy nhất tôi chưa thấy là phòng làm việc. Tôi cẩn thận gõ cửa, sau đó bước vào. Trên tường là các vỏ album và ảnh nhóm nhạc Beatles* được đóng khung và tôi dừng lại ngắm nghía bức hình Howard chụp cùng vài người khác đang té nước vào một con voi to lớn, đẹp đẽ. Howard mặc quần túi hộp và đội mũ vành cứng, trông như một ngôi sao trong chương trình thám hiểm thiên nhiên nào đó. *Howard tắm cho động vật hoang dã*. Rõ ràng là ông không dành mười sáu năm qua chỉ để ngồi âu sầu ảo não nhớ nhung mẹ con tôi.

“Xin lỗi nhé, hai vợ chồng Tây ba lô. Cháu chẳng thấy bóng dáng Howard đâu hết.” Tôi đi ra cửa, sẵn sàng thông báo với cặp Tây ba lô kia rằng tôi chẳng thể giúp họ, nhưng khi vào phòng khách, tôi nhảy dựng lên như thể giẫm phải dây điện hở. Người phụ nữ không chỉ đợi tôi ở cửa trước mà còn tì mặt vào cửa sổ như một con bọ khổng lồ và nhìn tôi chăm

chằm.

Đằng này. Đằng này! Cô ta mở khẩu hình và chỉ về phía cửa trước.

“Cô ta đùa tôi chắc? Tôi áp tay lên ngực. Tim tôi như đang đập một triệu nhịp một phút. Vậy mà người ta nghĩ cuộc sống trong một nghĩa trang sẽ được... “yên nghỉ” lắm. *Tăng tăng tăng tăng!* Câu đùa chính thức đầu tiên của tôi tại nghĩa trang. Và cú trợn mắt chính thức đầu tiên trước trò đùa tại nghĩa địa này.

Tôi mở cửa và người phụ nữ lùi lại chừng năm phân.

“Xin lỗi nha bé. Cô làm cháu giật mình à? Trông mắt cháu như sắp sửa rời tròng ấy.” Cô ta có một tấm thẻ đề chữ: XIN CHÀO, TÔI LÀ GLORIA.

“Cháu không nghĩ cô sẽ... nhìn vào.” Tôi lắc đầu. “Cháu xin lỗi, nhưng Howard không có nhà. Ông ấy hình như có văn phòng riêng; cô thử tìm ông ấy ở đó xem sao?”

Gloria gật đầu. “Ờ... ờ. ừ. Búp bê à, có một vấn đề thế này. Cô chú chỉ còn ba tiếng trước khi xe du lịch quay lại đón, và cô chú muốn chắc chắn đã được ngắm nghĩa tất cả. Cô không nghĩ cô chú có thời gian để đi loanh quanh tìm ông Mercer.”

“Cô có thấy trung tâm tiếp khách không? Người phụ nữ làm việc ở đó có lẽ biết ông ấy đang ở đâu.”

“Anh đã nói chúng ta nên thử cách đó rồi mà,” người đàn ông nói. “Đây là một *căn nhà*.”

“Tòa nhà nào là trung tâm tiếp khách?” Gloria hỏi. “Là tòa nhà gần cổng vào à?”

“Cháu xin lỗi nhưng cháu thật sự không biết.” Có lẽ vì tối hôm trước

tôi quá kích động nên chẳng để ý được gì ngoài đội quân bia mộ chăm chăm nhìn mình.

Cô ta nhướn một bên lông mày. “Chà, cô ghét làm phiền cháu, *cháu yêu* ạ, nhưng cô chắc chắn cháu biết nơi này rõ hơn một cặp khách du lịch đến từ Alabama.”

“Thật ra là không ạ.”

“Sao cơ?”

Tôi thở dài, phấp phỏng hi vọng ngoái nhìn căn nhà lần nữa, nhưng nó tĩnh lặng như năm m ồ (*Úi!* Câu đùa thứ hai về nghĩa trang.) Có lẽ tôi đành phải chấp nhận sự thật rằng nay mình đã sống trong một khu tưởng niệm rồi. Tôi bước ra ngoài hiên và đóng cửa lại. “Cháu không biết rõ đường đi lối lại đâu, nhưng cháu sẽ cố giúp.”

Gloria cười rạng rỡ. “Grah-zee-aye*.”

Tôi bước xuống các bậc tam cấp, hai người kia theo sau.

“Họ quản lí nơi này rất tốt,” Gloria nhận xét. “Rất đẹp.”

Cô ta nói đúng. Bãi cỏ xanh rì như được phủ sơn và rõ ràng là mọi khúc ngoặt đều được cắm những lá cờ Ý và Mỹ, bao quanh bởi những bụi hoa trông như bước ra từ truyện *Phù thủy xứ Oz**. Bia mộ trắng phau, lấp lánh và trông không rùng rợn lắm trong ánh sáng ban ngày. Nhưng đừng hiểu sai ý tôi. Chúng vẫn rùng rợn lắm.

“Đường này.” Tôi đi về phía con đường tối hôm qua Howard đã lái xe chở tôi vào.

Gloria huých nhẹ khuỷu tay vào tôi. “Vợ chồng cô gặp nhau trên du thuyền đấy.”

Ôi, không. Cô ta sắp kể câu chuyện đời họ ư? Tôi đánh mắt nhìn Gloria

và cô ta cười vui vẻ. Đương nhiên là vậy rồi.

“Chú ấy vừa mất vợ, cô ấy tên là Anna Maria. Cô ấy rất tốt, nhưng mắc bệnh cu ờng sạch sẽ, kiểu người sẽ bọc giấy bóng kính lên hết đồ đạc nội thất ấy. Còn chồng của cô, chú Clint thì đã qua đời vài năm trước, chính vì thế mà cô chú đầu có mặt trên thuyền du thuyền dành cho người độc thân đó. Đồ ăn ngon lắm nhé - phủ phê tôm hùm và kem, cháu muốn ăn bao nhiêu tùy thích. Anh nhớ con tôm hùm đó không, Hank?”

Hank có vẻ không buồn nghe. Tôi rảo bước và Gloria cũng tăng tốc.

“Trên thuyền có một lũ dê x ồm, rất một lũ hư đốn, nhưng may cho cô là Hank và cô được xếp ng ỗ cùng một bàn ăn tối. Chú ấy đã cầu hôn cô trước khi thuyền cập bến - chú ấy đã chắc chắn như vậy đấy. Chỉ hai tháng sau, cô chú kết hôn. Đương nhiên trước đó cô đã chuyển đến sống cùng chú ấy, nhưng cô chú vội vã vì không muốn, cháu biết đấy...” Cô ta dừng lại, nhìn tôi đầy ảm ý.

“Sao ạ?” Tôi ngần ngừ hỏi.

Giọng cô ấy rơi xuống quăng tám. “Sống trong tội lỗi.”

Tôi tuyệt vọng nhìn quanh nghĩa trang. Tôi hoặc phải tìm thấy Howard hoặc phải tìm ra nơi nào đó để ối. Có lẽ là cả hai.

“Nhiệm vụ đầu tiên của cô là xé toàn bộ màng bọc đồ nội thất. Một người phải sống mà không được dính mông vào cái ghế sofa chết tiệt. Phải không nào. Hank?”

Chú ấy ậm ừ một tiếng trong cổ họng.

“Đây giống như kì trăng mật lần hai của cô chú vậy. Cả đời này cô luôn ước ao được thăm thú nước Ý và giờ thì cô đã ở đây. Cháu đúng là một con vịt may mắn mới được sống ở đây đấy nhé.”

Quạc, quạc, tôi thẫn nghĩ.

Con đường uốn khúc và một tòa nhà nhỏ xuất hiện ngay trước mắt. Nó ở ngay bên cạnh cổng chính và có một tấm biển to tướng đề KHÁCH ĐĂNG KÍ TẠI ĐÂY. Sao mà thật dễ nhầm thành HỒI KHÁCH, HÃY TÌM NHÀ GẦN NHẤT VÀ HẾT QUA CỬA SỔ.

“Cháu nghĩ nó đây này,” tôi nói.

“Đã bảo em rồi mà,” Hank cất tiếng nói với Gloria.

“Anh chẳng nói gì với em hết,” Gloria khịt mũi. “Anh chỉ lẳng nhăng bám theo em như một chú cún lạc mẹ thôi.”

Tôi gần như chạy thẳng đến cửa văn phòng nhưng trước khi tôi kịp động vào nắm đấm thì cửa đã mở toang và Howard bước ra. Ông mặc quần lửng, đi dép tông, trông như sắp lên máy bay đến Tahiti.

“Lina. Bố không nghĩ là con đã dậy.”

Gloria bước đến. “Ông Mercer phải không? Chúng tôi là vợ chồng Jorgansen đến từ Mobile, Alabama. Chắc ông còn nhớ e-mail của tôi chứ? Chúng tôi muốn đặt riêng một tour *đặc biệt* tham quan nghĩa trang ấy? Ông thấy đấy, anh Hank chồng tôi rất thích lịch sử Thế chiến thứ hai. Nói với họ đi, Hank.”

“Thực sự yêu thích,” Hank nói.

Howard trềnh trềnh gật đầu, nhưng khóe miệng hơi giật giật. “Chà, có đúng một tour tham quan, nhưng tôi chắc chắn Sonia sẽ rất vui được hướng dẫn hai người. Sao hai bạn không vào trong và cô ấy sẽ giúp hai bạn bắt đầu.”

Gloria vỗ tay. “Ông Mercer, tôi nghe nói ông cũng là người miền Nam. Ông quê ở đâu? Tennessee à?”

“Nam Carolina.”

“Đúng ý tôi. Nam Carolina. Và cô bé xinh xắn đã giúp đỡ chúng tôi là ai nhỉ? Con gái ông à?”

Ông khựng lại chừng một tích tắc, chỉ vừa đủ lâu khiến tôi chú ý.
“Đúng. Đây là Lina.”

Và chúng tôi vừa gặp nhau hồi tối qua.

Gloria lắc đầu. “Trời đất! Tôi không nghĩ đã từng thấy một cặp cha con nào khác nhau thế này. Nhưng chuyện đó đôi khi cũng xảy ra mà. Tôi thừa hưởng mái tóc đỏ này từ bà cố ngoại. Đôi khi gen bỏ qua vài thế hệ.”

Cả hai chúng tôi nhìn cô ta bằng ánh mắt ngờ vực. Rõ ràng mái tóc đỏ của Gloria không thể nào đến từ đâu ngoại trừ hộp thuốc nhuộm, nhưng ta phải ngưỡng mộ cách nói như thật của cô ta.

Cô ta nheo mắt nhìn tôi rồi quay sang Howard. “Vợ ông là người Ý à?”

“Mẹ Lina là người Mỹ. Con bé rất giống mẹ.”

Tôi nhìn ông tỏ ý cảm ơn. Nói thế giúp mọi chuyện bớt phức tạp. Nhưng tôi chợt nhớ ra cuộc trò chuyện của ông và Sonia ở ngoài hiên và tôi quay đi, thu cái nhìn biết ơn trở lại nhãn cầu.

Gloria đứng chống nạnh. “Chà, Lina, cháu rất hợp với nơi này nhỉ? Hãy nhìn đôi mắt đen và mái tóc tuyệt vời kia xem. Cô dám cá mọi người đều nghĩ cháu là dân bản xứ.”

“Cháu không phải dân bản xứ. Cháu chỉ tới đây chơi thôi.”

Hank cuối cùng cũng lên tiếng. “Gloria, nhanh lên nào. Nếu cứ tán gẫu thế này thì chúng ta sẽ bỏ lỡ toàn bộ nghĩa trang trời đánh này mất.”

“Được rồi, được rồi. Không cần nhấn mạnh vậy đâu. Đi nào, Hank.”
Cô ta nhìn tôi với vẻ bí ẩn, như thể chòng mình là một cậu em trai mà

chúng tôi bắt buộc dĩ phải đi cùng, sau đó cô ta mở cửa. “Chúc hai người một ngày tốt lành. A-river-dur-chee!*

“Úi chà,” Howard nói khi cửa đóng lại sau lưng họ.

“Vâng.” Tôi khoanh tay.

“Bố xin lỗi về chuyện đó. Người ta không thường tới nhà. Và họ thường kém...” Ông dừng lại như đang cố nghĩ ra một từ lịch sự mô tả về vợ chồng Jorgansen. Cuối cùng, ông đành lắc đầu. “Có vẻ con định đi chạy thể dục.”

Tôi nhìn xuống trang phục của mình. Tôi có thói quen mặc đồ thể này, quen đến mức còn chẳng buồn suy nghĩ. “Con vợ bừa đồ mặc lên người ấy mà.”

“Như bố đã nói, con có thể chạy trong khu nghĩa trang, nhưng nếu con muốn ra ngoài và khám phá, hãy đi thẳng ra phía mấy cánh cổng chính kia. Chỉ có một con đường, con sẽ không lạc được đâu.”

Cửa trung tâm tiếp khách lại mở và Gloria thò đầu ra. “Ông Mercer ời? Người *phụ nữ* trong đây nói rằng tour tham quan chỉ kéo dài ba mươi phút. Tôi đã đặc biệt yêu cầu tour hai tiếng hoặc lâu hơn cơ mà.”

“Tôi vào ngay đây.” Ông liếc nhìn tôi. “Chạy thể dục vui nhé.”

Khi ông đi vào, trong cơn bốc đồng tôi đã bước lên để nhìn được hình phản chiếu của cả hai trên cửa kính. Gloria có thể lố lửng nhưng cô ta không sợ chỉ ra một điều rõ như ban ngày. Howard cao trên mét chín, tóc vàng sậm, mắt xanh lam. Còn tôi thì mắt đen, tóc đen và toàn phải mua đồ ở khu trang phục trẻ em. Nhưng đôi khi gen bỏ qua vài thế hệ.

Phải không?

Tôi rảo bước ra khỏi cổng nghĩa trang và băng qua khu đỗ xe của khách. Rẽ trái hay phải nhỉ? Có lẽ không quan trọng. Tôi chỉ cần rời xa nghĩa trang một lúc thôi. *Rẽ trái. À không, rẽ phải.*

Con đường chạy qua khu tưởng niệm chỉ có hai làn xe chạy, và tôi men theo làn cỏ ven đường, rảo bước cho tới khi gần như chạy nước rút. Thường thì chạy có thể giúp tôi bỏ qua những suy nghĩ phiền não, nhưng cái này thật khó rũ bỏ. *Vì sao tôi không có chút nào giống Howard?*

Có lẽ chỉ có một nguyên nhân - ý tôi là, rất nhiều người trông chẳng giống bố mẹ mình chút nào. Addie là người duy nhất trong nhà có mái tóc vàng và một cậu bạn lớn lên cùng tôi đã cao hơn cả bố mẹ khi mới học lớp Sáu. Nhưng tôi vẫn còn một chút trăn trở. Không phải Howard và tôi chỉ ít cũng phải có *một chút* giống nhau ư?

Tôi dán mắt xuống đường. *Con sẽ sớm thích nghi thôi. Howard thật sự là người tốt.* Đó là lời của bà ngoại, mà theo như tôi biết thì bà chưa từng gặp Howard. Ít nhất là chưa gặp trực tiếp.

Một chiếc xe buýt lớn màu xanh lam phóng vèo qua, khiến một luồng gió nóng phả vào mặt tôi và khi ngược lên, tôi há hốc miệng. *Cái gì thế này...?* Tôi vừa chạy qua một nhà hàng Olive Garden sao? Nó thật... đáng què. Con đường rợp bóng cây dịu dàng uốn qua những ngôi nhà mộc mạc và các kiến trúc sơn màu kem dịu mắt. Những ngọn đu đủ trập trùng trải dài về phía xa và có một vườn nho thực sự đằng sau nửa dãy nhà. Vậy ra là đi đâu mà người Ý luôn nhắc đến. Thảo nào người ta luôn phát cuồng vì nó.

Một chiếc xe khác từ đằng sau phóng lên, bấm còi inh ỏi và khiến tôi giật mình thoát khỏi khoảnh khắc Ý. Tôi nhảy bắn khỏi đường và ngoái nhìn lại. Đó là một chiếc xe hơi màu đỏ trông như thể nó thật sự, thật sự cố tỏ ra xa xỉ hơn thực tế, và khi lại gần tôi, nó giảm tốc. Cả gã lái xe và hành

khách đều có mái tóc đen và khoảng chừng hai mươi tuổi. Khi tôi nhìn tài xế, gã nhoen cười và lại bấm còi.

“*Bình tĩnh nào. Tôi có cản đường anh đâu,*” tôi lẩm bẩm. Gã tài xế giẫm chân phanh như thể chẳng hiểu bằng cách nào nhiệm nào hẳn lại nghe thấy tiếng tôi, sau đó dừng lại giữa đường. Một gã khác, có lẽ lớn hơn chừng một hoặc hai tuổi, hạ kính cửa sau và nở một nụ cười toe toét.

“*Ciao, bella! Cosa fai stasera?**”

Tôi lắc đầu và chạy tiếp, nhưng gã tài xế dẫn xe thêm vài mét rồi dừng lại bên vệ đường phía tôi.

Tuyệt. Sau bốn năm chạy, tôi hiểu quá rõ về kiểu con trai này. Tôi không biết ai dạy họ rằng “chạy một mình” có ẩn ý là “xin cho tôi đi nhờ xe,” nhưng tôi đã học được rằng nói mình không cần là chưa đủ. Họ chỉ nghĩ bạn bày đặt chảnh chọe làm kiêu thôi.

Tôi băng sang bên kia đường và đi về phía nghĩa trang, dừng một giây để thắt lại dây giày. Sau đó, tôi hít một hơi sâu, tưởng tượng ra mình nghe thấy tiếng súng báo xuất phát. *Chạy!*

Có tiếng kêu ngạc nhiên từ chiếc xe. “*Dove vai?**”

Tôi không thèm nhìn lại. Nếu xuất phát tốt, tôi có thể vượt qua bất kì ai - kể cả mấy gã người Ý ngỗ trong những chiếc xe màu đỏ rẻ tiền. Tôi sẵn sàng băng đèo lội suối, nếu cần thiết.

Đến khi tôi trở về nghĩa trang, mấy gã kia đã đi qua tôi hai lần và sau đó bỏ cuộc, còn tôi khá chắc rằng đến cả mí mắt tôi cũng chảy mồ hôi. Howard và Sonia đang đứng quay lưng với cổng, nhưng cả hai vội vàng quay lại khi nghe thấy tiếng tôi. Có lẽ vì tôi phát ra âm thanh như người sói bị hen.

“Con chưa đi lâu lắm. Con vẫn ổn chứ?” Howard hỏi.

“Con... bị... theo... đuôi.”

“Bởi ai?”

“Một chiếc xe... toàn con trai.”

“Chắc chúng thích cháu,” Sonia nói.

“Gượm đã. Một chiếc xe toàn con trai *đuổi theo* con? Trông chúng thế nào?” Gương mặt ông đánh lại và ông nhìn ra đường như đang tính lao ra ngoài cùng một cây gậy đánh bóng chày hoặc gì đó tương tự.

Có lẽ đó là đề đề đáp cho nhận xét *Con bé quá trầm tính*.

Tôi lắc đầu, cuối cùng cũng lấy hơi lại được. “Chuyện thật sự không quá nghiêm trọng đâu. Lần sau con sẽ loanh quanh trong nghĩa trang thôi.”

“Hoặc cháu có thể chạy ở đằng sau nghĩa trang,” Sonia nói. “Có một cái cổng dẫn ra đằng sau khu đất. Mấy ngọn đồi kia có lẽ sẽ là chỗ luyện tập tuyệt vời và phía đó đẹp lắm. Hơn nữa sẽ không có một chiếc xe hơi nào đuổi theo cháu đâu.”

Thấy Howard vẫn thở phình lỗ mũi nên tôi bèn chuyển đề tài. “Cô chú Jorgansen đâu ạ?”

Sonie nhòe cười. “Có một chút... xung đột. Họ chọn tour tham quan tự do.” Bác chỉ về bên kia nghĩa trang, nơi Gloria đang dẫn Hank qua một hàng bia mộ. “Bố cháu vừa bảo muốn đưa cháu tới Florence ăn tối nay.”

Howard gật đầu, cuối cùng gương mặt cũng thả lỏng. “Bố nghĩ chúng ta có thể đi dạo quanh Firenze*, sau đó ăn pizza.”

Tôi có cần phải hiểu ông đang nói gì không nhỉ? Tôi đổi chân trụ. Nếu đồng ý, chắc chắn tôi sẽ có một bữa tối khó tiêu với một mình Howard. Nhưng nếu từ chối, chắc chắn tôi sẽ phải ở lại đây và rơi vào tình huống

tương tự. Ít ra thì theo cách này tôi còn được thăm thú thành phố. Và Firenze. Dù cho nó là gì đi chăng nữa. “Được ạ.”

“Tuyệt vời.” Giọng ông nhiệt tình như thể tôi vừa bảo rằng mình thật sự *thật sự* muốn đi. “Vậy chúng ta sẽ có cơ hội nói chuyện. Về mọi thứ.”

Tôi sửng sờ. Không phải tôi nên có một khoảng thời gian thoải mái trước khi phải đương đầu với lời phân trần lớn lao nào đó mà Howard dành cho tôi ư? Riêng việc phải sống ở đây thôi đã quá sức chịu đựng rồi.

Tôi quay người lau mồ hôi trên trán, hi vọng họ không thấy vẻ thất vọng của tôi. “Con về nhà đây.”

Tôi định bỏ đi nhưng Sonia đã rảo bước đuổi theo. “Cháu có ngại ghé qua nhà bác không? Bác có một thứ thuộc về mẹ cháu và bác rất muốn trao nó cho cháu.”

Tôi bước sang một bên, kéo giãn thêm mười phân khoảng cách. “Cháu xin lỗi, nhưng cháu phải tắm cái đã. Để lúc khác nhé?”

“À.” Đôi lông mày của bác nhíu tít lại. “Được. Cứ cho bác biết lúc nào cháu rỗi nhé. Thật ra thì bác có thể...”

“Cháu cảm ơn nhiều ạ. Gặp lại bác sau.”

Tôi rảo bước và ánh mắt của bác Sonia như đè nặng lên lưng tôi. Tôi không muốn hỗn láo, nhưng tôi cũng *thực sự* không muốn thứ mà bác ấy dành cho tôi. Người ta luôn trao cho tôi những thứ từng thuộc về mẹ - nhất là những tấm hình - và tôi không biết phải làm gì với chúng. Chúng giống như quà lưu niệm từ quãng đời trước của tôi.

Tôi nhìn khắp nghĩa trang và thở dài. Tôi không muốn thêm một thứ gì nữa để nhắc nhở mình rằng tất cả đã đổi thay.

Chương 4

VỪA VÀO NHÀ, TÔI ĐI THĂNG RA BẾP. TÔI CÓ CẢM GIÁC nếu tôi hỏi, Howard sẽ đưa ra một bài diễn văn *mi casa, su casa** tiêu chuẩn - có lẽ với cách phát âm kiểu Ý - nên tôi bỏ qua phần hỏi và thăng tiến lục lọi tủ lạnh.

Hai ngăn tủ lạnh trên cùng chất đầy oliu và mù tạt loại ngon - những thứ khiến cho thức ăn ngon lành hơn nhưng lại không hẳn là đồ ăn - thế là tôi lục ngăn kéo, cuối cùng cũng tìm thấy một hộp bìa cứng đựng gì đó có vẻ là sữa chua dừa và một ổ bánh mì đặc ruột. Tôi buồn ghê gớm vì không tìm được chút mì lasagna còn thừa nào từ bữa tối qua.

Sau khi đã chén xong nửa ổ bánh mì và liếm đến tận đáy hộp sữa chua (phải nói đó là loại sữa chua ngon nhất tôi từng thưởng thức), tôi lục chạn cho tới khi tìm được một hộp ngũ cốc granola đề CIOCCOLATO. Số dách! Dù bằng ngôn ngữ nào thì tôi cũng thích sôcôla hết.

Tôi ăn một bát tương granola, sau đó lau dọn bếp như thể đó là một hiện trường gây án. *Bây giờ thì sao nhỉ?* Chà, nếu vẫn còn ở Seattle, tôi có lẽ sẽ chuẩn bị đi bơi với Addie hoặc lấy xe đạp ra khỏi garage và tuyên bố chúng tôi sẽ đi kiếm một cốc sữa lắc nhiều sôcôla gấp ba lần bình thường. Nhưng ở đây ư? Tôi còn chẳng có Internet.

“Đi tắm thôi,” tôi nói to. Cũng là gì đó để làm. Hơn nữa, tôi thật sự phải tắm thôi.

Tôi lên gác và lấy khăn trong phòng ngủ, sau đó vào phòng tắm. Nó sạch sẽ khó tin, như thể Howard đã dùng thuốc tẩy kì cọ mỗi tuần. Có lẽ đó là lí do ông và mẹ tôi không thể thành đôi. Mẹ bừa bộn không tin nổi. Có

lần tôi tìm thấy một hộp mì pasta đã để trên bàn lâu đến nỗi nó chuyển sang màu xanh lam. *Xanh lam* đấy nhé.

Tôi kéo rèm buồng tắm lại, nhưng không biết phải làm gì tiếp. Vòi hoa sen nhỏ xíu và trông mỏng manh, bên dưới có hai cái vòi để chữ C và F.

“Cóng và phồng? Co ro và phùng phùng chẳng?*

Tôi vặn theo chữ F và để nước chảy vài giây, nhưng khi tôi đặt tay dưới dòng nước, nó vẫn lạnh như nước đá. *Được rồi. Vậy C chẳng?*

Kết quả vẫn y hệt, có lẽ ấm hơn chừng nửa độ. Tôi rên rỉ. Chẳng lẽ nước tắm lạnh ngắt là một trong những điếu Howard muốn ám chỉ khi nói nước Ý không phải điểm sáng về công nghệ? Và tôi còn lựa chọn nào đây? Tôi đã bôn ba cả ngày trời, sau đó làm một cuộc chạy bút tốc nhanh nhất cuộc đời. Tôi *phải* tắm.

“Nhập gia tùy tục vậy.” Tôi nghiêng răng nghiêng lợi xông vào. “Lạnh! Lạnh! Úi!”

Tôi cần một chai gì đó đặt trên gờ bồn tắm, rồi xoa lên tóc và toàn thân, xả nước sau đó nhanh nhanh chóng chóng chuồn ra. Tiếp đến, tôi lấy cả chồng khăn tắm và bắt đầu quấn mình thành xác ướp.

Có tiếng gõ cửa làm tôi sững người. Lại nữa à? “Ai đấy?”

“Là bác, Sonia đây. Cháu có... ổn không?”

Tôi nhăn nhó. “Dạ, có. Cháu đang bận một chút. Nhà này không có nước nóng ạ?”

“Có, nhưng phải đợi một lúc. Ở nhà bác, có khi bác phải để nước chảy mười phút trước đã. C là viết tắt của ‘caldo’, có nghĩa là ‘nóng.’”

Tôi lắc đầu. “Vâng, thật tốt khi biết đi đầu đó.”

“Nghe này, bác xin lỗi vì lại làm phiền cháu, nhưng bác chỉ muốn cho

cháu biết là bác để cuốn nhật kí trên giường của cháu đấy.”

Tôi khựng lại. *Nhật kí?* Chờ đã, chắc là tôi nghe nhầm. Có lẽ bác bảo là “chuột chí.” Chuột chí là một món quà hết sức tuyệt vời. Nếu mà được tặng cho một con chuột chí, tôi chắc chắn sẽ...

“Lina... cháu có nghe thấy không? Bác mang cho cháu cuốn nhật kí...”

“Đợi cháu một lát,” tôi nói to. Được rồi, chắc chắn bác đã nói là “nhật kí.” Nhưng có lẽ nó chẳng có gì đặc biệt. Người ta vẫn đưa nhật kí cho nhau suốt. Tôi vội vàng lau khô người và mặc đồ. Khi tôi mở cửa, Sonia đang đứng trong hành lang, tay bưng một chậu cây cảnh.

“Bác tặng cháu một cuốn nhật kí *mới* ạ?” Tôi phấp phỏng hỏi.

“À, một cuốn cũ rồi. Nó là của mẹ cháu.”

Tôi dựa người vào khung cửa. “Ý bác là một cuốn sổ da lớn đầy chữ và ảnh à?”

“Ừ. Chính xác.” Trán bác nhăn lại. “Cháu đã xem rồi à?”

Tôi bỏ qua câu hỏi của bác. “Cháu tưởng bác sẽ đưa cho cháu một tấm ảnh của mẹ cơ.”

“Đúng là bác có ảnh do mẹ cháu chụp, nhưng nó được treo trên tường phòng dành cho khách của nhà bác và bác chưa định chia xa nó. Cảnh chụp gần Bia Tử sĩ. Quang cảnh đẹp lắm. Lúc nào đó cháu nên đi tham quan xem sao.”

Rõ ràng Bia Tử sĩ là một thứ rất đặc biệt ở đây. “Vì sao bác có nhật kí của mẹ cháu?”

Giọng tôi nghe giống giọng cảnh sát tra khảo tù nhân, nhưng bác chỉ gật đầu. “Mẹ cháu gửi nó đến nghĩa trang vào hồi tháng Chín. Không có thư đi kèm, kiện hàng lại không để người nhận, nhưng vừa mở là bác nhận ra

nó ngay. H ồi còn sống trong nghĩa trang, mẹ cháu đi đâu cũng mang nó theo.”

Sống trong nghĩa trang á?

“Bác cũng định giao nó cho bố cháu, nhưng mẹ cháu như một đề tài cấm kỵ. Mỗi khi bác nhắc đến mẹ cháu là Howard...”

“Sao ạ?”

Bác thở dài. “Khi mẹ cháu chuyển đi, Howard đã trải qua quãng thời gian rất khó khăn. Thực sự khó khăn. Vì dù bao nhiêu năm đã qua, bác vẫn ngại nhắc đến mẹ cháu. Thế là, bác ch ần chừ hai hôm r ồi bố cháu kể rằng cháu sẽ đến sống ở đây. Thế là bác hiểu vì sao mẹ cháu gửi cuốn nhật kí đến.”

Bác vui vẻ nhìn tôi và tôi bỗng nhận ra mình đang dần áp sát bác. Chúng tôi chỉ cách nhau chừng mười phân. Úi. Tôi giật lùi lại và những câu hỏi đua nhau bay ra khỏi miệng tôi.

“Mẹ cháu đã sống trong nghĩa trang này? Trong bao lâu vậy ạ?”

“Không lâu lắm. Chừng một tháng thì phải. Ngay sau khi bố cháu nhận công việc này. Howard khi ấy vừa chuyển vào căn nhà này.

“Thế là họ sống *cùng* nhau ạ? Chuyện bố mẹ cháu không phải tình một đêm giữa hai người bạn, hoặc đại loại thế à?” Đó là giả thiết của Addie.

Sonia nhăn nhó. “Ồ... không. Bác không nghĩ... vậy. Họ có vẻ rất yêu nhau. Bố cháu si mê mẹ cháu.”

“Thế thì vì sao mẹ cháu lại bỏ đi? Vì bà ấy có bầu ạ? Howard chưa sẵn sàng là bố ư?”

“Không. Howard hẳn sẽ là một ông bố tuyệt vời - bác nghĩ...” Bác gio tay lên. “Đợi đã. Họ chưa kể chuyện h ồi xưa cho cháu biết à? Mẹ cháu

không giải thích gì sao?”

Tôi cúi đầu. “Cháu không biết gì hết. Mãi sau khi mẹ qua đời, cháu mới biết Howard là bố cháu.” Tuyệt. Giờ thì tôi sắp khóc. Mất mẹ đã biến tôi thành một cái vôi sen nhân hình. Kiểu thông thường với hai chế độ nóng/ lạnh.

“Ôi, Lina. Bác không hề biết. Bác rất tiếc. Bác cứ nghĩ họ đã nói với cháu tất cả rồi. Thật sự thì *bác* cũng không biết có chuyện gì nữa. Có vẻ mối quan hệ của họ kết thúc rất đột ngột, sau đó bố cháu không bao giờ muốn bàn tới nó nữa.”

“Ông ấy có bao giờ nói về cháu không? Hồi trước ấy?”

Bác lắc đầu, đôi khuyên dài đung đưa qua lại. “Không. Bác rất ngạc nhiên khi biết cháu sẽ đến sống ở đây. Nhưng cháu phải nói chuyện với Howard. Bác chắc chắn rằng ông ấy sẽ giải đáp mọi thắc mắc của cháu. Và có lẽ cuốn nhật ký này cũng giúp được phần nào.” Bác chìa chậu hoa về phía tôi. “Sáng nay bác vừa vào thành phố và bố cháu nhờ bác mua thứ này cho cháu. Ông ấy nói mẹ cháu thích ngắm hoa và yêu nhất là hoa phi yến.”

Tôi nhận và nghi ngờ quan sát chúng. Hoa màu tím đậm và thoang thoang hương. Tôi chắc chắn đến chín mươi phần trăm là mẹ tôi chẳng có cảm xúc đặc biệt nào với hoa hoét.

“Cháu có muốn bác giữ cuốn nhật ký này giúp cháu một thời gian không? Có vẻ có quá nhiều chuyện. Có lẽ cháu nên dành chút thời gian trò chuyện với bố đã.”

Tôi lắc đầu. Lúc đầu chậm chậm, rồi nhanh hơn. “Không, cháu muốn nó.”

Đó là một lời nói dối. Tôi đã gói ghém những cuốn nhật ký còn lại của

mẹ vào vài tháng trước, khi tôi cuối cùng cũng từ bỏ ý nghĩ mình có thể đọc mà không suy sụp. Nhưng tôi phải đọc cuốn này. Mẹ đã gửi nó cho tôi.

Tôi chớp mắt hai cái, sau đó nở nụ cười *cháu rất bình tĩnh* một cách thật nhất với Sonia, còn bác nhìn tôi với vẻ người ngoài cuộc chẳng may mắc kẹt trong hành lang với một đứa nhóc đương tuổi ảm ương cảm xúc không ổn định. Mà tình hình đúng là vậy.

Tôi hắng giọng. “Sẽ ổn thôi. Cháu có thể biết mẹ đã làm gì khi ở Ý.”

Về mặt bác dịu lại. “Ừ, đúng đấy. Bác chắc chắn đó là lí do mẹ cháu gửi nó tới. Cháu sẽ được trải nghiệm Florence giống mẹ cháu và có lẽ đó sẽ là một sự gắn kết tốt.”

“Vâng, có lẽ.”

Nếu tôi có thể đọc qua trang đầu mà không òa khóc nức nở.

“Lina, có cháu ở đây thật tốt. Và lúc nào muốn, cháu hãy sang nhà bác xem ảnh mẹ cháu chụp nhé.” Bác bước tới đầu cầu thang, sau đó ngoái lại. “À nhắc cháu này, tốt nhất nên tưới nước vào gốc hoa phi yến nhé. Đồ nước đầy đĩa rồi đặt cả chậu vào đó. Như thế cháu sẽ không làm úng cây. Có lẽ chúng sẽ hút hết nước ngay đấy.”

“Cảm ơn bác, bác Sonia. Và cháu, ừm... xin lỗi vì những câu hỏi đó.”

“Bác hiểu. Và bác thực lòng quý mến mẹ cháu. Mẹ cháu rất đặc biệt.”

“Vâng, đúng thế.” Tôi lưỡng lự. “Bác đừng kể chuyện bác cháu ta cho Howard nhé? Cháu không muốn ông ấy nghĩ rằng cháu... ừm... giận ông ấy hay gì đó.” *Hay kéo đến những cuộc nói chuyện gượng gạo không thật sự cần thiết.*

Bác gật đầu. “Bác đồng ý. Nhưng hãy hứa với bác rằng cháu sẽ nói chuyện với ông ấy. Ông ấy rất tốt, và bác tin rằng ông ấy sẽ trả lời bất cứ

câu hỏi nào của cháu.”

“Vâng.” Tôi nhìn đi chỗ khác và vài giây im lặng kéo dài.

“Chúc một ngày tốt lành, Lina.”

Bác đi xuống cầu thang và rời khỏi nhà, nhưng tôi cứ đứng đó nhìn chăm chăm vào cửa phòng riêng. Nó rõ ràng đang nhấp nháy tín hiệu cấp cứu. Tình hình nguy hiểm.

Đó chỉ là một trong những cuốn nhật kí của mẹ thôi mà. Mà có thể. Mà có thể. Cuối cùng tôi bắt đầu cất bước đi trong hành lang, nhưng đến phút cuối lại rẽ về phía cầu thang, chậu hoa phi yến nghiêng ngả một cách nguy hiểm.

Tôi có những cây hoa phi yến đang khát cháy trong tay. Sonia bảo thế. Tôi phải chăm sóc chúng đã. Tôi lao xuống nhà, lục chạn hai lần mới tìm thấy một cái đĩa nông vừa với chậu hoa.

“Của mày này, cô bạn.” Tôi đổ chừng hai phân nước máy (F) và đặt chậu vào. Chậu hoa phi yến có vẻ không đặc biệt muốn có người bầu bạn, nhưng tôi vẫn ngẩng xuống bên bàn bếp và ngắm nghía chúng.

Tôi không hề kéo dài thời gian. Thật đấy.

Chương 5

MẸ TÔI CÓ THÓI QUEN VIẾT NHẬT KÍ. ĐÓ LÀ MỘT TRONG rất nhiều thói quen của mẹ. Mẹ còn thích yoga nóng*, thức ăn đường phố và những chương trình truyền hình thực tế dở ẹc, và có thời gian mẹ còn “lạm” sản phẩm làm đẹp chiết xuất tự nhiên, thế là chúng tôi đã dành cả tháng trời với dầu dừa, bơ nghỉ ền trét kín mặt.

Nhưng viết nhật kí... đó là một thói quen cố hữu. Một năm hai lần, mẹ lại vung tiền cho một cuốn sổ nghệ thuật dày mua từ hiệu sách mẹ con tôi yêu thích ở trung tâm Seattle, sau đó mẹ sẽ dành nhiều tháng lấp đầy nó bằng cuộc đời mình: những tấm hình, những dòng nhật kí, danh sách đi đâu đi chợ, ý tưởng chụp hình, những túi tương cà cũ... tóm lại là tất cả những thứ ta có thể nghĩ ra được.

Và có một đi ều lạ là mẹ cho người khác thoải mái đọc. Còn lạ hơn nữa là gì? Người ta thích thế. Có lẽ vì chúng sáng tạo, buồn cười và sau khi đọc xong bạn có cảm giác như mình vừa làm một chuyến du ngoạn Xứ sở Thần tiên hay kiểu thế.

Tôi vào phòng riêng và đứng ở chân giường. Sonia đã bỏ cuốn nhật kí ngay giữa gối của tôi, như thể lo rằng tôi không nhìn thấy hay sao đó và nó đè xuống giường như một khối gạch.

“Sẵn sàng chưa?” tôi nói lớn. Tôi chắc chắn là chưa sẵn sàng, nhưng vẫn bước tới và c ầm nó lên. Bìa bằng da mềm và có trang trí một một bông huệ tây lớn màu vàng ở chính giữa. Nó trông không hề giống những cuốn nhật kí khác của mẹ ở nhà.

Tôi hít sâu rồi mở sổ, phấp phỏng hi vọng hoa giấy sẽ bung ra, nhưng

tất cả chỉ là một tập tờ rơi và cuống vé rơi xuống sàn và tôi ngửi thấy mùi ẩm mốc. Tôi cần đóng giấy kia lên rồi bắt đầu lật qua các trang, bỏ qua chữ và chỉ tập trung vào hình.

Có hình mẹ đứng trước một nhà thờ cổ, với chiếc máy ảnh đeo vắt qua vai. Và kia là mẹ cười tươi rói trước một tô mì pasta to bự. Và rồi... *Howard*. Tôi làm rớt cuốn sổ. Được rồi, *đương nhiên* là ông có mặt trong nhật kí của mẹ. Không phải tôi từ hư không hiện ra, nhưng tôi vẫn thấy làm sao ấy. Đầu óc tôi hoàn toàn chống lại ý nghĩ họ là một đôi.

Tôi ngắm nghía tấm hình. Chính xác, đúng là Howard. Trẻ hơn, tóc dài hơn (và có *hình xăm* trên cánh tay á?), nhưng chắc chắn là Howard. Ông cùng mẹ tôi đang ngồi trên bậc cầu thang bằng đá, mẹ để tóc ngắn, đánh son kiểu Hollywood thời xưa và vẻ mặt trông như *Tôi bị trật chân*.

Tôi buông người xuống giường. Sao mẹ không đích thân kể cho tôi nghe chuyện mẹ và Howard nhỉ? Mẹ nghĩ rằng cuốn nhật kí sẽ làm việc đó tốt hơn sao? Mẹ lo rằng tôi chưa sẵn sàng nghe câu chuyện của họ à?

Tôi lưỡng lự một lúc rồi nhét cuốn nhật kí vào ngăn kéo kệ đầu giường, sau đó đóng sập lại. Chà, tôi chưa sẵn sàng.

Chưa đến lúc.

Còi chống trộm của một chiếc xe hơi nào đó kêu inh ỏi trong nghĩa trang, và âm thanh ấy như hàng ngàn chiếc xe Nissan Gloria tí hon rơi bình bịch xuống đầu tôi. *Cơn đau đầu này được tài trợ bởi việc bay qua nhiều múi giờ và stress*. Ý ời, cảm ơn mi nhé.

Tôi lăn người và nhìn đồng hồ treo tường. Ba giờ chiều. Thế là tôi phải tiếp tục giết thì giờ rồi, thật nực cười.

Tôi chậm rì rì rời khỏi giường, rồi tới chỗ hành lí và sắp xếp lại đống

đạc theo một cách chẳng tha thiết gì - áo ở góc bên phải, quần bên trái, đồ ngủ đằng đó... Tôi xếp đồ loạn cào cào và về cơ bản nó là một mớ bong bong. Cuối cùng tôi quyết định lờn hai tấm hình chụp mẹ con tôi vào khung ảnh còn trống trong phòng, sau đó buộc dây giày và đi ra ngoài hiên.

Không biết phải đi đâu, thế là tôi ng ồi trên xích đu đu đưa một h ồi. Tôi có thể nhìn thấy toàn cảnh đài tưởng niệm. Đó là một công trình dài, thấp với một hàng những tấm bia mà tôi dám cá tiền chính là Bia Tử sĩ. Phía trước nó là một cái bệ đỡ bức tượng thiên thần ôm những cành ôliu. Hai người đàn ông đang chụp hình ở đằng trước, một người thấy tôi liền vẫy tay.

Tôi vẫy tay đáp lại nhưng đứng dậy và nhắm hàng rào sau nghĩa trang mà thẳng tiến. Tôi thật lòng không muốn phải xử lí chuyện nào tương tự vụ vợ chồng Jorgansen ban sáng.

Cổng sau rất dễ tìm và khi ra đó, tôi nhận thấy Sonia không hề đùa - ngọn đ ồi sau nghĩa trang *rất dốc*. Lần thứ hai trong ngày, mồ hôi túa ướt đẫm lưng tôi, nhưng tôi ép mình phải tiếp tục chạy. *Ta có thể chinh phục mi, đôi ạ*. Cuối cùng tôi cũng lên được đỉnh đ ồi, chân và phổi đau tức. Tôi sắp sửa ngã nhào thì một tiếng động làm tôi ngẩng phắt lên. Tôi không phải người duy nhất ở đây.

Có một anh chàng đang chơi bóng đá. Cậu trạc tuổi tôi hoặc lớn hơn một chút, tóc tai xem ra phải ít nhất ba tháng chưa cắt. Cậu mặc quần đùi, áo thể thao và đang tung bóng trên hai đầu gối, khẽ ngâm nga theo một bài hát tiếng Ý nào đó đang vang lên trong tai nghe của mình. Tôi ng ần ngủ. Tôi có nên lạng lẽ bỏ đi không? Theo kiểu cuộn mình lăn đi mất ấy?

Cậu ngẩng lên và nhìn thẳng vào mắt tôi. *Tuyệt vời*. Giờ thì tôi phải đi tiếp hoặc sẽ trông như một đứa hâm dở. Tôi gật đầu với anh chàng và rảo

bước trên con đường mòn như thể bị muợn một buổi hẹn hay gì đó đại loại. Hoàn toàn bình thường. Có lẽ người ta luôn vội vã đến một buổi hẹn quan trọng trên những ngọn đồi nước Ý.

Cậu tháo tai nghe, tiếng nhạc vọng ra. “Này, cậu bị lạc à? Khách sạn Bella Vista ở ngay dưới đường.”

Tôi dừng lại. “Cậu nói tiếng Anh.”

“Biết chút chút thôi,” cậu nói với cách nhấn nhá cố tình theo kiểu Ý.

“Cậu là người Mỹ à?”

“Kiểu thế.”

Tôi ngắm nghía cậu thật kĩ. Cậu nói tiếng Anh kiểu Mỹ nhưng lại trông đặc chất Ý. Chiều cao trung bình, nước da nâu giòn và cái mũi chuẩn kiểu Ý. Cậu đang làm gì ở đây? Nhưng mà *tôi* đang làm gì ở đây nhỉ? Theo như tôi biết, những miền quê của Tuscany* nhan nhản những thanh thiếu niên Mỹ sống xa nhà.

Cậu ta khoanh tay và cau mày. Cậu đang bắt chước tôi. Thật thô lỗ.

Tôi nhượng bộ. “Cậu nói ‘kiểu thế’ là sao?”

“Mẹ tớ là người Mỹ, nhưng tớ sống ở đây từ lâu lắm rồi. Cậu đến từ đâu?”

“Seattle. Nhưng tớ sống ở đây vào mùa hè này.”

“Thật à? Ở đâu vậy?”

Tôi chỉ về hướng mình vừa đến.

“Nghĩa trang sao?”

“Ờ. Howard - bố tớ - là người quản lí. Tớ vừa đến đây.”

Cậu nhướn một bên lông mày. “Rùng rợn.”

“Cũng không hẳn. Nó giống một đài tưởng niệm hơn. Tất cả những

ngôi mộ ở đó đầu từ thời Thế chiến thứ hai nên có vẻ không còn hoạt động tang lễ nào ở đó nữa.” Sao tôi lại có ý bảo vệ nghĩa trang nhỉ. Nó rùng rợn *thật* mà.

Cậu gật đầu rồi đeo tai nghe lại.

Chắc đó là ám hiệu cho tôi.

“Rất vui được gặp cậu, anh chàng người Ý lai Mỹ bí ẩn. Có lẽ tớ sẽ còn gặp lại cậu.”

“Tớ là Lozenro.”

Tôi đỏ mặt. Rõ ràng anh chàng Lozenro này rất thính. “Rất vui được gặp cậu, Lo-ren...” Tôi cố nhắc lại tên cậu nhưng tắc tị ở âm tiết thứ hai. Cậu phát âm uốn chữ *r* theo cách mà lưỡi tôi không thực hiện nổi.

“Xin lỗi, tớ không nói được.”

“Không sao. Đằng nào thì tớ cũng thích được gọi là ‘Ren.’” Cậu cười toe. “Hoặc ‘anh chàng người Ý lai Mỹ bí ẩn’ cũng được.”

Úi. “Xin lỗi về chuyện đó.”

“Còn cậu? Cậu thích được gọi là ‘Carolina’ hay cậu cũng có biệt danh?”

Trong một giây, tôi có cảm tưởng mình đang mơ một giấc mơ quái dị. Chưa từng có một ai, ngoại trừ mẹ và các giáo viên vào ngày khai giảng mới gọi đầy đủ tên cúng cơm của tôi như thế. “Sao cậu biết tên tớ?” Tôi chậm rãi nói. Gã này *là* ai nhỉ?

“Tớ học ở AISF. Bố cậu đã đến ghi danh cho cậu. Tin đồn lan nhanh lắm.”

“AISF là gì?”

“Trường Quốc tế Hoa Kỳ tại Florence^{*}.”

Tôi thở dài. “À, phải. Trường trung học.” Ngôi trường theo lý thuyết tôi

sẽ theo học nếu ở lại qua mùa hè. *Quá* lí thuyết. Nó còn chẳng nằm trong vương quốc những điều khả dĩ nữa là.

“Đó thực ra là một cơ sở giáo dục từ mẫu giáo tới trung học và các lớp có rất ít học sinh. Năm ngoài lớp tới chỉ có mười tám người, nên việc thêm một học sinh mới là chuyện động trời. Bọn tớ đã nói chuyện về cậu từ hồi tháng Một. Cậu như một huyền thoại. Một anh chàng tên là Marco thậm chí còn nhận vợ cậu là cộng sự môn sinh học của mình. Cậu ấy không thêm làm bài tập cuối kì và từ đó đến giờ cứ đổ lỗi cho cậu suốt.”

“Điều đó thật kì quặc.”

“Cậu không hề giống như tưởng tượng của tớ.”

“Vì sao?”

“Cậu khá thấp. Và trông cậu giống dân Ý.”

“Thế vì sao cậu biết mà nói tiếng Anh với tớ?”

“Vì trang phục của cậu.”

Tôi nhìn xuống. Quần leggings và áo phông vàng. Tôi có mặc đồ giống tượng Nữ thần Tự Do đâu? “Trang phục của tớ đậm chất Mỹ ở chỗ nào?”

“Màu sắc tươi sáng. Giày thể thao...” Cậu hờ hững phẩy tay. “Chắc đã dùng t-shirt một hoặc hai tháng; cậu chắc chắn là người Mỹ. Nhiều người ở đây sẽ không đi đâu nếu không diện một món đồ hiệu Gucci lên người.”

“Nhưng cậu cũng không diện đồ Gucci, phải không nào? Cậu mặc đồ cầu thủ.”

Cậu lắc đầu. “Quần áo cầu thủ lại khác. Chúng vẫn có chất Ý. Hơn nữa, tớ là người Ý. Thế nên tớ mặc gì lên người cũng thời trang hết.”

Tôi không biết cậu nói đùa hay nói thật nữa.

“Không phải cậu đáng lẽ phải chuyển đến AISF từ tháng Hai rồi sao?”

“Tớ quyết định học hết kì ở Seattle.”

Cậu rút điện thoại ra khỏi túi quần sau. “Tớ chụp hình cậu được không?”

“Để làm gì?”

“Làm bằng chứng rằng cậu có t^hôn tại.”

Tôi nói “không” đúng lúc cậu chụp ảnh.

“Xin lỗi nhé, Carolina,” cậu nói chẳng có vẻ hối lỗi gì. “Cậu nên nói to hơn.”

“Cậu gọi sai tên tớ r^õì. Nhìn mặt chữ là “Carolina,” nhưng phải phát âm kéo dài chữ *i*. Và tớ thích được gọi là ‘Lina.’”

“Carolina với chữ *i* kéo dài. Tớ thích. Nghe rất Ý.”

Cậu lại đeo tai nghe r^õì ném bóng lên trời và chơi tiếp. Ren rõ ràng c^ần phải học một lớp v^ềphép xã giao. Tôi định bỏ đi nhưng bị cậu ngăn lại.

“Này, cậu có muốn gặp mẹ tớ không? Bà ấy thực sự th^êm có một người Mỹ b^àu bạn.”

“Không, cảm ơn. Tớ phải sớm v^ề gặp Howard. Ông ấy sẽ đưa tớ tới Florence ăn tối.”

“Lúc nào?”

“Tớ không biết.”

“H^ầu hết các tiệm ăn phải bảy giờ mới mở cửa. Tớ hứa là chúng ta sẽ không đi quá lâu.”

Tôi ngoái nhìn nghĩa trang, nhưng ý nghĩ phải đối mặt với Howard hay cuốn nhật kí khiến tôi rùng mình. “Có xa không?”

“Không, ngay đằng kia thôi.” Cậu chỉ v^ềphía một bụi cây. “Không sao đâu. Và tớ th^ê là tớ không phải kẻ giết người hàng loạt hay bất cứ thứ gì

tương tự.”

Tôi nhăn nhó. “Cho là vậy đi, đến lúc này.”

“Tớ gầy thế này thì sức đâu mà đi giết người hàng loạt. Hơn nữa, tớ ghét máu.”

“Eo.” Tôi nhìn nghĩa trang thêm một lần nữa, thần căn nhắc các lựa chọn. Cuốn nhật kí sẽ làm xáo trộn cảm xúc? Hay đến gặp mẹ một gã không có khả năng trở thành kẻ sát nhân hàng loạt? Cả hai lựa chọn đều chẳng hay ho gì.

“Được, tớ sẽ đi với cậu,” tôi dịu giọng.

“Tuyệt.” Cậu kẹp quả bóng dưới cánh tay và chúng tôi đi sang bên kia ngọn đồi. Cậu chỉ cao hơn tôi khoảng một cái đầu và cả hai đều rảo bước.

“Mà này, cậu đến đây lúc nào thế?”

“Tối qua.”

“Giờ cậu cảm thấy lệch múi giờ lắm nhỉ?”

“Thực ra đêm qua tớ ngủ ngon. Nhưng ờ. Tớ cảm thấy như bị chìm ấy. Và có lẽ chưa bao giờ tớ thấy đau đầu như bây giờ.”

“Đợi tới đêm nay đi. Đêm ngày thứ hai bao giờ cũng tệ nhất. Vào chừng ba giờ sáng, cậu sẽ tỉnh như sáo và phải nghĩ những chuyện kì cục để khiến mình bận rộn. Có lần tớ đã trèo cây.”

“Vì sao?”

“Laptop của tớ bị hỏng và đi đâu duy nhất tớ nghĩ ra được là chơi bài Solitaire, mà tớ chơi dở khủng khiếp.”

“Tớ thì chơi Solitaire rất cừ.”

“Còn tớ rất thạo trèo cây. Nhưng tớ không tin cậu. Chẳng ai giỏi Solitaire trừ khi ăn gian.”

“Không, tớ giỏi thật. Mọi người không chơi bài với tớ từ hồi tớ học lớp Hai thì phải, thế là tớ tự học chơi Solitaire. Hôm nào số đỏ tớ chơi một ván hết có sáu phút.”

“Sao đến khi cậu học lớp Hai thì người ta nghỉ chơi bài với cậu?”

“Vì tớ luôn thắng chẳng?”

Cậu ngừng bước, miệng cười toe toét. “Ý cậu là vì cậu hiếm thắng?”

“Tớ không nói thế. Tớ chỉ nói tớ luôn thắng thôi.”

“Ờ. Thế là cậu không chơi một trò chơi nào từ hồi lên bảy hả?”

“Chỉ chơi Solitaire thôi.”

“Không chơi bài tiến lên? Xì dách? Xì tô?”

“Không.”

“Thú vị đây. Nhà tớ ở kia kìa. Đua xem ai tới cổng trước nhé?” Cậu vụt chạy.

“Này!” Tôi đuổi theo, sải bước dài tới khi đuổi kịp rồi vượt qua, không hề chậm lại tới khi chạm vào cánh cổng. Tôi hả hê quay lại. “Thắng cậu rồi nhé!”

Cậu đứng cách tôi vài bước, nụ cười ngô nghê vẫn còn nguyên trên gương mặt. “Cậu nói thật. Cậu không hề hiếm thắng.”

Tôi cau có. “Trật tự nào.”

“Lần sau chúng ta sẽ chơi tiến lên.”

“Không.”

“Hay mặt chược? Hay bài nói dối?”

“Cậu là gì thế hả, một bà lão à?”

Cậu ta bật cười. “Cậu nói gì cũng được, Carolina. Và thật ra, đấy không

phải nhà tớ đâu. Nhà tớ ở đằng kia cơ.” Cậu chỉ về một lối đánh xe ở đằng xa. “Nhưng tớ sẽ không chạy đua với cậu nữa. Vì cậu nói đúng - cậu thắng rồi.”

“Đã bảo mà.”

Chúng tôi đi tiếp. Chỉ là bây giờ tôi thấy khá ngu ngốc.

“Cậu với bố thế nào?” Ren hỏi. “Không phải ông ấy đã quản lí nghĩa trang từ lâu lắc lâu lơ rồi à?”

“Ờ, ông ấy bảo là mười bảy năm. Mẹ qua đời nên tớ tới sống với ông ấy.” *Úi!* Tôi thầm che miệng. *Lina, ngừng luyện thuyên đi.* Nói về mẹ chắc chắn sẽ gây nên sự ngại ngùng cho những người xung quanh. Người lớn sẽ đâm ra thương hại tôi. Những bạn đồng trang lứa thì thấy khó ở.

Cậu nhìn tôi, tóc lòa xòa xuống mắt. “Vì sao bà ấy mất?”

“Vì ung thư tuyến tụy.”

“Bà ấy phải chịu đựng lâu không?”

“Không. Mẹ tớ qua đời bốn tháng sau khi phát hiện ra bệnh.”

“Ừm. Tớ xin chia buồn với cậu.”

“Cảm ơn.”

Chúng tôi không nói gì một lúc, rồi Ren cất tiếng. “Lạ là chúng ta lại nói kiểu đó. Tớ bảo chia buồn’ còn cậu thì ‘cảm ơn.’”

Tôi có cùng suy nghĩ đó có lẽ đã một trăm lần có lẽ. “Tớ cũng thấy kì. Nhưng người ta cho rằng ta nên nói như thế thì phải.”

“Vậy cảm giác thế nào?”

“Cảm giác gì?”

“Mất mẹ ấy.”

Tôi ngừng bước. Đây không phải lần đầu tiên có người hỏi tôi chuyện

này, nhưng Ren nhìn tôi với vẻ chân thành muốn biết. Trong một giây, tôi nghĩ sẽ nói rằng cảm giác ấy giống như một hòn đảo - rằng tôi có thể ở trong một căn phòng đông nghịt nhưng vẫn thấy cô đơn, một đại dương đau khổ cố dằn nén tôi từ mọi hướng. Nhưng tôi nuốt những lời ấy lại nhanh hết sức có thể. Dù có hỏi thì người ta cũng không muốn nghe những ẩn dụ buồn đau kì quặc của tôi. Cuối cùng, tôi nhún vai. “Thực sự tồi tệ.”

“Tớ dám cá là vậy. Xin chia buồn.”

“Cảm ơn.” Tôi mỉm cười. “Này, chúng ta lại thế nữa rồi.”

“Xin lỗi.”

“Cảm ơn.”

Cậu ta dừng bước trước một cánh cổng đôi có những vòng xoắn trang trí và tôi giúp cậu đẩy nó cốt kết mở ra.

“Cậu không đùa. Nhà cậu gần nghĩa trang thật,” tôi nói.

“Tớ biết. Tớ luôn nghĩ thật lạ là tớ lại sống gần nghĩa trang. Và rồi tớ gặp người sống *trong* nghĩa trang.”

“Tớ không thể để cậu đánh bại tớ được. Hiếu thắng là bản tính của tớ rồi.”

Ren bật cười. “Vào thôi.”

Chúng tôi bước trên lối đánh xe hẹp, rợp bóng cây và khi lên đầu đường dốc, cậu giang rộng hai tay. “Ta da. *Casa mia**.”

Tôi ngừng bước. “Đây là nơi cậu *sống* à?”

Cậu ấy nghiêm túc lắc đầu. “Xui xẻo thay. Cậu có thể cười nếu muốn, tớ không phạt lòng đâu.”

“Tớ sẽ không cười. Tớ chỉ nghĩ nó khá là... thú vị.” Nhưng tôi vẫn bật ra một tiếng khịt khịt khe khẽ và ánh mắt của Ren khiến mọi sự bình tĩnh

của tôi tan thành mây khói.

“Cứ tự nhiên. Cười thoải mái đi. Nhưng người sống ở nghĩa trang không có quyền ném đá như thế đâu nhé.”

Cuối cùng tôi cũng ngừng cười được đủ lâu để lấy hơi. “Tớ xin lỗi. Tớ không nên cười. Chỉ là ngôi nhà là cả một sự bất ngờ.”

Cả hai cùng ngược lên nhìn ngôi nhà và Ren thở dài ảo não trong lúc tôi cố hết sức để không xúc phạm cậu thêm lần nữa. Mới sáng nay thôi, tôi còn nghĩ mình sống ở một nơi quái đản nhất thế giới, còn bây giờ tôi lại gặp một người ngụ tại một *ngôi nhà bánh gừng*. Và tôi không định nói về một ngôi nhà được lấy cảm hứng và cách điệu từ một ngôi nhà bánh gừng thôi đâu - tôi muốn nói đến một ngôi nhà trông như ta có thể bẻ lấy một vài miếng mái lợp và nhúng vào cốc sữa ấy. Ngôi nhà hai tầng với mặt tường ngoài ốp đá, mái dốc có viền kiểu đăng ten lượn sóng. Đám hoa màu kẹo ngọt mọc rợp sân, những cây chanh nho nhỏ được trồng trong chậu kiếng mang sắc xanh côban quanh nhà. Hầu hết cửa sổ tầng một đều được lắp kính màu có họa tiết xoáy chong chóng, cửa chính thì có khắc hình một cây kẹo que. Tóm lại, bạn hãy tưởng tượng ra một ngôi nhà kì khôi nhất có thể hình dung được và thêm vào một bó kẹo que là xong.

“Sự tích ngôi nhà là thế nào?”

Ren lại lắc đầu. “Phải có một câu chuyện chứ nhỉ? Có một gã lập dị nọ từ một vùng tỉnh lẻ của tiểu bang New York đã xây nên ngôi nhà này sau khi kiếm bộn tiền nhờ công thức làm kẹo dẻo của bà nội. Ông ta tự xưng là Nam tước Kẹo Ngọt.”

“Thế là ông ta xây cho mình một ngôi nhà bánh gừng ngoài đời thật à?”

“Chính xác. Đó là món quà dành cho người vợ mới cưới. Bà này kém ông ta chừng ba mươi tuổi, và đã phải lòng một gã gặp tại lễ hội năm cục

ở Piedmont. Sau khi vợ bỏ đi, ông ta rao bán ngôi nhà. Tình cờ là bố mẹ tớ đang tìm mua nhà, và tất nhiên một ngôi nhà bánh gừng đánh trúng sở thích kì cục của họ.”

“Gia đình cậu có phải tổng cổ một mụ phù thủy ăn thịt người không?”

Cậu ta dành cho tôi cái nhìn ngờ ngác.

“Cậu biết đó... như mụ phù thủy trong truyện *Hansel và Gretel* ấy?”

“À.” Cậu bật cười. “Không. Bà ta vẫn đến thăm vào những dịp lễ lớn. Cậu muốn nói tới bà nội tớ, đúng không?”

Chắc hẳn tớ sẽ mách bà của cậu.

“Chúc may mắn nhé. Bà không hiểu một từ tiếng Anh nào. Và mỗi khi bà đến, mẹ tớ tiện làm sao là lại quên luôn tiếng Ý.”

“Quê mẹ cậu ở đâu?”

“Texas. Nhà tớ thường nghỉ hè ở đó cùng ông bà ngoại, nhưng năm nay bố tớ bận quá nên đành thôi.”

“Đây là lí do cậu nói tiếng Anh như người Mỹ à?”

“Ừ. Mỗi khi hè đến, tớ lại giả bộ mình là người Mỹ chính cống.”

“Thành công chứ?”

Cậu toét miệng cười. “Thường là thế. Cậu cũng tưởng tớ là người Mỹ còn gì?”

“Đến khi cậu mở miệng nói chuyện thì tớ mới nghĩ vậy.”

“Nhưng cũng được tính chứ?”

“Chắc vậy.”

Cậu dẫn tôi đến cửa chính và chúng tôi vào trong nhà. “Chào mừng đến Villa Caramella. ‘*Caramella*’ có nghĩa là ‘kẹo’ đấy.”

“Trời ơi là... sách.”

Nơi đây giống như cơn ác mộng kinh hoàng nhất của một thủ thư. Toàn bộ căn phòng từ sàn lên trần toàn là các kệ sách với hàng trăm - có lẽ hàng ngàn - cuốn sách được nhét bừa bãi vào các kệ.

“Bố mẹ tớ rất ham đọc sách,” Ren nói. “Hơn nữa, nhà tớ muốn chuẩn bị sẵn phòng khi có một cuộc nổi dậy của robot và nhà tớ cần nơi trú ẩn. Nhiều sách đồng nghĩa với nhiều mối nhóm lửa.”

“Thông minh đấy.”

“Đi nào, chắc mẹ tớ ở trong phòng làm việc.” Chúng tôi đi vòng qua các chõng sách tới một cánh cửa đôi mở vào một căn phòng sáng sủa. Sàn nhà được trải vải che và có một chiếc bàn kiểu cổ để những tuýp màu vẽ và một chõng gạch gốm đủ loại.

“Mẹ ơi?”

Một phiên bản nữ của Ren đang nằm cuộn tròn trên trường kỉ, mái tóc lốm đốm màu sơn vàng. Trông bà như chỉ khoảng hai mươi tuổi. Có lẽ là ba mươi.

“Mẹ.” Ren cúi xuống và lay vai mẹ. “*Mamma*. Mẹ tớ ngủ rất say, nhưng xem nhé.” Cậu cúi sát mặt mẹ mình và nói thầm, “Con vừa thấy Bono ở Tavarnuzze.”

Bà mở choàng mắt, và chỉ trong vòng nửa giây, bà đã đứng bật dậy. Ren cười sặc sụa.

“Lorenzo Ferrara! Đừng làm thế.”

“Carolina, đây là mẹ tớ, Odette. Mẹ tớ là fan hâm mộ của nhóm U2. Vào những năm 90 bà luôn bám theo họ khi họ đi tour châu Âu. Rõ ràng là đến bây giờ bà vẫn cuồn cuộn họ.”

“Mẹ sẽ cho con biết cu ồng là thế nào.” Bà đẩy kính lên sống mũi và nhìn tôi một lần nữa. “Ồ, Lorenzo, con tìm thấy cô bé này ở đâu vậy?”

“Bọn con vừa gặp nhau trên ngọn đ ồi đằng sau nghĩa trang. Bạn ấy sống ở đây cùng bố trong mùa hè này.”

“Cháu là một trong số chúng ta!”

“Người Mỹ ạ?” Tôi hỏi.

“Dân biệt xứ.”

“Con tin” thì đúng hơn. Nhưng đây không phải đi ều ta nên nói với một người mới gặp.

“Đợi đã.” Bà nhòai người tới. “Cô nghe nói cháu sẽ chuyển đến đây. Cháu là con gái Howard Mercer à?”

“Vâng. Cháu là Lina.”

“Tên đ ầy đủ là ‘Carolina,’” Ren xen vào.

“Cô cứ gọi cháu là Lina thôi.”

“Ôi, cảm ơn trời đất, Lina ạ, chúng ta cần thêm người Mỹ ở đây. Đặc biệt ưu tiên người còn sống,” bà nói, tùy tiện vẫy tay về phía nghĩa trang. “Rất vui được gặp cháu. Cháu đã học được chút tiếng Ý nào chưa?”

“Trong chuyến bay vừa r ồi cháu nhớ được khoảng năm từ.”

“Là gì thế?” Ren hỏi.

“Tớ không nói trước mặt cậu đâu. Tớ có lẽ sẽ phát âm như một đ ứa ngỗ mất.”

Cậu nhún vai. “*Chepeccato.**”

Cô Odette nhăn nhó. “Hãy hứa với mẹ là con sẽ không bao giờ sử dụng một trong những cụm từ đó trong ngôi nhà này. Mẹ đang dành cả mùa hè giả bộ rằng mình đang ở đâu đó, miễn không phải Ý.”

“Làm sao có thể? Mẹ biết đấy, khi mẹ đang sống với ông ch ồng và lũ con người Ý của mình?” Cậu ấy cười toe toét.

Bà lờ đi. “Mẹ sẽ đi lấy đ ồ ưỡng. Hai con cứ tự nhiên nhé.” Bà bóp nhẹ vai tôi, sau đó rời khỏi phòng.

Ren nhìn tôi. “Đã bảo là mẹ tớ sẽ rất vui khi gặp cậu mà.”

“Bà ấy ghét nước Ý à?”

“Không. Bà ấy bực vì mùa hè năm nay nhà tớ không thể tới Texas, nhưng nếu có đến thì lại như những năm khác thôi. Nhà tớ đến đó và mẹ dành trọn ba tháng để phàn nàn về chuyện thức ăn thì chán, người gặp ngoài đường thì toàn mặc đ ồng ũ.”

“Ai mặc đ ồng ũ ra đường chứ?”

“Đ ầy người. Tin tớ đi. Nó cứ như một bệnh dịch ấy.”

Tôi chỉ cái bàn. “Mẹ cậu là họa sĩ à?”

“Ờ. Mẹ tớ vẽ đ ồng ỗ m, chủ yếu là phong cảnh vùng Tuscany. Có một gã ở Florence bán chúng trong cửa hàng, và khách du lịch sẵn sàng chi bộn tiền để mua chúng. Chắc họ phải phát r ồ lên nếu biết chúng là tác phẩm của một người Mỹ.” Cậu ta c ần một viên gạch lên và đưa cho tôi. “Bà ầy vẽ một túp l ều tranh nép mình giữa hai ngọn đ ồi.”

“Đẹp thật đấy.”

“Cậu lên gác mà xem. Nhà tớ có cả một bức tường gạch mà mẹ đang thay từng viên một bằng những viên gạch tự tay mình trang trí.”

Tôi đặt viên gạch xuống. “Cậu cũng là họa sĩ à?”

“Tớ ư? Không. Không hẳn.”

“Tớ cũng không. Nhưng mẹ tớ cũng có máu nghệ thuật. Mẹ tớ là nhiếp ảnh gia.”

“Ngầu ghê. Mẹ cậu chụp ảnh chân dung gia đình à?”

“Không. Kiểu ảnh nghệ thuật. Tác phẩm của mẹ tớ được trưng bày trong các phòng tranh và các chương trình nghệ thuật, những nơi giống thế này. Mẹ còn đi dạy trong các trường đại học nữa.”

“Hay thật. Mẹ cậu tên là gì?”

“Hadley Emerson.”

Cô Odette trở lại, cầm theo hai lon nước cam Fanta và một khay bánh quy đã mở sẵn. “Của cháu này. Ren có thể ăn hết mấy khay một ngày đấy. Cháu sẽ thích cho coi.”

Tôi nhón lấy một cái. Đó là bánh quy kẹp với nhân sôcôla và vani nằm ở hai nửa. Bánh Oreo kiểu Ý. Tôi cắn một miếng và như nghe thấy một dàn đồng ca thiên thần cất giọng du dương. Đồ ăn Ý có bột tiên hay sao mà nó ngon hơn hẳn đồ ăn cùng loại của Mỹ nhỉ?

“Mẹ cho bạn ấy thêm cái nữa đi,” Ren nói. “Trông bạn ấy như sắp ăn hết cả cánh tay rồi.”

“Này...” Tôi cất tiếng, nhưng cô Odette đã đưa khay bánh qua và tôi mãi ăn đến chẳng thém lên tiếng biện hộ.

Odette mỉm cười. “Cô thích con gái chịu ăn uống. Chúng ta nói đến đâu rồi nhỉ? À... cô chưa tự giới thiệu, nhỉ? Cô thì là nơi này đang biến cô thành người nguyên thủy rồi. Cô là Odette Ferrara, Giống ‘Ferrari,’ nhưng với chữ *a*. Rất vui được gặp cháu.” Bà xòe tay và tôi phải vụn bánh khỏi tay mình trước khi cả hai bắt tay nhau. “Chúng ta nói về đi đâu hòa nhiệt độ và nhà hàng đồ ăn nhanh phục vụ thực khách trong xe hơi nhé? Đó là hai thứ cô nhớ nhất mùa hè này.”

“Mẹ chưa từng cho phép bố con con ăn đồ ăn nhanh khi ở Texas,” Ren

nói.

“Nhưng không có nghĩa là *mẹ* không ăn. Mà con theo phe ai nào? Mẹ hay Signore?”

“Miễn bình luận.”

“Signore là ai?”

“Bố tớ. Tớ không hiểu tại sao hai người ấy lại lấy nhau. Cậu có biết những video lạ lùng về tình bạn của động vật, khi gấu trở thành bạn thân của vịt không? Họ giống thế đấy.”

Cô Odette cười phá lên. “Ôi, thôi nào. Bố mẹ đâu có khác nhau *đến thế*. Nhưng bây giờ thì mẹ tò mò rồi. Con cho mẹ là gấu hay là vịt?”

“Con không tham gia vụ này đâu.”

Odette quay sang tôi. “Thế cháu nghĩ thế nào về Ren nhà cô?” Tôi nuốt nước bọt và đưa phần bánh còn lại cho Ren, cậu nhìn chúng như thể chúng là *báu vật** của cậu. “Cậu ấy... rất thân thiện.”

“Và đẹp trai nữa, nhỉ?”

“Mẹ.”

Tôi hơi đỏ mặt. Ren dễ thương nhưng theo cách sẽ khiến lúc đầu bạn không thực sự để ý. Cậu có đôi mắt sâu màu nâu với hàng mi dài khác thường, và khi cười, cậu để lộ khe hở giữa hai răng cửa. Nhưng đây cũng không phải lần đầu ta sẽ nói với người mới gặp.

Odette vẫy tay về phía tôi. “Gia đình cô rất mừng vì có cháu đến đây. Cô đảm bảo Ren đang có mùa hè chán nhất cuộc đời mình. Ngay sáng nay thôi cô vừa bảo nó phải năng ra ngoài hơn.”

“Thôi nào, mẹ. Con có nghĩ là ở nhà cả ngày đâu.”

“Mẹ chỉ biết là có một *ragazza** rời khỏi thành phố và con đột nhiên

không còn muốn đi chơi nữa.”

“Con đi chơi khi nào muốn. Mimi chẳng liên quan gì cả.”

“Mimi là ai?” Tôi hỏi.

“Đối tượng th ần thương trộm nhớ của nó,” Odette giả bộ th ần th ần.

“Mẹẹẹ,” Ren cảm r ầm. “Con không phải đ ứa trẻ chín tuổi nh ế.”

Một chiếc điện thoại bắt đ ầu đ ỗ chuông và cô Odette bắt đ ầu hất gi ấy tờ và đ ồ v ẽ xuống khỏi bàn. “Nó ở...? *Pronto*?”

Một bé gái xuất hiện ở cửa, mặc qu ần chip x ẻ và đi một đôi gi ày múa màu đen. “Con ị xong r ồi!”

Odette gi ơ hai ngón tay cái r ồi đi vào nhà, liền tho ảng nói gì đó bằng tiếng Ý.

Ren r ên r ỉ. “Gabriella, thật xấu hổ. Vào nhà vệ sinh đi. Chúng ta đang có khách đ ấy.”

Con bé mặc k ệ anh mình và quay sang tôi. “*Tu chi sei*?”

“Chị ấy không nói tiếng Ý,” Ren bảo. “Chị ấy là người Mỹ.”

“*Anch’io*. Chị là bạn gái của anh Lorenzo à?” Con bé hỏi.

“Không. Chị vừa mới gặp cậu ấy khi ra ngoài đi dạo. Chị là Lina.”

Nó ng ắm ng ĩa tôi chừng một phút. “Trông chị giống *principessa* lắm. Có lẽ là giống Rapunzel vì chị có mái tóc x ụ.”

“Là *tóc* chứ không phải tóc, Gabriella,” Ren nói. “Và không đ ược ch ế người ta tóc x ụ. Th ế là hỗn đ ấy.”

“Tóc chị x ụ *thật*,” tôi xác nh ận.

“Chị có muốn thấy *criceto* của em không?” Gabriella chạy đ ến nắm tay tôi. “Đi nào, *principessa*. Chị sẽ thích nó cho coi. Lông nó m ềm lắm.”

“Được.”

Ren đặt tay lên vai em gái. “Carolina, không. Và Gabriella, chị ấy không muốn đâu. Chị ấy phải về sớm.”

“Không sao đâu. Tớ thích trẻ con mà.”

“Không, thật đấy, tin tớ đi. Bước vào phòng nó giống như bước vào một nếp gấp thời gian ấy. Chưa kịp định hình thì cậu đã chơi búp bê Barbie chừng năm giờ và trở thành nữ tì của công chúa Kim Tuyên.”

“*Non è vero**, Lorenzo. Anh xấu tính lắm!”

Ren trả lời bằng tiếng Ý, sau đó Gabriella dành cho tôi ánh mắt buồn bã trước khi chạy ra khỏi phòng và đóng sầm cửa lại.

“*Criceto* là gì thế?”

“Trong tiếng Anh, nó là... chuột hamster, phải không nhỉ? Loại động vật nhỏ bé khó chịu chạy trong một cái guồng ấy?”

“Đúng. Hamster. Cô bé đáng yêu thật đấy.”

“Đôi lúc thôi. Cậu có anh chị em không?”

“Không, nhưng tớ hay trông trẻ cho một gia đình sống cùng chung cư. Họ có ba đứa con sinh ba năm nay năm tuổi.”

“Trời.”

“Mỗi khi mẹ chúng ra ngoài, cô ấy thường nói, *Giữ mạng cho chúng nhé. Đừng lo về những cái khác.*

“Thế cậu trối chúng lại à?”

“Không. Lần đầu tiên trông trẻ, tớ phải đánh vật với chúng, nhưng sau đó chúng mến tớ. Hơn nữa lần nào sang nhà họ, trong túi tớ cũng đầy kẹo dẻo vị trái cây.” Trong tang lễ của mẹ tôi, một đứa đã hỏi dạo này tôi đi đâu và anh nó bảo, *Mẹ chị ấy sẽ ngủ lâu thật là lâu. Vì thế chị ấy không thể*

chơi với chúng ta nữa.

Cỗ họng tôi nghẹn lại vì kí ức đó. “Tớ nên về thôi. Chắc Howard đang bận khoản không biết tớ ở đâu.”

“Ừ, chắc chắn rồi.” Chúng tôi trở lại phòng khách và Ren dừng lại trước cửa chính.

“Ngày mai cậu có muốn đi dự tiệc với tớ không?”

“Ừm...” Tôi nhìn đi chỗ khác, sau đó nhanh chóng cúi xuống buộc dây giày. *Chỉ là một bữa tiệc thôi mà. Mọi người biết đó, nơi mà những thanh thiếu niên bình thường sẽ đến ấy?* Việc mất mẹ không hiểu sao biến các sự kiện xã hội với tôi giống như một cuộc dạo chơi lên mãi tận đỉnh Everest. Hơn nữa, dạo này tôi hay lắm nhảm nói chuyện một mình đến mức đáng báo động rồi.

“Tớ phải hỏi Howard đã,” cuối cùng tôi cất tiếng và đứng thẳng dậy.

“Ừ. Tớ sẽ đón cậu bằng xe máy. Khoảng tám giờ nhé?”

“Có lẽ. Tớ sẽ gọi cho cậu nếu đi được.” Tôi vươn tay về phía nắm đấm cửa.

“Gượm đã. Cậu chưa có số của tớ.” Cậu cầm cây bút trên cái bàn gần đó, sau đó nắm tay tôi và ghi nhanh số điện thoại của mình vào. Hơi thở của cậu ấm nóng, và khi cậu viết xong, cậu cầm tay tôi thêm một giây.

Ồ.

Cậu ngược nhìn tôi và mỉm cười. “*Ciao*, Carolina. Hẹn ngày mai gặp lại.”

“Có lẽ.” Tôi bước xuống bậc tam cấp và ra về không hề ngoảnh lại. Tôi sợ cậu sẽ thấy nụ cười rạng rỡ trên gương mặt tôi.

Chương 6

CHUYỆN REN NẮM TAY TÔI KHIẾN TÔI CÓ CẢM GIÁC cuộc đời như nở hoa, nhưng chỉ cần hai phút trong xe cùng Howard đã làm bông hoa héo quắt queo. Thật quá ư *gượng gạo*.

Howard có vết răng lược rõ ràng trên mái tóc mới gội, ông đóng bộ với quần kaki và áo sơ mi trông khá ư là chảnh chu. Tôi quên mất phải lên đờ và vẫn mặc áo phông, đi giày thể thao.

“Sẵn sàng chưa?” Ông hỏi.

“R ồi ạ.”

“Vậy chúng ta đi Florence nào. Con sẽ thích thành phố đó.” Ông nhét một chiếc đĩa CD vào ổ đĩa (vẫn có người dùng đĩa CD cơ à?) và bài *You shook me all night long* của ban nhạc rock AC/DC rộn rã trong xe. Bạn biết đó, bài hát chủ đề chính thức của bộ phim *Tặng lời sự khó chịu của buổi đi chơi đầu tiên giữa bố và con gái* ấy.

Theo như Howard thì thành phố chỉ cách hơn mười cây số, nhưng chúng tôi phải mất chừng ba mươi phút đi xe. Đường vào thành phố đông nghịt xe máy và ô tô con, mọi ngôi nhà chúng tôi đi qua đều có vẻ cổ kính. Mặc cho không khí kì cục trong xe, sự phấn khích bắt đầu bốc lên trong tôi như hơi n ồi áp suất. Hoàn cảnh có lẽ không lí tưởng, nhưng tôi đang ở *Florence*. Ngầu đấy chứ?

Khi chúng tôi vào thành phố, Howard rẽ vào con đường một chiều hẹp, sau đó đánh ô tô vào chỗ đỗ xe theo cách ấn tượng nhất tôi từng được chứng kiến. Có vẻ ông sẽ là một thầy dạy lái xe tuyệt vời nếu như không

đam mê quản lí nghĩa trang đến vậy.

“Xin lỗi vì chuyến đi dài nhé,” ông nói. “Tối nay tắc đường quá.”

“Không phải lỗi của chú.” Tôi thật sự đã tì mũi vào cửa sổ. Con đường lát những phiến đá xám vuông vức đan chéo nhau, với hai bên là vỉa hè hẹp. Những tòa nhà cao cao sơn màu nhạt đứng san sát nhau và tất cả các ô cửa sổ đều có cửa chớp màu xanh lục đáng yêu. Một chiếc xe đạp phóng trên vỉa hè, làm lệch gương xe phía bên tôi.

Howard nhìn tôi. “Con muốn đi tuyến đường ngắm cảnh không? Cũng phải thấy một chút thành phố chứ nhỉ?”

“Vâng!” Tôi tháo đai an toàn, sau đó bước xuống đường. Ngoài trời vẫn còn oi nóng, và không khí thoang thoảng mùi rác n ồng, nhưng tất cả đều rất đáng để nhìn ngắm nên tôi thấy hoàn toàn không sao hết. Howard bước đi và tôi đuổi theo.

Tôi có cảm giác mình đang trong một cảnh phim Ý. Hai bên đường là những cửa hiệu thời trang, quán cà phê và tiệm ăn nhỏ nhắn, người người ỉ ới gọi nhau từ cửa sổ và xe hơi. Cách nửa đường có một tiếng còi bim bim lịch sự và tất cả tránh đường cho một gia đình đang nh ồi nhét trên một chiếc xe máy. Còn có một dây phoi đ ờ căng giữa hai căn nhà với một chiếc váy ngủ đỏ thùng thình bay phất phơ ở giữa. Bất cứ giây phút nào cũng có thể có một đạo diễn phim nhảy ra và hô “Cắt!”

“Đến nơi rồi.” Chúng tôi rẽ vào một góc đường và Howard chỉ một công trình cao cao màu bạc thấp thoáng nơi cuối đường.

“Gì thế ạ?”

“Duomo. Nhà thờ chính tòa của Florence.”

Duomo. Nó giống như một con tàu mẫu hạm. Mọi người hối hả đi vào

đó và càng đến gần chúng tôi càng phải đi chậm lại. Cuối cùng chúng tôi có mặt ở giữa một không gian mở rộng rãi, và tôi ngược lên ngắm nhìn một công trình đồ sộ được ánh hoàng hôn chiếu sáng một nửa.

“Trời. Nó thật...” To lớn ư? Đẹp ư? Ấn tượng ư? Nó là như thế và còn hơn thế. Nhà thờ chính tòa này dễ phải lớn bằng mấy khu nhà trong thành phố gộp lại, tường được trang trí với những hình chạm khắc chi tiết bằng đá cẩm thạch màu hồng, xanh lục và trắng. Nó đẹp, ấn tượng và *hùng vĩ hơn* gấp trăm lần bất cứ công trình nào tôi từng được thấy. Hơn nữa, tôi chưa bao giờ dùng cụm từ “hùng vĩ hơn” cả. Chưa bao giờ tôi thấy phải dùng đến nó.

“Tên thật của công trình này là Nhà thờ chính tòa Santa Maria del Fiore, nhưng mọi người vẫn gọi là Duomo.”

“Vì mái vòm của nó à?” Một bên nhà thờ có một mái tròn lớn màu đỏ cam.

“Không, nhưng con đoán hay đấy. ‘*Duomo*’ có nghĩa là ‘nhà thờ chính tòa’ và vô tình từ này nghe giống ‘dome’ của tiếng Anh, nên nhiều người nhầm tưởng như vậy. Mất gần một trăm năm mươi lăm năm nhà thờ mới được hoàn thành, và đây là mái vòm lớn nhất trước khi công nghệ hiện đại xuất hiện. Nếu có buổi chiều nào rảnh, bố sẽ dẫn con lên nóc nhà thờ.”

“Cái gì kia ạ?” Tôi chỉ một tòa nhà hình bát giác khiêm tốn hơn nhiều ở đối diện Duomo. Nó có cánh cửa cao bằng vàng mang những hình chạm khắc, và một nhóm du khách đang chụp hình phía trước.

“Nhà rửa tội. Cánh cửa đó được gọi là Cổng Thiên đường, và đây là một trong những công trình nghệ thuật nổi tiếng nhất thành phố. Cha đẻ của nó, ông Ghiberti, mất đến hai mươi bảy năm mới hoàn thành. Bố cũng sẽ đưa con đi tham quan nó.” Ông chỉ về một con phố ngay sau nhà rửa

tôi. “Tiệm ăn ở ngay đằng kia.”

Tôi theo Howard đi qua không gian thoáng đạt rộng rãi kia (ông bảo đó là *piazza*^{*}), và ông giữ cửa nhà hàng cho tôi vào trước. Một người đàn ông với chiếc cà vạt được nhét trong tạp dề ngược lên từ quây và đứng thẳng hơn một chút. Howard dám phải cao hơn anh ta sáu chục phân.

“Quý khách có mấy người tối nay?” Anh ta hỏi bằng giọng mũi.

“*Possiamo avere una tavolo per due*^{*}?”

Người đàn ông gật đầu, sau đó gọi một người bầy bàn đi ngang qua.

“*Buona sera*^{*},” anh chàng bầy bàn nói với chúng tôi.

“*Buona sera. Possiamo stare seduti vicino alia cucina?*^{*}”

“*Certo.*^{*}”

Ờ... rõ ràng là bố tôi nói tiếng Ý. Trôi chảy. Ông còn uốn lưỡi ở chữ *R* giống như Ren. Tôi cố không nhìn ông chăm chăm khi chúng tôi theo người phục vụ đến bàn của mình. Tôi hoàn toàn không biết gì về ông. Thật quá kì quặc.

“Con có đoán được vì sao bố thích nơi này không?” Howard hỏi khi chúng tôi đã yên vị.

Tôi nhìn quanh. Bàn phủ khăn rẻ tiền và có một cái bếp mở có lò nướng pizza bằng củi đỏ lửa. Bài hát *She’s got a ticket to ride* đang vang lên.

Ông chỉ lên trần. “Họ chơi nhạc Beatles cả ngày cả tháng, thế là bố được thưởng thức hai thứ ưa thích cùng lúc. Pizza và Paul McCartney.”

“À, vâng. Con đã thấy các album Beatles được đóng khung treo trong phòng làm việc của chú.” Tôi nuốt nước bọt. Giờ thì ông sẽ nghĩ rằng tôi tọc mạch. Mà tôi đoán mình cũng đúng là thế thật.

Ông chỉ cười. “Em gái bố đã gửi chúng đến làm quà từ vài năm trước. Cô ấy có hai con trai, một lên mười và một mười hai. Họ sống ở Denver và chừng mỗi năm lại tới đây nghỉ hè một lần.”

Họ có biết về tôi không?

Howard hẳn có cùng ý nghĩ đó, vì có một thoáng im lặng, sau đó cả hai chúng tôi đột nhiên cực kì hứng thú với thực đơn của mình.

“Con muốn gọi gì nào? Bố hay gọi pizza chân giò hun khói, nhưng món nào ở đây cũng được hết. Chúng ta có thể gọi vài món khai vị hoặc...”

“Loại bình thường đi chú. Pizza phô mai ạ.” Đơn giản và nhanh chóng. Tôi muốn được quay ra ngoài Florence. Và để bữa ăn này chóng vánh nhất có thể.

“Vậy con nên gọi Margherita. Nó khá cơ bản. Chỉ có tương cà, phô mai mozzarella và húng quế.”

“Được đấy ạ.”

“Con sẽ thích đồ ăn ở đây. Pizza ở Ý là một mục khác hoàn toàn so với thứ con ăn ở quê nhà.”

Tôi đặt thực đơn xuống. “Vì sao ạ?”

“Nó rất mỏng và con có cái bánh pizza lớn cho riêng mình. Còn mozzarella tươi thì...” Ông thở dài. “Không có gì giống thế cả.”

Đôi mắt ông trông có vẻ mơ màng thật. Có phải tình yêu thức ăn hơn-mọi-thứ-trên-đời của tôi được di truyền từ bố không? Tôi lưỡng lự. Tôi đoán sẽ là một ý hay khi ít nhất cũng biết chút gì về ông. Dù gì thì ông cũng là bố của tôi.

“Vậy... ‘ở quê nhà’ là ở đâu?”

“Bố lớn lên ở một thành phố nhỏ tên là Due West tại Nam Carolina,

nếu con tin được. Nó cách Adrienne hơn hai trăm cây số.”

“Chính là Due West nơi chú đã xếp lại tất cả các chương ngại vật giao thông và gây tắc đường đấy à?”

Ông ngạc nhiên nhìn tôi. “Mẹ kể với con à?”

“Vâng. Mẹ kể rất nhiều về chú.”

Ông khẽ cười. “Ở Due West chẳng có mấy việc để làm, và không may thay, bố đã khiến cả thành phố trả giá vì việc đó. Mẹ còn kể gì nữa nào?”

“Mẹ kể chú từng chơi hockey và dù chú khá mát tính nhưng từng vướng vào những vụ xung đột trên sân băng.”

“Bằng chứng này.” Ông nghiêng đầu và vuốt qua một vết sẹo khuất dưới quai hàm. “Đây là chứng tích từ một trong những trận đấu cuối cùng của bố. Bố dường như không thể kiểm soát được nó. Còn gì nữa?”

“Hai người đến Rome, một ông chủ tiệm ăn cho rằng chú là một cầu thủ bóng rổ nổi tiếng, thế là hai người được ăn miễn phí.”

“Bố quên mất vụ đó rồi đấy! Món thịt cừu ngon nhất bố từng thưởng thức. Và bố chỉ việc chụp ảnh với nhân viên nhà bếp.”

Bữa bàn đến và ghi món cho chúng tôi, sau đó rót nước khoáng cho hai bố con. Tôi uống một ngụm tương và rung mình. Do tôi hay nước khoáng ở đây như nước có ga nhỉ?

Howard khoanh tay. “Thứ lỗi vì bố sắp nói ra một sự thật hiển nhiên, nhưng bố không thể tin con lại giống Hadley đến vậy. Mọi người nói thế suốt nhỉ?”

“Vâng. Có người còn tưởng hai mẹ con là chị em nữa.”

“Bố không ngạc nhiên. Con còn có bàn tay giống cô ấy.” Tôi đang chống hai khuỷu tay lên bàn, hai tay vắt chéo nhau, và Howard đột ngột

vườn người chừng năm phân như thể bị móc câu kéo đi.

Ông đang nhìn vào chiếc nhẫn của tôi.

Tôi lo lắng nhúc nhích người. “Ờ, chú ổn chứ?”

“Chiếc nhẫn của cô ấy.” Ông vươn tay ra và suýt chạm vào nó, tay chỉ cách tay tôi một chút. Đó là một chiếc nhẫn vàng cũ kĩ chạm khắc họa tiết uốn vòng tinh tế. Mẹ đã đeo nó cho tới khi quá gầy, nhẫn chẳng còn vừa tay nữa. Kể từ đó, tôi là người sở hữu nó.

“Mẹ có bảo rằng đó là quà của bố không?”

“Không.” Tôi đặt tay xuống đùi, mặt đỏ rực. Mẹ có cho tôi biết *bất cứ điều gì* không thể? “Là nhẫn đính hôn sao?”

“Không. Chỉ là một món quà thôi.”

Lại một khoảng im lặng rất lâu, được tôi lấp đầy bằng cách đột nhiên hứng thú với lối trang trí của nhà hàng. Những tấm hình có chữ kí chắc của những nhân vật rất nổi tiếng nước Ý treo khắp nhà hàng, và vài tấm tạp dề được đính trên tường. Bài hát *We all live in a yellow submarine* đang trên cao dội xuống. Má tôi nóng như một âu nước xốt tỏi cà chua.

Howard lắc đầu. “Thế con có một cậu bạn trai ở quê đang nhớ nhung con à?”

“Không.”

“Tốt cho con đấy. Lớn rồi con sẽ có nhiều thời gian tan vĩa trái tim thôi.” Ông ngần ngừ. “Sáng nay bố tính gọi lên trường quốc tế để xem có ai cùng lớp con ở Ý trong mùa hè này không. Đó là một cách hay để biết con có hứng đi học không.”

Tôi lấp lửng ừ hử một tiếng, sau đó lại đặc biệt quan tâm đến bức ảnh gần bên chụp một người phụ nữ đeo miện và một dải băng dày. Hoa hậu

Ravioli* năm 2015 chẳng?

“Bố muốn nói với con thế này, nếu con cần một ai đó để nói chuyện ở đây - đương nhiên là một người khác, ngoài bố hoặc bác Sonia - bố có một người bạn sống trong thành phố. Cô ấy làm nhân viên xã hội và nói tiếng Anh rất tốt. Cô ấy rất sẵn lòng gặp con nếu con cần...”

Tuyệt vời. Thêm một tư vấn viên nữa. Người tôi gặp h ồi ở nhà chỉ *hừ*, à há hết lần này đến lần khác và hỏi tôi, *Chuyện đó khiến em cảm thấy thế nào?* tới khi tôi nghĩ tai mình sắp chảy ra mất. Đáp án luôn là “t ối tệ.” Tôi cảm thấy *tối tệ* vì không có mẹ. Tư vấn viên bảo rằng tất cả dần dần sẽ khá lên thôi, nhưng đến bây giờ thì cô ấy vẫn sai.

Tôi bắt đầu chú mục vào rìa khăn trải bàn, nhất quyết không nhìn cái nh ẫn.

“Ở đây con thấy... thoải mái chứ?”

Tôi lưỡng lự. “Có ạ.”

“Nếu cần gì thì con cứ hỏi nhé.”

“Con ổn mà.” Giọng tôi lí nhí nhưng Howard chỉ gật đầu.

Sau đầu tường chừng như mười tiếng đồng hồ, cuối cùng b ếp bàn cũng xuất hiện và đặt hai chiếc pizza còn bốc khói xuống trước mặt chúng tôi. Mỗi chiếc to bằng cái đĩa lớn, và chúng thơm ngon khó tưởng tượng nổi. Tôi cắt một miếng và bỏ vào miệng.

Toàn bộ cảm giác kì cục bốc hơi sạch sẽ. Sức mạnh của pizza đấy.

“Con nghĩ miệng mình vừa nở tung,” tôi nói. Hoặc ít nhất đó là điều tôi cố gắng nói, bởi nó nghe như “miệng mìn vừ nủ tun.”

“Sao?” Howard ngược lên.

Tôi ăn thêm một miếng nữa. “Cái. Này. Tuyệt. Quá. Xá.” Ông nói đúng.

Chiếc pizza này thuộc về một vũ trụ hoàn toàn khác với những cái tôi từng ăn.

“Bố đã nói rồi mà, Lina. Nước Ý là nơi hoàn hảo cho một vận động viên điền kinh hấu đói.” Ông cười với tôi, và cả hai cùng hùng hốt ăn. *Lucy in the Sky with Diamond* thay thế cho mọi lời cần trao đổi.

Tôi vừa cắn một miếng tương thì ông nói, “Có lẽ con đã tự hỏi bao nhiêu năm nay bố ở đâu.”

Tôi sững sờ, một miếng bánh vẫn ở trong tay. Ông ấy đang hỏi mình nghĩ ông ấy là gì sao? Đây không thể là khoảnh khắc vén màn sự thật lớn lao được - ta không thể tự dưng nói với con cái lý do mình không có mặt trong cuộc đời chúng khi đang vùi mặt vào một chiếc pizza.

Tôi lén ngược lên. Ông đã đặt dao đĩa xuống và nhào người lên trước, nghiêm túc môi mím. *Ôi không.*

Tôi nuốt nước bọt. “À, không. Con thật sự không nghĩ gì hết.” Đó là một lời Nói dối (viết hoa chữ cái đầu). Tôi nhét miếng vỏ bánh vào miệng nhưng chẳng cảm nhận được vị gì.

“Mẹ có kể nhiều về mối quan hệ của bố mẹ không?” Tôi lắc đầu. “Không. Mẹ chỉ kể, ờ, những chuyện vui thôi.” “Bố hiểu. Chà, sự thật là bố không hề biết về con.”

Đột nhiên dường như cả nhà hàng tĩnh lặng. Trừ tiếng nhạc Beatles. Họ đang hát: “Cô gái làm tôi phát rồ, đã bỏ đi...*”

Tôi nuốt nước bọt đánh ực. Tôi chưa từng *cân nhắc* đến khả năng ấy. “Vì sao?”

“Chuyện giữa bố mẹ trở nên... phức tạp.”

Phức tạp. Mẹ tôi cũng nói y hệt.

“Mẹ con liên lạc với bố vào thời gian bắt đầu làm xét nghiệm. Cô ấy nghĩ mình bị ốm nhưng không rõ nguyên nhân, và bố nghĩ mẹ con đã linh cảm thấy một đi đâu gì đó. Bố muốn con biết rằng bố sẽ ở bên con. Nếu bố biết. Bố chỉ...” Ông đặt tay lên bàn, lòng bàn tay để ngửa. “Có lẽ bố chỉ cần một cơ hội. Bố không mong chờ những phép màu. Bố biết chuyện này rất khó khăn. Bà ngoại con đã nói rằng con không thực sự muốn đến đây, và bố hiểu. Bố chỉ muốn con biết rằng bố thật mừng vì có cơ hội được hiểu về con.”

Ông nhìn thẳng vào mắt tôi và tôi bỗng có một mong ước cháy bỏng rằng mình có thể bốc hơi như hơi nóng bay lên từ chiếc bánh pizza kia.

Tôi đứng dậy khỏi bàn. “Con... con cần tìm nhà vệ sinh.” Tôi chạy ra phía trước nhà hàng, chưa kịp vào nhà vệ sinh thì nước mắt đã bắt đầu ứa ra.

Ở đây thật tệ. Trước ngày hôm nay tôi hiểu rõ mẹ mình là ai và bà chắc chắn không phải người phụ nữ yêu hoa phi yến, gửi một cuốn nhật kí bí ẩn cho con gái, hoặc quên không cho bố của con gái mình biết rằng À, *nhân thế này, anh có một cô con gái đấy.*

Tôi mất trọn ba phút của bài *Here come the Sun* mới bình tĩnh lại được. Tôi hít một hơi thật sâu và khi tôi mở hé cửa, Howard vẫn ngồi ở bàn, đôi vai chùng xuống. Tôi quan sát ông một hồi lâu, cơn giận trút xuống người tôi như những vụn phô mai Parma.

Mẹ đã chia cắt bố con tôi mười sáu năm. Vì sao bây giờ chúng tôi lại sống với nhau?

Chương 7

ĐÊM ĐÓ TÔI KHÔNG SAO NGỦ ĐƯỢC.

Phòng ngủ của Howard ở cùng tầng và sàn nhà kêu cọt kẹt khi ông đi lại trong hành lang. *Bố không hề biết về con.* Vì sao lại thế?

Đờng hồ trong phòng tôi kêu tích tắc đến là khó chịu. Đêm trước tôi không để ý, nhưng đột nhiên âm thanh đó làm tôi thật không tài nào chịu đựng nổi. Tôi ép gối lên đầu nhưng không ăn thua, chúng còn làm tôi ná thở. Gió thổi vào qua cửa sổ và những cây hoa phi yến của tôi đúng đưa như ban nhạc rock Mỹ Deadhead lắc lư trên sân khấu.

Được rồi. Ổn thôi. Tôi bật đèn và tháo nhẫn, giấu ghĩa nó dưới ánh đèn. Dù mẹ không hề gặp lại Howard suốt mười sáu năm nhưng mẹ vẫn đeo chiếc nhẫn ông tặng. Mỗi ngày.

Nhưng vì sao? Họ yêu nhau thật sự như Sonia đã nói chứ? Nếu vậy, đi đâu gì đã khiến họ xa nhau?

Trước khi mất tự chủ, tôi kéo ngăn kéo kệ đầu giường và sờ tìm cuốn nhật kí.

Tôi mở trang bìa ra:

Tôi đã lựa chọn sai.

Tôi thấy lạnh sống lưng. Mẹ viết dòng chữ ấy bằng bút dạ đen đậm, các con chữ trải dài một dãy trên trang giấy như những con nhện. Đây là thông điệp nhấn gửi tôi ư? Một đi ền báo cho nội dung tôi sắp đọc, dù cho

nó có là gì đi nữa chẳng?

Tôi thu hết can đảm, sau đó mở trang đầu tiên. Bây giờ hoặc không bao giờ hết.

NGÀY 22 THÁNG NĂM

Hỏi. Ngay sau buổi gặp mặt với cán bộ tuyển sinh của Đại học Washington (bạn chính thức thông báo sẽ không theo học ngành y tá vào mùa thu), bạn sẽ:

- A. Về nhà và cho bố mẹ biết mình đã làm gì.
- B. Hoảng hốt chạy trở lại văn phòng, tuyên bố vừa rồi chỉ là mình phát rồ thôi.
- C. Ra ngoài mua cho mình một cuốn nhật kí.

Đáp án: C

Đúng là rồi thì tôi cũng phải cho bố mẹ biết chuyện thôi. Và đúng là tôi cố tình căn giờ sao cho văn phòng đóng cửa vào đúng lúc mình bước ra. Nhưng ngay khi bình tĩnh lại, tôi chắc chắn ai vào địa vị của tôi cũng sẽ nhớ ra toàn bộ lí do cho điều mình làm. Đã đến lúc lê xác vào hiệu sách gần nhất và đầu tư tiền tiết kiệm vào một cuốn nhật kí mới đẹp đẽ - vì dù giây phút này có đáng sợ đến đâu thì nó cũng là giây phút mà cuộc sống (thật sự) của tôi bắt đầu.

Nhật kí à, chính thức rồi đấy. Từ một tiếng hai mươi sáu phút trước, tôi đã không còn là sinh viên ngành y tá tương lai nữa. Thay vào đó, chỉ ba tuần nữa thôi tôi sẽ gói ghém đồ đạc (nghĩa là tất cả những gì không bị mẹ đập bể sau khi biết tin) và lên máy bay đến Florence, Ý (Ý ĐẤY NHÉ!) để thực hiện điều tôi luôn muốn (NHIẾP ẢNH) tại Học viện Mỹ thuật Florence*(FAAF!)

Giờ tôi phải nghĩ cách thông báo tin này cho nhị vị phụ huynh. Hầu hết các ý tưởng của tôi đều liên quan tới việc làm một cuộc gọi nặc danh từ đâu đó ở Nam Cực.

NGÀY 23 THÁNG NĂM

Chà, tôi đã thông báo rồi. Và không hiểu sao chuyện hóa ra tồi tệ hơn tôi tưởng. Với một người chẳng mấy quan sát được thì sự kiện Đại Bất đồng Ý kiến Phụ huynh sẽ đại loại thế này:

Tôi: Bố mẹ ơi, con có chuyện này muốn nói.

Mẹ: Trời đất. Hadley, con có bầu à?

Bố: Rachelle, con bé còn chưa có bạn trai mà.

Tôi: Bố à, cảm ơn bố đã nhìn thẳng vào sự thật. Và mẹ ơi, con không rõ vì sao mẹ lại nghĩ ra con có bầu được. [Hắng giọng] Con muốn nói với bố mẹ về quyết định gần đây của con. [Lời được trích trực tiếp từ cuốn sách: Giao tiếp thấu hiểu: nói sao cho người ta đồng tình.]

Mẹ: Trời đất. Hadley, con đồng tính à?

Bố: Rachelle, con bé còn không có bạn gái.

Tôi: [Từ bỏ mọi nỗ lực giao tiếp văn minh.] KHÔNG. Con đang cố nói với bố mẹ là con sẽ không học ngành y tá nữa. Con vừa được nhận vào một trường mỹ thuật ở Florence nước Ý, và con sẽ học nhiếp ảnh ở đó sáu tháng. Và... ba tuần nữa là bắt đầu.

Bố/ Mẹ: [Im lặng kéo dài với khẩu hình như cá ngỗng.]

Tôi: Thế...

Bố/ Mẹ: [Tiếp tục há hốc miệng]

Tôi: Hai người làm ơn nói gì đi chứ?

Bố: [Thều thào] Nhưng Hadley, con còn không có một chiếc máy ảnh tử tế.

Mẹ: [Lên giọng] CON KHÔNG HỌC NGÀNH Y TÁ LÀ SAOOO...

[Chó nhà hàng xóm bắt đầu sủa nhặng xì]

Tôi sẽ bỏ qua bài ca bất tử dài ba ngàn sáu trăm trang sau đó, đại ý là thế này: tôi đang vứt bỏ cuộc đời mình. Tôi đang phí phạm thì giờ, học bổng và số tiền họ vất vả tích góp cho sáu tháng lông bông tại một đất nước mà phụ nữ còn không thèm cạo lông nách. (Mẫu tin nhỏ hay ho đó là do mẹ tôi cung cấp. Tôi không biết thực hư ra sao.)

Tôi giải thích với họ rằng tôi sẽ tự chi trả tất cả. Tôi cảm ơn họ đã cho tôi ăn học. Tôi trấn an rằng tôi sẽ vệ sinh thân thể sạch sẽ. Và sau đó, tôi lên phòng và khóc nức nở ít nhất một tiếng đồng hồ vì QUÁ SỢ HÃI. Nhưng tôi còn có lựa chọn nào nữa đâu? Ngay giây phút cầm thư báo được nhận vào trường nghệ thuật trong tay, tôi đã biết mình muốn nó hơn từng muốn bất cứ cái gì. Tôi sẽ đi vì nếu không đi tôi sẽ còn sợ hơn.

Tôi đặt cuốn nhật kí xuống. Gió mùa thật sự đang diễn ra ở vùng quanh gương mặt tôi và từ ngữ cứ chạy cùng nhau thành một mớ bông bong to tướng. Đây là lí do tôi không thể đọc nhật kí của mẹ. Chúng làm cho tôi có cảm giác đang nghe lỏm mẹ nói chuyện qua điện thoại với một người bạn và sau đó, khi tôi ngược lên khỏi trang giấy thì mẹ không hề ở đó...

Bình tĩnh nào. Tôi day mạnh mắt. Mẹ gửi cuốn nhật kí này cho tôi vì một lí do nào đó và tôi phải tìm hiểu cho bằng được.

NGÀY 13 THÁNG SÁU

Ra đi vào ngày mười ba có vẻ là điềm gỡ, nhưng tôi phải đi thôi. Một lời tạm biệt lạnh nhạt từ mẹ, sau đó bố cho tôi xuống sân bay. Xin chào tương lai vô định.

NGÀY 20 THÁNG SÁU

TÔI ĐẾN RỒI. Tôi có thể viết năm mươi trang về tuần đầu tiên ở Florence nhưng nói tóm lại, tôi đã ở đây. FAAF đúng như tôi hình

dung: nhỏ nhắn, lộn xộn, đầy những con người tài năng. Tôi thuê một căn hộ ở ngay trên một tiệm bánh huyền ảo và nệm của tôi có lẽ làm bằng bìa cứng, nhưng ai thèm quan tâm khi thành phố xinh đẹp nhất thế giới ở ngay bên ngoài cửa sổ chứ?

Bạn cùng phòng với tôi tên là Francesca, là một sinh viên ngành nhiếp ảnh thời trang đến từ miền Bắc nước Ý. Cô ấy toàn mặc đồ đen, nói lưu loát cả ba thứ tiếng Ý, Pháp và Anh, liên tục phì phèo thuốc lá ngoài cửa sổ phòng tôi từ giây phút cô ấy chuyển đến. Tôi thần tượng cô ấy.

NGÀY 23 THÁNG SÁU

Ngày rảnh rang đầu tiên tại Ý. Tôi đang chờ đợi một buổi sáng biếng nhác với một hũ mứt Nutella* mới và ổ bánh mì từ tiệm bánh dưới nhà, nhưng Francesca có kế hoạch khác. Khi tôi rời khỏi phòng, cô ấy yêu cầu tôi mặc đẹp vào, sau đó dành ba mươi phút tiếp theo nhiệt tình tranh cãi với ai đó trên điện thoại trong lúc tôi ngồi chờ đợi. Cuối cùng khi cúp điện thoại, cô ấy bắt tôi thay giày bằng được. “Không được đi xăng-đan. Nó dành cho sau mười một giờ.” Cô ấy bắt tôi thay đồ thêm hai lần nữa. (“Không mặc đồ bò sẫm màu sau tháng Tư.” “Không bao giờ được phối đôi giày đó với cái túi xách kia.”) Mệt mỏi hết sức.

Cuối cùng chúng tôi ra phố và Francesca bắt đầu “mở máy phát” phiên bản tóm lược lịch sử Florence. “Florence là quê hương của phong trào Phục hưng. Cậu biết Phục hưng là gì, đúng không?” Tôi trấn an cô ấy rằng mọi người đều biết Phục hưng là gì, nhưng cô ấy vẫn giải thích. “Một phần ba dân số thiệt mạng vì bệnh dịch hạch vào những năm 1300, và sau đó châu Âu trải qua một cuộc tái sinh văn hóa. Bỗng có một cuộc bùng nổ nghệ thuật. Tất cả bắt đầu từ đây trước khi lan ra khắp châu Âu. Hội họa, điêu khắc, kiến trúc - đây là thủ phủ nghệ thuật của thế giới. Florence là một trong những thành phố giàu có nhất trong lịch sử...” Còn nữa và còn nữa và còn nữa.

Cô ấy rào bước đi trong phố phường, chẳng thèm bỏ ra một giây để ý xem tôi có đi theo hay chẳng, rồi đột nhiên tôi thấy nó. DUOMO. Duomo theo phong cách kiến trúc Gothic tinh tế, sắc màu. Tôi đang thở không ra hơi và dù cho không bị thế thì nó cũng làm tôi ná thở.

Francesca rút điều thuốc, sau đó dẫn tôi tới cửa ngách của Duomo và

bảo rằng chúng tôi sẽ leo lên nóc nhà thờ. Và chúng tôi đã làm được. Bốn trăm sáu mươi ba bậc cầu thang đá, với Francesca bước đi trên các bậc thang như thể giày cao gót của cô ấy có lò xo. Khi cuối cùng cũng lên tới đỉnh, tôi không thể ngừng chụp ảnh. Florence trải dài trước mắt như một mê cung nhuộm sắc đỏ cam, những tòa tháp và công trình vươn lên đây đó nhưng không có gì cao bằng Duomo. Có những ngọn đồi xanh rì ở đằng xa, còn bầu trời mang sắc xanh lam hoàn hảo. Francesca cuối cùng cũng ngừng huyền thuyên khi trông thấy vẻ tôn sùng của tôi. Cô ấy còn chẳng giận khi tôi giang rộng đôi tay, cảm nhận gió và cảm giác mới mẻ này - sự tự do này. Trước khi đi xuống, tôi ôm ghì lấy Francesca, nhưng cô ấy tách tôi ra và nói, “Được rồi, được rồi. Cậu tự lên đây. Mình chỉ đưa cậu đi ngắm Duomo thôi. Giờ thì đi mua sắm thôi. Mình chưa từng thấy cái quần bò nào chán đời hơn. Thật đấy, Hadley, nó làm mình muốn khóc.”

“Không đời nào,” tôi thì thầm nói một mình. Có bao nhiêu khả năng tôi đọc được những trang này vào cái ngày *chính tôi* được tận mắt trông thấy Duomo lần đầu tiên? Tôi vượt ve những con chữ, tưởng tượng người mẹ tuổi hai mươi của mình chạy đuổi theo Francesca đọc tài có những bước đi nhún nhảy. Đây là một phần lí do mẹ gửi cuốn nhật kí cho tôi chẳng? Để chúng tôi có thể cùng trải nghiệm Florence ư?

Tôi đánh dấu trang và tắt đèn, ngực nặng trĩu. Đúng, với tôi cảm xúc khi nghe thấy giọng mẹ cũng tương đương một con tàu hồng chìm nước. Nhưng tôi cũng thấy hài lòng. Mẹ *yêu* Florence. Có lẽ đọc nhật kí của mẹ cũng giống được cùng mẹ ngắm nhìn nó.

Chỉ cần tôi chia nó thành những liều nhỏ là được.

Chương 8

TÔI PHẢI KỂ CHO ADDIE BIẾT VỀ CUỐN NHẬT KÍ. SÁNG hôm sau, tôi huỳnh huých chạy xuống cầu thang, còn không buồn thay đồ ngủ. Ren hoàn toàn sai về vụ lệch múi giờ. Vừa đọc xong một phần nhật kí, tôi liền nhét nó xuống dưới gối cùng mình và ngủ ngon suốt mười ba tiếng. Tôi có cảm giác mình như con chim ruồi đã được nghỉ ngơi đầy đủ.

Ngay trước khi tôi kịp trốn về phòng riêng, Howard đã bảo rằng ông để điện thoại di động lại cho tôi dùng, và thế là tôi biết ơn vô hạn vì không phải hỏi mượn nữa. Nếu chuyện trở về nhà tối qua là một cuốn sách thì tựa đề của nó sẽ là *Chuyến đi thăm hại nhất, im lặng nhất, lê thê nhất quả đất*, và tôi thật sự chẳng ham hồ đọc tập tiếp theo. Càng ít tương tác càng tốt.

Về phòng, tôi liền đóng cửa, sau đó bật điện thoại. Mã quốc gia trước hay mã vùng trước? Tờ hướng dẫn của tôi đâu rồi? Sau ba lần thử, cuối cùng điện thoại cũng đổ chuông. Ian là người bắt máy.

“Alô?”

“Chào anh Ian. Em Lina đây.”

Tiếng trò chơi điện tử vang lên từ đằng sau.

“Anh biết đó... người đã sống trong nhà anh năm tháng ấy?” Tôi gọi nhắc.

“A, ừ. Chào Lina. Em đang ở đâu ấy nhỉ? Pháp à?”

“Ý chứ. Addie có nhà không?”

“Không. Anh không biết nó ở đâu.”

“Không phải bên đó đang là hai giờ sáng à?”

“Ừ. Anh nghĩ nó ngủ lại ở nhà ai đó rồi. Giờ bọn anh dùng chung một chiếc điện thoại.”

“Em biết rồi. Anh nhắc lại là em có gọi nhé.”

“Được. Đừng ăn ốc sên nhé.” Cúp máy.

Tôi rên rỉ. Với Ian thì cơ hội tin nhắn của tôi đến được Addie là số âm. Và tôi *thực sự* cần nói chuyện với cô ấy - về cuốn nhật kí, về đi đâu Howard đã tiết lộ, về... tất cả. Tôi đi đi lại lại trong phòng ngủ như con mèo bị chứng rối loạn ám ảnh cưỡng chế của bà. Tôi chưa thực sự sẵn sàng để tiếp tục đọc nhật kí, nhưng tôi cũng *thật lòng* không thể ngẩng đầu nghĩ ngợi lung tung. Tôi nhanh chóng thay sang đồ chạy rồi ra ngoài.

“Chào, Lina. Giấc ngủ thế nào?”

Tôi giật nảy người. Howard đang ngẩng trên xích đu với một chồng giấy tờ trên đùi và quàng thâm dưới mắt. Tôi bị đánh úp rồi.

“Ngon ạ. Con vừa dậy.” Tôi gác chân lên lan can và toàn tâm toàn ý tập trung vào buộc dây giày.

“À, lại được quay về thời tuổi teen. Bố đã không biết bình minh là thế nào cho tới khi gần ba mươi tuổi.” Ông dừng đẩy xích đu và kiêu như vội vàng nói ra câu tiếp theo. “Con cảm thấy thế nào về cuộc trò chuyện tối qua? Bố chỉ mong có thể nói với con theo một cách tốt hơn.”

“Con không thất vọng,” tôi vội nói.

“Bố thật lòng muốn cho con biết nhiều hơn về bố mẹ. Mẹ không nói với con rằng...”

Tôi rút chân khỏi lan can như một vũ công ba lê. “Để lúc khác nhé? Giờ con muốn chạy.” *Và con muốn nghe câu chuyện từ phía mẹ đã.*

Ông lưỡng lự. “Được.” Ông cố nhìn thẳng vào mắt tôi. “Chúng ta sẽ để tất cả diễn ra theo ý con. Cứ nói với bố khi nào con sẵn sàng.”

Tôi vội chạy xuống các bậc thềm nhà.

“Sáng nay có người gọi đến trung tâm tiếp khách để tìm con.”

Tôi quay phắt lại. “Là Addie ă?” *Làm ơn là Addie đi.*

“Không. Đó là một cuộc gọi nội thành. Tên cậu ấy lạ lắm. Red à? Rem chẳng? Là người Mỹ. Cậu ấy bảo gặp con hôm qua lúc con đi chạy.”

Hoa giấy như đổ xuống người tôi. *Cậu ấy gọi sao?* “Ren, gọi tắt của ‘Lorenzo.’”

“Hiểu rồi. Cậu ấy bảo tối nay con sẽ đi dự tiệc với cậu ấy à?”

“Dạ. Có lẽ.” Toàn bộ chuyện Howard và cuốn nhật kí đã xóa toàn bộ những đi đâu khác ra khỏi đầu óc tôi. Tôi có nóng lòng muốn đi không?

Trán Howard nhăn lại. “Thế cậu ấy là ai?”

“Cậu ấy sống gần đây. Mẹ cậu ấy là người Mỹ và cậu ấy học trường quốc tế. Con nghĩ cậu ấy bằng tuổi con.”

Gương mặt ông bừng sáng. “Tuyệt đấy. Trừ một việc... ôi, không.”

“Sao thế?”

“Bố tra hỏi cậu ấy vì nghĩ cậu ấy là một trong những gã đã đuổi theo con khi con ra ngoài tập chạy. Bố nghĩ có lẽ bố đã dọa cậu ấy sợ mất vía rồi.”

“Con gặp Ren đằng sau nghĩa trang. Cậu ấy chơi bóng đá trên đường.”

“Bố rõ ràng là nợ cậu ấy một lời xin lỗi. Con có vô tình biết họ của cậu ấy không?”

“Ferrari hay gì đó na ná thế. Họ sống trong ngôi nhà giống nhà bánh gừng ấy.”

Ông bật cười. “Con không phải mô tả thêm đâu. Nhà Ferrara. May là con gặp được cậu ấy. Bố không nghĩ con trai họ bằng tuổi con, chứ nếu không bố đã cố gắng sắp xếp cho hai đứa gặp nhau rồi. Bữa tiệc là với các bạn cùng lớp khác à?”

“*Có thể* là bạn cùng lớp thôi,” tôi vội nói. “Con không chắc là có muốn đi không.”

Nụ cười của ông càng lúc càng rạng rỡ, như thể ông không nghe thấy tôi. “Ren nhờ bố nhắn là tám rưỡi cậu ấy mới đến đón con được. Bố sẽ nấu bữa tối trước để con có thời gian ăn uống. Và chúng ta sẽ mua cho con một chiếc điện thoại di động - để bạn bè con không phải gọi đến trung tâm tiếp khách nữa.”

“Con cảm ơn chú, nhưng có lẽ hơi quá ạ. Con chỉ biết có một người thôi.”

“Sau tối nay con sẽ quen nhiều bạn hơn. Và trước đó, con có thể cho người ta số của bố để họ không phải gọi vào số của nghĩa trang. À, có tin tốt này. Kết nối Internet của chúng ta cuối cùng cũng ổn rồi, và FaceTime chắc là ngon lành thôi.” Ông đặt đồng giấy tờ xuống xích đu. “Bố phải đến trung tâm tiếp khách, nhưng sẽ gặp lại con sau. Chạy vui nhé.” Ông quay gót vào trong nhà, vừa đi vừa khẽ huýt sáo.

Tôi nheo mắt nhìn theo. *Howard* là lựa chọn sai lầm của mẹ ư? Và bữa tiệc thì sao đây? Tôi có cần thiết phải đi gặp một đồng người lạ không?

“Cái này thì sao?” Tôi lại gần laptop và quay một vòng để Addie được thấy tôi đang mặc cái gì.

Cô ấy nhào tới, mặt choán hết màn hình. Cô ấy vừa tỉnh dậy và đường kẻ mắt nhòe nhoẹt khiến cô ấy mang hơi hướm một nữ ma cà rồng tóc

vàng. “Hừ. Cậu muốn tớ đóng vai người tốt hay muốn tớ thật thà nào?”

“Tớ có thể muốn cả hai không?”

“Không. Cái áo đó trông như đã bị nhét dưới đáy va li ba ngày rồi.”

“Vì sự thật là vậy.”

“Chính xác. Tớ thích cái chân váy màu đen trắng. Chân cậu rất đẹp, và cái váy đó có lẽ là thứ duy nhất cậu có mà trông không quá kinh khủng.”

“Lỗi của ai nào? Cậu là người dụ dỗ tớ dán mắt xem *America's Next Top Model* thay vì đi giặt đồ.”

“Nghe này. Đây là vớ dài vớ dài nhé. Sẽ có ngày tớ cao hơn hai mét và sau đó tớ chắc chắn sẽ xuất hiện trong chương trình đó.” Cô ấy thở dài thườn thượt, cố lau vệt kẻ mắt. “Tớ không thể tin được là cậu sắp đi dự tiệc. Ở Ý nữa chứ. Tớ có lẽ sẽ lại dành thêm một tối nữa ở nhà Dylan thôi.”

“Cậu thích tới chơi nhà Dylan mà.”

“Không hề nhé. Mọi người cứ nghĩ đó và nói về tất cả những điều có thể làm, nhưng sau đó chẳng ai chịu đưa ra lấy một quyết định và cuối cùng bọn tớ lại chơi bàn bi lắc bóng đá cả đêm.”

“Nghĩ theo hướng tích cực đi nào. Dưới nhà cậu ấy có một chiếc tủ lạnh chứa toàn bánh burrito và churro. Chúng khá ngon đấy chứ.”

“Cậu nói đúng. Ăn churro nghìn chắc chắn là hay hơn đi dự tiệc ở Ý rồi.”

Tôi bê máy tính lên, sau đó ngồi xuống giường, đặt nó lên bụng. “Trừ việc tớ không thích tiệc tùng, nhớ chứ?”

“Đừng nói thế. Cậu từng đi rồi mà.”

“Sau đó mẹ tớ bị ốm và không ai biết phải nói gì với tớ nữa.”

Cô ấy mím chặt môi lại. “Tớ thực lòng nghĩ đâu cậu bị làm sao rồi.

Người ta chỉ không muốn lỡ lời thôi, cậu biết không? Và cậu phải thừa nhận là cậu đẩy mọi người ra xa mình đi.”

“Ý cậu là sao? Tớ không xa lánh người khác.”

“Ờ, thế còn Jake?”

“Jake nào?”

“Jake Harrison? Anh cầu thủ bóng vọt đẹp trai học trên chúng ta một khóa ấy? Anh chàng cố mời cậu đi chơi suốt chừng hai tháng thì phải?”

“Anh ấy không mời tớ đi chơi.”

“Vì cậu liên tục tránh mặt anh ấy.”

“Addie, tớ không thể đi ba mươi phút mà không nói về mẹ và khóc. Cậu nghĩ anh ấy chịu nổi không?”

Cô ấy nhú mày. “Xin lỗi. Tớ biết tất cả rất khó với cậu. Nhưng tớ nghĩ bây giờ cậu đã sẵn sàng rồi. Thật ra tớ sắp đưa một lời sấm truyền chính thức: Tối nay cậu sẽ gặp và yêu chàng trai nóng bỏng nhất toàn nước Ý. Nhưng đừng lạm tình đến mức không muốn về Mỹ nữa là được. Đây là ba ngày dài nhất đời tớ rồi đấy.”

“Với tớ cũng thế. Thế, váy trắng đen nhé?”

“Váy trắng đen. Sau này cậu sẽ phải cảm ơn tớ. Và hãy gọi cho tớ ngay khi về nhà. Tớ muốn nghe kĩ hơn về cuốn nhật kí. Tớ nghĩ tớ sẽ thuê một đoàn làm phim đi theo cậu. Cuộc đời cậu sẽ tạo ra một chương trình hay tuyệt cú mèo.”

“Lina! Ăn tối thôi.”

Tôi ngắm mình trong gương. Tôi đi ngược lại lời khuyên của Addie và mặc chiếc quần bò mình yêu thích. Và tôi lo lắng đến mức chẳng muốn ăn

uống gì.

Tôi đoán rằng cái gì cũng phải có lần đầu.

“Con nghe thấy không?” Howard gọi.

“Con xuống đây!”

Tôi đánh son bóng và vuốt tóc một lần cuối. Tôi đánh vật tròn bốn mươi lăm phút với máy ép tóc, và chỉ ít thì bây giờ tóc tôi trông đã giống của một người bình thường. Nhưng đó không phải một điều chắc chắn. Nếu ai đó thấy nó buồn cười, nó sẽ trở lại bản chất xù bung điên cuồng bình thường chỉ trong nửa giây. *Cậu hơi giống Medusa*, Addie đã từng nhận xét hay ho như vậy đấy.

Howard gặp tôi ở chân cầu thang và đưa cho tôi một bát mì pasta ú ụ. Tôi dám chắc ông đang cố khiến mọi chuyện bớt căng thẳng và đến giờ thì nó rất hiệu quả.

“Con trông ổn lắm.”

“Con cảm ơn.”

“Bố xin lỗi vì bữa tối muộn quá. Chúng ta có vấn đề với việc duy tu. Bố nghĩ là mình sẽ phải làm việc cả đêm.”

“Không sao đâu.” Tôi đặt cái bát tô xuống. “Và con cảm ơn vì bữa tối, nhưng con không đói.”

Ông nhướn một bên lông mày. “Không đói? Hôm nay con chạy bao nhiêu cây số?”

“Mười một ạ.”

“Con thấy ổn không?”

“Chắc là hơi lo lắng.”

“Bố hiểu. Gặp người mới có thể làm ta lo lắng toát mồ hôi. Nhưng họ

sẽ mền con thôi.”

TIN TIN! Cả hai chúng tôi nhìn ra ngoài cửa sổ, thấy Ren đang cười trên một chiếc xe máy màu đỏ bóng lừ. Bụng dạ tôi quặn lại. *Sao tôi lại đồng ý đi cơ chứ?* Giờ rút lui có được không?

“Là cậu nhóc nhà Ferrara đó hả?”

“Vâng.”

“Cậu ấy đến sớm. Cậu ấy sẽ không chở con bằng cái xe máy đó chứ?”

“Con nghĩ là có đấy ạ.” Tôi dành cho Howard một cái nhìn đong đầy hi vọng. Có lẽ ông sẽ tuyên bố rằng tôi không được đi! Thế là mọi chuyện đều được giải quyết. Trừ việc, liệu những ông bố mới toanh có quyền áp đặt bạn được và không được làm gì không?

Howard băng qua phòng bằng ba sải chân dài, sau đó mở cửa. “Lorenzo à?”

Tôi vội đi theo.

“Cháu chào bác Howard. Chào Lina.” Ren diện quần bò và đi một đôi giày thể thao có vẻ đắt tiền. Cậu hạ chân chống xe xuống, sau đó rảo bước lên các bậc thang, đưa tay về phía Howard. “Cháu rất vui được gặp bác.”

“Bác cũng rất mừng được gặp cháu. Bác rất tiếc về chuyện hiểu lầm trên điện thoại lúc trước. Bác nhàn cháu với người khác.”

“Không sao đâu. Cháu mừng vì biết bác sẽ không cầm cửa máy đuổi theo cháu nữa.”

Ôi trời. Howard thật sự nghiêm túc đảm nhận vai trò mới của mình.

“Lina, sẵn sàng đi chưa?” Ren hỏi.

“Ờ, có lẽ. Howard?” Tôi phấp phồng nhìn ông. Ông đang nheo mắt nhìn chiếc xe máy của Ren, gương mặt nghiêm nghị.

“Cháu đi xe máy lâu chưa?”

“Từ lúc mười bốn tuổi. Cháu lái xe rất an toàn.”

“Cháu có mũ bảo hiểm dư không?”

“Đương nhiên ạ.”

Howard khẽ gật đầu. “Được. Lái xe cẩn thận nhé. Nhất là trên đường về” Ông nghiêng đầu về phía tôi. “*È nervosa. Stalle vicino**.”

“*Si, certo**.”

“Ờ, xin lỗi. Hai người nói gì vậy?” Tôi hỏi.

“Chuyện đàn ông với nhau ấy mà,” Ren nói. “Đi nào. Chúng ta lỡ bữa tiệc mất.”

Howard đưa điện thoại của mình cho tôi kèm theo một tờ hai mươi euro. “Cứ cầm để đề phòng. Số điện thoại nghĩa trang ở đó. Nếu bố không nghe máy thì đã có Sonia rồi. Máy giờ thì con về?”

“Con không biết.”

“Lúc nào cháu cũng có thể đưa bạn ấy về được,” Ren nói.

“Một giờ nhé.”

Tôi nhìn ông. *Một giờ?* Ông hẳn phải thật lòng mong tôi kết giao với bạn bè.

Howard ngẩng xuống xích đu và tôi theo Ren đến chiếc xe máy của cậu, cậu đưa tôi một chiếc mũ bảo hiểm trong cốp.

“Sẵn sàng chưa?” Ren hỏi.

“Sẵn sàng.” Tôi ngượng ngùng ngẩng đầu đằng sau, và đột nhiên Ren và tôi vi vu trên đường, không khí mát lạnh thổi qua chúng tôi. Tôi ôm chặt eo Ren, cười như ngố. Chuyện này giống như cưỡi trên một chiếc ghế gập động cơ, cực nhanh và cực thoải mái. Tôi ngoái lại, thấy Howard đang

ngồi trên xích đu nhìn theo.

“Sao cậu lại gọi ông ấy là ‘Howard’?” Ren nói lớn át tiếng động cơ.

“Thế tớ biết gọi ông ấy là gì?”

“‘Bố’ chẳng hạn?”

“Không đời nào. Tớ biết ông ấy chưa đủ lâu.”

“Chưa à?”

“Chuyện dài lắm.” Tôi vội đổi đề tài. “Bữa tiệc ở đâu?”

Cậu dừng lại trước đèn giao thông ở đường cái, sau đó đi theo hướng ngược với Florence. “Tại nhà bạn tớ, tên là Elena. Tụi tớ hay tổ chức tiệc ở đó vì nhà bạn ấy là rộng nhất. Mẹ bạn ấy là hậu duệ nhà Medici và họ có một căn villa rộng thênh thang. Cậu luôn nhận ra được lúc nào Elena say vì khi đó bạn ấy bắt đầu kể về thời người ta là nô bộc của mình.”

“Nhà Medici là gì thế?”

“Một gia tộc vô cùng quyền lực của Florence. Về cơ bản họ là những người khởi xướng phong trào Phục hưng.”

Tôi đột nhiên nghĩ ra hình ảnh một cô thiếu nữ mặc áo choàng bay phấp phới. “Tớ ăn mặc thế này được chưa?”

“Cái gì?”

Tôi nhắc lại câu hỏi.

Cậu dừng lại vì gặp đèn đỏ, sau đó ngoái nhìn tôi. “Cậu rất ổn. Chúng ta mặc đồ giống nhau mà.”

“Ờ, nhưng trông cậu...”

“Sao?”

“Sang chảnh hơn.”

Cậu ngựa đầu làm hai cái mũ bảo hiểm cụng vào nhau đánh *cạch*. “Cảm ơn nhé.”

Chương 9

CHUYẾN ĐI ĐẾN NHÀ ELENA DƯỜNG NHƯ KÉO DÀI MÃI. Mãi-mà-không-đến-nơi. Tới khi Ren xi nhan rời khỏi đường chính, chân tôi đã tê cả đi.

“Sắp đến rồi.”

“Cuối cùng cũng đến. Tớ tưởng chúng ta đang lái xe sang Pháp cơ đấy.”

“Sai hướng rồi. Ôm chặt nhé.”

Cậu tăng tốc và chúng tôi phóng trên một lối đánh xe dài, rợp bóng cây. Chúng tôi đang ở đâu thế này? Tôi không hề thấy bóng dáng một ngôi nhà hay công trình nào hơn mười phút rồi.

“Đợi một chút. Ba... hai...”

Chúng tôi rẽ và tôi hét lên. “*Cái gì?*”

“Tớ biết mà. Điên rồi nhỉ?”

“Đó mà là nhà hả? Ở nơi đây có ai sống ở một chỗ bình thường không?”

“Cái gì? Ở quê cậu không biết những người sống trong ngôi nhà bánh gừng à?”

Villa của Elena là một tòa lâu đài. Cơ ngơi cao vài tầng, và bề thế - bề thế như một viện bảo tàng - với những tòa tháp mọc lên từ hai bên của một vòm cửa lớn. Tôi định đếm xem có tổng cộng bao nhiêu ô cửa sổ, nhưng đành bỏ cuộc. Nó lớn đến thế đấy.

Ren chạy chậm lại, đi qua một đài phun nước hình tròn lớn ở giữa lối

đánh xe cõ-sân-quần-vợt. Sau đó chúng tôi phi xe lên rìa đường để đậu xe cạnh những chiếc xe máy khác. Miệng tôi khô khốc như hoang mạc Sahara. Ăn churro trong tầng hầm nhà Dylan có lẽ hợp với tôi hơn.

“Cậu ổn chứ?” Ren hỏi và nhìn vào mắt tôi.

Tôi dành cho cậu cái gật đầu thiếu sức thuyết phục nhất, sau đó theo cậu đi qua một bờ gấu được cắt tía tạo hình, đến một cánh cửa mà bạn cứ tưởng tượng là có những dân làng giận dữ xông sộc xông qua với đèn đuốc sáng trưng cùng những súc gỗ phá cửa. Tôi còn ba giây nữa là ối mưa sạch sẽ.

Ren huých tôi. “Cậu chắc chắn là ổn chứ?”

“Ừ.” Tôi hít một hơi sâu. “VẬY... có bao nhiêu người sống ở đây?”

“Ba. Elena, mẹ và chị bạn ấy, nếu khi nào chị ấy từ trường nội trú về Elena kể rằng có những phòng mà bạn ấy còn chưa từng đặt chân vào, mẹ con bạn ấy có lúc phải vài ngày không thấy mặt nhau. Họ có hệ thống điện thoại nội bộ để không phải đi khắp nhà mỗi khi cần nói chuyện.”

“Cậu nghiêm túc hả?”

“Hoàn toàn nghiêm túc. Tôi còn chưa từng gặp mẹ bạn ấy. Có những giả thiết rằng bà ấy thực ra không tồn tại. Ngoài ra, nơi này còn bị ma ám nặng nữa. Ngày nào Elena cũng gặp một con ma.” Cậu ấn mạnh cái chuông cửa bằng đồng, và có tiếng leng keng ầm ỉ.

“Cậu có tin không? Chuyện ma méo ấy?”

Cậu nhún vai. “Elena thì có. Bạn ấy gặp hồn ma bà cố Alessandra ở cầu thang vào mỗi đêm.”

Tôi chưa từng tin rằng có ma. Khi mẹ qua đời, bà đã *biến mất* khỏi cõi đời này. Tôi sẵn sàng đánh đổi tất cả để sự thật là ngược lại.

Đột nhiên có một tiếng *rầm* làm tôi giật thót. Tôi vội lùi lại và Ren đỡ tôi.

“Bình tĩnh. Chỉ là cái cửa thôi. Phải mất một lúc mới mở được.”

Sau đâu chừng như mười phút, cửa từ từ cọt kẹt mở ra và tôi lùi một bước, hơi mong chờ được chào đón bởi bà cố Alessandra. Thay vào đó, một cô thiếu nữ ăn vận thoải mái bước ra. Cô ấy có thân hình thon thả, mũi đeo khuyên kim cương và mái tóc đen dày.

“*Ciao, Lorenzo!*” Cô ấy ôm chầm Ren và áp má vào má cậu, tạo lên một tiếng hôn gió. “*Dove sei stato? Mi sei mancato.*”

“*Ciao, Elena. Mi sei mancata anche tu.*” Ren lùi lại, rồi chỉ tôi. “Có đoán ra ai đây không?”

Cô ấy chuyển từ tiếng Ý sang tiếng Anh nhanh như Ren. “Ai cơ? Cậu nói cho tớ nghe ngay đi nào.”

“Carolina.”

Cô ấy há miệng thành hình chữ o hoàn hảo. “Cậu là *Carolina*?”

“Ừ. Nhưng cứ gọi tớ là Lina thôi.”

“*Non è possibile!*” Đi nào!” Cô ấy nắm tay tôi kéo vào trong, đá cửa đóng lại phía sau. Bên trong trông như một cảnh trong một tập phim *Scooby-Doo*. Hành lang mờ mờ tối với vài chân đèn điện, những tấm thảm treo và những bức tranh cũ kỹ che phủ từng xentimét tường và đợt dĩa - đó là một *bộ áo giáp* à? Elena đang nhìn tôi.

“Nhà cậu thực sự...”

“Đúng, đúng. Đáng sợ. Rùng rợn. Tớ biết. Giờ đi với tớ nào.” Cô ấy khoác tay tôi, sau đó lôi xềnh xệch đi trong hành lang. “Họ sẽ ngạc nhiên cho coi. Cậu cứ đợi mà xem.”

Đến cuối hành lang, cô ấy mở bộ cửa lớn rồi đẩy tôi vào. Phòng này trông hiện đại hơn nhiều, với một bộ sofa góc bọc da to cỡ máy bay phản lực, một chiếc ti vi màn hình lớn và một bàn bi lắc bóng đá. À, còn hai mươi con người. Chừng đó. Và tất cả đang nhìn tôi như thể tôi vừa từ sở thú trốn ra.

Tôi nuốt nước bọt. “À, chào mọi người.”

Elena cầm tay tôi và đắc thắng giơ lên trời. “*Vi presento, Carolina. Ragazzi*, cô ấy có t ãn tại!*

Một loạt những tiếng hò reo vang trong phòng và đột nhiên mọi người vây lấy tôi.

“Cậu ở đây. Cậu thật sự ở đây!” Một anh chàng cao ráo nói tiếng Anh giọng Pháp nhiệt tình vỗ vai tôi. “Tớ là Olivier. Chào mừng cậu.”

“Tớ thắng cuộc rồi! Họ nói cậu sẽ không bao giờ xuất hiện.”

“Đến muộn còn hơn là không bao giờ đến.”

“*Che bella sorpresa!**

“Tớ là Valentina.”

“Marcello.”

Một nửa trong số đó vươn tay ra vỗ vai tôi. Họ nghĩ tôi là hình ba chi ều chắc?

Tôi vội thoái lui. “Rất vui... được gặp tất cả mọi người.”

“Này, đừng có thờ vào mặt bạn ấy thế chứ!” Ren đẩy vài người lùi lại. “Mọi người làm như chưa bao giờ gặp người mới ấy.”

“Đúng thế còn gì,” một cậu con trai đeo dây vòng vèo nói.

Họ bắt đầu bắn liên thanh.

“Cậu ở đây bao lâu?”

“Cậu sẽ học ở AISF vào mùa thu này chứ?”

“Sao cậu không học ở đây từ năm ngoái?”

“Cái ông cao k ầu đó là bố cậu à?”

Tôi lùi thêm một bước nữa. “Ờ... các cậu muốn tớ trả lời câu nào trước?”

Tất cả cùng bật cười.

“Cậu sống ở đâu? Florence à?” Một cô gái tóc đỏ ở bên trái tôi vừa thổi kẹo cao su thành một quả bóng to. Cô ấy có giọng giống người vùng New Jersey.

“Nhà tớ khá gần nhà Ren.”

“Là ở trong nghĩa trang Hoa Kỳ,” Ren làm rõ.

Tôi lườm cậu ấy. *Cậu biến tớ thành đứa lập dị rồi đấy.*

Cậu vỗ vai tôi. “Đừng lo. Mọi người ở đây đều sống ở những chỗ kì dị.”

Tất cả lại bắt đầu riu rít.

“Gia đình tớ thuê một lâu đài Trung cổ ở Chianti.”

“Nhà tớ sống trong một nông trại.”

“William sống ở lãnh sự quán Hoa Kỳ. Nhớ lần chị cậu ấy phi xe máy qua chân một yếu nhân ngoại quốc chứ?”

Một chàng trai người Ý có mái tóc dài chấm vai bước lên. “*Ragazzi*, bạn ấy sẽ nghĩ chúng ta rất kì cục mất. Xin lỗi vì tất cả những câu hỏi đó nhé.”

“Không sao,” tôi nói.

“Không, tụi này kì cục thật. Tụi tớ chẳng mấy khi được gặp người mới.

Tụi này chán ồm nhau r ồi,” một cô nàng trông có vẻ là người Tây Ban Nha ở bên trái nói.

Đột nhiên có người ôm r ồi nhấc bổng tôi lên. “Chào đấng ấy!”

“Marco! Thả bạn ấy xuống!” Ren hét.

“Đồ đê tiện!” Cô nàng nhai kẹo cao su nói.

Marco là một con chó săn giống Rottweiler sao? Tôi thoát ra và quay lại, thấy một chàng trai cơ bắp có mái tóc đen cắt ngắn.

“Ren, giới thiệu tớ. Ngay,” cậu ta rống lên.

“Lina, đây là Marco. Giờ thì hãy quên là đã từng gặp cậu ấy đi nhé. Tin tớ đi, cậu nên tránh xa cậu ấy thì hơn.”

Cậu ta toe toét cười. “Cậu thực sự ở đây! Tớ biết cậu sẽ đến mà. Tớ biết từ đầu r ồi.”

“Đợi chút. Cậu là cộng sự môn sinh học của tớ à?”

“Đúng!” Cậu ta đấm tay lên trời, sau đó lại ôm tôi một cái ngang với cú siết của trăn khổng lồ trừu danh của mình.

“Không. Thở. Được,” tôi hõn hển.

“Buông bạn ấy ra,” Ren ra lệnh.

Marco nói lỏng tay, bẽn lễn lắc đầu. “Xin lỗi. Bình thường tớ không như thế đâu.”

“Có, bình thường cậu vẫn thế,” cô gái tóc đen nói.

“Không, là do bia thôi.” Cậu ấy chìa lon bia của mình cho tôi. “Tớ không biết ai mua nó, nhưng vị ghê quá. Nó có vị như nước tiểu ấy, cậu biết không?”

“Không hẳn.”

“Không sao. Tớ sẽ mời cậu, nhưng phải nói với cậu rằng nó có vị như

nước tiểu ấy. Mà này, cậu xinh đấy. Xinh hơn tớ tưởng tượng.”

“... Cảm ơn nhé?”

“Này! Margo! Bố cậu đâu?” Cậu ta quay lưng vui vẻ chạy đi mất.

“Trời,” tôi nói.

Ren lắc đầu. “Xin lỗi nhé. Tớ ước gì có thể nói là cậu ta say, nhưng khi tỉnh táo cậu ta còn tệ hơn.”

“Tệ hơn rất, rất nhiều,” một cậu con trai thấp bé đeo kính đế vào.

“Cậu đây r ấ.” Một giọng trong trẻo cất lên, tôi quay lại và đối diện với một cô gái xinh một cách sắc sảo. Cô ấy cao g ầy, có đôi mắt màu xanh dương to tròn và mái tóc vàng g ần như sáng trắng. Cô ấy nhìn xoáy vào tôi.

“Chào Mimi. Chào mừng trở lại,” giọng Ren đột nhiên như thấp hơn ba quãng.

“Tớ cứ lo rằng tối nay cậu sẽ không đến,” giọng cô ấy pha âm một vùng nào đó. Thụy Sĩ ư? Hay Na Uy? Một nơi nào đó mà mọi người ai cũng da trắng mịn màng và có mái tóc đẹp chẳng?

“Mọi người nói dạo này ít thấy cậu.”

“Bây giờ tớ ở đây r ấ.”

“Tuyệt. Tớ nhớ cậu.” Cô ấy hát hàm v ề phía tôi, mắt vẫn dán vào Ren.
“Ai đây?”

“Carolina. Bạn ấy mới chuyển đến.”

“Xin chào. Cứ gọi tớ là Lina.”

Cô ấy liếc tôi chừng một mili giây, sau đó xích lại thì thầm gì đó với Ren.

“*Si, certo**.” Cậu ấy liếc nhìn tôi. “Chỉ... lát nữa. Đợi tớ vài phút.”

Cô ấy bỏ đi và cả nhóm như thể cùng thở phào nhẹ nhõm.

“Nữ hoàng băng giá,” có người thì thầm.

“Cô ấy đẹp thật,” tôi nói với Ren.

“Thế à? Tớ không để ý.” Cậu ấy cười toe toét như thể có người vừa đề nghị sẽ cho cậu ấy ăn kẹo Starburst hòng cả đời. Tôi chắc chắn đã hiểu nhầm khoảnh khắc cậu nắm tay tôi trong ngôi nhà bánh gừng rồi. Nếu cậu đã thích Mimi, vậy thì tôi hãy quên kí ức đó đi.

“Lina, tớ muốn cho cậu xem cái này.”

“Được. Thế... gặp lại mọi người sau nhé?” Tôi nói với những người khác.

“*Ciao, ciao.*” Một người nói.

Ren đã đi được nửa đường ra cửa.

“Chúng ta sẽ đi đâu?”

“Đó là một bất ngờ. Đi nào.” Cậu ấy giữ cửa cho tôi. “Đi trước đi.”

Tôi vào một hành lang tối om và Ren đóng cửa lại. Chúng tôi đang đứng trước một cầu thang lớn.

“Ồi không. Chúng ta sẽ đi gặp bà cố của Elena à?”

“Không, bà ở hướng khác. Đi nào. Tớ muốn cậu thấy khu vườn.”

Cậu đã đặt chân lên cầu thang, nhưng tôi giữ lại. “Ren này? Ở đây cứ ghê ghê thế nào ấy.”

“Ừ. Đi thôi.”

Tôi ngoái nhìn cửa. Cầu thang ghê rợn hay hội thanh thiếu niên bạn hữu quốc tế quá sức thân thiện? Tôi nghĩ mình nên đánh liều với Ren. Tôi vội đuổi theo, tiếng chân dội trong trần nhà cao. Đến đầu cầu thang, Ren mở một cánh cửa cao, hẹp và tôi miễn cưỡng đi theo.

“Nơi này thật khó tin,” tôi lẩm bẩm. Căn phòng chất đầy đồ đạc như thể mười căn phòng được nhét vào làm một, và tất cả đều được phủ những tấm vải dày, bụi bặm. Lò sưởi to lớn được canh giữ bởi chân dung một người đàn ông đội mũ lông có vẻ mặt lạnh lùng.

“Tranh người thật sao?” Tôi chỉ bức chân dung.

“Tớ chắc chắn là thật.”

“Nó như một món đồ từ ngôi nhà ma ấy. Như thể tớ vừa quay lại và ông ấy sẽ thay đổi tư thế.”

Ren cười toe. “Và lời đó đến từ một người cư ngụ trong nghĩa trang.”

“Tớ không nghĩ hai ngày được coi là ‘cư ngụ.’”

“Đằng này.” Cậu đi tới một cánh cửa kính và mở chốt, bước ra ban công. “Tớ muốn cho cậu thấy khu vườn, nhưng chủ yếu là muốn cậu được nghỉ xả hơi một chút khỏi đám đông hâm mộ kia.”

“Ờ, họ có vẻ quá khích vì gặp tớ.”

“Nhiều người trong tụi này đã học với nhau từ hồi tiểu học nên chúng tớ phấn khởi phát điên lên được khi có người mới. Tụi tớ chắc nên giả bộ bớt phấn khích đi mới được.”

“Này, các bờ giậu đó là một mê cung.” Tôi nhào người trên ban công. Bờ giậu quanh cửa trước thực ra là một phần của một mẫu hình được cắt tỉa cẩn thận xen lẫn những bức tượng và ghế băng có vẻ cổ kính.

“Đẹp nhỉ? Họ có một người làm vườn già đã cắt tỉa đám cây cối này nửa cuộc đời rồi.”

“Dường như ta thực sự có thể lạc trong đây.”

“Ừ. Có lần Marco lang thang ngoài đó và bọn tớ không thể tìm thấy cậu ấy đâu chừng ba tiếng đồng hồ. Bọn tớ phải lên trên này cằn theo một

ngọn đèn pha. Cậu ấy đang gối đầu lên giày của mình mà ngủ.”

“Sao lại là giày của cậu ấy?”

“Tớ chẳng hiểu. Cậu có muốn nghe một chuyện thực sự rùng rợn không?”

Tôi lắc đầu. “Không hẳn.”

“Chị của Elena, Manuela, không chịu sống ở đây vì hồi bé chị ấy từng gặp một người tổ tiên của mình. Ghê ở chỗ lần nào con ma xuất hiện, nó cũng tằm tuổi Manuela.”

“Thảo nào mà chị ấy học trường nội trú.” Tôi dựa người vào lan can. “Nơi này khiến tớ cảm thấy khá hơn về chuyện sống trong một nghĩa trang.”

“Các cậu đang kể chuyện ma à?”

Tôi nhảy dựng lên, suýt ngã nhào ra ngoài lan can.

“Lina! Cậu giống như Cô nàng Giật Mình Thon Thót ấy,” Ren nói.

“Xin lỗi. Tớ không định dọa cậu đâu.” Một anh chàng ngẫ trên một chiếc ghêbành và đang vươn tay cao quá đầu.

“Chào Thomas. Thám thính được nhiều chưa?”

“Tớ bị đau đầu. Tớ muốn tránh xa chỗ ồn ào một lúc. Cậu đi với ai đấy?” Cậu ta đứng lên và lười nhác lại gần chúng tôi.

Úi trời... Và sau đó tôi không thể nhớ nổi từ cuối cùng của tiếng cảm thán đó, vì *sao có người lại trông như thế này được?*

Thomas cao gầy, tóc nâu sậm, hàng lông mày đậm nét, và cậu có đường xương quai hàm đẹp mà tôi mới chỉ được nghe tới chứ chưa tận mắt thấy bao giờ. Và *môi* của cậu. Chúng đã phá hoại bất cứ cơ hội nói lên lời nào của tôi.

“Lina?” Ren nhướn một bên lông mày. *Chết tiệt. Họ có hỏi mình cái gì không nhỉ?*

“Xin lỗi, cậu vừa nói gì?”

Cậu trai kia cười. “Tớ vừa nói tớ là Thomas. Và tớ đoán cậu là Carolina bí ẩn?” Cậu nói giọng Anh.

Một người Anh. Ôi chất giọng ấy!

“Ừ. Rất vui được gặp cậu. Cứ gọi tớ là Lina.” Tôi bắt tay cậu, cố gắng đứng thẳng hết cỡ. Rõ ràng “đầu gối muốn xù” là có thật.

“Cậu là người Mỹ à?”

“Ừ. Seattle. Còn cậu?”

“Khắp nơi. Tớ sống ở đây hai năm rưỡi.”

Cửa mở toang, rưỡi Elena và Mimi bước vào. “*Ragazzi, dai.** Mẹ tớ sẽ *phát điên* nếu biết các cậu ở trên này. Tớ đã phải nghe thuyết giáo bốn mươi phút sau bữa tiệc lần trước đây. Có đồ ngốc nào đó đã bỏ miếng pizza trên một cái tủ thấp hai trăm năm tuổi. Xuống nhà, *per favore!**”

“Xin lỗi nhé, El,” Thomas và Ren đồng thanh.

“Tớ chỉ muốn cho Lina ngắm khu vườn thôi,” Ren nói. “Và Thomas thì đang ngủ một tí.”

“Ai lại đi ngủ trong bữa tiệc hả? May là cậu trông giống một nam thần, vì cậu *veramente stranop**. Thật đấy, Thomas.”

Như nam thần. Tôi lén nhìn Thomas một lần nữa. Đúng. Hoàn toàn có thể tưởng tượng ra cảnh cậu lang thang trên đỉnh Olympus.

Mimi khoác tay Ren và mọi người ra ngoài, trừ tôi và Thomas. Do tôi tưởng tượng ra hay Thomas cũng đang nhìn tôi nhỉ?

Thomas khoanh tay. “Một nhóm đã cá xem cậu có bao giờ xuất hiện

không. Có vẻ tớ sẽ mất hai mươi euro.”

“Đáng ra tớ đã chuyển đến đây từ đầu năm, nhưng tớ quyết định học hết kì ở Seattle.”

“Chuyện đó không thay đổi được sự thật rằng cậu nợ tớ hai mươi euro.”

“Tớ chẳng nợ cậu gì cả. Có lẽ lần sau cậu nên đặt nhiều niềm tin vào tớ hơn.”

Cậu cười tươi và nhướn một bên lông mày. “Lần này tớ bỏ qua cho cậu.”

Xương tôi chắc làm bằng mút dậu tây quá. Cậu chắc chắn đang tán tỉnh tôi.

“Tớ nghe nói cậu sống trong nghĩa trang à?”

“Bố tớ quản lí Nghĩa trang Hoa Kỳ Florence. Tớ ở cùng ông ấy trong mùa hè.”

“Cả mùa hè à?”

“Ừ.”

Một nụ cười từ từ nở trên gương mặt cậu. Tôi cũng cười.

“Thomas!” Elena la lên ở cửa.

“Xin lỗi.” Cả hai chúng tôi theo cô ấy rời khỏi phòng.

#

Vậy ra bình thường là như thế này. À, hơi bình thường thôi.

“Buổi hòa nhạc đầu tiên cậu đi nghe.” Hầu hết mọi người đã ra hồ bơi, còn Thomas và tôi ngẫ thả chân xuống nước. Nước có màu xanh rực rỡ và hoặc là sao trời rơi xuống ngang tầm chúng tôi, hoặc là đom đóm ở khắp chốn.

“Jimmy Buffett*.”

“Thật sao? Cái ông thành lập nhà hàng Margaritaville hả?”

“Tớ ngạc nhiên là cậu biết ông ấy đấy. Và đúng, nó khá giống một biển áo Hawaii. Mẹ đã đưa tớ đi.”

Cả hai chúng tôi cùng né nước hắt tới. Một nửa bữa tiệc đang chơi trò Marco Polo* hỗn loạn, say hơi men, còn Marco thì vẫn là... Marco. Trò chơi vui nhộn hơn bình thường.

“Được rồi, bộ phim yêu thích.”

“Cậu không được trêu tớ đâu đấy.”

“Được, tớ hứa.”

“Ừ. *Dirty Dancing**?”

“*Dirty Dancing*...” Cậu ngửa cổ. “À, phải rồi. Bộ phim kinh khủng của thập niên tám mươi, với Patrick Swayze vào vai thầy dạy khiêu vũ.”

Tôi té nước vào cậu. “Nó không kinh khủng. Và sao cậu biết nhiều về bộ phim đó thế?”

“Tớ có hai bà chị.”

Cậu xích lại gần tôi đến khi người chúng tôi sát vào nhau từ vai đến hông. Cảm giác hết như đang liếm một cục pin chín von.

“... Vậy cậu là vận động viên điền kinh, đến từ một trong những thành phố hay ho nhất xứ cờ hoa, có gu phim ảnh kinh khủng, từng bất tỉnh nhân sự trong một lần trượt tuyết, và chưa từng thử ăn sushi.”

“Hay leo vách núi,” tôi bổ sung.

“Hay leo vách núi.”

Addie, cậu phán chuẩn lắm. Tôi vui vẻ đứng đưa chân hất nước, lên nhìn Thomas thêm lần nữa. Tôi sẽ không bao giờ chán nói chuyện với cậu.

Ai mà biết có những cậu con trai bảnh đến nhường này *tồn tại* chứ? Và thêm nữa, cậu vừa ôm eo tôi. Như thế đó chẳng phải chuyện gì to tát.

“Vậy thì vì sao cậu lại chuyển đến đây?” Thomas hỏi.

“Tớ đến ở với bố. Ông ấy, ờ... còn khá mới trong cuộc đời tớ.”

“Hiểu rồi.”

Một tiếng *rầm* và Ren bỗng xông tới từ bóng tối phía sau lưng chúng tôi. “Lina, mười hai rưỡi rồi!”

“Muộn vậy sao?” Tôi co chân lên và Thomas buông tay. Tôi miễn cưỡng đứng lên.

“Chúng ta phải về thôi. Ông ấy sẽ giết tớ! Ông ấy sẽ *giết* tớ.” Ren ôm tay lên ngực và ngã xuống bãi cỏ.

“Ông ấy sẽ không giết cậu đâu.”

“Ai sẽ giết cậu?” Thomas hỏi.

“Bố của Lina. Lần đầu tiên tớ nói chuyện với ông ấy, ông ấy bảo có một viên đạn khắc tên tớ.”

“Không đâu.” Tôi nhìn cậu. “Đợi đã. Ông ấy có không nhỉ?”

“Có lẽ là có đấy.” Cậu quỳ lên đầu gối rồi đứng dậy. “Chúng ta phải về ngay.”

“Tóc cậu dính đầy cỏ kia,” tôi nói.

Cậu lắc đầu như cú, khiến cỏ bay ra. “Tớ vừa lăn xuống một ngọn đồi.”

“Đã Thụy Sĩ à?” Thomas hỏi.

“Tớ không hỏi quốc tịch của nó.”

Tôi rên rỉ. “Thực sự đã mười hai rưỡi rồi hả? Có lẽ chúng ta có thể nán lại thêm hai mươi phút nữa.”

Ren giơ tay lên trời. “Lina. Cậu không quan tâm đến vấn đề sống chết của tớ à?”

“Có chứ. Tớ chỉ ước giá mà bọn mình không phải về thôi.”

Thomas cũng đứng lên, sau đó cậu ôm tôi, thì cầm lên vai tôi. “Nhưng Lina, còn sớm quá. Không có cậu thì chán lắm. Cậu không thể nán lại thêm à?”

Ren nhướn một bên lông mày. “Có vẻ nhiều thứ đã *tiến triển* trong hai giờ vừa qua.”

Tôi không thể nín cười. Tôi quay mặt để Ren không nhìn thấy. “Xin lỗi nhé, Thomas. Tớ thật sự phải về thôi.”

Cậu thổi phì một hơi. “Ừ. Chắc là lúc nào đó chúng ta lại đi chơi với nhau mới được.”

“*Ciao, tutti**,” Ren cất tiếng chào cả nhóm. “Tớ phải đưa Lina về đây. Bạn ấy có giờ giới nghiêm.”

Một loạt tiếng “*Ciao, Lina*” đáp lại.

“*Ciao*,” tôi lên giọng.

“Đợi đã,” Marcus ngoi lên khỏi bể bơi, “Lễ kết nạp thì thế nào đây? Cô ấy phải thực hiện chứ?”

“Lễ kết nạp nào?” Tôi hỏi.

“Bạn ấy phải đi trên ván nhảy.”

Ren rên rỉ. “Marco, chuyện đó thật là ngu xuẩn. Chúng ta đã dừng vụ đó từ hồi lớp Bảy rồi.”

“Này, các cậu ép *tớ* thực hiện, và mới chỉ hồi năm ngoái chứ đâu.” Olivier phản đối. “Hơn nữa, lúc đó là tháng Mười một. Tớ lạnh sun người.”

“Ừ, cô ấy phải thực hiện,” một cô gái cất tiếng. “Đó là truyền thống.”

“Bạn ấy đang mặc quần bò,” Elena nói. “*Trời troppo** xấu tính.”

“Mặc kệ. Luật là luật.”

Thomas lên đứng bên tôi. “Nếu cậu nhảy, tớ cũng sẽ nhảy.”

Bỏ hình ảnh Thomas ướt đầm ra khỏi đầu đi.

Tôi quay sang Ren. “Cậu sẽ ghét tớ đến độ nào nếu phải đưa tớ ướt rượt về nhà?”

“Không bằng cậu ghét bản thân mình đâu.”

Tôi tháo xăng-đan và đi đến ván nhảy.

“Cô gái mới sắp thực hiện cú nhảy!” Marco hú lên.

Cả bữa tiệc vỗ tay như sấm khi tôi leo lên ván nhảy rồi lao xuống. *Đó là tôi sao?* Quá muộn để phân vân nghi ngờ rồi. Tôi nhún người, nhảy lên cao rồi cuộn người thành viên đạn pháo hoàn hảo nhất quả đất.

Tôi cảm thấy như mình chưa bao giờ được sống trong hơn một năm qua. Có lẽ là chưa bao giờ hơn khoảnh khắc ấy.

Chương 10

CÓ LẼ NGƯỜI ƯỚT DẦM DỀ ĐI XE MÁY VỀ KHÔNG PHẢI ý tưởng sáng láng nhất của tôi. Khi xe dừng lại trước nhà, tôi run lẩy bẩy. Hơn nữa, hồ nước khiến tóc tôi trở lại vẻ xù bông điên cuồng vốn có và khi tôi tháo mũ bảo hiểm, tóc tôi xù quanh đầu như mây.

“Cậu run vì lạnh hay vì sợ thế?”

“Vì lạnh. Ren, đẹp đi. Chúng ta về muộn có một tiếng. Ông ấy có thể làm gì nào?”

Cửa trước bật mở và Howard bước ra, cơ thể khổng lồ của ông đứng ngược sáng.

Giờ thì cả hai chúng tôi đều run.

“Cậu có muốn tó vào cùng không?” Ren thì thầm.

Tôi lắc đầu. “Cảm ơn vì đã chở tó về. Tó thật sự rất vui.”

“Tó cũng thế. Hẹn mai gặp lại. Chúc cậu may mắn.”

Tôi lạch bạch đi lên cửa, quần bò dính chặt vào chân. “Xin lỗi con về muộn. Bọn con vui quá nên quên mất thời gian.”

Ông nheo mắt nhìn tôi. “Tóc con ướt à?”

“Họ bắt con nhảy ván.”

“Nhảy ván?”

“Đó là lễ kết nạp của họ. Con phải nhảy xuống hồ bơi.”

Một nụ cười thấp thoáng đằng sau vẻ nghiêm nghị của ông.

“Vậy tối nay là một thành công.”

“Vâng.”

“Bố mừng được nghe tin này.” Ông nhìn qua đầu tôi. “Chào cháu nhé, Ren.”

“Cháu chào bác... bố Carolina.” Cậu quay xe phóng đi, khiến sỏi bắn lại đằng sau.

“Xin chào, xin chào,” tiếng một người phụ nữ vang lên khi tôi theo Howard vào nhà.

Sonia và bốn người khác đang ngồi trên sofa, tay cầm ly rượu. Tiếng nhạc jazz vang lên và tất cả có vẻ ngà ngà say. Rõ ràng là Howard cũng mở tiệc. Kiểu nghĩa trang. Có lẽ sau đó họ sẽ lặn xuống mấy cái hồ nhỏ ở trước đài tưởng niệm.

“Mọi người ơi, đây là Lina,” Sonia nói. “Lina, đây là mọi người.”

“Xin chào.”

“*Che bella*. Cháu xinh đấy,” một người phụ nữ luống tuổi đeo kính mắt mèo nói nhỏ.

Howard cười. “Phải không?”

“Chúng ta là bạn cũ của bố cháu,” một người đàn ông phát âm tiếng Anh một cách cẩn trọng. “Chúng ta biết bố cháu từ hồi ông ấy còn là một con ngựa bất kham. Ôi, chúng ta có nhiều chuyện để kể lắm.”

“Ừ,” người bên cạnh xen vào. “Ông ấy không mắng cháu về muộn, phải không? Vì có lẽ chú có thể kể cho cháu nghe về lần chúng ta đi phượt qua Hungary và ông ấy...”

“Đủ rồi,” Howard vội nói. “Lina vừa đi bơi nên tôi chắc chắn con bé cần lên gác thay đồ”

“Tiếc thật,” cô Mắt Mèo nói.

“Chúc mọi người ngủ ngon,” tôi nói.

“Chúc cháu ngủ ngon,” họ đồng thanh đáp.

Tôi lếch thếch lên cầu thang. Tôi đang *rét cóng*.

“Cô bé là con gái của cô nhiếp ảnh gia đó à?” Đó là giọng cô Mắt Mèo.
Tôi sống lại.

“Đúng, đó là con gái Hadley.”

Im lặng.

Và... của bố nữa, đúng không? Tôi đợi ông nói rõ ràng, nhưng có người đã chuyển đề tài.

Chuyện đó là sao?

Tôi FaceTime với Addie ngay khi đã thay sang quần áo khô. “Cậu đã sẵn sàng nói ‘Tớ đã bảo rồi mà’ chưa?”

“Tớ *luôn* sẵn sàng nói ‘Tớ đã bảo rồi mà.’ Ôi Chúa ơi! Chuyện thế nào? Tuyệt cả chứ?” Cô ấy bắt đầu nhảy tung tung trên giường.

Tôi vặn nhỏ âm lượng máy tính. “Ừ. Tuyệt cú mèo.”

“Làm ơn nói với tớ là cậu đã gặp anh chàng nóng bỏng nhất nước Ý đi.”

“Ừ. Nhưng cậu ấy không phải người Ý. Cậu ấy là người Anh.”

Cô ấy ré lên. “Còn hay hơn! Cậu ấy có dùng mạng xã hội không? Tớ phải xem mới được.”

“Tớ không biết. Tớ không hỏi.”

“Để tớ tìm. Cậu ấy tên gì?”

“Thomas Heath.”

“Đến cái tên cũng hấp dẫn.” Cô ấy im lặng chừng một phút trong lúc gõ tên cậu. “Thomas... Heath... Florence.” Cô ấy hít một hơi. “ỒI QUỲ THẦN OI TRAI ĐẸP. Đây là mái tóc đẹp nhất tớ từng thấy. Cậu ấy trông như người mẫu. Có lẽ là người mẫu nội y.”

“Phải không?”

“Cậu đã thấy cậu ấy không mặc áo chưa? Cậu phải lên mạng và xem mấy tấm ảnh này. Hết sảy. Bây giờ cậu sẽ không bao giờ quay về Seattle. Sao cậu có thể khi *Thomas Heath* thật là...”

“Addie, chậm lại nào! Cậu ấy có đẹp trai thế nào cũng kệ. Tớ sẽ không ở lại đây.”

“Kệ là thế nào? Cậu có thể ăn chơi cả mùa hè này cơ mà, đúng không? Giờ, trời. Ý tớ là, thật sự, *ui trời*. Đây là một chàng trai đẹp mã đấy. Tên người bạn kia của cậu là gì?”

“Ren. Nhưng tên cúng cơm là Lorenzo Ferrara.”

“Ờ, và cậu thật sự phải đánh vần cho tớ.”

“Mẹ cậu ấy bảo là giống ‘Ferrari’ nhưng với một chữ *a*.”

“Ferrari với một chữ *a*...” Cô ấy cắn môi và gõ bàn phím. “Tóc xoắn? Chơi bóng đá?”

“Chuẩn cậu ấy.”

Cô ấy nhe nhớn cười với tôi. “Chà, Lina, cậu vớ bẫm rồi. Ren đáng yêu đấy. Vậy nếu Người mẫu Nội y không thành, cậu vẫn có mối khác.”

“Không, không bàn đến Ren ở đây. Tối nay tớ vừa gặp bạn gái cậu ấy. Cô ấy giống Sadie Danes, nhưng là người Thụy Sĩ. Và đã chỉnh ảnh.”

“Im nào. Cậu đã chạy bán sống bán chết à?”

“Ừ. Cô ấy có vẻ không dễ chịu khi Ren đưa một cô gái mới đi cùng.”

Addie thở dài, ngả người ra gối. “Tớ sẽ dành thời gian còn lại của mùa hè trải nghiệm thông qua cậu vậy. Tớ biết chuyện nghĩa trang rất quái dị, nhưng giờ thì tớ một trăm phần trăm đồng ý cho cậu ở đó. Cậu chỉ ít phải ở đấy một thời gian. Hãy vì tớ. Làm ơn đi mà!”

“Để tớ xem đã. Matt thế nào?”

“Vẫn chưa hiểu rằng tớ thích cậu ấy. Nhưng ai thêm quan tâm đến cậu ấy? Theo thang điểm từ một đến mười, sẽ kì quặc thế nào nếu tớ in ảnh Thomas và đóng khung lại?”

Tôi bật cười. “Quái dị thật. Kẽ cả là với cậu.”

“Hay tớ làm một bộ lịch hình Thomas nhỉ? ‘Mười hai tháng với chàng đẹp trai người Anh.’ Cậu nghĩ cậu có thể kiếm thêm hình cậu ấy không mặc áo không? Có lẽ cậu có thể làm đồ Kool-Aid* hay đại loại thế vào người cậu ấy vào lần gặp tớ.”

“Ờ, còn lâu đi.”

Cô ấy lại thở dài. “Cậu nói đúng. Thế thì kì quá. Cuốn nhật kí thế nào rồi?”

“Tớ đang định đọc thêm.” Tôi lưỡng lự. “Tối qua rất khó khăn, nhưng cũng dễ chịu. Mẹ tớ rất thích nơi này.”

“Và cậu cũng sẽ thích nó thôi. Tớ cũng vậy. Thông qua cậu.”

Tôi lắc đầu. “Để xem đã.”

“Được rồi, cậu tiếp tục với cuốn nhật kí đi. Tớ muốn biết lựa chọn sai của mẹ cậu là gì. Chờ đợi làm tớ muốn chết.”

“Chúc ngủ ngon, Addie.”

“Chúc buổi sáng tốt lành, Lina.”

NGÀY 2 THÁNG BẢY

Florence vừa giống vừa không hề giống những gì tôi tưởng tượng. Nó thật là màu nhiệm - những con đường lát sỏi, những tòa nhà cổ, những cây cầu - nhưng cũng có những điều xấu xí. Ta đang đi trên những con đường quyến rũ nhất từng thấy và bỗng dưng ngửi thấy mùi hôi từ một rãnh cống và giẫm phải những thứ ghê chân. Thành phố bỏ bùa ta, sau đó kéo ta trở lại với hiện thực. Tôi chưa từng đến một nơi nào khiến tôi muốn chụp ảnh đến thế. Tôi dành nhiều thời gian chụp những thứ dường như chỉ có ở Ý - đồ phơ trong các con hẻm, cây phong lữ đỏ trồng trong những lon tương cà cũ - nhưng chủ yếu thì tôi cố gắng chụp người. Người Ý rất biểu cảm; ta không bao giờ phải đoán họ đang cảm thấy thế nào.

Hôm nay tôi ngắm mặt trời lặn ở Ponte Vecchio. Tôi nghĩ nói tôi cuối cùng cũng tìm được một nơi hợp với mình là đúng. Tôi chỉ không tin nổi rằng mình phải đi nửa vòng trái đất để tìm ra nó.

NGÀY 9 THÁNG BẢY

Francesca chính thức giới thiệu tôi với nhóm bạn chí cốt của cô nàng. Họ đều học tại FAAF từ học kì trước, họ thông minh, hài hước, và tôi thậm chí ao ước giá mà có máy quay chương trình truyền hình thực tế bám theo họ. Sao mà bao nhiêu con người thú vị như thế lại có thể ở cùng một chỗ? Đây là vài nét phác họa tính cách họ:

Howard: Một quý anh miền Nam hoàn hảo (Francesca thì gọi anh là gã khổng lồ miền Nam), đẹp trai, tốt bụng và là kiểu người sẵn sàng ra chiến trường vì bạn. Anh đang theo một chương trình nghiên cứu lịch sử Florence và khi không dạy học, anh thường ngồi lê la với lớp chúng tôi.

Finn: Một chàng Ernest Hemingway giả hiệu đến từ đảo Martha's Vineyard. Cậu giả bộ chỉ vô tình có một bộ râu xồm xoàm và thiên hướng thích mặc áo cổ lọ, nhưng chúng tôi đều biết cậu đã dành nửa cuộc đời để đọc Mặt trời vẫn mọc.

Adrienne: Người Pháp và có lẽ là con người xinh đẹp nhất tôi từng gặp trong đời thực. Cô ấy rất kiêu kì và tài năng khó tin.

Simone và Alessio: tôi nhóm hai người này lại vì họ dính nhau NHƯ SAM. Họ lớn lên cùng nhau ngay ngoại ô thành Rome và thường xuyên oánh lộn - chủ yếu về chuyện họ chẳng bao giờ hẹn hò được với cô gái nào mà người kia không trúng tiếng sét ái tình.

Và cuối cùng...

Tôi: Nhàm chán. Một cô gái Mỹ nuôi mộng nhiếp ảnh gia đã trở nên choáng váng từ giây phút máy bay đáp xuống Florence.

Căn phòng của tôi và Francesca đã trở thành điểm tụ tập chính thức. Tất cả chúng tôi túm tụm trong cái ban công tí hon và nói chuyện trời bể về những thứ như tốc độ cửa chớp và độ phơi sáng. Đây là thiên đường ư?

NGÀY 20 THÁNG BẢY

Hóa ra bạn không thể học tiếng Ý qua sự thẩm thấu dù cho bạn có bao nhiêu lần ngủ gật với cuốn Tiếng Ý cho kẻ ngốc ụp xuống mặt. Francesca nói rằng học tiếng là việc dễ nhất trần đời, nhưng cô ấy nói điều đó trong lúc vừa hút thuốc vừa nghiên cứu độ mở ống kính và làm sốt pesto, nên có lẽ khái niệm “dễ” của cô ấy không được bình thường lắm. Tôi đăng kí lớp tiếng Ý nhập môn của Học viện. Nó được tổ chức vào các buổi tối trong phòng truyền thông tổng hợp, ba buổi một tuần. Finn và Howard cũng theo học lớp này. Cả hai đều nói tiếng Ý tốt hơn tôi nên tôi rất mừng vì có họ học cùng.

NGÀY 23 THÁNG TÁM

Đã một tháng kể từ ngày tôi viết nhật kí lần cuối, nhưng tôi có lí do hần hoi. Tôi chắc chắn cũng chẳng ngạc nhiên gì khi tôi bảo tôi đã sa vào lưới T-Ì-N-H. Thật quá tầm thường! Nhưng thật đấy, cứ chuyển tới Florence, ăn vài miếng pasta, sau đó thả bộ trong một chiều chạng vạng và CỐ không yêu cái người bạn đã liếc mắt đưa tình từ ngày đầu tiên xem! Bạn có lẽ sẽ thất bại thôi. Tôi yêu cảm giác yêu ở Ý. Nhưng nói thật, dù có ở đâu thì tôi cũng yêu X thôi. Anh đẹp trai, thông minh, cuốn hút và có mọi điều tôi từng mộng tưởng. Chúng tôi phải giấu chuyện này, mà tôi nói thật, chuyện đó khiến anh quyến rũ hơn.

(Đúng, X. Tôi thực sự không nghĩ có người sẽ đọc nhật kí của mình, nhưng tôi vẫn đặt tên mới cho anh, để phòng hờ.)

CÁI GÌ? Tôi bỏ cuốn sổ xuống đùi. Chỉ trong vòn vẹn có ba trang mà Howard đã đột biến từ “quý anh miền Nam” sạch sẽ thành người tình bí mật X. Rõ ràng tôi đã không đánh giá ông đủ cao.

Tôi cần laptop lên và lại FaceTime với Addie, cô ấy gần như nhận cuộc gọi ngay. Tóc cô ấy được cuốn trong khăn và cô ấy đang cần một chiếc bánh quế lạnh ăn dở. “Sao thế?”

“Họ giữ bí mật mối quan hệ.” Tôi hạ giọng. Có vẻ những vị khách của Howard sắp về, nhưng tôi vẫn nghe thấy tiếng vỗ lưng và “Hẹn gặp lại nhé” ngoài hiên.

“Howard và mẹ cậu à?”

“Ừ. Mẹ bảo họ ở cùng một nhóm bạn, và sau đó mẹ đột nhiên gọi ông ấy bằng cái tên mới vì lo có người sẽ cần nhật kí lên và biết họ đang bí mật hẹn hò.”

“Scandal động trời!” Addie vui vẻ nói. “Sao họ phải giấu nhỉ? Ông ấy là mafia à?”

“Tớ chưa biết.”

“Gọi lại cho tớ sau khi đã tìm hiểu nhé. Chết tiệt. Tớ cúp máy đây. Ian sắp đưa tớ đi tới tiệm sửa xe. Cuối cùng tớ cũng lấy được xe về rồi.”

“Tin tốt đấy.”

“Ờ, cứ cho là thế đi. Tối qua Ian bắt tớ gấp hết đồng quần áo ghê rợn của anh ấy trước khi đưa *tớ* đến nhà Dylan đấy. Mai gọi lại cho tớ nhé?”

“Chắc chắn rồi.”

NGÀY 9 THÁNG CHÍNH

Bây giờ tôi sẽ bắt đầu viết về storia d'amore* của mình. Có lẽ tôi nên kể từ đầu. X thực ra là một trong những người đầu tiên tôi gặp khi đến Florence. Anh giảng một tiết mở đầu năm học và kể từ đó tôi không thể ngừng nghĩ về anh. Anh có tài và đẹp trai đến mức làm bạn nhầm lẫn giữa hai từ “xin chào” và “tạm biệt”, nhưng còn một điều khác nữa. Anh có chiều sâu. Chính điều ấy khiến tôi muốn tìm hiểu anh.

May là chúng tôi có thể dành nhiều thời gian cho nhau trong và ngoài lớp học. Chỉ là chúng tôi không có được sự riêng tư. Chưa bao giờ. Francesca hoặc là ngồi trong góc nói chuyện điện thoại, hoặc Simone và Alessio sẽ yêu cầu chúng tôi phân xử một vụ gây lộn mới, và cuộc trò chuyện của chúng tôi dường như chưa bao giờ đi đủ xa. Tôi có một câu hỏi lớn trong đầu. ANH THÍCH HAY KHÔNG THÍCH TÔI? Có lúc tôi khẳng định là có, nhưng ngày khác lại không kiên định được như thế. Có lẽ do tôi đọc quá nhiều chẳng?

Nhưng tôi cứ dán mắt vào anh trong suốt tiết, và mỗi lần chúng tôi nói chuyện, có gì đó giữa chúng tôi mà tôi không thể lờ đi được. Chuyện kéo dài nhiều tuần. Và rồi cuối cùng, đúng lúc tôi nghĩ mình tưởng tượng ra tất cả thì tôi thấy anh ở Space. Francesca gọi nó là hộp đêm chính thức của FAAF, nhưng anh chưa từng đến đó cùng chúng tôi. Tôi ra ngoài một lúc cho thoáng và khi trở lại, anh ở đó, đang dựa vào tường. Một mình.

Tôi biết đó là cơ hội của mình, nhưng ngay khi tiến đến, tôi nhận ra mình hoàn toàn không biết phải nói gì. “Xin chào. Em hi vọng lời nói của em không có vẻ điên khùng, nhưng anh có nhận ra một phản ứng hóa học kì lạ giữa chúng ta không?” May là tôi không phải mở miệng. Ngay khi thấy tôi, anh vươn tay ra nắm cổ tay tôi. “Hadley,” anh nói. Và nghe cách nói của anh, tôi biết mình không hề tưởng tượng ra những điều kia.

NGÀY 15 THÁNG CHÍNH

Gặp X ở Vườn Bobili để chúng tôi có được một chút riêng tư. Đó là một công viên có từ thế kỉ mười sáu, giống như một ốc đảo trong lòng thành phố. Ở đó có rất nhiều công trình kiến trúc và đài phun nước, lại

đủ không gian thoáng dang để ta quên đi mình đang ở trong một thành phố. Cả hai chúng tôi đều cầm theo máy ảnh, và khi đã chụp được tất cả những gì mình muốn, chúng tôi ngồi dưới một tán cây và trò chuyện. Anh biết rất nhiều về nghệ thuật. Và lịch sử. Và văn học. (Và tất cả mọi thứ, thật đấy.) Công viên đóng cửa lúc bảy rưỡi tối, nhưng khi tôi đứng lên thu dọn đồ đạc, anh kéo tôi xuống, và nụ hôn của chúng tôi dài đến khi có một bảo vệ đuổi chúng tôi về.

NGÀY 20 THÁNG CHÍNH

Phần khó trong chuyện tình với X là tôi không được hé răng với ai. Tôi biết nhà trường không chấp nhận chuyện hẹn hò của chúng tôi, nhưng thật khó để giữ kín một chuyện lớn như thế. Đúng là cực hình khi nửa ngày chỉ cách nhau ba mét mà không được chạm vào nhau.

Tôi cực kì dở giữ bí mật và mọi người dường như đều biết tôi đang yêu. Cũng dễ hiểu thôi. Hầu như hôm nào chúng tôi cũng gặp nhau lúc tối muộn, và phải ba, bốn giờ sáng tôi mới thêm mò về. Tôi bảo Francesca rằng tôi đang đi chụp cảnh đêm, nhưng cô ấy chỉ đảo mắt và nói rằng cô ấy biết tổng chuyện “chụp cảnh đêm” rồi.

Một phần trong tôi tự hỏi liệu có phải tất cả mọi người chỉ giả bộ không biết chuyện gì đang diễn ra chẳng. Họ chẳng nhẽ lại chậm hiểu đến thế? Mối quan hệ của chúng tôi đang diễn ra ngay dưới mũi họ!

NGÀY 9 THÁNG MƯỜI

X và tôi thực sự sáng tạo về chỗ hẹn hò. Chúng tôi biết những người khác sẽ ở nhà học tối, thế là chúng tôi đến Space (chỉ có một) và sau khi nhảy nhót đến thấm mệt, chúng tôi tha thần dạo chơi trong thành phố. X bảo có một bất ngờ cho tôi, và chúng tôi bắt đầu đi trong những con phố tối tăm tối khi ngửi thấy một mùi hương tuyệt vời - lẫn mùi đường, bơ và một cái gì đó khác. Hạnh phúc chẳng?

Cuối cùng chúng tôi rẽ ở một góc đường và thấy một nhóm người đang tụ tập quanh một ô cửa sáng rực rỡ. Đó là một tiệm bánh bí mật - một trong một số ít những tiệm bánh như thế. Về cơ bản, những thợ bánh thương mại làm việc thông đêm để làm bánh nướng cho các nhà hàng,

và dù không đúng luật, nhưng họ vẫn bán cho bạn một chiếc bánh nướng nóng hổi mới ra lò với giá chỉ vài euro.

Chỉ một vài tay trong biết chuyện này, nhưng những người biết thì... cứ nói rằng họ có nguy cơ trở thành động vật ăn đêm đi.

Mọi người xếp hàng đều có vẻ lặng lẽ và bồn chồn, và đến lượt chúng tôi, X mua một bánh cornetta* nhân sôcôla, một bánh sừng bò bóng lù, hai bánh cuộn cannoli nhân đầy đặn. Khi tôi về nhà, Francesca, Finn và Simone đang nằm ườn trên cái sofa nhỏ xíu của chúng tôi và tất cả trêu chọc tôi về những bức ảnh đêm mà tôi có được. Giá mà tôi có thể kể với họ.

Trời.

Trước hết, cho tôi xin một chân tham gia chuyến du hí đến tiệm bánh bí mật. Tôi còn không biết *cornetta* hay cannoli là gì, và tôi thật sự đã chảy nước miếng khắp các trang giấy. Nhưng quan trọng nhất, tất cả những bí mật này là sao?

Tôi lật qua các trang. Các cơ sở giáo dục thực sự có quy định học viên không được hẹn hò với trợ giảng ư? Tôi thấy đó là quy định đối với các giáo sư thực thụ, nhưng với nghiên cứu sinh sao? Và mẹ tôi *yêu điên cuồng*. Sao một người mê đắm bạn trai đến vậy cuối cùng lại quyết định chia tay và giữ bí mật về đứa con trong suốt mười sáu năm?

Tôi đánh dấu trang, rồi ra cửa sổ. Thật là một đêm đẹp trời. Mây như những con thuyền ma kéo qua mặt trăng và giờ thì bạn bè của Howard đã về hết, mọi thứ thật tĩnh lặng.

Đột nhiên một chuyển động lọt vào tầm mắt tôi, khiến tôi sửng sốt. Đó là gì? Tôi nhào ra ngoài cửa sổ, tim đập thành thịch trong lồng ngực. Một bóng trắng đang tiến về ngôi nhà. Có vẻ là một người, nhưng di chuyển quá nhanh, giống như... Tôi nhắm mắt. Đó là *Howard* ư? Phi ván trượt

sao?

“Chú đang làm gì vậy?” Tôi thì thào. Ông đẩy mạnh và trượt đi trên đường như một con hải cẩu lướt ra biển. Như một chuyện ông thực hiện đã quen.

Tôi phải tìm hiểu con người này mới được.

Chương 11

“LINA, CON DẬY CHƯA? CÓ ĐIỆN THOẠI CỦA CON NÀY.” Howard gõ cửa phòng đang mở hé của tôi, và tôi vội nhét cuốn nhật kí xuống dưới giường. Tôi đã đọc lại những đoạn tối qua. Và kéo dài thời gian. Vì đúng, tôi muốn biết đã có chuyện gì. Và tôi muốn kéo dài phần vui vẻ hạnh phúc. Kiểu như tôi có thể dừng phim *Titanic* giữa chừng và bắt Addie cùng tôi xem lại đoạn đầu vậy.

“Ai vậy ạ?”

“Ren. Bố phải mua điện thoại cho con thôi. Bây giờ thì con cứ dùng điện thoại di động của bố. Bố sẽ dùng điện thoại bàn.”

“Con cảm ơn.” Tôi dậy và đi về phía ông. Ông có vẻ tỉnh táo và rất không giống X. Không có bằng chứng gì về cuộc du ngoạn trên ván trượt đêm qua. Hay thực hành lên kế hoạch hẹn hò.

Ông đưa điện thoại cho tôi. “Con làm ơn nói với Ren rằng cậu ấy không việc gì phải sợ bố có được không? Cậu ấy vừa lập kỉ lục dùng từ “thưa bác” nhiều nhất trong một cuộc đối thoại đấy.”

“Con có thể, nhưng có lẽ không ích gì đâu. Chú thật sự dọa cậu ấy sợ chết khiếp trong lần đầu hai người nói chuyện.”

“Bố có lí do tốt mà.” Ông mỉm cười. “Gặp lại con sau nhé? Bố sẽ nghĩ vào tầm năm giờ.”

“Vâng.” Tôi áp điện thoại lên tai và Howard ra hành lang. Ciao, *ngài X bí ẩn*.

“Chào Ren.”

“*Ciao*, Lina. Rất mừng là cậu còn sống.”

Tôi hững hờ dựa vào cửa và nhìn theo Howard xuống cầu thang. Ông dám hôn mẹ tôi ở chốn công cộng? Hoàn toàn không phải đi đâu bạn nên biết về bố mẹ mình. Và có gì rất đặc biệt ở cách ông gọi tên mẹ làm họ trở thành một đôi ở Space nhĩ? Có vẻ đó là một cảnh sến sảm trong một bộ phim truyền hình tình cảm dài tập mà mẹ Addie thường giả bộ không xem.

“Cậu còn nghe máy không đấy?” Ren hỏi.

“Ờ, xin lỗi. Tôi bị phân tâm.” Tôi đóng cửa phòng ngủ, sau đó ngẩng lên giường.

“Thế ông ấy không giận à?”

“Không. Ông ấy cũng mở tiệc, và tôi không nghĩ ông ấy nhận ra chúng mình về muộn.”

“*Fortunato**. Cậu đã đi chạy chưa?”

“Chưa. Tôi đang định. Cậu có muốn chạy cùng không?”

“Tôi sẵn sàng rồi đây. Gặp tôi ở công nghĩa trang nhé.”

Tôi thay đồ rồi chạy đi gặp cậu. Ren mặc áo phông màu cam sáng và đang chạy tại chỗ như ông già. Như thường lệ, tóc xòa xuống mắt cậu, trông cậu có vẻ nóng và toát mồ hôi vì chạy qua đây.

“Sao mà *thế này* lại không giống người Mỹ nhĩ?” Tôi hỏi và kéo áo cậu.

“Cái này không hề giống người Mỹ khi nó ở trên một người Ý.”

“Lai Ý thôi,” tôi sửa lại.

“Lai là được rồi. Tin tôi đi.” Chúng tôi bắt đầu đi ra đường.

“Vậy mẹ cậu đã giành giải thưởng của tạp chí LensCulture,” cậu nói.

Tôi nhìn Ren. “Sao cậu biết?”

“Có một thứ tên là Internet đấy. Nó rất hữu ích.”

“Ờ, tớ chẳng còn nhớ nhiều về nó kể từ ngày đến sống ở Ý.” Tôi cố gọi FaceTime cho Addie chừng mười lần sáng nay để cập nhật tình hình đọc nhật kí tối qua, nhưng đến nay thì tôi chỉ nhận được tin nhắn NO SERVIZIO* hết lần này đến lần khác. Ít nhất là bây giờ tôi có thể dùng điện thoại của Howard bất cứ lúc nào tôi muốn.

“Tớ tìm được nhiều bài báo về mẹ cậu. Cậu không hề nói mẹ cậu rất nổi tiếng.”

“LensCulture là bước đệm cho sự nghiệp của mẹ. Từ đó mẹ trở thành nhiếp ảnh gia toàn thời gian.”

“Tớ thích bức ảnh đó. Tớ chưa từng thấy một bức nào như thế? Tên là gì nhỉ? *Xóa nhòa* à?” Cậu chạy lên trước tôi, sau đó vòng tay ôm thân mình, ngoái nhìn qua một bên vai. Bức ảnh đó chụp một người phụ nữ vừa xóa hình xăm khỏi vai.

Tôi bật cười. “Không tệ.”

Cậu chạy lùi ngang với tôi. “Tớ cũng thấy những bức chân dung tự chụp khi bà ấy bị bệnh. Chúng rất mãnh liệt. Và tớ thấy cậu ở một số bức.”

Tôi dán mắt xuống đường. “Tớ thật sự không thích xem những bức ảnh đó.”

“Tớ hiểu.”

Con đường dốc xuống và tôi tự động tăng tốc. Ren cũng vậy. “Thế... cậu sẽ sớm đi chơi với nhóm bạn của cậu chứ?”

Tôi hỏi.

“Ý cậu là với Thomas?”

Tôi đỏ mặt. “Và... những người khác nữa.” Ưu tiên số một của tôi là tìm hiểu chuyện giữa mẹ và Howard, nhưng không có nghĩa là tôi phải bỏ ngang cơ hội giữa tôi và Thomas, phải không?

“Là Marco chẳng? Cậu muốn gặp lại cậu ấy à?”

Tôi lại bật cười. “Có lẽ.”

“Thomas không lấy số điện thoại của cậu à?”

“Tớ chưa có số điện thoại. Cậu toàn gọi đến nghĩa trang cho tớ, nhớ chứ?” Hơn nữa, Thomas cũng không hỏi. Có lẽ vì cậu tiếc cái đồng hồ đắt tiền *sau khi* theo tôi nhảy xuống hồ.

“Tớ còn gọi đến điện thoại của bố cậu nữa. Dù tớ sợ chết khiếp.”

“Mà sao cậu có số thế?”

“Bác Sonia. Nhưng tớ phải mất cả tiếng đồng hồ mới thu nổi can đảm để làm điều đó.”

Tôi thở dài. “Ren, cậu phải quên cuộc nói chuyện đầu tiên tồi tệ đó đi. Ý tớ là, ông ấy tốt lắm. Ông ấy sẽ không đánh cậu vì cậu đối tốt với tớ.”

“Cậu đã bao giờ bị ông kẹ hét vào tai vì một chuyện cậu không hề làm chưa? Kỉ niệm khó quên lắm.”

“Ông kẹ cơ à?” Tôi cười.

“Người ở đây không cao như thế. Tớ đoán là ông ấy đi đâu cũng bị người ta để ý thôi.”

Có lẽ.

Chiếc xe tải tí hon nhất quả đất phóng vèo qua, nhấn còi inh ỏi. Ren vậy. “Này, cậu có muốn tối nay vào thành phố với tớ không? Chúng mình có thể ăn kem hoặc đi dạo gì đó. Tầm tám rưỡi nhé?”

“Cậu nghĩ Siêu mẫu Thụy Sĩ có đồng ý không?”

Tôi chỉ đùa, nhưng cậu nhìn tôi rất nghiêm túc. “Tớ nghĩ sẽ ổn thôi.”

Khi Ren đến đón, Howard và tôi vừa ăn xong bữa tối. Ông làm một tô mì pasta bự cùng cà chua tươi với phô mai mozzarella, và tôi dành cả bữa nhìn ông như một người hoàn toàn lập dị. *X đẹp trai, thông minh và cuốn hút*. Trừ khi đó là lúc mẹ có bầu với người đàn ông đó? Sau đó ông bỗng dưng khủng khiếp đến nỗi mẹ phải bỏ chạy nửa vòng trái đất và tránh mặt trong mười sáu năm tiếp theo? Chiều nay tôi đã cặm nhặt kí lên ba lần, nhưng lần nào cũng đặt xuống. Thật quá khả năng tiếp nhận của tôi.

“Con ổn chứ?” Howard hỏi.

“Vâng. Con chỉ đang... suy nghĩ thôi.” Từ hồi chúng tôi nói chuyện *không* nói về mẹ nữa, mọi thứ có vẻ khá hơn đôi chút. Ông khá dễ chịu. Ông là kiểu người sẽ nằm-dài-trên-bãi-biển-huyền-thuyền-chuyện-lich-sử.

Tôi ăn thêm một đĩa pasta nữa. “Ngon lắm ạ.”

“Chà, không phải do đầu bếp đâu. Bố khó mà nấu dở được khi có nguyên liệu tuyệt vời như ông này. Con có kế hoạch gì cho ngày mai chưa? Bố được nghỉ cả ngày và chúng ta có nhiều thời gian đi tham quan ngắm cảnh.”

“Được ạ.”

“Tối nay con với Ren định đi đâu?”

“Cậu ấy chỉ nói muốn vào thành phố.”

“Lina?” Ren thò đầu vào nhà bếp.

“Nói cái là có mặt ngay.”

“Xin lỗi tớ đến trễ.” Cậu vừa trông thấy Howard đã giật mình. “Và có lẽ cháu nên gõ cửa. Thưa bác.”

Howard mỉm cười. “Chào Ren. Cháu muốn ăn tối không? Bác vừa làm món *pasta con pomodori e mozzarella**.”

“*Buonissimo**. Nhưng không, cháu cảm ơn bác. Cháu ăn rồi. Mẹ cháu vừa thử làm món gà rán KFC và một tô khoai tây nghiền về cơ bản đã chuyển thành hồ keo. Cháu vẫn đang cố tiêu hóa nó.”

“Eo.”

Howard cười ha hả. “Bác đã từng thử làm tại gia rồi. Nhưng đôi lúc chúng ta phải ăn KFC thôi.” Ông cầm đĩa lên và vào bếp.

Ren ngồi xuống bên cạnh và lấy một sợi mì từ đĩa của tôi. “Vậy tối nay chúng ta nên đi đâu nhỉ?”

“Làm sao tớ biết được? Cậu mới là dân Florence chính cống.”

“Ừ nhỉ, nhưng tớ có cảm giác cậu chưa vào thành phố nhiều. Cậu muốn được thấy cái gì nhất?”

“Không phải ở đó có tháp nghiêng sao?”

“Linaaaa. Đó là Pisa mà.”

“Bình tĩnh đi, tớ đùa đấy. Nhưng thực ra, tớ muốn ngắm một nơi. Lên gác với tớ một lúc nào.” Tôi cầm đĩa vào bếp, sau đó Ren theo tôi lên phòng riêng.

“Đây thật sự là phòng của cậu à?” Cậu hỏi ngay khi chúng tôi bước vào.

“Ờ. Vì sao?”

“Cậu chưa dỡ đồ à? Nơi này trông trải quá.” Cậu kéo một ngăn tủ đồ rỗng không của tôi ra sau đó từ từ đóng lại.

“Toàn bộ đồ đạc của tớ ở tầng này.” Tôi chỉ cái va li. Mọi thứ đều được xếp chồng lên đó và nó trông như sắp nổ tung.

“Cậu không phải sẽ ở đây một thời gian sao?”

Chỉ mùa hè thôi.

“Có vẻ là còn hai tháng nữa.”

“Hi vọng là ngắn hơn.” Tôi liếc nhìn cánh cửa để mở. *Thôi chết*. Chỉ là tôi tưởng tượng hay thật sự giọng tôi oang oang khắp nghĩa trang nhỉ?

“Tớ không nghĩ ông ấy nghe thấy đâu.”

“Tớ hi vọng là không.” Tôi băng qua phòng, sau đó quỳ xuống rút nhật kí từ dưới giường ra và bắt đầu lật giở. “Tớ vừa đọc về chỗ này... Pont Ve-chee-o?”

“Ponte Vecchio?” Cậu ngờ vực nhìn tôi. “Cậu đang đùa hả?”

“Tớ biết là tớ đọc sai mà.”

“Ờ đúng, ý tớ là cậu hoàn toàn đọc sai. Nhưng sao cậu lại *chưa từng* đến đó? Cậu ở Florence bao lâu rồi?”

“Từ tối thứ Ba.”

“Vậy nghĩa là cậu phải thấy Ponte Vecchio vào sáng thứ Tư. Mặc đồ đi. Bọn mình đi nào.”

Tôi nhìn xuống trang phục trên người. “Tớ mặc rồi.”

“Xin lỗi. Một cách nói ấy mà. Cần túi ví gì đó. Bây giờ chúng ta sẽ đi. Cậu phải thấy nó. Nó nằm trong danh sách mười địa điểm tớ thích nhất trên toàn thế giới.”

“Nó vẫn mở cửa à? Đã gần chín giờ rồi.”

Cậu làu bàu. “Ừ, nó vẫn mở. Đi nào.”

Tôi cần tiền Howard cho tối hôm trước, sau đó nhét cuốn nhật kí của mẹ vào túi xách. Ren đã đi hết nửa cầu thang, nhưng cậu bỗng dừng lại ở chân cầu thang và tôi đâm sầm vào cậu.

Howard đang ngủ trên ghế sofa, laptop đặt thẳng băng trên đùi. “Hai

con đi đâu mà vội thế?”

“Lina chưa từng đến Ponte Vecchio. Cháu sẽ đưa bạn ấy đi.” Ren hắng giọng. “Nếu được bác cho phép, thưa bác.”

“Đồng ý. Một ý tưởng hay đấy. Lina, con sẽ thích cho xem.”

“Con cảm ơn. Con cũng hi vọng như vậy.”

Chúng tôi đi ra cửa, đúng lúc Ren vừa bước ra ngoài hiên thì Howard nói, “Bác vẫn đề ý cháu đấy, Ren.”

Ren không quay lại nhưng đứng thẳng lưng như một người vừa bị một dòng điện chạy dọc xương sống. Howard nhìn tôi và nháy mắt.

Tuyệt. Bây giờ thì Ren khỏi thư giãn luôn.

Một đêm oi ả và Florence tường như đông gấp đôi buổi tối tôi đi cùng Howard. Đi bằng xe máy nhanh hơn một chút vì chúng tôi có thể lách qua những chiếc xe hơi đang bị kẹt cứng, nhưng nói chung vẫn mất thì giờ. Tôi không để tâm lắm. Đi xe máy thực sự thú vị và không khí mát mẻ phả vào như một phần thưởng dành cho khả năng sống sót qua một ngày dài nóng bức của tôi. Khi Ren đỗ xe, mặt trăng đã mọc, tròn trịa và trĩu nặng như một quả cà chua chín nẫu, và tôi có cảm giác mình vừa bơi một đoạn dài, mát rượi.

“Sao tối nay đông thế?” Tôi hỏi và đưa mũ bảo hiểm cho cậu cất vào cốp.

“Mùa hè mà. Người ta thích ra ngoài chơi. Và du khách thì đi thành đàn. Thành đàn đấy, bạn thân mến ạ!”

Tôi lắc đầu. “Ren, cậu kì lạ thật.”

“Tớ nghe nhiều rồi.”

“Vậy chính xác là chúng ta sẽ ngắm cái gì?”

“Một cây cầu. ‘Ponte Vecchio’ có nghĩa là ‘cây cầu cổ.’ Nó bắc qua sông Arno. Đi nào, đường này.” Tôi gắng hết sức để theo kịp cậu trong lúc cậu lách người đi qua đường, và lúc lâu sau chúng tôi đã đứng trên một vỉa hè rộng chạy theo chiều dài sông. Sông Arno tối om và bí ẩn, trải dài về cả hai phía, bờ sông lấp lánh như một đường băng với những dải đèn nháy kéo dài và biến mất về hai hướng.

Tôi dành cho mình một giây để cảm nhận tất cả. “Ren... nó đẹp quá. Tôi không tin rằng có người thực sự sống ở nơi này.”

“Như cậu à?”

Tôi liếc nhìn và thấy cậu đang mỉm cười. Ha. “Ờ, tôi đoán vậy.”

“Cứ đợi đi. Đi đâu cậu sắp thấy sẽ khiến cậu muốn sống ở đây trọn đời.”

Người đi lại liên tục tách chúng tôi ra, thế là Ren khoác tay tôi và chúng tôi đi ngược dòng sông, bắt gặp một anh chàng tóc dài đang ngửa quay lưng với dòng nước. Anh ta đang vừa hát bài *Imagine*** nặng giọng địa phương vừa đệm nhạc bằng cây ghi-ta đã cũ.

“‘Ee-magine all da pee-pull**,’” Ren hát. “Bố tôi có một cuốn sách dạy lời bài hát tiếng Anh cho người Ý. Tôi nghĩ anh chàng này nên dùng nó.”

“Này, ít nhất thì nhạc cảm của anh ấy cũng ổn. Anh ấy hát nghe hoài cổ ra phết.” Tay tôi như nóng lên ở nơi tay Ren lồng vào, nhưng trước khi tôi kịp suy nghĩ nghiêm túc, cậu đã buông ra và đặt cả hai bàn tay lên vai tôi.

“Sẵn sàng nuốt lưỡi chưa?”

“Cái gì?”

“Cậu sẵn sàng thấy Ponte Vecchio chưa?”

“Đương nhiên rồi. Đó là lý do chúng ta đến đây, đúng không?”

Cậu quay người và chỉ. “Đường này.”

Vừa hè dẫn chúng tôi tới một cây cầu dân sinh nho nhỏ. Nó được trải nhựa đường và một nhóm du khách đang qua lại chỗ những tấm thảm bày đủ loại túi xách và kính râm hàng nhái kém chất lượng. *Không hề ấn tượng* chút nào.

“Là đây sao?” Tôi hỏi, cố che giấu sự thất vọng. Có lẽ nó sẽ đẹp hơn vào lúc hoàng hôn.

Ren cười ha hả. “Không. Không phải cây cầu *này*. Tin tớ đi, cậu sẽ nhận ra nó ngay khi nhìn thấy.”

Chúng tôi đi đến giữa cầu, và một người đàn ông da đen bước ra trước tấm thảm bày đồ, chặn đường chúng tôi. “Chàng trai. Cậu muốn mua một chiếc túi xách Prada cho bạn gái không? Cửa hàng bán giá năm trăm euro, nhưng tôi chỉ lấy mười đô thôi. Khiến cô ấy yêu cậu thật lòng đi chứ.”

“Không, cảm ơn chú,” Ren nói.

Tôi huých cậu. “Tớ không biết nữa, Ren à. Nghe có vẻ hơi đấy. Mười đô đổi lấy chân tình kìa.”

Cậu mỉm cười, dừng lại ở giữa cầu. “Cậu không thấy nó, phải không?”

“Thấy cá... Ồ.”

Tôi chạy lại hàng lan can. Bắc qua con sông, cách chúng tôi gần năm trăm mét, là một cây cầu trông như được thần tiên xây nên. Ba vòm đá duyên dáng hiện lên trên mặt nước, và toàn bộ chiều dài của nó được điểm xuyết bằng một dãy kiến trúc nổi sắc sỡ với phần gờ la đà trên mặt nước. Ở đoạn giữa cầu lại có ba vòm nhỏ và toàn bộ cây cầu sáng lên ánh vàng trong bóng tối, bóng phản chiếu lấp lánh càng làm nó lung linh vạn phần.

Tôi chính thức nuốt mất lưỡi rìu.

Ren đang cười toe toét với tôi.

“Trời. Tớ còn không biết phải nói gì.”

“Tớ biết mà. Đi nào.” Cậu nhìn phải rồi nhìn trái, sau đó lao xuống như một vận động viên nhảy sào.

“Ren!”

Tôi nhào người ra, hoàn toàn chờ được thấy cậu đang bơi “cún” về phía Ponte Vecchio, nhưng thay vào đó lại nhìn thẳng vào mặt cậu. Cậu đang lom khom trên gờ rộng cỡ một chiếc bàn thờ ra khoảng mười lăm phân bên dưới cây cầu và trông cậu tự mãn một cách kì cục.

“Tớ đang đợi một tiếng tôm.”

“Tớ biết. Giờ thì xuống đi. Nhưng phải chắc chắn là không ai nhìn thấy cậu nhé.”

Tôi ngoái nhìn về phía sau, nhưng mọi người đang mải để tâm tới vụ túi-Prada-nhái nên chẳng thèm bận tâm đến tôi. Tôi trèo qua, thả người xuống bên cạnh cậu. “Thế này được phép chứ?”

“Chắc chắn là không. Nhưng nhìn từ đây là đẹp nhất.”

“Thật tuyệt vời.” Chỉ bên dưới một chút mà không hiểu sao đã giúp chúng tôi tách xa sự huyên náo của dòng người bên trên, và tôi thì là trông Ponte Vecchio còn tỏa sáng và vương giả hơn. Nó cho tôi một cảm giác uy nghiêm, kính sợ. Như khi đi nhà thờ. Chỉ có điều tôi muốn ở đây đến hết đời.

“Thế cậu nghĩ sao?”

“Nó làm tớ nghĩ đến lần mẹ con tớ đến một khu trồng hoa anh túc ở California. Hoa đồng loạt bung nở và mẹ con tớ đến đúng thời điểm. Khung cảnh thật sự nhiệm màu.”

“Giống thế này à?”

“Ừ.”

Cậu lùi lại bên cạnh tôi và cả hai đưa đầu tựa đầu vào tường, cứ thế nhìn ngấm. *Tôi cuối cùng cũng tìm được một nơi hợp với mình.* Tôi có cảm giác như mẹ ở bên kia làn nước đang vẫy tay với tôi. Nếu nhắm mắt, tôi gần như có thể trông thấy mẹ. Mắt tôi nhòe đi, khiến ánh sáng của Ponte Vecchio trở thành một vầng hào quang sắc vàng rộng lớn, và tôi phải dành ba mươi giây giả bộ như có vài hạt bụi bí ẩn của sông Arno bay vào mắt.

Lần đầu tiên Ren hoàn toàn im lặng và sau khi cảm giác muốn khóc biến mất, tôi nhìn sang cậu. “Sao nó lại được gọi là ‘cây cầu cổ’? Không phải mọi thứ ở thành phố này đều cổ kính sao?”

“Chỉ có một cây cầu duy nhất tồn tại qua Thế chiến thứ hai, và nó thực sự, thực sự lâu đời, kể cả so với tiêu chuẩn Ý. Xưa như thời Trung cổ ấy. Những kiến trúc trông giống nhà kia từng là các cửa hàng thịt. Người ta mở cửa và đổ tiết với lòng phèo xuống sông.”

“Không đời nào.” Tôi lại nhìn những ô cửa sổ. Hầu hết có cửa chớp màu xanh lá và tất cả đều đóng vào ban tối. “Chúng đẹp thế kia mà. Còn bây giờ chúng là gì?”

“Những tiệm trang sức cao cấp. Và cậu có thấy những ô cửa sổ lớn trên nóc cầu không?”

Tôi gật đầu. “Ừ?”

“Chúng là một hành lang có tên là Hành Lang Vasari và chỉ nhà Medici mới được dùng nó làm lối đi quanh Florence mà không phải đi qua cả thành phố.”

“Người nhà Elena.”

“*Esattamente**. Như vậy họ không phải đi lại giữa những người dân thường. Cosimo Medici là người đã tổng cổ toàn bộ các hàng thịt. Ông ấy muốn cây cầu có thanh thế hơn.” Cậu nhìn tôi. “Thế cậu đang đọc quyển sách gì thế? Cuốn dưới giường của cậu ấy?”

Mày tin cậu ấy. Những lời ấy tìm đường vào đầu tôi trước khi tôi kịp bắn khoắn. Nếu như tôi mới quen Ren có hai ngày thì đã sao? Tôi tin cậu.

Tôi rút cuốn nhật kí ra khỏi túi. “Đây là cuốn nhật kí của mẹ tớ. Mẹ đã sống ở Florence khi mang bầu tớ và toàn bộ cuốn sổ là về thời gian mẹ sống ở Ý. Mẹ gửi nó đến nghĩa trang trước khi qua đời.”

Cậu nhìn cuốn sổ, sau đó ngược nhìn tôi. “Không đời nào. Nó khá *nặng*.”

Nặng. Chính xác. Tôi mở trang trước, nhìn những con chữ báo đi ền gở kia. “Tớ bắt đầu đọc nó một ngày sau khi đến đây. Tớ đang cố tìm hiểu chuyện giữa mẹ và Howard.”

“Ý cậu là sao?”

Tôi lưỡng lự. Có cách nào để tóm lược toàn bộ câu chuyện rắc rối này trong đôi ba câu không? “Mẹ tớ gặp Howard khi học ở đây, và sau đó mẹ có bầu, rời khỏi Ý và chưa từng kể cho ông ấy về tớ.”

“Thật à?”

“Từ h ấ bị bệnh, mẹ bắt đầu kể rất nhiều về ông ấy, và sau đó mẹ bắt tớ hứa sẽ đến sống với ông ấy một thời gian. Chỉ là mẹ chưa từng cho tớ biết có chuyện gì giữa họ, và tớ nghĩ mẹ để lại cuốn nhật kí này để tớ tự tìm hiểu lấy.”

Tôi quay sang và nhìn thẳng vào mắt Ren. “Vậy là hôm trước khi cậu nói cậu không biết rõ Howard lắm là còn nói giảm nói tránh đi nhiều.”

“Ừ. Tớ mới chính thức biết ông ấy...” Tôi đếm ngón tay. “Bốn ngày.”

“Không đời nào.” Cậu lắc đầu quây quây. “Vậy nói thẳng nhé. Cậu là người Mỹ, sống ở Florence - không, sống trong một *nghĩa trang* - với một người bố mà cậu mới biết là có tồn tại trên đời? Cậu còn là người lạ hơn cả tớ.”

“Này!”

Cậu huých vai vào tôi. “Không, tớ không có ý đó. Tớ chỉ muốn nói cả hai chúng ta đều khác biệt.”

“Cậu khác biệt ở chỗ nào?”

“Tớ vừa là người Mỹ vừa là người Ý. Khi sống ở Ý tớ thấy mình Mỹ quá, còn khi ở Mỹ tớ lại thấy tớ quá Ý. Hơn nữa, tớ lớn tuổi hơn các bạn cùng lớp.”

“Cậu bao nhiêu tuổi rồi?”

“Mười bảy. Nhà tớ sống ở Texas hai năm hồi tớ còn rất nhỏ và khi quay lại đây, tớ nói tiếng Ý không tốt lắm. Tớ đã lớn hơn bạn cùng lớp, và nhà trường phải cho tớ lưu ban một năm để tớ có thể theo kịp. Bố mẹ cuối cùng ghi danh cho tớ vào trường Mỹ vài năm sau, nhưng nhà trường không cho tớ nhảy cóc để học đúng lớp đúng tuổi.”

“Khi nào thì cậu tròn mười tám?”

“Tháng Ba năm sau,” Cậu nhìn tôi. “Vậy cậu thực sự chỉ ở lại đây trong mùa hè thôi à?”

“Ừ. Howard và bà ngoại muốn tớ sống ở đây lâu hơn, nhưng tình hình rất kì cục. Tớ chẳng biết gì về ông ấy.”

“Nhưng có lẽ cậu sẽ hiểu về ông ấy. Ngoại trừ vụ cửa máy ra thì tớ cũng thích ông ấy.”

Tôi nhún vai. “Chuyện có vẻ lạ lùng quá. Nếu mẹ không bị ốm, có lẽ tớ vẫn chưa biết gì về ông ấy. Mẹ luôn chỉ nói mẹ mang bầu khi còn rất trẻ và quyết định rằng việc giấu nhem danh tính bố tớ là đi đầu tốt nhất.”

“Cho đến bây giờ.”

“Cho đến bây giờ,” tôi nhắc lại.

“Cậu định sống ở đâu sau khi rời Florence?”

“Hi vọng là cùng bạn tớ, Addie. Tôi đã ở cùng gia đình cậu ấy trong thời gian còn lại của lớp Mười một, và cậu ấy sẽ hỏi bố mẹ xem tớ có thể ở với họ thêm vài năm nữa không.”

Cậu nhìn cuốn nhật kí. “Vậy cậu đã đọc được những gì trong đó rồi?”

“À, tới giờ tớ mới biết họ giấu kín mối quan hệ của họ. Ông ấy là trợ giảng tại trường mẹ tớ học, và tớ đoán nhà trường không thích chuyện này. Còn mẹ thì nhất mực giữ bí mật. Như thế sau khi họ bắt đầu hẹn hò, mẹ không còn viết thẳng tên ông ấy vì sợ có người đọc được và phát hiện ra. Mẹ chỉ gọi ông ấy là ‘X.’”

Cậu lắc đầu. “Chuyện động trời. Chà, có lẽ đáp án của cậu ở ngay đây. Có vẻ hầu hết những chuyện tình bí mật đầu có sự sống của riêng nó.”

“Có lẽ. Nhưng khi tớ mới chuyển đến, bác Sonia nói với tớ rằng mẹ đã sống cùng chú Howard trong nghĩa trang một thời gian, nên chuyện cũng không hẳn bí mật lắm. Và bác ấy bảo đến một ngày mẹ tớ tự dưng bỏ đi. Mẹ còn không từ biệt bác Sonia.”

“Trời. Hẳn phải có chuyện gì đó đã xảy ra. Một chuyện lớn.”

“Như... mẹ tớ có bầu hả?”

“Ừ. Tớ nghĩ đó là chuyện lớn.” Ren trầm ngâm cắn môi dưới. “Giờ cậu làm tớ tò mò rồi. Cập nhật tình hình cho tớ nhé?”

“Chắc rồi.”

“Vậy là mẹ cậu thích Ponte Vecchio. Bà ấy còn viết về nơi nào nữa không?”

Tôi lấy lại cuốn nhật kí và bắt đầu lật giở. “Mẹ nói về hộp đêm Space hai lần.”

“Space Electronic?” Cậu bật cười. “Không đời nào. Tớ vừa đến đó cách đây chừng hai tuần. Elena thích nó. Bạn ấy quen một DJ, thế nên bọn tớ thường được vào cửa miễn phí. Còn nơi nào nữa?”

“Duomo, Vườn Boboli... Ông ấy còn đưa mẹ tới một tiệm bánh bí mật. Cậu có biết có chỗ nào như thế không?”

“Một tiệm bánh bí mật à?”

Tôi đưa nhật kí cho cậu. “Đọc đoạn này này.”

Cậu đọc lướt qua. “Tớ chưa từng nghe đến nhưng có vẻ tuyệt. Tệ là mẹ cậu không ghi địa chỉ - tớ hoàn toàn có thể đi mua một chiếc *cornetta* mới ra lò.”

Điện thoại Ren bắt đầu đổ chuông và cậu rút nó ra khỏi túi quần, lưỡng lự vài giây rồi ấn IM LẶNG. Nó lại bắt đầu đổ chuông ngay lập tức, và cậu lại ấn IM LẶNG.

“Ai thế?”

“Không có gì đâu.”

Cậu nhét điện thoại vào túi nhưng tôi đã kịp thấy cái tên trên màn hình. *Mimi*.

“Này, cậu muốn đi ăn gelato không?”

Tôi nhăn trán. “Là gì thế?”

Cậu làu bàu. “Gelato. Kem Ý. Thứ tuyệt diệu nhất từng xảy ra với cậu.

Cậu đã *làm gì* kể từ khi đến đây thế?”

“Đi chơi với cậu.”

“Và cậu nói với tớ rằng tớ chỉ có một mùa hè.” Cậu lắc đầu rồi đứng lên. “Đi thôi, Lina. Chúng ta có việc phải làm.”

Chương 12

VẬY... KEM GELATO. HÃY TƯỞNG TƯỢNG RA VỊ NGON LÀNH của một cây kem ốc quế bình thường, nhai lên một triệu lần, sau đó rắc thêm bột sừng kì lân. Ren dừng tôi lại ở cây kem thứ tư. Tôi có lẽ sẽ ăn mãi cũng được.

Khi tôi mở cửa nhà thì Howard đang xem một bộ phim *Điệp viên 007* cũ, đôi chân trần gác lên bàn nước. Có một thùng bong ngô cỡ lớn bên cạnh ông.

“Phim vừa bắt đầu - con có muốn xem không?”

Tôi liếc nhìn. James Bond thời xưa đang bơi về phía một tòa nhà, về cơ bản anh ta mặc bộ đồ giả dạng một con vịt nhồi bông gắn với mũ lặn. Thường thì tôi rất thích những bộ phim cũ, nhưng tối nay tôi có những thứ khác trong đầu. “Không ạ. Con muốn đi ngủ.” *Và hi vọng có một vài đáp án.*

NGÀY 9 THÁNG MƯỜI MỘT

Tối nay là buổi tối tuyệt vời nhất đời tôi, và tôi phải cảm ơn một bức tượng.

X và tôi đang đứng trong Piazza della Signoria ngắm nhìn một bức tượng của Giambologna có tên là Vụ Cường Đoạt Phụ Nữ Sabine. Cái tên khiến tôi bối rối vì nó không diễn tả đúng. Nó gồm ba nhân vật: một người đàn ông đang bế bổng một người phụ nữ lên cao, và người đàn ông thứ hai quỳ bên dưới ngược nhìn cô gái. Rõ ràng nó mô tả một tình cảnh hiểm nguy nào đó, nhưng cả ba đều duyên dáng và thậm chí còn hòa hợp.

Tôi nói với X rằng người phụ nữ trông như được bế lên, không hề bị tổn thương và như thường lệ, anh biết rõ câu chuyện. Khi La Mã bắt đầu lập quốc, đàn ông nhận ra nền văn minh của mình thiếu vắng một yếu tố cực kì quan trọng: phụ nữ. Nhưng biết tìm phụ nữ ở đâu? Những người phụ nữ ở gần duy nhất thuộc một bộ tộc láng giềng là Sabine, và khi người La Mã đến cầu hôn con gái của bộ tộc, họ chỉ nhận được cái lắc đầu từ chối. Thế là họ mời người Sabine đến một bữa tiệc, rồi trong đêm đó họ chế ngự cánh đàn ông và cưỡng chế lôi những cô gái về thành phố của mình, mặc cho các nàng quẫy đạp, gào khóc. Cuối cùng người Sabine cũng tấn công được vào Rome, nhưng đến lúc đó tình hình đã không thể cứu vãn. Các nàng chẳng muốn được cứu đi nữa. Họ yêu những kẻ đã bắt mình và hóa ra cuộc sống ở thành Rome rất tuyệt. Lí do tôi hiểu nhầm về tiêu đề bức tượng là vì nó bị dịch sai sang tiếng Anh. Từ Latin “raptio” nghe thì giống “cưỡng đoạt” nhưng thật ra có nghĩa là “bắt cóc.” Vậy nên bức tượng phải có tên là Vụ Bắt Cóc Phụ Nữ Sabine mới đúng.

Đã muộn nên tôi bảo với X rằng tôi cần về nhà, nhưng đột nhiên anh quay sang thổ lộ rằng anh yêu tôi. Anh nói rất bình thường, như thể đây không phải lần đầu tiên anh nói lời yêu, và mất một lúc tôi mới hiểu. Sau đó tôi bắt anh nhắc lại. Anh YÊU tôi. Hãy mang tôi đi. Tôi cho phép.

NGÀY 10 THÁNG MƯỜI MỘT

Lên lớp sáng nay sau khi ngủ được chừng hai tiếng. X đến muộn, và dù tôi biết có lẽ anh còn ngủ ít hơn tôi, nhưng trông anh vẫn hoàn hảo. Anh phá vỡ quy tắc cư-xử-như-bạn-bè-trong-trường và nở một nụ cười tươi rói với tôi mà ai cũng nhìn thấy. Tôi ước giá mà mình có thể dừng khoảnh khắc đó và sống với nó mãi mãi.

NGÀY 17 THÁNG MƯỜI MỘT

Có lúc tôi có cảm giác thời gian của mình được chia làm hai mục: thời gian với X và thời gian chờ đợi được ở bên X. Từ cái đêm ở Piazza della Signoria, chuyện giữa chúng tôi có nhiều thăng trầm. Có lúc chúng tôi ở bên nhau rất tuyệt, những ngày khác anh làm như tôi thực sự chỉ là một người bạn. Đạo này tôi có cảm giác anh cực kì để ý chuyện giữ bí mật. Nếu mọi người đều biết thì có lớn chuyện lắm không? Tôi nghĩ họ

sẽ vui cho chúng tôi thôi.

NGÀY 21 THÁNG MƯỜI MỘT

Sau khi tôi đến Ý vào tháng Sáu, sáu tháng dường như là vĩnh cửu. Giờ nó như đang trượt khỏi tay tôi. Tôi chỉ còn lại một tháng! Giám đốc học viện, thầy Petrucione nói nhà trường rất vui lòng gia hạn cho tôi thêm một học kì nữa, và tôi sẵn sàng chết để đổi lấy thời gian học thêm và ở bên X, nhưng tài chính đâu cho phép tôi? Và chuyện đó có làm bố mẹ tôi khánh kiệt không? Mỗi lần tôi nói chuyện với họ, họ lại lôi chuyện học ngành y tá ra và tôi có thể thấy tôi đang làm họ thất vọng.

Hôm nay khi tôi đi học về, một lá thư của bố mẹ đã đợi sẵn. Họ gửi kèm hai lá thư của trường đại học thông báo rằng nếu tôi không về vào học kì mùa xuân, tôi sẽ buộc phải nghỉ học vĩnh viễn. Tôi thực ra chỉ đọc qua lá thư, sau đó nhét nó vào ngăn kéo. Tôi thầm ước thế là xong.

Ồ ồ. Những dấu hiệu rắc rối đầu tiên. Như những rung lắc nhỏ bạn cảm nhận thấy trước khi động đất thực sự xảy ra. Người ta gọi chúng là gì nhỉ? Tiền chấn à? Tôi chắc chắn đã cảm nhận được chúng trong những dòng nhật kí này. Ông nói yêu mẹ, nhưng lại không cho mẹ kể với bạn bè mình về mối tình ấy? Vì sao ông lại nhất quyết giữ bí mật thế? Mẹ có vẻ không lo lắng đến mức đó.

Tôi ngả lưng ra giường và đưa cánh tay che mắt. Howard trẻ tuổi có vẻ nóng lạnh thất thường. Ông dùng chuyện giữ bí mật làm cái cớ để không bị ràng buộc sao? Mẹ yêu Howard nhiều hơn ông yêu mẹ sao? Chuyện này nản *phát điên*. Bà mẹ đáng thương của tôi. Nhưng chuyện này ăn nhập thế nào với đi đâu Sonia nói rằng Howard yêu mẹ tôi điên cuồng?

Tôi liếc nhìn bức ảnh trên kệ đầu giường. Tôi không thể ngừng nghĩ về cảm giác tôi có ở Ponte Vecchio. Sau khi mẹ mất, cả tá người nói rằng mẹ vẫn ở gần tôi, nhưng tôi chưa từng có cảm giác đó. Cho đến tối nay.

Tôi lăn khỏi giường và cầm điện thoại của Howard để trên tủ quần áo.

“*Pronto?*” Ren có vẻ ngái ngủ.

“Xin lỗi nhé, cậu đang ngủ à?”

“Hết rồi. Tôi thấy số của Howard trên điện thoại và lên cơn đau tim.”

Tôi cười. “Tôi đang dùng máy của ông ấy. Ông ấy nói tôi có thể giữ nó một thời gian. Vậy nên tôi có một câu hỏi cho cậu.”

“Cậu muốn biết tôi có thể đưa cậu đến Space không à?”

Tôi chớp mắt. “À... ờ. Sao cậu biết tôi sẽ hỏi gì?”

“Linh cảm thôi. Và tôi đi guốc trong bụng cậu mà. Tôi đã nhắn tin cho Elena khi về đến nhà. Bạn ấy nghĩ anh chàng DJ kia làm việc tuần này nên chúng ta sẽ được thoải mái vào hộp đêm. Ngày mai cậu có muốn đi không? Tôi sẽ xem xem đám bạn học có muốn đi cùng không.”

Tuyệt. “Ren, thật hoàn hảo. Và cảm ơn lần nữa vì đã đưa tôi đến Ponte Vecchio nhé.”

“Và vì đã giới thiệu cậu với người bạn thân mới hả? Tôi nghĩ cậu đã đạt kỉ lục thế giới mới ở bộ môn ăn nhiều kem gelato nhất trong một lần đấy.”

“Ngày mai tôi muốn thử lập một kỉ lục khác. Loại cuối cùng tôi ăn là gì nhỉ? Loại có những hạt sôcôla ấy?”

“*Stracciatella.*”

“Tôi sẽ đặt cho con gái tôi cái tên đó.”

“Con bé thật may mắn.”

NGÀY 6 THÁNG MƯỜI HAI

Tôi nhận được email từ trường Y rằng họ đã chính thức hủy bỏ vị trí

của tôi trong khóa học. Tôi cố gia hạn sau khi nhận được thư của bố mẹ, nhưng thành thật mà nói, tôi đã không cố gắng đến mức đó. Bố mẹ thất vọng, nhưng tôi lại thấy nhẹ nhõm. Khi tôi báo tin cho X, anh có vẻ ngạc nhiên. Tôi đoán là anh không biết tôi nghiêm túc muốn ở lại.

NGÀY 8 THÁNG MƯỜI HAI

Tin tuyệt đỉnh! Nhà trường đề nghị tôi học thêm một học kì nữa với học phí giảm một nửa. Thầy Petrucione nói tôi là một trong những học viên hứa hẹn nhất họ từng có (!!!) và thầy cùng đồng nghiệp cho rằng một học kì nữa sẽ thực sự có ích cho sự nghiệp mai sau của tôi. SỰ NGHIỆP MAI SAU. Như thật vậy! Tôi không thể đợi để thông báo cho X. Tôi suýt nói với anh qua điện thoại, nhưng quyết định đợi đến khi được đích thân thông báo. Tối mai chúng tôi sẽ gặp nhau. Tôi hi vọng mình có thể giữ bí mật đến lúc đó.

NGÀY 9 THÁNG MƯỜI HAI

Đã thông báo với X. Hình như tin tức làm anh bất ngờ, vì anh chăm chăm nhìn tôi tròn một giây. Sau đó anh nhấc bổng tôi lên và xoay một vòng. Tôi thấy hạnh phúc vô biên.

NGÀY 27 THÁNG MƯỜI HAI

X về nhà nghỉ lễ và Francesca đã cứu tôi khỏi một lễ Giáng sinh suýt chút nữa thì buồn nhất và dài nhất - cô ấy mời tôi đến Paris cùng cô ấy ở trong căn phòng để trống của một người bạn.

Paris đúng là giấc mơ của nhiếp ảnh gia. Khi không ra ngoài chụp ảnh, chúng tôi sẽ ở ngoài ban công căn hộ, ngắm mình trong gương và ăn những hộp sôcôla to bự mà chúng tôi tuyên bố là mua cho người thân. Vào lễ Giáng sinh, tôi thuyết phục Francesca đi trượt tuyết dưới chân tháp Eiffel, và dù cô ấy chỉ ngồi bên ngoài phàn nàn là trời lạnh, tôi vẫn trượt tuyết hơn một giờ, khúc khích cười vì chuyện này thật nhiệm màu.

Mặt trái duy nhất là tôi nhớ X vô cùng. Francesca nhắc đến anh hai lần, và tôi mất từng chút sức mạnh lí trí để không kể ra chuyện giữa chúng

tôi. Hai chúng tôi như thể đang sống hai cuộc sống - bạn bè trong sáng, nhân tình trong tối. Tôi ghét nghỉ Giáng sinh xa anh. Và tôi thấy lo lắng. Làm sao mối quan hệ của chúng tôi có thể tiến triển trong khi tôi không được nói với ai rằng chúng tôi là của nhau? Tôi có thể sống thêm sáu tháng giữ bí mật không?

NGÀY 20 THÁNG MỘT

Kì học mới lại bắt đầu, và giờ niềm phấn khởi được ở lại thêm một học kì nữa đã tiêu tan, và tôi trở về với thực tế, cơ bản là tính toán và lại tính toán. Mỗi đêm tôi đều rút sổ ra và thử những viễn cảnh khác. Tôi có thể thu xếp ở lại Ý thêm bao lâu nếu như đăng kí học ít lớp hơn? Nếu tôi chỉ ăn mì spaghetti và tương cà thì sao? Nếu tôi được duyệt khoản vay sinh viên thì sao nhỉ? (Cầu trời phù hộ.) Và các đáp án khá u ám. Tôi có thể ở lại, nhưng chỉ đủ sống mà thôi.

NGÀY 4 THÁNG HAI

Hôm nay cuối cùng khoản vay sinh viên đã được duyệt. PHÙ. Phải mở tiệc ăn mừng thôi. Thời tiết hoàn hảo (trời lạnh và trong), thức ăn thì đúng là từ thiên đàng ban xuống. Ngay cả Simone và Alessio cũng xử sự rất tốt - họ chỉ cãi nhau có một lần (kỉ lục đây) và chỉ về chuyện ai được ăn miếng salad caprese* cuối cùng. Finn không trở lại trong học kì này. Cậu suy nghĩ nhiều về chuyện ấy và vào phút cuối đã quyết định nhận vị trí giảng viên Đại học Maine. Francesca đặt cuốn *Ông già và biển cả* vào ghế cậu thường ngồi, để ít nhất chúng tôi có cảm giác như cậu đang có mặt ở đây. Tôi lại cảm thấy sự kì lạ quen thuộc về chuyện bạn bè không biết về tôi và X, nhưng tôi nhìn chung đã quen với chuyện đó. Anh có vẻ không bận tâm, và chuyện phải thế thôi. Chuyện ấy dường như không nằm trong tầm tay tôi.

NGÀY 15 THÁNG BA

Một chuyện kì lạ đã xảy ra tối nay.

Học kì này Adrienne không hay chơi với chúng tôi. Hầu như tối nào cô ấy cũng ở nhà và dạo này cô ấy có vẻ cố tình tránh mặt chúng tôi trong lớp, thế nên tối nay vài người trong số chúng tôi đã phục kích cô ấy tại

căn hộ riêng và đưa cô ấy đi ăn tối. Sau đó tất cả trở về căn hộ của chúng tôi, nhưng đến nơi thì Adrienne lửng lơ ở ngoài. Cuối cùng tôi ra ngoài tìm cô ấy, nhưng khi tôi rời căn hộ thì thấy cô ấy đang trong cầu thang bộ, nói chuyện điện thoại và khóc như thể trái tim đã vỡ làm đôi. Tôi cố im lặng lánh đi, nhưng sàn nhà kêu cọt kẹt và khi thấy tôi, cô ấy dành cho tôi cái nhìn lạnh thấu xương. Cô ấy bỏ đi không thèm tạm biệt.

NGÀY 20 THÁNG BA

Trớ trêu thay, Adrienne và tôi lại được ghép cặp làm bài tập “Đạo chơi Florence.” Và tôi nói “trớ trêu” là vì mọi chuyện trở nên rất khó chịu từ đêm ấy.

Tôi định xuống Arno chụp ảnh cánh ngư dân, nhưng Adrienne nói rằng cô ấy đã có một đề tài hoàn hảo trong đầu. Cách cô ấy nói không cho phép ai bàn luận thêm, thế là tôi xách máy ảnh theo cô ấy ra phố. Tôi cố hỏi xem cô ấy có ổn không, nhưng Adrienne nói thẳng là không muốn nói về đêm nọ. Hay bất cứ chuyện gì khác. Cuối cùng tôi không cố gắng bắt chuyện nữa và chỉ theo cô ấy vào thành phố.

Chúng tôi đi bộ ít nhất mười phút trong im lặng và sau đó cô ấy rẽ sang một con phố nhỏ và vào một cửa hàng bán đồ lưu niệm xinh xắn. Có hai người đàn ông trung niên ngồi ở góc cửa hàng chơi bài. Khi thấy Adrienne, họ gật đầu và cô ấy cứ thế đi ra phía sau cửa hàng. Đằng sau quầy là một khung cửa che rèm hạt cườm, phía bên kia là một căn phòng nhỏ có bếp và một chiếc giường đôi. Một người phụ nữ mặc váy hoa đang ngồi trước chiếc tivi đen trắng. Thấy chúng tôi, bà giơ tay và nói: “Aspetta. Cinque minuti.” (Nghĩa là: “Đợi đã. Năm phút nữa.” Thấy chưa, tôi cũng học được một chút tiếng Ý đấy chứ.)

Trong lúc tôi đang tìm hiểu xem chúng tôi đang làm gì ở đây thì Adrienne rút máy ảnh và bắt đầu chụp căn phòng và bà lão, bà ta dường như không để tâm. Cuối cùng Adrienne quay sang tôi và nói bằng thứ tiếng Anh thông thả, “Đây là Anna, một thầy bói. Hai con trai bà ấy là chủ cửa tiệm đằng trước, ban ngày thì bà ấy bói bài. Chẳng ai khác trong lớp đi chụp một thầy bói ở Florence đâu. Đây là đề tài độc nhất vô nhị.”

Công nhận nó quả thật độc đáo. Và bối cảnh không thể nào thú vị hơn: căn phòng đằng sau xám xịt, rèm hạt cườm, khói từ điều thuốc lá của Anna bay cuộn lên trần nhà. Thế là tôi rút máy ảnh và bắt đầu chụp. Cuối cùng, chương trình kết thúc và Anna đứng dậy tắt ti vi, sau đó lê bước đến chiếc bàn kê sát tường, ra hiệu cho chúng tôi tìm chỗ ngồi. Sau khi chúng tôi túm tụm quanh bàn, bà cầm một xấp bài và bắt đầu đặt từng cây trước mặt, lẩm bẩm một mình bằng tiếng Ý. Adrienne đặt máy ảnh xuống và lặng thinh. Sau vài phút, Anna ngược lên và nói bằng giọng đặc sệt âm vùng: “Một trong hai cô sẽ tìm thấy tình yêu. Cả hai cô đều sẽ tan nát con tim.”

Tôi hơi choáng váng. Tôi không hề nhận ra chúng tôi đang được xem bói. Nhưng phản ứng của tôi không thể so được với Adrienne. Cô ấy sụp đổ. Một khi đã bình tĩnh lại, cô ấy bắt đầu liên tục hỏi bằng tiếng Ý đến khi Anna nổi cáu và đuổi cô ấy đi. Cuối cùng Adrienne đưa bà ít tiền rồi chúng tôi ra về. Cô ấy không hề nói một tiếng nào với tôi trong suốt quãng đường về.

NGÀY 23 THÁNG BA

Tụi tôi đi nghe giảng ở Uffizi^{*}. Howard đề nghị đưa tôi về và tôi liền kể cho anh nghe về Adrienne và bà thầy bói. Anh không nói gì trong vài phút. Sau đó anh bắt đầu rảo bước và hỏi liệu có thể đưa tôi đi xem cái này không.

Chúng tôi đến Piazza del Duomo và khi chúng tôi tới đó, anh dẫn tôi đi về bên trái nhà thờ và bảo tôi nhìn lên. Mặt trời vừa lặn và bóng Duomo che phủ một nửa quảng trường. Tôi không biết mình phải nhìn gì - tất cả những gì tôi thấy là những bức tường tinh tế đẹp mắt - nhưng anh cứ bắt tôi nhìn cái gì đó. Cuối cùng anh nắm tay và chỉ về một thứ nhô ra khỏi tường nhà thờ. “Đó,” anh nói. Và sau đó tôi thấy nó - ngay giữa công trình đá tuyệt đẹp và những bức tượng thánh là một tượng đầu bò. Miệng nó há ra và nó nhìn xuống đất như đang tìm kiếm cái gì.

Anh bảo rằng có hai giai thoại về cái đầu bò. Thứ nhất là động vật đóng vai trò quan trọng trong việc xây dựng Duomo nên tượng đầu bò được thêm vào để vinh danh chúng. Câu chuyện còn lại có thêm chút tinh tế kiểu Ý.

Khi Duomo được khởi công, có một tiệm bánh gần công trường, vợ

chồng ông chủ bán bánh mì cho các công nhân và thợ đá. Người vợ chủ tiệm bánh và một người đốc công đã gặp gỡ và phải lòng nhau, khi ông chủ tiệm bánh phát hiện ra sự tình, ông đưa họ ra tòa. Họ bị chê cười và bị xử phải xa nhau mãi mãi. Để trả thù, gã thợ kia đã đắp cái đầu bò và đặt ở Duomo tại chỗ mà nó nhìn xuống ông chủ tiệm bánh bán hàng như một lời nhắc nhở thường xuyên rằng vợ ông đã yêu một gã đàn ông khác.

Tôi yêu chuyện anh biết nhiều về Florence và nó khiến tôi quên mất vụ Adrienne, nhưng bây giờ tôi cứ băn khoăn vì sao lúc này anh lại kể câu chuyện đó. Anh đang cố nói với tôi điều gì ư?

Howard. Cái nơi mẹ viết tên ông như đang sáng lên. Vì sao mẹ không gọi ông là X? Đây là một lỗi sai, hay họ sắp công khai mối quan hệ? Liệu có mối liên kết gì giữa Adrienne và thời gian Howard kể câu chuyện ấy không?

Tôi đứng lên và đi ra cửa sổ. Ngoài trời vẫn khá nóng, mặt trăng như ngọn đèn pha chiếu xuống nghĩa trang. Tôi dịch chậu hoa phi yến sang một bên, sau đó nhào người ra, chống khuỷu tay vào bậc cửa. Thật buồn cười nhưng chưa đầy một tuần sống ở đây và những bia mộ không còn làm phiền tôi nữa. Chúng giống như những người qua đường - ở đó, nhưng không hẳn. Như những tiếng ồn đầu đầu bên tai ta.

Một cặp đèn pha xuất hiện ở rìa rừng cây và tôi quan sát khi chiếc xe lăn bánh trên con đường ngoằn ngoèo. Vì sao Adrienne đưa mẹ tôi đi xem bói về chuyện tình duyên? Có lẽ nào cô ấy cũng thích Howard không? Biết đâu cô ấy đã nói chuyện với Howard trong cầu thang bộ?

Tôi thở dài. Đến bây giờ thì cuốn nhật ký vẫn chưa có gì rõ ràng. Nó chỉ làm mọi chuyện rối thêm.

Chương 13

“CÓ RẤT NHIỀU NƠI BỐ MUỐN DẪN CON ĐI THAM QUAN ở Florence, nhưng thật khó để biết nên bắt đầu từ đâu.”

Tôi liếc nhìn ông. Howard và tôi lại vào thành phố, và tôi thật sự không biết nên nghĩ sao về ông. Có lẽ vì ông đang bật âm bài “Sweet emotion” của Aerosmith khi cửa sổ hạ xuống hết nấc, và tiếng nhịp tay nhát gừng lên vô lăng khiến tôi khó lòng nghĩ ông là gã X bí ẩn đã làm mẹ tôi tan nát con tim. Hơn nữa, ông hát chẳng ra gì.

Tôi dựa người vào cửa để mắt nhắm lại một giây. Tối qua tôi thức rất muộn nghĩ về Howard và mẹ, sau đó một nhóm đông có vẻ là hướng đạo sinh Ý đã đến nhảy nhót khắp nghĩa trang vào lúc trời vừa tảng sáng. Tôi chỉ mới ngủ được chừng đâu bốn phút.

“Con có ngại bắt đầu lại từ Duomo không? Chúng ta có thể leo lên nóc nhà thờ và con sẽ được nhìn toàn cảnh thành phố.”

“Dạ.” Tôi mở mắt. Nếu tôi kể chuyện ông chủ tiệm bánh và con bò thì sao nhỉ? Ông có nhớ không?

“Bố nghĩ con có thể mời Ren đi cùng.”

“Con không biết đó là một phương án.”

“Cậu ấy luôn được chào đón.”

“Trừ chuyện cậu ấy sợ chú chết khiếp.” Chuyện đó thật buồn cười. Tôi liếc nhìn ông. Trừ quá khứ đen tối, Howard trông như đang cố vào vai một ông bố hoàn hảo của thập niên 1950. Mày râu nhẵn nhụi, áo phông trắng tinh, nụ cười quyến rũ.

Tất cả đều có đủ.

Ông tăng tốc vượt qua một chiếc xe bán tải. “Tối qua bố không nên dọa cậu ấy. Bố nên khen cậu ấy ngoan và thật tốt vì có một người bố cảm thấy đủ an toàn để con đi chơi cùng.”

“Vâng.” Tôi dịch người trên ghế, đột nhiên nhớ ra cuộc điện thoại đêm trước. “Mà tối nay cậu ấy cũng mời con đến một nơi.”

“Chỗ nào?”

Tôi lưỡng lự. “Ừm, một hộp đêm. Một nhóm bạn trong bữa tiệc hôm nọ cũng đến.”

“Với một người mới ở đây chưa đầy một tuần thì lịch đi chơi của con khá dày đặc đấy. Có lẽ bố phải xếp lịch đưa con đi chơi vào ban ngày thôi.” Ông cười. “Bố phải nói là bố thực sự mừng vì con đã quen các bạn học khác cùng trường. Bố đã gọi cho cô hiệu trưởng trước khi con đến vài ngày, và cô ấy nói rất mừng được giới thiệu trường cho chúng ta. Có lẽ Ren sẽ đi cùng. Bố chắc chắn cậu ấy có thể trả lời những câu hỏi của con.”

“Được ạ,” tôi vội nói.

“Chà, có lẽ để lúc khác. Không cần phải thực hiện ngay đâu.” Chúng tôi vòng qua một bùng binh, sau đó ông đỗ xe trước một dãy cửa hàng.

“Chúng ta đi đâu đây?” Tôi hỏi.

“Cửa hàng điện thoại di động. Con cần điện thoại riêng.”

“Thật ạ?”

Ông mỉm cười. “Thật. Bố thèm được nói chuyện với mọi người lắm rồi. Giờ thì xuống xe thôi.”

Cửa sổ cửa hàng bị phủ một lớp bụi mỏng và khi chúng tôi bước vào, một ông già nhỏ thó trông như hậu duệ của Rumpelstiltskin* ngược lên từ

cuốn sách.

“Signore* Mercer?” Ông lão hỏi.

“Sì.*”

Ông cà nhắc chống gậy và bắt đầu lục lọi cái giá đằng sau bàn. Cuối cùng ông đưa cho Howard một cái hộp. “Prego*.”

“Grazie.” Howard đưa thẻ tín dụng cho ông lão, rồi giao cái hộp cho tôi. “Bố đã bảo họ cài đặt máy đầy đủ và chúng ta sẽ dùng được ngay.”

“Con cảm ơn chú, Howard.” Tôi rút điện thoại và vui vẻ ngắm nghía nó. Bây giờ tôi có số của mình để mà cho Thomas rồi. Chỉ là trong trường hợp cậu hỏi thôi. *Câu trả lời cho cậu đến Space tôi nay. Và câu trả lời cho cậu hỏi số của tôi.* Bởi vì thật sự thì? Dù với chuyện tình trắc trở ngược xuôi của bố mẹ, tôi vẫn không thể ngừng nghĩ về cậu ấy.

...

Howard đỗ xe ở đúng chỗ lần trước đi ăn pizza và khi chúng tôi đến Duomo, ông lau bầu: “Dòng người xếp hàng còn đông hơn thường lệ. Con sẽ nghĩ họ tặng xe Ferrari trên nóc nhà thờ mất.”

Tôi nhìn hàng người nối dài tới Duomo. Nó như được tạo bởi mười ngàn khách du lịch mồm hôi nhễ nhại, và một nửa trong số đó như sắp bị suy nhược thần kinh. Tôi ngửa cổ ngắm nhìn tòa kiến trúc, nhưng không thấy con bò đâu. Có lẽ tôi không thể tự mình tìm thấy nó.

Ông quay sang tôi. “Hay là chúng ta đi ăn kem gelato trước, biết đâu lại nhanh hơn. Có lúc người ta đến đây đông hơn vào buổi sáng.”

“Chú biết nơi nào có kem gelato vị *stracciatella* không?”

“Bất cứ gelateria* nào có tiếng cũng đều có *stracciatella*. Con ăn thử

bao giờ vậy?”

“Tối qua với Ren ạ.”

“Bố nghĩ con có vẻ khác đi. Cuộc sống thay đổi mà nhỉ? Nào, chúng ta đi kiếm một cây kem thôi. Bắt đầu một ngày mới đã. Sau đó chúng ta sẽ đương đầu với dòng người này.”

“Nghe được đấy ạ.”

“Tiệm kem bố thích cách đây khá xa. Con có ngại đi bộ không?”

“Không hề”

Chúng tôi mất chừng mười lăm phút để tìm được *gelateria*. Cửa hàng chỉ bằng chiếc xe hơi của Howard và dù bây giờ mới là giờ ăn sáng nhưng cửa hàng đã chật kín những thực khách đang sung sướng hưởng thụ cái món mà tôi biết là ngon nhất trần đời. Tất cả đều có vẻ hạnh phúc tột bậc.

“Quán này có vẻ nổi tiếng,” tôi nói với Howard.

“Nơi này là tuyệt nhất. Thật đấy.”

“*Buon giorno*✱.” Một người phụ nữ hông to vẫy chúng tôi từ sau quầy và tôi đi lên phía trước. Có rất nhiều món kem. Hàng núi kem gelato màu sắc được tô điểm với những miếng trái cây hoặc cuộn sôcôla ngất ngưỡng trên những chiếc đĩa kim loại, và từng loại trong đó đều có vẻ có khả năng cải thiện ngày của tôi lên chín mươi phần trăm. Sôcôla, trái cây, hạnh nhân, quả hồ trăn... Tôi biết chọn gì đây?

Howard đến bên cạnh tôi. “Để bố chọn hộ nhé? Bố hứa là con sẽ được cây nữa nếu con không thích loại bố chọn.”

Biện pháp hay. “Dạ. Gelato vị không ngon có lẽ không tồn tại đâu nhỉ?”

“Đúng. Con có thể làm gelato vị đất và cuối cùng nó vẫn ngon.”

“Eo.”

Ông ngược mắt lên nhìn người phụ nữ. “*Un cono con bacio, per favore.**”

“*Certo.**”

Cô ấy lấy một cây ốc quế ở cái giá trên quầy, chắt một muỗng kem hình như là sôcôla lên rồi đưa cho Howard, Howard lại đưa cho tôi.

“Đây không phải vị đất chứ?”

“Không. Thử đi.”

Tôi liếm thử. Cực kì đậm đà và mịn. Như lụa, nhưng dưới dạng kem gelato. “Ngon. Sôcôla và... hạnh nhân ạ?”

“Sôcôla và hạt dẻ. Nó là vị *bacio*. Ngoài ra còn được gọi là vị kem ưa thích của mẹ con. Bố nhớ là bố mẹ đã tới đây cả trăm lần rồi.”

Trước khi tôi kịp bắt lấy, tim tôi đã rơi tuột xuống chân, để lại một lỗ hổng lớn trong ngực. Thật tuyệt khi tôi có thể đi thăm thú, chơi đùa và đột nhiên - bịch - tôi nhớ mẹ đến nỗi móng tay cũng thấy đau.

Tôi nhìn cây kem mà mắt cay cay. “Con cảm ơn chú, Howard.”

“Không có chi.”

Howard gọi kem cho mình, sau đó chúng tôi đi ra đường và tôi hít một hơi sâu. Nghe Howard nói về mẹ khiến tôi thấy chông chênh, nhưng bây giờ là mùa hè ở Florence và tôi đang ăn kem gelato vị *bacio*. Mẹ sẽ không muốn tôi buồn.

Howard trầm ngâm nhìn tôi. “Bố muốn chỉ cho con cái này ở tòa nhà Mercato Nuovo. Con đã nghe đến đài phun nước Porcellino bao giờ chưa?”

“Chưa ạ. Nhưng mẹ con có tình cờ bời ở đó không?”

Ông bật cười. “Không. Đó là một đài phun nước khác. Mẹ đã kể cho

con nghe chuyện vị khách du lịch người Đức rồi à?”

“Vâng.”

“Bố không nghĩ mình từng có lúc nào cười sặc sụa như vậy. Lúc nào đó bố sẽ đưa con đến. Nhưng bố sẽ không để con bơi đâu.”

Chúng tôi đi trên đường. Mercato Nuovo giống như một bộ sưu tập những cửa hàng ngoài trời bán đồ lưu niệm cho khách du lịch hơn - rất nhiều gian hàng đồ lưu niệm với áo phông in những dòng chữ vui vui như:

TÔI LÀ NGƯỜI Ý, TÔI KHÔNG THỂ BÌNH TĨNH.

TÔI KHÔNG LA HÉT, TÔI LÀ NGƯỜI Ý.

Và câu tôi thích nhất là:

BẠN CÁ MIẾNG THỊT VIÊN RẰNG TÔI LÀ NGƯỜI Ý.

Tôi muốn dừng lại xem có gì nực cười gửi cho Addie không nhưng Howard đã đi qua chợ và dẫn tôi tới một vòng người đang vây quanh một bức tượng lợn lòi bằng đồng có nước chảy ra đằng miệng. Nó có mõm và răng nanh dài, mũi màu vàng kim bóng bẩy như thể đã bị bào mòn.

“‘Porcellino’ có nghĩa là ‘lợn lòi’ sao?” Tôi hỏi.

“Đúng. Đây là Fontana del Porcellino. Nó chỉ là bản sao từ nguyên bản nhưng đã tồn tại từ thế kỷ mười bảy. Người ta tin rằng nếu ta xoa mũi nó, nó sẽ đảm bảo ta còn quay lại Florence. Con có muốn thử không?”

“Dạ.”

Tôi đợi đến khi mẹ con một bé trai nọ rời khỏi mới bước lên và đưa bàn tay không cầm kem xoa mũi lợn lòi. Và rồi tôi cứ đứng đó. Con lợn nhìn tôi bằng đôi mắt hệt cườm và những chiếc răng nanh nhỏ đáng sợ, và

không cần hỏi tôi cũng biết mẹ tôi từng đứng ngay ở đây, nước từ đài phun bắn tung tóe khắp chân và hi vọng bằng cả trái tim rằng mẹ sẽ ở Florence mãi mãi. Và xem chuyện gì đã đến nào. Mẹ chưa từng trở lại *thăm* nơi này và sẽ không bao giờ có thể.

Tôi quay lại nhìn Howard. Ông đang nhìn tôi với vẻ buồn rầu pha lẫn hạnh phúc như thể ông có cùng chung suy nghĩ ấy, và giờ ông đột nhiên không còn thấy kem gelato ngon như trước.

Tôi có nên hỏi không?

Không. Tôi muốn nghe chuyện từ mẹ.

Tình hình ở Duomo vẫn không được cải thiện. Thực tế thì dòng người còn dài hơn, lũ trẻ chạy ra chạy vào. Hơn nữa, Florence thấy chúng tôi có thể chịu nóng tốt, thế là son phấn, kem chống nắng cùng toàn bộ hi vọng trời sẽ mát hơn đều chảy khỏi mặt mọi người.

“Có lẽ chúng ta nên ở nhààààà,” một cậu bé đằng sau chúng tôi than vãn.

“Fa CALDO,” người phụ nữ đằng trước chúng tôi nói.

Caldo. Tôi hoàn toàn nhận ra một từ tiếng Ý.

Howard nhìn tôi. Chúng tôi đều khá kiêu lời từ *porcellino*, nhưng đó là sự yên lặng vì buồn bã hơn là vì ngại ngùng. “Bố hứa là chuyện này đáng cho con chờ đợi. Cùng lắm là mười phút nữa thôi.”

Tôi gật đầu và tiếp tục cố tăng lòe cảm giác buồn bã đang nhộn nhạo trong bụng. Vì sao mẹ tôi và Howard không thể có một cái kết có hậu? Mẹ hoàn toàn xứng đáng. Và thành thật mà nói thì có lẽ ông cũng đáng được hưởng đi đâu ấy.

Cuối cùng chúng tôi đã ở đầu hàng. Những phiến đá của Duomo dường như có khả năng phủ khí lạnh kì diệu, và khi chúng tôi bước vào trong, tôi phải cố lắm mới không nằm xuống khóc vì sung sướng. Nhưng rồi tôi thoáng thấy cái cầu thang đông nghịt người và đột nhiên tôi muốn khóc vì một lí do hoàn toàn khác. Mẹ tôi phải bước lên rất nhiều bậc cầu thang, nhưng lại bỏ qua tiêu tiết rằng cái cầu thang này rất hẹp. Hẹp như hang sóc đất vậy.

Tôi lo lắng không yên.

“Con khỏe chứ?” Howard hỏi.

Không. Tôi gật đầu.

Hàng người chầm chậm lên cầu thang, nhưng khi tôi đến bậc thang thấp nhất, chân tôi không chịu nhúc nhích. Chúng *không chịu*. Chúng cứ dơ ra không chịu bước lên.

Howard quay lại nhìn tôi. Ông như phải khom người xuống để vừa với cái cầu thang. “Con không sợ không gian hẹp chứ?”

Tôi lắc đầu. Tôi chỉ chưa từng đối mặt với khả năng bị ép trong một đường ống bằng đá với một đám du khách mồm hôi mồm ê ẩm ỉa.

Những người đằng sau tôi bắt đầu ứ lại và một người đàn ông lấm bầm gì đó. Mẹ tôi nói quang cảnh thật kì diệu. Tôi ép mình đặt một chân lên cầu thang. Không phải cầu thang hẹp như thế này dễ gặp hỏa hoạn ư? Nếu có động đất thì sao? Và một người phụ nữ đang dùng thuốc xịt mũi đằng sau tôi, có thể cho tôi chút *không gian* được không?

“Lina, bố không kể cho con nghe toàn bộ câu chuyện về *porcellino*” Tôi ngược lên. Howard đang trở ngược lại cầu thang ngay trên tôi và nhìn tôi khích lệ. Ông đang cố làm tôi phân tán tư tưởng.

Chơi được lắm, Howard. Chơi được lắm.

“Kể cho con nghe đi.” Tôi lại nhìn xuống cây cầu thang, tập trung vào hơi thở và cuối cùng cũng bắt đầu đi được. Lác đác có tiếng vỗ tay phía sau tôi.

“Ngày xưa có một cặp vợ chồng mãi mà không có được một mụn con. Họ cố gắng suốt nhiều năm ròng và người chồng nhieéc móc vợ vì đi đâu kém may mắn đó. Một ngày nọ họ cãi vã, người vợ đứng khóc bên cửa sổ và đúng lúc đó, một bầy lợn lòi chạy qua nhà. Trong bầy có những con lợn con và người vợ lớn tiếng ước rằng giá mà mình cũng có được một đứa con như bầy lợn kia. Một nàng tiên vô tình nghe thấy và quyết định ban phước cho người phụ nữ. Vài ngày sau, người vợ phát hiện ra mình mang thai nhưng khi bà hạ sinh, hai vợ chồng kinh hãi vì đứa trẻ trông giống lợn lòi hơn là giống người. Tuy vậy nhưng họ rất hạnh phúc vì có một cậu con trai nên họ vô cùng thương yêu đứa trẻ.”

“Câu chuyện nghe chẳng thật gì cả,” người phụ nữ sau lưng tôi cất tiếng.

Tôi nhăn nhó. Còn bốn trăm bậc thang nữa sao?

Chương 14

TOÀN BỘ CHUYỆN CẦU THANG LÀ HOÀN TOÀN XỨNG ĐÁNG. Quang cảnh Florence thật sự choáng ngợp đúng như những gì mẹ đã miêu tả, với một biển những mái nhà đỏ sẫm dưới bầu trời xanh không một gợn mây, cùng những ngọn đồi xanh mướt mại ấp iu mọi thứ như một vòng ôm lớn hạnh phúc. Chúng tôi ngẩng đầu sưởi nắng chừng nửa tiếng, Howard chỉ cho tôi thấy tất cả những công trình quan trọng ở Florence, còn tôi lại phải lấy hết can đảm để đi xuống cầu thang, hóa ra lại là một việc dễ hơn nhiều. Sau đó chúng tôi ghé vào một quán ăn trưa và tôi rời Florence với sự hiểu biết khiến tôi bồn chồn. Dù cho tôi đọc được gì trong nhật ký đi nữa, tôi cũng khá *thích* Howard. Đó có phải là phản bội không?

Chiếc xe máy của Ren đỗ trước cửa nhà tôi sau chín giờ.

“Ren đến rồi!” Howard từ dưới nhà gọi vọng lên.

“Chú nhần là con đang chuẩn bị nhé? Và đừng dọa cậu ấy!”

“Bố sẽ cố.”

Tôi nhìn vào gương. Ngay khi chúng tôi về nhà, tôi đã tìm cách sử dụng chiếc máy giặt tạm tịt của Howard, rồi phơi một đồng quần áo ra hiên cho khô. May là trời vẫn còn nắng oi ả và chẳng mấy chốc quần áo của tôi đã khô cong. Tôi không phải mặc áo phông nhăn nhúm nữa. Nếu Thomas cũng đến, tôi muốn mình trông thật tuyệt vời. Dù cho tóc tôi có thế nào đi nữa. Tôi cố ép tóc, nhưng những lọn tóc xoắn của tôi siêu bướng bỉnh và chúng nhất quyết không chịu nghe lời. Ít nhất thì chúng cũng đã gần như xuôi xuống vai.

Làm ơn, làm ơn, làm ơn cho cậu ấy có mặt. Tôi xoay một vòng. Tôi đang mặc một chiếc váy cotton ngắn được mẹ mua cho hơn một năm trước tại một tiệm bán đồ hàng thùng. Nó khá đẹp và tôi chưa có dịp mặc. Tới tận bây giờ.

“Hôm nay trông ranh ma đấy, Ren,” Howard đang oang oang cất giọng dọa nạt dưới nhà.

Tôi làu bàu. Ren trả lời, nhưng tôi chẳng nghe được gì ngoài hai lần “vâng, thưa bác.”

Vài phút sau, có tiếng gõ cửa phòng tôi. “Lina ời?”

“Đợi chút.” Tôi chuốt mascara xong rồi nhìn mình lần cuối trong gương. *Thomas Heath, tốt nhất là tôi nay cậu phải đến.*

Tôi mở rộng cửa. Tóc Ren ướt như thể vừa gội, và cậu mặc chiếc áo phong màu xanh ôliu làm nổi bật đôi mắt nâu.

“Chào, Lina. Cậu đã...” Cậu dừng lại. “Trời.”

“Trời cái gì?” Tôi đỏ mặt.

“Cậu trông rất...”

“Rất làm sao?”

“*Bellissima*”. Tôi thích chiếc váy của cậu.”

“Cảm ơn.”

“Cậu nên mặc váy thường xuyên hơn. Chân cậu thật sự...”

Mặt tôi đỏ như cháy đũa. “Được rồi, cậu nên ngừng nói về chân tớ ngay đi. Và đừng nhìn tớ chằm chằm nữa.”

“Xin lỗi.” Cậu nhìn tôi lần cuối, rồi ngại ngùng quay một góc bốn mươi lăm độ như thể cậu là một con chim cánh cụt vừa nghỉ giải lao.

“Tôi thích tóc cậu xoăn hơn.”

“Thế à?”

“Ừ. Tớ qua tớ nghĩ cậu trông không thật sự giống cậu.”

“Ha.” Má tôi thật sự *bỏng giấy* lên rồi.

Cậu hắng giọng. “Vây... cuốn nhật kí thế nào rồi? Họ đã bén lửa chưa?”

“Suýt!”

“Ông ấy vừa ra ngoài kiểm tra gì đó ở trung tâm tiếp khách. Ông ấy không nghe thấy đâu.”

“Ôi, tốt.” Tôi kéo cậu vào phòng rồi đóng cửa. “Và không. Mỗi quan hệ của họ vẫn trong vòng bí mật và ông ấy có vẻ lúc nóng lúc lạnh, nhưng nhìn chung thì mọi chuyện vẫn dễ chịu. Nó khá sến.”

“Cậu không ngại nếu tớ đọc chứ?”

“Nhật kí à?”

“Ừ. Có lẽ tớ có thể giúp cậu tìm hiểu xem có chuyện gì. Và tớ có thể tìm thêm nhiều chỗ đưa cậu đến tham quan ở Florence.”

Tôi chần chừ đâu khoảng ba phần mười giây. Đó là một lời đề nghị *quá* xá hời và không thể bỏ qua. “Được. Nhưng cậu phải hứa, *hứa* với tớ là sẽ không kể với Howard. Tớ muốn đọc xong trước khi nói chuyện với ông ấy.”

“Hứa. À mà Space phải mười giờ mới mở cửa. Tớ đọc luôn nhé?”

“Ý hay đấy.” Tôi lấy cuốn nhật kí khỏi kệ đầu giường. “Nó là một cuốn sổ nửa tranh nửa chữ, nên đọc cũng nhanh. Tớ đã đánh dấu ở chỗ đang đọc dở, nên đừng đọc qua đoạn đó.” Tôi quay lại và bắt gặp cậu tiếp tục nhìn chân tôi. “Ren!”

“Xin lỗi.”

Tôi lại bên cậu, mở bìa sổ. “Nhìn xem bà ấy viết gì trong trang lót này.”

Cậu khẽ huýt sáo. ““Tôi đã lựa chọn sai’?”

“Ờ.”

“Nghe có vẻ giống một đi ăm gở.”

“Tớ nghĩ đó là đi ầu mẹ muốn nhắn gửi đến tớ.”

Cậu lật qua các trang. “Chắc mất nửa tiếng là tớ đọc xong thôi. Tớ đọc rất nhanh.”

“Tuyệt. Vậy... cậu có tình cờ biết ai sẽ đi Space với chúng ta không?”

“Ý cậu là Thomas có đến không hả?”

“Và, ờ, những người khác nữa.”

“Tớ không rõ. Tớ chỉ biết Elena đã gửi tin nhắn cho rất nhiều người.”

Cậu ngược nhìn tôi. “Và tớ nghĩ Mimi sẽ đến.”

“Hay đấy.”

Có một quăng lặng và sau đó cả hai chúng tôi đồng thời nhìn đi chỗ khác.

“Thế thì... tớ sẽ ở ngoài hiên.” Tôi cần laptop và chạy ra khỏi phòng. Tôi cũng không thể ngừng nhìn cậu ấy được.

Lạ thật.

Ren gặp tôi ngoài hiên. Tôi đã hi vọng th ần Internet Ý sẽ mỉm cười với tôi và tôi có thể kiểm tra email hay xem một video mèo trên YouTube hoặc gì đó, nhưng tôi không may mắn đến vậy. Thế là tôi đành nằm dài trên xích đu, đầu đầu đá vào lan can để nó tiếp tục đung đưa qua lại.

“Mẹ cậu làm tớ liên tưởng đến cậu.”

Tôi ng ối bật dậy. “Sao lại thế?”

“Bà ấy vui tính. Và dũng cảm. Bà ấy thật tuyệt vời khi dám liêu lĩnh bỏ việc học trường Y và mọi thứ. Và ảnh bà ấy chụp thật sự đẹp. Dù cho bà ấy mới bắt đầu, nhưng cậu có thể biết bà ấy sẽ trở thành một nhân vật thay đổi cục diện.”

“Cậu đã xem loạt ảnh chân dung những người phụ nữ *Y chưa?*” “Rồi. Rất đẹp. Và cậu giống hệt mẹ.”

“Cảm ơn nhé.”

Cậu ngồi xuống cạnh tôi. “Đã chín rưỡi rồi. Cậu sẵn sàng đến Space chưa?”

“Sẵn sàng.”

“Tớ đã bảo với Howard rằng khi nào ra tù mình sẽ bấm còi. Lúc trước hai bác cháu nói chuyện vui lắm. Tớ nghĩ hai bác cháu cũng quen nhau hơn trước.”

“Tớ đã bảo ông ấy phải tốt tính vào rồi.”

“Thảo nào ông ấy cứ cười với tớ suốt, làm tớ sợ hãi linh hồn.”

QUY TẮC ĐI XE MÁY CỦA LINA:

1. Không bao giờ đi xe máy khi đang ướt như chuột lột.

2. Không bao giờ mặc váy ngắn đi xe máy.

3. Cố gắng để ý tín hiệu đèn. Nếu không thì mỗi khi tài xế tăng tốc ta sẽ va vào cậu ấy và có một khoảnh khắc bối rối ngại ngùng và sau đó sẽ lo lắng cậu ấy cho rằng mình cố ý.

4. Nếu chẳng may không tuân thủ quy tắc số hai, hãy tránh nhìn vào mắt những người lái xe là nam trên đường. Nếu không, họ sẽ bấm còi inh ỏi mỗi khi váy bạn tốc lên.

Ren rẽ vào một đường một chiều rồi đậu xe cạnh tòa nhà hai tầng có cả một hàng dài người nối đuôi nhau bên ngoài. “Đến nơi rồi.” Tiếng nhạc vọng ra từ các ô cửa sổ.

Bụng dạ tôi như rớt xuống tận đôi xăng-đan. “Đây là một hộp đêm đúng kiểu *hộp đêm*.”

“Ừ.”

“Tớ có phải *nhảy* không?”

“Ren!” Elena đang cố băng qua đường về phía chúng tôi nhưng bị đôi giày cao gót cản trở. Nỗ lực đó khiến cô ấy di chuyển như Frankenstein. “Pietro đã đưa tên chúng ta vào danh sách. *Ciao*, Lina! Rất vui được gặp lại cậu.” Cô ấy áp má vào má tôi và tạo ra tiếng hôn gió. “Váy của cậu đẹp lắm.”

“Cảm ơn nhé. Và cảm ơn vì đã giúp bọn tớ vào. Tớ thật sự muốn thăm thú Space.”

“À, ừ. Ren bảo bố mẹ cậu từng đến đây thì phải? Tối nay họ không có mặt chứ?”

Tôi bật cười. “Không. Chắc chắn là không.”

“Thế tối nay có những ai?”

“Mọi người đều nói sẽ tới, nhưng chúng ta sẽ xem xem ai thực sự xuất hiện. Đừng lo, Lorenzo. Tớ chắc chắn một người nhất định sẽ tới. *Vieni**, Lina.” Cô ấy khoác tay tôi rồi kéo tôi qua đường lên đầu hàng, như thể tôi là một thứ thuộc về cô ấy.

“*Dove vai**?” Một người đàn ông trong hàng hét lên khi chúng tôi chen vào trước.

Cô nàng hất tóc. “Mặc kệ hán đi. Chúng ta quan trọng hơn nhiều. *Ciao*,

Franco!”

Franco mặc áo phông đen và cơ bắp thân trên không tương xứng với thân dưới, như thể anh ta bỏ qua quá nhiều các bài tập chân. Anh ta tháo sợi dây nhưng trên một thanh trụ chắn và để chúng tôi vào.

Chúng tôi bước vào một sảnh tối mờ có những giá lớn treo quần áo. Đây là phòng thay đồ à?

“Đi tiếp đi,” Elena nói. “Bữa tiệc ở hướng này.”

Tôi đi tiếp, tay giơ ra đằng trước lần tìm đường như một con dơi. Không gian tối như *hũ nút*. Và ồn ã. Cuối cùng chúng tôi vào một căn phòng hình chữ nhật có một quầy bar dài ở một bên. Hai bài hát đang được chơi cùng lúc - một tiếng Anh, một tiếng Ý - và ở phía bên kia phòng, một nhóm đang hát karaoke ngang phè phè. Mọi người hoặc không nói hoặc phải hét lên mới nghe thấy nhau.

“Lina, cậu muốn uống gì không?” Elena hỏi, chỉ về quầy bar. Tôi lắc đầu.

“Chúng ta sẽ ở đây đợi mọi người. Một khi chúng ta đã vào hộp đêm rồi thì chẳng thể nào tìm những người khác mất.”

“Đây không phải hộp đêm sao?” Tôi hỏi.

Cô ấy cười như nghĩ tôi ngô nghê đáng yêu. “Không. Rồi cậu sẽ thấy.”

Tôi nhìn quanh. Đây là căn phòng Howard đã bật ra câu “Hadley...” khét tiếng đầu tiên của mình ư? Tôi phấp phồng mong chờ thấy ông dựa vào một bức tường, cao hơn người khác chừng hai cái đầu. Trừ việc khung cảnh này có vẻ hoàn toàn không giống. Có lẽ họ sẽ không chịu để ông loẹt quẹt dép tông trong đây.

Ren huých tôi. “Muốn hát karaoke với tớ không? Chúng ta có thể chọn

một bài tiếng Ý và tớ có thể giả bộ tớ cũng không biết tiếng Ý. Sẽ hài lắm cho coi. Thế...?”

Cậu ngưng bật vì Mimi và Marco đang đi về phía chúng tôi. Mimi mặc một chiếc váy siêu ngắn, tóc tết lỏng thành một bím dài. Không hề thấy một lọn tóc Medusa nào. Tôi liếc nhìn Ren. Cậu có thích chân cô ấy không?

Ờ, có. Có người phải dạy cậu nghệ thuật ứng xử mới được.

“Chào các cậu,” Marco oang oang. Cậu ta có đúng một âm lượng thôi. “Lina!” Cậu ta đưa tay tiến về chỗ tôi, nhưng tôi né. “Chắc là quá nhanh với tớ.”

“Cậu định nhắc bông tớ mỗi khi trông thấy tớ à?”

“Chuẩn.” Cậu ta quay sang bế Elena. “Hỏi Elena đi.”

“Marco, *basta*!*! Thả tớ xuống hoặc tớ cho lũ chó hoang làm thịt cậu đấy.”

“Cái này mới.” Marco toét miệng cười với tôi. “Bạn ấy rất giỏi sáng tạo những lời dọa nạt.”

Mimi đang hét gì đó để át tiếng nhạc. “Ren, vì sao cậu không gọi lại cho tớ? Tớ không biết tối nay cậu có đến không.”

Tôi không nghe thấy Ren trả lời thế nào, nhưng cô ấy mỉm cười và bắt đầu nghịch những nút áo của cậu, một đi đầu đáng lẽ không thể làm tôi phì ền lòng nhưng thật ra lại có. Cô ấy thích Ren không có nghĩa là cô ấy phải cho cả thế giới biết.

“Lina?”

Tôi từ từ quay lại. *Làm ơn là...* “Thomas!”

Cậu mặc một chiếc áo màu xanh hoàng gia có dòng chữ BỊ TỔNG CỐ

KHỎI AMSTERDAM và không hiểu sao trông còn điển trai hơn trước. Nếu đi đầu đó là có thể. Tôi đã quên hoàn toàn vụ nghịch nút áo của Mimi.

“Elena nói cậu sẽ đến. Tớ đã cố gọi cho Ren để...”

“Xin chào, đồ biến thái.” Đột nhiên Ren huých một cái làm Thomas loạng choạng.

“Ren, cái khỉ gì vậy?” Cậu nói và đứng thẳng lên.

“Tớ có khoảng mười cuộc gọi nhớ từ cậu.”

“Cậu chỉ cần trả lời một cuộc là được.”

Ren nhún vai. “Xin lỗi nhé. Tớ bận.”

Mimi rón rén lại gần Ren, chăm chú nhìn như không biết tôi là ai.

“Chào Mimi,” tôi nói.

“Chào,” cô ấy nheo mắt.

“Tớ là Lina. Chúng ta đã gặp nhau vào tối hôm nọ tại nhà Elena?”

“Tớ nhớ.”

Elena xen vào giữa vòng tròn nhỏ căng thẳng khác thường của chúng tôi. “*Ragazzi*, không tám chuyện nữa! Tớ muốn nhảy.”

“Cậu có nhảy không?” Thomas hỏi tôi.

“Không hẳn.”

“Tớ cũng thế. Chúng ta có thể nói chuyện phiếm. Chúng ta có thể đi dạo quanh sông Arno hoặc làm gì đó. Tớ biết một nơi rất hay...”

“Không đời nào!” Ren giữ tay tôi. “Thomas, cậu không thể cướp trải nghiệm này của bạn ấy được. Lina đang ở Space. Bạn ấy muốn nhảy.”

“Tớ có biết nhảy nhót đâu,” tôi phản đối.

“Cậu chắc chắn biết,” cậu hạ giọng. “Và đi nào. Đây là nơi mọi chuyện

bắt đầu, phải chứ?”

Tôi gật đầu rồi nhìn Thomas. “Tớ nên ở lại. Tớ ghét phải lỡ mất cơ hội tự biểu diễn mình.”

“Tệ nhất thì cậu nhảy vũ đạo trong phim *Dirty Dancing* là cùng. Không ai để con mình ở xó nhà*, nhỉ?”

“Tớ đã bảo rồi, cậu biết *quá* nhiều về bộ phim đó.”

“*Ragazzi!*” Elena hét. “Tớ nói thật đấy, đi thôi!”

Chúng tôi đi theo cô ấy qua một cánh cửa hẹp, Thomas đặt tay vào eo tôi và tạo ra những cảm giác ngây ngất, và sau đó tất cả chúng tôi lách qua một đoạn dốc vào một căn phòng lớn. Trong một giây tôi không nhìn rõ một cái gì - tất cả đều quay cuồng. Rồi một ngọn đèn pha chiếu qua chúng tôi và ỒI TRỜI!

Chúng tôi đang ở trong một căn phòng thênh thang cao vút ra cũng phải gần tám mét, *đấy nhóc* người như một tổ mối, chỉ có đi đầu là mối mặc quần áo thiết kế. Có vài sân khấu nhô cao lên khỏi sàn, để vài người đứng cao hơn chừng một mét rưỡi. Và tất cả đều đang nhảy. Và tôi không muốn nói đến điệu Dây Xe Mua Đồ hay Vòi Phun Nước, hoặc bất cứ điệu nhảy gì thường xuất hiện trong các buổi tiệc prom ở Mỹ. Họ *thật sự* đang nhảy. Kiểu nhảy mê say ấy.

Mẹ ơi, mẹ làm con mắc vào chuyện gì thế này?

“Chào mừng đến Space,” Ren hét vào tai tôi. “Đây là lần đông nhất tớ từng thấy. Có lẽ vì bây giờ đang là mùa du lịch.”

“Các cậu, đi theo tớ!” Marco giơ tay đằng trước như một thợ lặn sau đó bắt đầu rẽ đám đông ra, chúng tôi lú lú theo sau.

Cuối cùng chúng tôi ở trong một không gian chật hẹp đâu đó giữa sàn

và mọi người bắt đầu nhảy. Ngay lập tức. Tôi đoán không ai cần khởi động một chút trước khi vào nhạc ư?

Lòng bàn tay của tôi bắt đầu đổ mồ hôi. Giờ là lúc phải tự khích lệ bản thân. *Lina, mày là một cô gái tự tin và mày hoàn toàn có thể. Sao mày không thử phiên bản gợi cảm của điệu Running Man? Hay Hockey Pokey? Đừng đứng đực ra đó là được. Mày trông lố bịch quá.* Và sau đó tôi đã phạm sai lầm chết người là nhìn Mimi, đi đầu này khiến mọi chuyện tệ đi cả triệu lần. Cô ấy đang giơ hai tay quá đầu và trông thật tuyệt vời. Tuyệt vời kiểu Âu châu gợi cảm “cool ngầu” ấy. Tôi chỉ muốn tìm một cái lỗ nẻ mà chui xuống.

“Cậu nhảy được mà,” Ren hét, giơ ngón cái với tôi.

Tôi khép nép. *Được rồi, di chuyển đi. Hay là bắt chước Elena? Lắc qua lắc lại. Chuyển động hông. Giả bộ không cảm thấy mình như một đứa ngu ngốc.* Tôi liếc nhìn Thomas. Cậu đang nhảy những bước tiến lùi ngượng nghịu khiến tôi chỉ muốn rơi vào lãng quên, vì sao *cậu có thể đáng yêu đến thế?* Cậu cũng không biết nhảy. Có lẽ tôi có thể cùng cậu đi dạo quanh Florence cũng được.

Và sau đó một chuyện điên rồ đã xảy ra. Tiếng nhạc bỗng lớn đến nỗi như nện thình thình vào xương, rằng tôi, mọi người *vui vẻ* quá và đột nhiên tôi nhảy. Như thể tôi biết nhảy thật. Và tôi thật lòng thấy vui. Có lẽ không vui bằng Ren đang nhảy ve vãn Mimi, nhưng *vẫn* vui. DJ ghé micro sát miệng, hét gì đó bằng tiếng Ý và mọi người hò reo, giờ *đồ uống* lên quá đầu.

“Anh ấy là bạn của tôi! *È mio amico**!” Elena hét lớn.

“Lina, cậu nhảy được đấy!” Ren nói to. Mimi đang làm điệu xoay hông cực khó như thể cần sự tập trung cao độ, nhưng khi nghe tiếng Ren, cô ấy

ngước lên, dành cho tôi cái nhìn lạnh như lốc xoáy vùng cực.

Tôi càng lúc càng thấy rõ cảm giác cô ấy không ưa tôi.

Thomas huých vai tôi. “Cậu đã từng ở nơi nào thế này chưa?”

“Chưa.”

“Lạ thật đấy, muốn vào một hộp đêm thế này ở Mỹ, cậu phải hai mươi một tuổi.” Chúng tôi ở sát nhau đến nỗi tôi thấy rõ những giọt mồ hôi trên tóc cậu. Đến *mồ hôi* của cậu cũng gợi cảm. Tôi chính thức *đáng ghê tởm* rồi.

Ren rời khỏi Mimi, đến phía bên kia của tôi. “Vui chứ?”

Cậu đã hụt hơi.

“Ừ.”

“Tốt. Vài phút nữa tớ quay lại.” Mimi nắm tay cậu và họ biến mất trong đám đông.

Thomas làm mặt hề “Cậu ấy có vẻ bảo vệ cậu nhỉ?”

“Vì bố tớ đấy. Ông ấy cứ trêu Ren nên Ren sợ rằng nếu có chuyện gì với tớ, cậu ấy sẽ là người bị ăn mắng.”

“Cậu chẳng làm sao đâu - cậu đang ở với tớ mà.”

Nghe sến, nhưng tôi vẫn cười. Như đồ ngố. Thomas đã phá hủy hoàn toàn khả năng kiểm soát cơ mặt của tôi.

Cậu hát hăm, nhìn qua đám đông. “Cậu ấy kia kìa. Hình như cậu ấy và Mimi đang *nói chuyện*.”

Tôi nhón chân, nhân cơ hội đặt tay lên vai cậu. Ren và Mimi đang dựa vào tường và cô ấy khoanh tay trước ngực, có vẻ bức bối. Có lẽ đó là vẻ mặt bình thường của Mimi.

“Họ là một đôi hả?”

“Ừ. Ren thích Mimi hai năm rồi. Có vẻ tròng cây si cũng có cái lợi của nó, nhỉ?”

“Ừ.”

“Này, tớ phải gọi điện cho bố và sau đó tớ sẽ đi lấy đồ uống. Cậu muốn uống không?”

“Có, cảm ơn nhé.”

Cậu dành cho tôi một nụ cười muốn nhũn cả người, rồi biến mất trong đám đông.

“Lina, nhảy với tớ nào!” Elena tóm tay tôi và kéo tôi quay lại. “Cậu và Thomas là sao? Là *amore** à?”

Tôi bật cười. “Tớ không biết. Đây mới là lần thứ hai tớ gặp cậu ấy.”

“Ừ, nhưng cậu ấy thích cậu. Tớ biết mà. Cậu ấy chưa từng có hứng thú với ai, nhưng tối hôm kia sau khi cậu về rồi, cậu ấy hỏi tớ có số của cậu không.”

“Ồ là la!” Marco nói. “Cô gái mới và Thomas.”

Elena đảo mắt với anh chàng. “Cậu như đồ trẻ con.”

“Ờ, thế hả? Trẻ con có làm được thế này không?” Cậu gập cánh tay lại và bắt đầu nhảy điệu robot.

“Marco, *basta!* Cậu nhảy điệu đó tệ lắm.”

“Muốn tớ làm điệu sâu đo không?”

“Không!”

Nhạc chuyển sang một bài có tiết tấu nhanh hơn, và chẳng mấy chốc ba chúng tôi đã nắm tay nhau nhảy lên nhảy xuống như một đám con nít. Thảo nào mẹ tôi thích nơi này. Nó rất vui. Trừ việc nhiệt độ tiếp tục tăng. Nơi này không có đi đầu hòa à?

“Thomas đâu rồi?” Elena hỏi. Tóc mái của cô ấy bết vào trán vì mồ hôi.

“Cậu ấy đi lấy đồ uống.”

“Cậu ấy đi một lúc rồi.” Cô ấy đưa tay quạt cho mình. “Fa troppo caldo*. Tớ toát mồ hôi như lợn rồi này.”

Đột nhiên căn phòng nghiêng ngả và tôi loạng choạng.

Elena vội giữ tay tôi. “Cậu có làm sao không?”

“Tớ chóng mặt. Ở đây nóng quá.”

“Cái gì?”

“Tớ thấy nóng quá.”

“Tớ cũng thế!” Marco hét lên. “Tớ nóng hót hòn họt!”

“Tớ cần nghỉ một lát.”

“Lina, có ghế băng đấy. Ở đằng kia.” Cô ấy chỉ về chỗ Ren và Mimi đang đứng. “Cậu muốn tớ đi cùng không?”

“Không sao, tớ đi được.”

“Tớ sẽ cho Thomas biết cậu ở đâu.”

“Cảm ơn nhé.” Tôi đi về phía một bên phòng.

Các ghế băng trông như nơi sinh sôi của một bệnh dịch nào đó, nhưng tôi mệt quá rồi. Tôi bỗng có cảm giác sắp ngất.

Cái ghế băng đầu tiên đã bị chiếm gần trọn bởi một gã gầy nhẳng đang nằm thẳng đuồn. Hắn đeo dây chuyền vàng và một cặp kính râm to tướng, cứ vài giây hắn lại giật lên một cái như có ruồi muỗi đậu xuống người. Một gã có vẻ lớn tuổi hơn ngẩng hút thuốc ở đằng kia và khi thấy tôi, gã cười và nói gì đó bằng tiếng Ý.

“Xin lỗi, tôi không hiểu.” Tôi lách qua. Đầu tôi đang ong ong cùng tiếng nhạc. Hi vọng là có chỗ ng ồi nào thoáng một chút. Nếu không tôi sẽ phải làm bạn với gã rapper nửa mùa đang nằm ngất ra kia mất.

Có rồi! Tôi chạy vội ra một chỗ chưa có ai ng ồi, nhưng ngay khi đến đó, tôi sững lại vì có một đôi tay đặt vào hông mình. Và không hề vô tình. Tôi quay phắt lại. Chính là gã lớn tuổi hơn trên ghế băng kia. Tóc gã dài, bết, và gã bốc mùi như xác chuột xạ ngâm vodka. Hoặc ít nhất đó là những gì tôi tưởng tượng.

“Dove vai, bella?”

“Để tôi yên.”

Gã vươn tay vuốt dọc bên vai tr ần của tôi và tôi vội né ra. “Đừng chạm vào tôi.”

“Perche? Non ti piaccio?”* Một chiếc răng của gã xám xịt. Và gã già hơn nhiều so với tôi tưởng lúc trước. Như kiểu già hơn mười tuổi so với bất cứ ai ở đây.

Quên cái ghế băng đi. Tôi quay người định bỏ chạy, nhưng gã lao vào tôi và sau đó giữ ghì tay tôi. Rất mạnh. “Thôi ngay!” Tôi giằng tay lại nhưng gã càng siết chặt hơn. “Elena! Marco!” Tôi không còn thấy họ nữa. Ren đâu r ồi?

Tôi cố thoát ra l ần nữa, nhưng gã giữ eo tôi và kéo tôi lại gần tới khi xương chậu của tôi sát vào của gã. “Thả. Ra.” Thiết đầu công chảnh? Lên gối ư? Ta phải làm gì khi bị tấn công đây? Gã cười nhả nhỏ, né tránh mọi cố gắng trong tuyệt vọng của tôi.

Sao tôi có thể thoát được chuyện này? Người ở khắp mọi nơi, nhưng chẳng ai để ý. “Cứu với!”

Đột nhiên có người nắm vai tôi kéo lại, và gã kia nói lỏng tay vừa đủ để tôi thoát ra. Là Mimi. Trông cô ấy như một chiến binh xinh đẹp đang lên cơn giận ngút trời.

“*Vai via, fai schifo,*” cô ấy hét lên với gã. “*Vai**.”

Gã giơ hai tay lên trời, lại nhe nhẻn cười và bỏ đi.

“Lina, sao cậu không bảo hắn cút đi?”

“Tớ cố rồi. Hắn không chịu thả ra.”

“Lần sau phải dứt khoát hơn. Cứ chửi chúng là *stronzo** rồi đẩy chúng ra. Tớ phải làm thế suốt.”

“*Stronzo?*” Tôi run lẩy bẩy. Tôi có cảm giác mình đang bị kéo trong một cái thùng rác - thật *gớm guốc*.

Cô ấy khoanh tay. “Có gì giữa cậu và Ren đấy?”

Tôi cố tập trung đầu óc. “Tớ xin lỗi, sao?” Tôi xoa cánh tay, cố xóa bỏ cảm giác da Răng Xỉn khỏi người mình.

“Có chuyện gì giữa cậu và Lo-ren-zo?” Cô ấy nói chậm rãi, ềà như thể nghĩ rằng tôi không hiểu.

“Tớ không biết cậu đang nói chuyện gì.” Ren *đâu* rồi?

Cô ấy nhìn tôi một lúc. “Cậu biết tớ và Ren là một đôi, nhỉ? Cậu ấy đi chơi với cậu chỉ vì tội nghiệp cậu vừa mất mẹ thôi.”

Có lẽ đó là do chút adrenaline còn sót lại sau vụ gã Ghê Văn Tởm* vừa rồi, nhưng đột nhiên tôi bật ra đi đầu đầu tiên xuất hiện trong tâm trí. “Chính vì thế mà tối qua cậu ấy không nghe các cuộc gọi của cậu à?”

Cô ấy trợn mắt và hăm hè bước về phía tôi. “Cậu ấy ở nhà trông em gái.”

“Không, cậu ấy đến Ponte Vecchio với tớ.” *Hi vọng là mình phát âm*

đúng.

“Cậu đây r ồi!” Thomas xen vào giữa, mỗi tay cầm một lon nước có ga. Cậu nhìn Mimi một cái và xì mặt. “Trời. Tớ vừa bỏ lỡ chuyện gì vậy?”

“Im đi, Thomas.” Cô ấy quay người rảo bước đi mất.

“Vừa có chuyện gì thế?” Thomas hỏi.

“Tớ chịu.”

“Lina!” Ren đang len về phía tôi. “Cậu đây r ồi. Cậu muốn về chưa? Trong đây như nóng một ngàn độ vậy. Tớ nghĩ có lẽ đi đâu hòa bì hồng.”

Tôi thấy nhẹ cả người và đột nhiên tôi đang cố kìm nước mắt chực òạt đổ ra. “Cậu đã ở đâu?”

“Đi tìm cậu.” Cậu cúi lại gần. “Cậu ổn chứ?”

“Tớ muốn về Ngay.”

“Tớ cũng cần phải về,” Thomas nói. “Tớ sẽ ra cùng hai cậu.”

Chúng tôi mất như phải cả tiếng đồng hồ để ra ngoài, và khi cuối cùng chúng tôi cũng xông ra được vỉa hè thì cả ba đều thỏa sức hít căng lồng ngực như thể vừa từ dưới lòng đại dương sâu thẳm tr ồi lên.

“Tự do r ồi!” Thomas nói. “Cứ như thể bị rút dưỡng khí từ từ vậy.”

Tôi dựa vào một bức tường và nhắm mắt. Tôi sẽ không bao giờ, không đời nào đến đây nữa.

Ren chạm vào tay tôi. “Lina, cậu ổn không?”

Tôi nửa lắc nửa gật đầu. *Ổn sao?* Tôi vẫn còn ngửi thấy mùi chuột xạ ngâm rượu.

“Vậy cậu nghĩ gì về Space? Một nơi hoàn hảo để bắt đầu một câu chuyện tình chứ?”

“Chuyện tình gì?” Thomas hỏi. “Giữa tớ và Lina à?” Cậu dành cho tôi

cái nhìn ý nhị, nhưng tôi chẳng để ý.

“Ren muốn nói tới bố mẹ tớ.” Tôi hít một hơi sâu. “Gã lớn tuổi kia đã tấn công tớ. Hắn ôm tớ không chịu buông.”

“Ý cậu là sao? Ở trong Space à?” Ren quay một vòng như nghĩ mình có thể nhìn xuyên qua tường. “Lúc nào?”

“Ngay trước khi cậu tìm thấy tớ. Mimi đã cứu tớ.”

“Đó là chuyện đã xảy ra,” Thomas nói. “Cậu ổn chứ? Chuyện đó thật đáng sợ.”

“Cậu có bị thương không?” Ren hỏi.

“Không. Tớ chỉ thấy kinh thôi.”

Ren có vẻ bức bối. “Vì sao cậu không hét lên gọi tớ? Tớ sẽ xử đẹp hắn.”

“Tớ không biết cậu ở đâu.”

Điện thoại của Thomas bắt đầu đổ chuông, cậu nhìn nó và lau bầu. “Bố tớ lại gọi. Có người nhà đến chơi và tớ đã nói với bố rằng tớ sẽ không đi chơi lâu.” Cậu ngược lên nhìn tôi. “Nhưng tớ sẽ không đi nếu chưa có số của cậu.”

“À. Được.” Tôi đã thực hành chuyện này, nhưng ngay khi định cho cậu biết số điện thoại của mình thì tôi lại quên khuấy mất và phải nhìn tờ giấy tôi đã ghi số điện thoại ra.

“Tuyệt. Mai tớ sẽ gọi cho cậu.” Cậu ôm tôi rất chặt rồi vỗ vai Ren. “Gặp lại cậu sau.”

“Gặp lại sau.” Ren quay người nhìn Thomas bỏ đi và tôi nhân cơ hội lau mắt. Mascara lem nhem khắp nơi.

“Cái áo của cậu ấy trông xấu thật, cậu có nghĩ thế không?”

“Cái gì?”

“‘Bị tổng cô khỏi Amsterdam.’ Chẳng ai bị tổng cô khỏi Amsterdam cả. Như vậy đây.”

“Tớ có biết đâu.”

“Tớ rất tiếc vì chuyện trong đó. Tớ không nên để cậu lại.” Cậu nhìn kĩ tôi hơn. “Đợi một chút. Cậu khóc à?”

“Không.” Một giọng nước mắt to tướng lăn xuống mặt tôi. Rồi một giọt nữa.

“Ôi, không.” Cậu đặt tay lên vai tôi và nhìn thẳng vào mắt tôi. “Tớ rất tiếc. Chúng ta sẽ không bao giờ đến đây nữa.”

“Tớ xin lỗi. Tớ thấy thật ngu ngốc. Gã đó quá tầm lợm.” Nhưng đó chỉ là một nửa lí do khiến tôi rơi nước mắt. Tôi hít một hơi sâu. “Ren, vì sao cậu cho Mimi biết là mẹ tớ đã mất?”

Cậu tròn tròn mắt. “Tớ không biết. Tớ buột miệng thôi. Cô ấy hỏi vì sao cậu chuyển đến đây, thế là tớ nói. Sao thế? Cô ấy nói gì à?”

“Cậu biết không, cậu không phải thương hại tớ. Tớ không cần cậu đọc cuốn nhật kí và đưa tớ đi mọi nơi. Tớ có thể tự tìm hiểu lấy. Tớ hiểu cậu cũng có cuộc sống của mình.”

“Trời, gì thế? Tớ không thương hại cậu. Ý tớ là, chuyện cậu mất mẹ là một chuyện buồn, nhưng tớ đi chơi với cậu là vì tớ thích. Cậu... khác biệt.”

“Khác biệt?”

“Cậu biết đó, như chúng ta đã nói tối qua. Chúng ta giống nhau, cậu biết không?”

Tôi quệt cánh tay ngang mặt. Vì nó hoàn toàn giúp được sự cố mascara

này. “Hứa nhé?”

“Tớ hứa. Sao cậu khơi chuyện này lên?”

“Mimi...” Tôi dừng lại. Có quan trọng không? Cô ấy chỉ ghen thôi. Và mỗi lần thấy cô ấy, Ren đều hành động như vừa trúng số.

“Mimi làm sao ”

“Thôi. Chúng ta đi Piazza Signoria nhé? Tớ muốn thấy bức tượng đó.”

Chương 15

CHÚNG TÔI IM LẶNG TRONG CHUYẾN XE TỚI QUẢNG trường. Đã quá mười một giờ và thành phố có vẻ rất khác. Vắng lặng hơn. Như tôi, sau màn khóc lóc sụt sùi đáng xấu hổ sau khi vào hộp đêm. Ren đỗ xe ở một góc đường và cả hai đều xuống xe.

Là nó à?

“Là nó. Piazza Signoria.” Cậu ấy nhìn tôi như thể tôi là một hộp bát cực kì dễ vỡ, nhưng tôi *vẫn* đang sụt sịt nên có lẽ cậu có quyền hành động như thế.

Tôi đi vào quảng trường. Một bên là một tòa nhà trông như pháo đài có tháp đồng hồ, và trước đó là một đài phun nước có tượng một người đàn ông được bao quanh bởi những bức tượng nhỏ hơn. Khá đông người đang tha thẩn qua lại, nhưng nhìn chung nơi này khá thoáng.

“Tòa nhà đó là gì thế?” Tôi hỏi.

“Palazzo Vecchio.”

“Cái gì đó cũ... Lâu đài cũ à?”

“*Esattamente*. Cậu học nhanh đấy.”

“Tớ biết. Tớ nhận ra từ ‘cũ’. Tớ nói tiếng Ý lưu loát lắm mà lại.” Chúng tôi cười với nhau. Mắt tôi có cảm giác như hai quả bóng nước, nhưng ít nhất tôi không còn sụt sịt nữa. Khịt. May là Ren không bỏ tôi lại chỗ bắt taxi gần nhất.

“Mà có chuyện gì ở đây thế?”

“Đây là nơi đầu tiên ông ấy thổ lộ thích mẹ tớ. Họ đang nhìn bức

tượng. Tên của nó có gì đó liên quan tới ‘cưỡng đoạt.’”

“À, đúng. *Vụ Cưỡng Đoạt Phụ Nữ Sabine*. Nó ở trong khu vực có mái che kia.”

Chúng tôi băng qua quảng trường, qua khá nhiều bức tượng ở hai bên đường, rồi đi vào một vòm cửa dẫn vào về cơ bản là một khoảnh sân chứa đầy những bức tượng.

Tôi nhận ra nó ngay. “Nó kìa.”

Vụ Cưỡng Đoạt Phụ Nữ Sabine được tạc bằng đá cẩm thạch trắng và đặt trên một bục cao, ba nhân vật quăn quýt thành một cột cao. Tôi chậm rãi đi quanh. Mẹ tôi nói đúng. Không ai *vui vẻ*, nhưng họ kết nối với nhau và chắc chắn đang tôn nhau lên. Cả ba đều trần truồng, cơ bắp và gân nổi lên ở mọi chỗ. Giambologna không hề đùa.

Ren chỉ. “Nhìn cách người phụ nữ ngoái lại nhìn người đàn ông kia mà xem. Rõ ràng cô ấy không muốn đi. Và gã nằm dưới có vẻ hoảng hốt.”

“Ờ.” Tôi khoanh tay, ngược nhìn bức tượng. “Là tớ thấy thế thôi, hay đây là một chốn kì cục để Howard tỏ tình nhỉ?”

“Có lẽ chuyện tự nhiên xảy ra thôi. Ông ấy bị ánh trăng mê hoặc hay gì đó.”

“Nhưng ông ấy đang nghiên cứu lịch sử mỹ thuật và đang kể cho mẹ nghe toàn bộ câu chuyện đằng sau bức tượng. Tớ sẽ ngạc nhiên nếu nó không có chút gì nổi bật với ông ấy.”

Ren lưỡng lự. “Nói đến Howard... Tớ phải kể cậu nghe chuyện này.”

“Gì vậy?”

Cậu hít một hơi sâu. “Tớ đã hỏi ông ấy về tiếm bánh bí mật.”

Tôi quay phắt lại. “Ren! Cậu đã kể với ông ấy về cuốn nhật kí à?”

“Không, tất nhiên là không.” Cậu hất tóc xòa xuống mắt, tránh ánh nhìn của tôi. “Đó là lúc cậu đang chuẩn bị. Tớ bịa chuyện rằng mẹ tớ đã tìm thấy một tiệm bánh bí mật khi mới chuyển đến đây, và sau đó hỏi xem ông ấy có biết một tiệm nào không. Tớ định làm cậu ngạc nhiên và đưa cậu tới đó vào tối nay, sau khi từ Space về”

Cuối cùng, cậu ngược cặp mắt to, có hồn lên nhìn tôi và tôi thở dài. Cảm giác cứ như cố giận một con hải cẩu con vậy. “Ông ấy có nói không?”

“Không. Lạ ở chỗ đó. Ông ấy bảo chưa từng đến một nơi nào như thế.”

Tôi nheo mắt nhìn Ren. “Sao? Và cậu tả nó cho ông ấy à?”

“Ừ. Tớ cố nói bằng quơ để ông ấy không biết tớ đang nói đến lần hẹn hò giữa ông ấy và mẹ cậu, nhưng ông ấy tỏ vẻ không hề biết gì.”

“Ông ấy không nhớ đã đưa mẹ tớ tới đó?”

Cậu lắc đầu. “Không, còn hơn thế nữa. Như thể ông ấy chưa từng nghe tới những tiệm bánh bí mật của Florence.”

“Cái gì? Đó có vẻ không phải một thứ dễ quên.”

“Tớ biết, nhỉ?”

“Ông ấy nói dối chẳng?”

“Có lẽ. Nhưng vì sao?” Cậu lại lắc đầu. “Trong suốt hai giờ qua tớ đã cố nghĩ ra một lí do cho việc ông ấy quên mất tiệm bánh, nhưng đến giờ vẫn tắc tị. Không có ý gì đâu, nhưng chuyện của bố mẹ cậu có vẻ sơ sài quá.”

Tôi dựa lưng vào một cây cột, rồi dần trượt người ngã xuống nền đất. “Cậu nói xem. Cậu nghĩ vì sao tớ đọc nhật kí?”

Cậu ngã xuống bên cạnh, nhích gần lại tới khi cánh tay chúng tôi

chạm vào nhau. “Dù sao thì tớ cũng rất tiếc.”

Tôi thở dài. “Không sao. Và cậu nói đúng. Có gì đó *rất* kì lạ. Tớ đã nghĩ vậy suốt.”

“Có lẽ cậu nên hỏi ông ấy về một chi tiết khác trong nhật kí. Như một phép thử thôi.”

“Như *Vụ Cưỡng Đoạt Phụ Nữ Sabine* hả?” Cả hai chúng tôi ngược nhìn nó.

“Ừ. Xem ông ấy phản ứng ra sao khi cậu nhắc đến nó.”

“Ý hay.” Tôi nhìn xuống. Giờ đến lượt tôi ng àn ngữ. “Này... tớ cũng đã làm một việc mà tớ thấy có lẽ tớ nên xin lỗi cậu.”

“Sao?”

“Lúc ở Space, Mimi và tớ đã... tranh cãi, và tớ nói rằng cậu không nghe điện thoại của cô ấy khi chúng ta ở Ponte Vecchio.”

Mắt cậu trợn tròn. “*Cavalot**. Tớ đoán đó là lí do cô ấy bảo tớ là *cretino** và bỏ đi?”

“Ừ. Tớ không biết *cretino* là gì, nhưng tớ xin lỗi. Thomas nói cậu th àn thích Mimi lâu r ồi, nhưng tớ hi vọng tớ không làm hỏng chuyện.”

“Tớ sẽ gọi cho Mimi khi về nhà. Không sao đâu.” Cậu có vẻ như đang cố thuyết phục mình.

Tôi hít sâu một hơi. “Này, cậu cần phải biết là nếu cậu không thể đi chơi với tớ nữa, tớ hiểu. Chuyện này có vẻ làm khó cậu.”

“Không. Đây là một cái khó dễ chịu mà.” Cậu rút điện thoại. “Gần mười một rưỡi r ồi. Về nghỉ ngơi nhé?”

“Ừ. Tớ nên tiếp tục đọc nhật kí.”

“Và tìm hiểu quý ông bí ẩn.”

Khi tôi về nhà thì Quý ông Bí Ân không thể hiểu nổi, đang lấy một mẻ bánh bông lan ra khỏi lò nướng.

“Bố nướng bánh à?”

“Ừ.”

“Đã gần nửa đêm rồi.”

“Bố chuyên gây thảm kịch nhà bếp lúc đêm muộn. Hơn nữa, bố nghĩ con sẽ muốn ăn gì đó khi về nhà, và món bánh bông lan việt quất của bố ngon trứ danh đấy. Và ‘trứ danh’ của bố nghĩa là ‘ăn được.’ Ngồi đi.”

Đó là mệnh lệnh. Tôi kéo ghế và ngồi xuống.

“Thế tối nay con đi đâu?”

Tôi chần chừ một chút rồi nói. “Space ạ. Đó là một hộp đêm gần sông Arno.”

Ông cười khẽ. “Nơi đó vẫn còn hoạt động à?”

Phù. Ít ra thì ông có nhớ Space. “Vâng. Bố từng đến đó chưa?”

“Nhiều lần rồi. Mẹ con cũng thế.”

Tôi nhào người. “Hai người... đi cùng nhau à?”

“Nhiều lần. Thường là vào những đêm đáng ra nên ở nhà học. Bây giờ thì bố không biết nó như thế nào, nhưng nó từng là một điểm giao lưu của cánh du học sinh. Rất nhiều người Mỹ.” Ông bỏ hai cái bánh bông lan lên một cái đĩa, rồi đặt lên bàn, kéo một cái ghế.

“Space có vẻ bẩn. Con không thích nó lắm.”

“Bố cũng chưa bao giờ thực sự thích nó. Và bố cũng không nhảy giỏi.”

Vậy tôi phải cảm ơn ông vì kỹ năng nhảy nhót của tôi.

Tôi cần một cái bánh bông lan và bẻ ra, khói cuộn phả vào mặt tôi. *Bây*

giờ hoặc không bao giờ. “Chú Howard, con có một câu hỏi cho chú. Chú biết nhiều về lịch sử, đúng không?”

“Ừ” Ông mỉm cười. “Đó là một thứ bố biết rất nhiều. Con biết là hôm bố mẹ gặp nhau, bố đang dạy môn lịch sử mỹ thuật chứ?”

“Vâng.” Tôi lại nhìn cái bánh và hít một hơi sâu. “À, hôm nay sau khi rời khỏi Space, Ren và con đã đi dạo một vòng và dừng lại tại một quảng trường. Piazza della Signoria thì phải? Ở đó có một bức tượng rất lạ, nhưng bọn con không biết lịch sử của nó.”

“Hà.” Ông đứng lên và lấy đĩa bơ trong chạn, rồi lại ngồi xuống. “Ở đó có rất nhiều bức tượng. Con có biết tên tác giả chứ?”

“Không. Nó nằm trong một khu trưng bày mở. Như một khoảng sân có mái che ấy. Ta có thể thoải mái đi vào.”

“À, rồi. Loggia dei Lanzi. Để xem nào... ở đó có những con sư tử nhà Medici, và Cellini... Bức tượng trông thế nào?”

“Có hai người đàn ông và một người phụ nữ,” Tôi nín thở.

“Người phụ nữ bị vác đi?”

Tôi gật đầu.

Ông mỉm cười. “*Vụ Cường Đoạt Phụ Nữ Sabine*. Bức tượng đó khá thú vị, vì cha đẻ của nó - Giambologna - không nghĩ đó là một tác phẩm thực thụ. Ông ấy chỉ coi đó là một sự thể hiện nghệ thuật, chứng minh rằng có thể liên kết ba nhân vật trong một bức tượng. Giambologna chẳng thèm đặt tên cho nó, nhưng cuối cùng đó lại là tác phẩm nổi danh nhất của ông ấy.”

Được rồi. Chuyện cũng thú vị, nhưng đó không phải là câu chuyện ông đã kể với mẹ tôi. Tôi thử lại. “Mẹ con đã bao giờ đi ngắm nó chưa?”

Ông nghiêng đầu. “Bố không rõ. Bố không nhớ có bao giờ bàn luận với mẹ con về Giambologna. Sao thế? Mẹ con từng nói về nó à?”

Bố không rõ. Gương mặt ông bình lặng như một hũ mứt Nutella tươi. Chắc chắn ông không nói dối, nhưng có thể là ông quên không? Có phải ông bị chấn thương đầu hoặc có một nút thắt tâm lý gì đó khiến ông không nhớ hết những chi tiết trong chuyện tình với mẹ tôi chẳng?

Đột nhiên một ý nghĩ mới thấp thoáng trong đầu tôi. Nếu như ông *không* quên hay chối bỏ thì sao? Nếu...? Tôi đứng bật dậy, cầm chắc cái bánh bông lan trong tay. “Con cần lên gác.”

Tôi chạy khỏi phòng trước khi ông kịp hỏi nguyên do.

Những câu chữ của mẹ cứ quay cuồng trong đầu tôi khi tôi đi lên gác. *Đúng, X... để phòng hờ.*

Ngay khi vào phòng, tôi khóa trái cửa và lục tìm cuốn nhật ký. Tôi bật đèn bàn và bắt đầu đọc lướt qua.

Howard: Một quý anh miền Nam hoàn hảo (Francesca thì gọi anh là gã khổng lồ miền Nam), đẹp trai, tốt bụng và là kiểu người sẵn sàng ra chiến trường vì bạn.

Tôi yêu cảm giác yêu ở Ý. Nhưng nói thật, dù có ở đâu thì tôi cũng yêu X thôi.

Howard đề nghị đưa tôi về và tôi liền kể cho anh nghe về Adrienne và bà thầy bói.

“Không đời nào,” tôi thở ra một hơi.

Có một lý do khiến Howard không biết về tiệt bánh bí mật hay ý nghĩa bức tượng của Giambologna, và vì sao mẹ tôi lại bỏ qua và gọi ông bằng

tên thật.

Ông không phải là X.

“Addie, nhắc máy, nhắc máy đi!” Tôi thì thào.

“A lô, Addie đây! Hãy để lại tin nhắn và tôi sẽ...”

“Hừ!” Tôi ném điện thoại lên giường và bắt đầu đi vòng quanh. Cô ấy ở đâu rồi? Tôi tới đứng bên cửa sổ. Mẹ tôi đã yêu một ai đó không phải là Howard. Mẹ đã có một tình yêu bất chấp tất cả, và rồi lại mang thai con của một người nào đó. Con của Howard. Đó là lựa chọn sai của mẹ ư? Là mẹ mang thai với Howard trong khi thật ra yêu một người khác? Đó là nguyên nhân khiến mẹ rời khỏi nước Ý?

Tôi ngửi phích xuống ghế rồi lại đứng lên. Ren sẽ có đáp án! Tôi nhảy lên giường, cầm điện thoại lên và ấn số của cậu.

Cậu nghe máy ở tiếng chuông thứ hai. “Lina à?”

“A lô, nghe này. Tớ đã làm như cậu gợi ý. Tớ đã hỏi ông ấy về bức tượng.”

“Ông ấy nói sao?”

“Ông ấy biết tất cả về lịch sử, tất cả về nó. Nhưng khi tớ hỏi ông có cùng mẹ tớ đi ngắm nó không thì ông ấy không nhớ.”

“Ý ông ấy là sao? Hoặc ông ấy có trí nhớ tệ nhất quả đất, hoặc là...”

“Hoặc là ông ấy chưa từng đi cùng mẹ tớ,” tôi sốt ruột ngắt lời.

“Sao?”

“Ren, nghĩ đi. Có lẽ ông ấy không biết về tiệm bánh bí mật hay lời tỏ tình tại bức tượng Sabine vì ông ấy không phải X”

“À.”

“Đúng không?”

“À. chà... Ờ. Được rồi, khai sáng cho tớ đi.”

“Tớ nghĩ chuyện là thế này: Mẹ tớ chuyển đến Ý và kết bạn với nhiều người, trong đó có Howard. Rồi vài tháng sau, mẹ tớ yêu X. Chuyện gì đó đã xảy ra, có lẽ là họ cãi vã quá thường xuyên, hoặc có quá nhiều áp lực liên quan chuyện nhà trường có quy định kì cục về vụ hẹn hò, thế là họ chia tay. Sau đó, mẹ tớ lại yêu quý anh miền Nam có vẻ đã thẩn mẩn mẹ từ lâu. Mẹ đã thử, nhưng không thể quên X. Rồi một ngày nọ mẹ tớ phát hiện ra mình có thai và hoảng hốt, vì mẹ có con với một người mình không yêu.

“Nghe hoàn toàn hợp lí.”

“Tớ biết. Và đi đâu đó giải thích vì sao mẹ con tớ tránh mặt ông ấy suốt bấy nhiêu năm. Ý tớ là, ông ấy là người tốt và từ tất cả những câu chuyện mẹ kể, ông ấy chắc chắn là một người bạn tốt, nhưng ta không *thể giả bộ* yêu một ai. Như vậy sẽ khiến họ tổn thương sâu sắc.”

“Tội nghiệp Howard đáng sợ,” Ren thốt lên.

“Và chính vì thế mà mẹ viết ‘Tôi đã lựa chọn sai.’ Có lẽ đó là hối hận lớn nhất của mẹ. Mẹ có con với một người mà mình không yêu.”

“Nhưng cậu là đứa con đó. Vậy cậu thực sự nghĩ mẹ cậu sẽ viết dòng chữ ấy lên trang đầu nhật kí của mình sao?”

“Ờ. Có lẽ là không.” Tôi ngẩng xuống. “Nhưng Ren à, chuyện thật là buồn! Ý tớ là từ cách Howard nói về mẹ tớ, cậu có thể thấy ông ấy yêu mẹ tớ thật lòng. Và mẹ đã kể cho tớ nghe tất cả những kỉ niệm vui của họ. Nhưng thế là không đủ - mẹ tớ đã yêu một người khác!”

“Nghe như bài hát ‘Tình yêu bốc mùi’ cũ rích ấy nhỉ.”

“Chưa từng nghe.”

“Chưa à? Nó có ở trong ối phim. Nó hát về chuyện cứ mỗi khi ta yêu một ai thì hóa ra họ lại yêu một người khác mất rồi. Đó là một vòng luân quần đáng ghét mà cuối cùng chẳng ai được ở bên người mình muốn.”

“Eo. Nghe thật nẫu ruột.”

“Chứ còn gì nữa.” Cậu dừng lại. “Cậu có định cho Howard biết những gì cậu biết không? Về X ấy?”

“Chưa. Tớ chắc chắn rồi tớ sẽ nói chuyện đó. Nhưng đợi tớ đọc xong nhật kí đã. Tớ phải đảm bảo giả thiết của tớ là đúng.”

NGÀY 5 THÁNG TƯ

Lại một đêm kịch tính. Simone có vé vào một hộp đêm mới mở gần Piazza Santa Maria Novella. Thế là nhóm chúng tôi cùng một vài sinh viên nữa gặp nhau lúc mười một giờ. Tôi làm việc muộn trong studio, thế nên tôi đến một mình và thấy Adrienne cùng Howard. Họ đang ở một bên tòa nhà, Adrienne dựa lưng vào tường, Howard cúi sát gần thì thầm gì đó. Cảnh tượng quá thân mật nên tôi mất một lúc không hiểu mình đang chứng kiến điều gì. Tôi chưa từng thấy hai người ấy nói chuyện riêng. Cái gì thế này?

Tôi vào hộp đêm nhân lúc họ không để ý và thấy những người còn lại, hành động như không có gì xảy ra. Sau đó mọi chuyện trở nên thực sự kì cục. Được một lúc thì Adrienne bảo Alessio là đồ dối trá - gì đó liên quan tới chuyện cậu ấy thất hứa không đi dự buổi triển lãm nghệ thuật cùng nhau - và không hiểu sao Howard lại nổi giận. Anh bảo cô ấy là người cuối cùng trên thế giới có quyền mắng người khác là dối trá, và nếu cô ấy có chút tự trọng nào thì nên nói thật tất cả. Adrienne rít lên rằng đó không phải chuyện của anh. Sau đó Simone xen vào và bảo cả hai hãy bình tĩnh lại.

Có vẻ tôi không phải là người duy nhất che giấu những bí mật.

NGÀY 19 THÁNG TƯ

X đi vắng cả tuần, nhưng ngày mai anh sẽ về. NGÀY MAI. Tôi không thể nghĩ về bất cứ điều gì khác. Tan học, tôi bảo Francesca rằng tôi cần tìm Chiếc Váy. Đó là chiếc váy một lần trong đời người sẽ đảm bảo khiến bất kì ai cũng sẽ phải lòng ta. (Hoặc trong trường hợp của tôi, khiến tôi trong tuyệt đẹp khi thông báo tin quan trọng của mình.)

Francesca là quân sư hoàn hảo nhất vì mỗi khi liên quan đến chuyện mua sắm, cô ấy nhận nại thành thần. Mất khoảng năm tiếng và chúng tôi cuối cùng cũng tìm thấy nó. Đó là một chiếc váy hè màu trắng, rất nữ tính, cổ tim và chân váy chạm trên đầu gối. Francesca còn thuyết phục tôi cắt tóc. Ai mà biết được cắt đi vài phân tóc vô dụng lại khiến ta khoe được đôi má đẹp chứ?

Và tin quan trọng của tôi là gì à? Đầu tuần này thầy Petrucione hỏi tôi có muốn ở lại qua tháng Tám để hỗ trợ học kì tiếp theo không. Tôi sẽ được trả lương và gia hạn visa du học sinh, nghĩa là tôi sẽ ở lại Ý đến cuối hè!

NGÀY 20 THÁNG TƯ

Sáng nay tôi dậy sớm, háo hức được gặp X và thấy một tin nhắn trong điện thoại. Anh quyết định kéo dài thời gian tham dự hội nghị và phải thứ Hai mới trở về. Đúng lúc đó tôi nảy ra một ý tưởng hay cực kì - tôi sẽ bắt ngờ đến Rome thăm anh! Dù cho anh phải tham dự các hội nghị cả ngày, ít nhất chúng tôi cũng ở cùng một thành phố. Ban ngày tôi có thể đi tham quan đây đó. Đi tàu cao tốc chỉ mất chín mươi phút, nên nếu tôi bắt chuyến tàu bốn giờ chiều nay, tôi sẽ đợi anh tại khách sạn của anh vào cuối ngày. Tôi không thể đợi để được thấy vẻ mặt anh!

NGÀY 21 THÁNG TƯ

Đây là cố gắng lần thứ ba ngồi xuống và viết về những chuyện đã xảy ra ở Rome.

Tôi không thể tin mình đang viết điều này, nhưng CHẤM DỨT rồi.

Tôi không thể tìm thấy thông tin về buổi hội thảo của X trên mạng, nên khi đến nơi, tôi gọi điện cho anh và thông báo mình đang ở ga tàu cùng

một tin tức tuyệt vời. Đúng lúc đó, có thông báo vang lên trong loa nhà ga, và khi tất cả cuối cùng cũng im lặng, tôi nhận ra có chuyện không đúng. Anh bảo tôi đứng yên đấy chờ.

Nửa tiếng sau, anh lao vào ga tàu và chắc chắn có vấn đề. Tôi hỏi anh có muốn vào một tiệm ăn tại nhà ga không, và trong hai mươi phút tiếp theo, tôi chỉ nghe anh nói. Tóm lại là anh thấy công việc của mình trì trệ, anh cần một không gian sáng tạo mới và quyết định rời trường để theo đuổi một công việc khác ở Rome. Ồ, chuyện chúng tôi đã chấm dứt.

Chấm dứt.

Tôi chỉ ngồi đó, những lời anh nói quay cuồng xung quanh. Như thể đầu óc tôi không xử lý được. Và sau đó tôi bỗng hiểu ra tất cả. Đây là dấu chấm hết. Anh muốn chia tay với tôi.

Đột nhiên tôi không thể nghe thêm những lời biện minh của anh nữa, toàn những sự thật đau lòng. Tôi đã dành chín tháng lừa dối bạn bè.

Tôi làm căng với người nhà. Tôi hoàn toàn thay đổi cuộc đời mình để được ở gần anh hơn, trong khi chuyện đó chưa từng quan trọng với anh như với tôi. Tôi có một suy nghĩ thoáng qua rằng mình có thể thuyết phục anh - rằng tôi có thể tìm cách ở Florence lâu hơn nữa - nhưng ngay cả trong khoảnh khắc chối bỏ ngăn ngại ấy, tôi cũng biết nó vô dụng. Khi một người đã muốn chia tay, không gì có thể cản người ấy.

X vẫn đang nói khi tôi đứng lên. Tôi bình tĩnh tạm biệt anh, như thể tôi không hề vỡ tan thành hàng triệu mảnh, sau đó tôi tới quầy và mua một tấm vé quay về trên chuyến tàu kế tiếp. Tôi ở Rome chưa đầy một tiếng đồng hồ. Tôi còn chưa kịp mặc chiếc váy của mình.

NGÀY 22 THÁNG TƯ

Thức dậy sáng nay, tôi nghĩ mình gặp ác mộng, nhưng cũng như vài ngày qua, sự thật đang chờ đợi tôi chịu đựng nó để nó một lần nữa đánh gục tôi. Mắt tôi sưng húp vì khóc đến lúc ngủ nên tôi phải ngồi với cái khăn lạnh đắp lên mắt trước khi trông mình đủ ổn để đến lớp.

Cả kì nghỉ cuối tuần tôi đã ôm một mảnh hi vọng rách nát rằng sáng nay X vẫn đi dạy, nhưng đương nhiên là không rồi. Thật sự mọi chuyện có thể chấm dứt được không? Chưa một điều gì khiến tôi đau như thế. Chưa từng.

NGÀY 25 THÁNG TƯ

Hóa ra Francesca biết tất cả. Tối qua sau khi ăn xong, cô ấy ôm tôi và bảo rằng X không xứng và chưa từng xứng với tôi. Tôi rất ngạc nhiên. Mọi người đều biết cả sao?

NGÀY 2 THÁNG NĂM

Sáng nay thầy Petrucione thông báo X đã từ chức. Tôi thấy nhẹ người - không phải vì anh đã chính thức ra đi, mà vì có người nhắc tên anh. Tôi không để mọi người biết về chuyện tình này nên bây giờ tôi cũng không thể để họ thấy nỗi đau của mình. Tôi thấy cô độc. Nói chuyện với Francesca cũng không ích gì. Nếu tôi nhắc tới anh, cô ấy sẽ toàn nói xấu anh và tôi thấy tồi tệ hơn. Florence là một chốn hoàn hảo để say tình, nên cũng là nơi tồi tệ nhất để thất tình. Có lúc tôi chỉ muốn về nhà. Tôi có nên ở lại đây qua mùa hè không?

“Mẹ,” tôi thì thầm. Nỗi buồn của mẹ lan khắp nhật kí như một vết sơn chưa từng có dịp khô. Sao mẹ có thể để tìm mình tan nát tại một ga tàu ở Rome và chưa từng *kể* với tôi? Tôi có quen biết người phụ nữ này không?

Tôi đọc lại những dòng kia một lần nữa. Không nghi ngờ gì nữa, X là một tên khốn nạn. Tôi cực kì ghét khi ông ta nói mình cần “một không gian sáng tạo mới.” Thế là thế nào? Và thật *tồi tệ* khi mẹ không thấy kết cục này sẽ đến, nhất là khi nó quá rõ ràng trong mắt những người ngoài cuộc rằng mối tình ấy sẽ chẳng đi đến đâu. Đọc những dòng vừa rồi giống như xem một vụ tai nạn tàu hỏa quay chậm.

Còn Howard nữa. Tôi đặt ngón tay lên những dòng viết về ông và Adrienne. Rõ ràng cũng phải có chuyện gì đó đằng sau cảnh tượng ấy. Ông

và Adrienne đã hẹn hò và chia tay ngay trước khi mẹ và X chia tay ư? Bố mẹ tôi đều thích người khác và sau này mới yêu nhau? Chính vì thế mà chuyện của họ không thành? Mà X thì có gì đặc biệt chứ?

Tôi muốn đọc tiếp, nhưng mí mắt cứ díp lại. Tôi đành bỏ cuộc, nhét nhật kí vào ngăn kéo kệ đầu giường và tắt đèn.

Chương 16

“TỚ CẦN CẬU GIÚP.” TÔI THỨC DẬY VÀO SÁNG HÔM ĐÓ cùng một ý tưởng tuyệt diệu, và dù đã đợi đến một giờ chấp nhận được nhưng tôi vẫn phải kéo Ren ra khỏi giường. Giờ chúng tôi đang ng ồi ở thềm trước nhà cậu, và trông cậu như mới tỉnh táo được ba mươi phần trăm.

“Chuyện đó không thể đợi được à?” Cậu mặc quần gió màu đen, áo phông bạc màu và như thường lệ, phải lắc tóc khỏi xòa xuống mặt. Có lẽ là do ánh nắng mai nhưng trông cậu thật dễ thương. Như kiểu dễ thương hơn so với một người đầu tóc bù xù vừa rời khỏi giường.

Cậu trông thấy tôi đang chăm chú nhìn. “Sao thế?”

Tôi vội quay đi. “Không có gì. Tớ chỉ cần cậu giúp một chuyện nữa thôi.”

“Nghe này, cậu biết là tớ rất hứng thú với bí ản Howard - Hadley mà. Nhưng tớ không thể chộp mắt một chút sao?”

“Không! Ren, sao cậu mệt thế?”

“Tớ nói chuyện điện thoại với Mimi tới tận ba giờ sáng thì phải.”

Mặt trời đột nhiên quá chói lóa. “Cô ấy giận đi ầu tớ nói tối qua lắm à?”

“Ừ. Khá là tệ.” Cậu thở dài. “Nhưng đừng nói chuyện đó nữa. Cậu cần giúp gì nào?”

“Cậu có thể chở tớ tới FAAF không?”

“Trường của mẹ cậu hả?”

“Ừ. Sáng nay tớ đã gọi cho họ. Họ đã chuyển đến địa điểm mới từ vài năm trước, nhưng tớ muốn tới xem có tìm được thông tin gì về Francesca

không.”

“Cảnh sát thời trang Francesca hả?”

“Tớ nghĩ từ bà ấy tớ có thể lần được manh mối về X dễ dàng nhất. Hóa ra Francesca biết về X ngay từ đầu.”

“Trời, gớm đã. Chúng ta sẽ tìm X? Vì sao thế?”

“Vì mẹ tớ có cả một phần đời mà tớ chẳng hay biết và tớ muốn biết X có gì tuyệt vời tới mức làm mẹ không quên được và phải khiến Howard tan nát cõi lòng.”

“Nhưng đợi đã. Đó vẫn chỉ là giả thiết thôi nhỉ? Nếu đó không phải lí do khiến mẹ cậu rời Ý thì sao?”

Tôi lau bầu. “Ren, thôi nào. Cậu không muốn biết X bí ẩn kia là ai sao? Ông ta rất tệ khi chia tay mẹ tớ. Đi đâu đó đã khiến mẹ tớ gục ngã. Tớ chỉ muốn biết nguyên nhân thôi. Tớ nghĩ nó sẽ giúp tớ hiểu mọi chuyện tốt hơn.”

“Hừ.” Cậu ngáp và gục đầu vào vai tôi.

“Thế cậu sẽ giúp tớ chứ?”

“Đương nhiên rồi. Bao giờ thì cậu muốn đi?”

“Càng sớm càng tốt.” Da cậu ấm và cậu có mùi hương của một cậu con trai còn ngái ngủ, đáng yêu.

“Cậu thơm quá,” cậu nói, nhắc lại đúng ý nghĩ của tôi.

“Không hề. Tớ vừa chạy mười cây số sáng nay và chưa tắm đâu.”

“Nhưng cậu vẫn thơm.”

Rõ ràng cảm giác chộn rộn vẫn còn ở đó. Và nó rõ ràng đang bùng cánh. Tôi vội tránh ra.

Đừng. Nghĩ. Về Ren.

Tôi cảm đầu cảm cổ chạy về nghĩa trang. Tôi đã có đủ chuyện rồi, không cần thêm những chuyện phức tạp như cảm nắng vợ vẫn một trong những người bạn tốt nhất mình từng có. Hơn nữa, cậu đang hẹn hò với một siêu mẫu Thụy Sĩ. Nóng tính. Và đừng quên chuyện tôi vừa cho anh chàng đẹp trai nhất tôi từng gặp số điện thoại của mình.

Khi về đến nhà, tim tôi như rút khỏi lồng ngực. Howard đang ngồi trên xích đu cùng một tách cà phê, trông *thật tuyệt*. Thật bất công khi vòng luẩn quẩn “Tình yêu bốc mùi” để lại ông cô đơn trong nghĩa trang với món bánh bông lan dore và thứ nhạc xưa như trái đất. Tôi muốn mua một chùm bóng bay hoặc gì đó cho ông.

“Chào buổi sáng, Lina.”

“Chào buổi sáng.”

Ông nhìn tôi xem chừng là lạ. Có lẽ vì tôi đang nhìn ông như thể ông là một chú vịt con bị thương.

“Con vừa sang nhà Ren,” tôi mở lời.

“Hai con có kế hoạch gì cho hôm nay không?”

“Có ạ, một lát nữa cậu ấy sẽ sang đón con.”

“Đi đâu thôi?”

“À, con nghĩ bọn con sẽ đi ăn trưa.” *Mình có nên mời ông ấy không nhỉ?* Đợi đã. Chúng tôi đâu định đi ăn trưa thật.

“Vui đấy. Chà, bố nghĩ nếu hai con đã có kế hoạch rồi, vậy thì tối nay chúng ta có thể đi xem phim. Một thị trấn gần đây có rạp chiếu phim ngoài trời chiếu những bộ phim theo ngôn ngữ gốc, và tuần này họ chiếu một bộ phim mà bố rất thích.”

“Nghe hay đấy ạ!” Tôi reo lên. Tất cả những gì tôi cần là quả bông cổ vũ và một cái loa. *Hạ giọng nào. Đâu phải ông vừa mới thất tình.*

Ông nheo mắt nhìn tôi. “Mừng là con thích ý tưởng đó. Bố sẽ mời Sonia đi cùng.”

“Vâng.”

Tôi vội vào nhà và khi lên ngoái nhìn ông, niềm thương cảm dâng lên nhanh đến mức nó suýt tràn ra nhãn cầu. Ông ấy yêu mẹ tôi. Có quá đáng không khi yêu cầu mẹ đáp lại tình yêu ấy?

“Cậu nói là ‘Piazzale Michelangelo’, đúng chứ?” Ren nói to.

“Đúng. Họ bảo đỗ xe ở đó rồi đi về hướng Nam.”

“Ừ, nó ở ngay trước mặt rồi.”

Cậu phóng nhanh và tôi phải cẩn thận ngồi xa ra một chút để chân chúng tôi không cọ vào nhau. Hoặc ít nhất là không quá thường xuyên.

“Có người tiếp chúng ta ở FAAF chứ nhỉ?” Cậu hỏi.

“Ừ. Tớ không cho họ biết lý do chúng ta đến, nhưng họ nói có người ở bộ phận hành chính có mặt trong trường.”

Cậu bắt đầu đi theo sau một đoàn xe khách du lịch, một trong số đó lớn đến mức nó có lẽ sáng lên như một chiếc tàu thủy. Piazzale Michelangelo là một điểm xoay cuốn các du khách vào. Tất cả đều trông có vẻ liều mạng để xứng với đồng tiền bát gạo mình bỏ ra.

“Sao có nhiều người ở đây thế?”

“Phong cảnh đẹp nhất thành phố mà lại. Ngay khi chiếc xe khách này tránh ra, cậu sẽ thấy.” Xe khách chậm lại và Ren lái vòng qua, đột nhiên chúng tôi nhìn được toàn cảnh rộng lớn của Florence với nòng Ponte

Vecchio, Palazzo Vecchio và Duomo. Tôi thần vỡ lũng mình. Chỉ năm ngày và tôi đã nhận ra được một nửa danh lam thắng cảnh của thành phố.

Ren lái xe rời khỏi đường và đỗ vào một chỗ đậu xe chỉ cỡ cái va li của tôi. Chúng tôi lách người đi ra.

“Đi đâu?” Cậu hỏi.

Tôi đưa cậu tờ chỉ dẫn. “Người phụ nữ ở trường bảo dễ tìm lắm.”

Nói thì dễ, nhưng chúng tôi dành ba mươi phút tiếp theo đi tới lui trên cùng những con phố đó, chủ yếu vì mọi người được hỏi lại cho chúng tôi những chỉ dẫn hoàn toàn khác nhau.

“Quy tắc đầu tiên khi giao tiếp với người Ý?” Ren lầu bầu, “họ thích chỉ đường. Nhất là khi họ không biết mình đang nói gì.”

Tôi nhận thấy Ren có vẻ có kiểu *Tôi chỉ là người Ý khi nào tôi thấy thích*.

“Và họ rất hay dùng cử chỉ tay,” tôi bổ sung. “Tớ nghĩ chú vừa r ỡ đã đang chỉ dẫn cho một chiếc máy bay. Hoặc có lẽ là một dàn nhạc giao hưởng.”

“Cậu biết cách bắt một người Ý ngừng nói r ỡ nhỉ?”

“Cách gì?”

“Trói tay họ lại.”

“Nó kìa!” Tôi ngừng bước và Ren đâm vào tôi. Chúng tôi đã đi qua tòa nhà này năm lần có lẽ, nhưng đây là lần đầu tiên tôi nhận thấy tấm biển vàng siêu nhỏ trên khung cửa. FAAF.

“Họ nghĩ người ta có thể đọc biển hiệu của họ bằng ống nhòm à?”

“Cậu gắt thật.”

“Xin lỗi.”

Tôi nhấn chuông và có tiếng chuông vang dội, theo sau là một giọng

nữ.

“*Pronto?*”

Ren lại gãi. “*Buon giorno. Abbiamo un app un tamento**.”

“*Prego. Terzo piano**.” Cửa mở.

Ren nhìn tôi. “Tầng ba. Chạy thi đi.”

Chúng tôi đồng thời tìm cách đẩy nhau ra khỏi đường, sau đó lao lên cầu thang, xông vào một sảnh đón khách rộng rãi, sáng sủa. Một người phụ nữ mặc chiếc váy bó màu oải hương giạt mình đứng lên từ sau chiếc bàn của mình. “*Buon giorno.*”

“*Buon giorno.*” Tôi đáp.

Cô ấy liếc nhìn đôi giày của tôi và chuyển sang nói tiếng Anh. “Em gọi điện xin gặp người của phòng tuyển sinh đúng không?”

“Tớ thắng nhé,” Ren nói khẽ.

“Không phải.” Tôi lấy hơi rồi tiến một bước. “Em chào cô. Đúng là em đã gọi. Nhưng em thực ra hi vọng được hỏi về một cựu sinh viên ở đây.”

“Cô xin lỗi?”

“Mẹ em từng là học sinh ở đây vào mười bảy năm trước và em đang cố tìm một người bạn học cũ của mẹ.”

Cô ấy nhướn mày. “Cô không thể tiết lộ thông tin cá nhân của bất kỳ ai.”

“Em chỉ muốn biết họ của cô ấy thôi.”

“Và như cô đã nói, cô thật lòng không thể giúp em.”

Ôi.

“Thế còn thầy Signore Petrucione? Thầy ấy có thể giúp chúng em không ạ?” Ren hỏi.

“Signore Petrucione?” Cô ấy khoanh tay. “Em biết thầy ấy?”

Tôi gật đầu. “Thầy là giám đốc vào thời mẹ em còn theo học.”

Cô ấy nhìn chúng tôi một lúc rồi quay gót rời khỏi phòng. “Chà. Cô ấy là một tia nắng mặt trời thứ thiệt,” Ren nói. “Cậu nghĩ cô ấy có quay lại không?”

“Tớ hi vọng là có.”

Lát sau, người phụ nữ trở lại, theo sau là một ông lão có vẻ tinh anh với mái tóc xoắn bạc trắng. Ông ăn mặc phong cách với com lê và cà vạt, và khi thấy tôi, ông nhìn thêm một lần nữa. “*Non è possibile!*”*

Tôi liếc nhìn Ren. “Dạ, em chào thầy. Thầy có phải là Signore Petrucione không?”

Ông chớp mắt. “Đúng. Và em là...”

“Lina. Mẹ em từng học ở đây và...”

“Em là con gái Hadley.”

“... Vâng.”

“Thầy vừa tưởng mình bị hoang tưởng,” thầy băng qua phòng, vươn tay ra. “Thật là một bất ngờ. Violetta, cô có biết mẹ cô bé này là ai không?”

“Ai?”

“Hadley Emercon.”

Cô ấy há hốc miệng. “Ôi.”

“Lina, đi cùng thầy nào.” Thấy liếc nhìn Ren. “Và đưa bạn mình theo cùng chứ.”

Ren và tôi đi theo thầy Petrucione xuôi một hành lang vào một văn phòng nhỏ toàn ảnh là ảnh. Thầy ngẩng đầu xuống, sau đó ra hiệu cho chúng tôi

làm tương tự. Tôi phải bỏ một hộp ảnh âm bản ra khỏi ghế của mình.

“Lina, thầy rất tiếc về chuyện mẹ em. Đó là một bi kịch. Và không chỉ vì những cống hiến của mẹ em cho thế giới nghệ thuật. Mẹ em còn là một con người tuyệt vời.”

Tôi gật đầu. “Em cảm ơn thầy.”

“Ai đây?” Thầy chỉ Ren.

“Đây là bạn em, Lorenzo.”

“Rất vui được gặp em, Lorenzo.”

“Em cũng vậy.”

Thầy Petrucione nhào người, chống hai khuỷu tay lên bàn. “Thật mừng là em đã tới thăm Florence, Và thầy rất vui vì em đã ghé qua FAAF. Violetta nói em hỏi thông tin về một bạn học của mẹ em à?”

Tôi hít thật sâu. “Vâng. À, em cố tìm hiểu một chút về quãng thời gian học tại trường của mẹ, và em hi vọng có thể liên lạc với một người bạn cũ của mẹ.”

“Đương nhiên rồi. Ai nào?”

“Tên cô ấy là Francesca. Cô ấy học thời...”

“Francesca Bernadi. Một người nữa tự tạo được tên tuổi cho mình. Vừa có một bài hai trang trên tạp chí *Vogue Italia* vào mùa xuân.” Ông đưa hai ngón tay gõ lên đầu. “Thầy chưa từng quên một cái tên nào. Để thầy nhờ Violetta kiểm tra danh sách sinh viên. Thầy sẽ trở lại ngay.” Thầy đứng lại và rào bước rời khỏi phòng, để cánh cửa mở hé hé.

“Thầy ấy bao nhiêu tuổi nhỉ?” Ren hỏi khẽ. “Không phải mẹ cậu bảo thầy ấy hai trăm tuổi sao? Và từ hồi đó rồi nhé.”

“Ừ. Vậy chắc bây giờ thầy ấy hai trăm mười bảy tuổi?”

“Ít nhất. Và thầy ấy siêu giàu năng lượng. Thầy ấy tốt nhất nên uống ít espresso thôi.”

“Tớ có nên hỏi thầy về X không? Họ giấu nhà trường, nhưng mình có thể hỏi có ai nghĩ việc giữa chừng trong học kì hai của mẹ tớ không.”

“Ừ, thử xem.”

Tôi liếc nhìn bức tường và mắt tôi bắt gặp ảnh một bà lão nhìn thẳng vào máy ảnh. Tôi đứng lên và lại gần. “Mẹ tớ chụp bức này.”

“Thật ư? Sao mà cậu biết?”

“Tớ biết thôi.”

Thầy Petrucione nhanh nhẹn vào phòng. “À, em đã tìm thấy một bức ảnh của mẹ mình.”

“Em thường nhận ra các tác phẩm của mẹ.” Và nó làm tôi đau lòng.

“Ừ, nó chắc chắn là độc đáo. Mẹ em có thiên phú chụp ảnh chân dung.” Ông giao cho tôi một tờ giấy và cả hai chúng tôi cùng ngồi xuống. “Thầy đã viết họ tên đầy đủ của Francesca và cả số điện thoại công ty cô ấy nữa. Thầy đảm bảo cô ấy sẽ rất vui được nói chuyện với em.”

“Em cảm ơn thầy; thầy đã giúp em rất nhiều.”

“Không có gì đâu,” thầy cười tươi với tôi.

Tôi đã nghĩ mình chỉ lấy thông tin rồi ra về, nhưng bỗng nhiên tôi không muốn đi nữa. “Mẹ em thế nào ạ? Khi mẹ em ở đây ấy.”

Thầy Petrucione mỉm cười. “Như một dấu chấm than nhân hình. Thầy chưa từng thấy ai hứng thú làm điếu họ đang làm như thế. Trường này tuyển chọn rất kĩ, nhưng dù thế thi thoảng cũng có ngoại lệ - đó là những sinh viên ngoại lai nhưng có tài năng bẩm sinh nên được chấp nhận. Mẹ em không như thế. Cô ấy rất có tài - đầy ắp tài năng đấy - nhưng đó chỉ là

một vế của phương trình. Ta phải có tài năng và động lực. Thầy nghĩ chỉ cần mẹ em có động lực là đã có thể thành công rồi.” Thầy mỉm cười. “Tất cả các sinh viên đều quý cô ấy. Thầy nhớ cô ấy rất nổi tiếng trong trường. Và có lần cô ấy trêu thầy. Cô ấy chụp bức ảnh rất trừu tượng về một phần Ponte Vecchio và nộp bài. Thời điểm ấy thầy đã thấy quá nhiều bức hình Ponte Vecchio đủ cho cả một đời người nên thầy đe cả lớp rằng nếu ai còn dám lấy cây cầu đó làm cảm hứng, thầy sẽ đánh trượt ngay tại trận. Nhưng mẹ em đã làm thế và đương nhiên thầy thích bức ảnh, chỉ sau đó cô ấy mới cho thầy biết đó là gì...” Thầy cười khẽ và lắc đầu.

Một cảm xúc ấm áp, ủy mị sôi lên trong tôi. Tôi *thích* lúc những người thực sự biết mẹ nói về mẹ. Cảm giác ấy giống như được nắm tay mẹ trong một tích tắc ngắn ngủi.

Ren nhìn tôi. X, cậu nói không thành tiếng.

“À.” Tôi hít sâu. “Thưa thầy Petrucione? Em có một câu hỏi nữa.”

“*Prego**.”

“Mẹ em kể có một... nam nhân viên của khoa, hoặc giáo viên gì đó đã từ chức vào giữa học kì thứ hai của mẹ. Thầy có biết đó là ai không?”

Bầu không khí hạnh phúc của căn phòng bốc hơi trong phút chốc. Petrucione đột nhiên tỏ vẻ chán ghét như có người đưa cho thầy một đĩa phân chó hay gì đó.

“Không.”

Ren và tôi nhìn nhau. “Thầy chắc chứ ạ?”

“Chắc chắn.”

Tôi nhúc nhích trên ghế. “Vâng. Chắc là người này không làm việc ở đây lâu. Hình như ông ấy nhận một công việc khác ở Rome và...”

Thầy Petrucione đứng phắt dậy, đưa tay ngắt lời tôi. “Thầy xin lỗi, nhưng có rất nhiều giáo viên đến rồi đi. Thầy không nhớ.” Thầy gật đầu chào chúng tôi. “Rất vui được gặp em. Nếu em còn vào thành phố, hãy ghé qua chơi nhé.” Giọng thầy vẫn tử tế nhưng tỏ ý muốn chấm dứt câu chuyện. Chấm dứt hẳn.

Thầy sẽ không nhắc đến X.

“Cảm ơn thầy đã giúp,” một lúc sau tôi nói và đứng dậy.

Khi Ren và tôi đi qua bàn của Violetta, cô ấy vội đứng lên và nở nụ cười rộng như chính dòng sông Amo. “*Thật* vinh dự khi được gặp em và cô rất vui vì có thể giúp em. Chúc một ngày *tốt lành*.”

“... Em cảm ơn.”

Ngay khi cửa kính đóng lại đằng sau lưng, Ren nhướng một bên lông mày. “Thế là thế nào?”

Chương 17

“THẦY PETRUCIONE CHẮC CHẴN BIẾT CHÚNG TA ĐANG nhắc tới ai. Cậu có thấy vẻ mặt thầy không?”

Ren gật đầu. “Ừ, không thể bỏ qua được. Và mới năm giây trước thầy còn bảo chưa từng quên tên ai. Thầy chỉ không muốn nói ra thôi.”

“Hi vọng là chúng ta sẽ gặp may hơn với Francesca.” Tôi ấn số r ồi áp điện thoại lên tai. “Đồ chuông r ồi.”

“*Pronto?*” Đó là một giọng nam.

“À, cô Francesca Bernardi ạ?”

Anh ta liền thoảng trả lời bằng tiếng Ý.

“Cô Francesca ạ?” tôi nói lại.

Anh ta tắc lưỡi. Sau đó điện thoại lại đồ chuông và một người phụ nữ nhắc máy. “*Pronto?*” Giọng bà trầm và ám khói.

“A lô, cô Francesca ạ?”

“*Sì?**

Cháu là Carolina. Cô không biết cháu, nhưng có quen mẹ cháu. Hadley Emerson?”

Im lặng. Tôi lè lưỡi với Ren.

“Sao?” Cậu thì thầm.

“Carolina,” bà chậm rãi nói. “Thật bất ngờ. Có. Cô biết mẹ cháu. Cô ấy là một người bạn tốt.”

Tim tôi đập nhanh hơn. “Cháu đang cố tìm hiểu thêm về thời gian mẹ

cháu... học ở Florence. Cô là bạn cùng phòng với mẹ cháu à?”

“Đúng. Đó là một người phụ nữ bừa bộn nhất từng t ần tại! Cô tưởng mình sẽ bị chôn sống trong đồng rác của mẹ cháu r ồi chứ!”

“Vâng... đó luôn là rắc rối của mẹ cháu. Cô có thể trả lời vài câu hỏi của cháu về thời gian mẹ cháu sống ở Florence không?”

“Chắc chắn r ồi, nhưng sao cháu lại hỏi cô? Hadley và cô đã lâu không liên lạc.”

“À...” Tôi lưỡng lự. Tôi không biết cách báo tin cho người khác. Nó giống như mở đập xả lũ vậy. Bạn không biết mình sẽ phải đón nhận đi ều gì. “Mẹ cháu mất r ồi. Khoảng sáu tháng trước.”

Francesca hít mạnh một hơi. “*Non ci posso credere**. Vì sao?”

“Ung thư tuyến tụy. Chuyện khá đột ngột.”

“Ôi, cô bạn tội nghiệp. *Era troppo giovane, veramente**. Cô rất hân hạnh được kể về mẹ cháu. Sau khi hoàn thành xong chương trình học, mẹ cháu cứ r ọt bên kia thế giới. Không ai có thể liên lạc với cô ấy.”

“Cô có...?” Tôi nhăn nhó. “Đi ều này nghe có vẻ lạ lùng nhưng cô có nhớ mẹ cháu từng hẹn hò với ai không?”

“Ôi, chuyện tình của Hadley Emerson. Nó giống như một cuốn tiểu thuyết lãng mạn vậy. Mẹ cháu yêu và cô nghĩ một nửa Florence yêu cô ấy. Cô luôn biết ai là người dành cho cô ấy - tất cả đi ều biết - nhưng r ồi gã Matteo đó làm loạn và phá hỏng tất cả.”

“Matteo?” Tôi khàn giọng. Tôi còn không phải nài ép; Francesca cứ thế thả cái tên vào tay tôi.

“Đúng. Giáo sư của mẹ cháu.”

“Giáo sư,” tôi nói nhỏ với Ren. Thế là rõ chuyện phải giấu kín r ồi.

“... Hắn khiến cô ấy rối trí và cô rất giận vì cô ấy làm tổn thương một người bạn...” Bà dừng lại. “Cô có cảm giác mình đang tiết lộ một bí mật xưa cũ.”

“Họ của Matteo là gì ạ?”

Bà dừng lại. “Cô nghĩ là Rossi. Đúng, đúng thế. Nhưng cô không nên nhắc đến hắn. Gã đó chỉ khiến mọi người phí thời gian, nhất là mẹ cháu.” Francesca thở dài. “Tất cả đều muốn cứu mẹ cháu khỏi tay hắn. Hắn quyến rũ. Rất đẹp trai. Nhưng thích kiểm soát. Hắn nghĩ hắn có thể tìm kiếm tài năng và coi đó là của mình. Hắn bị đuổi việc là một chuyện động trời.”

“Đuổi việc ư?” *Thế mà nói cần không gian sáng tạo mới.*

“Đúng. Nhưng đó toàn những tin cũ cả.” Giọng Francesca lên cao. “Cháu có biết mình nên nói chuyện với ai để hiểu rõ hơn không? Howard Mercer. Đó là một người bạn cùng lớp với bọn cô, và giờ chú ấy làm việc ở một nghĩa trang ngay ngoại ô Florence. Chú ấy và mẹ cháu rất thân thiết. Cháu có muốn lấy số điện thoại của chú ấy không?”

“Không cần đâu ạ,” tôi vội nói. “Vậy là Matteo Rossi. Cô có biết giờ ông ấy ở đâu không?”

“Không hề. Và cô thấy vậy là hay nhất. Mà cháu bao nhiêu tuổi rồi, Lina? Cô cũng có một cô con gái.”

“Cháu mười sáu tuổi.”

“*Mười sáu?* Hadley không thể nào có con gái bằng tuổi cháu được. Xem nào, vậy là cháu sinh vào...” cô dừng lại. “*Aspetta**. Mười sáu tuổi?”

“Vâng.”

Giọng bà đánh lại. “Lina, cháu gọi là vì...”

“Cháu bạn mất rồi,” tôi vội nói. “Rất vui được nói chuyện cùng cô.”
Tôi nhanh chóng ấn nút tắt.

Ren dựa vào tôi, tai cách tai nghe một chút. Cậu tránh ra. “Chuyện này là thế nào?”

“Cô ấy đang xâu chuỗi xem bố tớ là ai. Có vẻ họ vẫn còn liên lạc và tớ không muốn chuyện này tới tai Howard.”

Cô ấy có nói tên X không?

Tôi cười kiêu ngạo. “Giáo sư Matteo Rossi. Chúng ta sắp tìm được ông ta rồi.”

Ren và tôi chạy đến quán cà phê Internet gần nhất, rõ ràng là đi đầu cần làm ngay lúc này. Tôi mong chờ những cốc cappuccino hoặc chí ít cũng là một tủ bánh bông lan phủ đường, nhưng quán cà phê chỉ có một dãy máy tính để bàn cỡ lỗ sĩ và một nhóm người bực bội đang xếp hàng đợi tới lượt được xóa thư rác. Vô cùng đáng thất vọng.

Ren đổi chân trụ. “Cậu chắc là không muốn về nhà dùng máy tính của tớ chứ?”

“Không. Tớ muốn tìm ra Matteo ngay lập tức.” Điện thoại kêu và tôi rút nó ra khỏi túi.

Tối mai muốn đi dự tiệc với tớ không? Của một cô gái tốt nghiệp năm ngoái. Ban nhạc, quầy bar và pháo hoa...

- Thomas

Tôi chờ đợi một cảm giác xuyên xao cỗi lòng, nhưng chẳng có gì. Thật ra, tôi nghĩ hình như có một búi cỏ khô bay qua. Tôi lên nhìn Ren. *Lina, mày tập trung đi nào.* Vì sao hôm nay tôi lại thấy cậu tuyệt thế nhỉ? Có

phải vì cậu là người duy nhất tôi biết sẵn sàng cùng tôi tham gia một chuyến cút bắt bạn trai cũ của mẹ tôi không?

“Ai vậy?” Ren hỏi.

“Không có gì.”

“Vậy, Lina này...” Miệng cậu trĩu xuống với một vẻ lo lắng dễ thương. *Không, không dễ thương.* “Thầy Petrucione rõ ràng không muốn nói về Matteo, còn Francesca cũng chẳng quý mến ông ta gì cho cam. Cậu nghĩ tìm ông ta có phải một ý hay không? Nếu ông ta là một kẻ khốn nạn thì sao?”

“Ông ta chắc chắn là một kẻ khốn nạn. Nhưng đúng, tớ muốn gặp ông ta. Ông ta đóng một phần quan trọng trong đời mẹ và chắc hẳn mẹ muốn tớ biết ông ta - nếu không thì vì sao tớ lại có cuốn nhật kí? Tớ có cảm giác tìm ra ông ta là một phần quan trọng để vén tấm màn bí ẩn này.”

Cậu gật đầu, có vẻ vẫn chưa tin lắm. “Ừ. Nhưng ‘Matteo Rossi’ là một cái tên khá phổ thông. Nó như tìm Steve Smith ở Mỹ vậy.”

“Chúng ta sẽ tìm ra ông ta,” tôi tự tin nói. “Cứ nghĩ mà xem: Hôm nay chúng ta rất may mắn. Thứ nhất, chúng ta tìm ra trường...”

“Đó là một phép màu.”

“... Và thứ hai, khi đến nơi, cậu đã nghĩ ra Petrucione. Nếu không có cậu, tớ nghĩ Violetta đã ném chúng ta ra ngoài đường rồi.” Ở bên kia phòng, một người phụ nữ đứng lên khỏi máy tính. “Này! Tớ nghĩ vừa có máy trống kìa.”

Tôi chạy vội lại cái máy, Ren theo sát gót, và chúng tôi chen chúc ngó vào ghê.

“Muốn tìm tìm kiếm bằng tiếng Ý không?” Cậu hỏi.

“Có. Chúng ta chỉ biết ông ta đã chuyển đến Rome nên có thể bây giờ ông ấy vẫn ở đó.”

“Tớ nên tìm gì?”

Tôi rút nhật kí ra và bắt đầu lật giở. “Matteo Rossi Học viện Mỹ thuật Florence? Matteo Rossi nhiếp ảnh gia Rome? Cứ kết hợp tất cả những gì chúng ta biết về ông ta.”

Cậu gõ tất cả vào, sau đó bắt đầu kéo màn hình, thi thoảng dừng vài giây để đọc. Tôi cũng cố đọc, nhưng không từ nào trong năm cụm từ tiếng Ý tôi biết xuất hiện.

“Không có. Không có. Không có... Có? Cái này thì sao?”

“Cái gì?”

Cậu kích vào một kết quả tìm kiếm. “Nhìn có vẻ là một quảng cáo. Bằng tiếng Anh.”

KẾT HỢP TÌNH YÊU DU LỊCH VỚI NIỀM ĐAM MÊ NHIẾP ẢNH.

Cùng nhiếp ảnh gia danh tiếng kiêm chủ phòng tranh Matteo Rossi tham gia một chuyến du ngoạn Rome sẽ thay đổi cách bạn nhìn nhận thế giới. Chúng tôi mở các khóa học nhiếp ảnh trong cả năm, Rossi sẽ đưa sở thích của bạn lên một tầm cao mới.

“Ren, cậu tìm thấy ông ta rồi! Phải là ông ta.”

“Chúng ta hãy xem thử trang web của ông ta.” Cậu kích vào đường link cuối quảng cáo và trang web hành hạ chầm chậm tải từng chút từng chút một.

“Trời. Chắc phải mất vài năm mất,” tôi làu bàu. Nó giống như xem kỉ băng hà quay chậm.

“*Pazienza**,” Ren nói.

Cuối cùng trang web cũng hiện lên được. Đó là một trang đơn sắc với một banner màu vàng kim lớn trên cùng có dòng chữ NƯỚC Ý QUA ỔNG KÍNH.

Tôi giật con chuột từ tay Ren, sau đó kéo xuống đọc một lượng lớn thông tin trên trang. Mỗi đoạn đầu được dịch sang cả tiếng Anh và tiếng Ý, và đó rất những ngôn từ khó hiểu về niềm vui và thành công không bút nào tả xiết khi bạn đã trả Matteo một đồng tiền để đổi lấy cơ hội ngồi bên chân ông ta. Gã này thật khó chịu.

Ren chỉ một đường link cuối trang. “Trang tiểu sử. Thử xem.”

Tôi kích vào. Rồi chúng tôi đợi. Và đợi. Nguyên một kỉ băng hà nữa đến rồi đi. Cuối cùng một bức ảnh chân dung Matteo màu đen trắng hiện ra và tôi nhào ra nhìn cho rõ.

Đó là lúc tôi ngừng thở.

Chương 18

CĂN PHÒNG ĐỘT NHIÊN GIỐNG HẾT CHIẾC ÁO LEN BÀ DÌ thường gửi tặng tôi vào mỗi dịp Giáng sinh. Ngọt ngạt. Ngứa ngứa. Bức bối.

Tay run run, nhưng tôi cố phóng to hình ảnh lên. Da nâu. Mắt đen. Tóc cắt ngắn và vuốt keo không thừa lấy một cọng nào vì không thì ông ta sẽ phải dành nửa ngày để giữ chúng vào nếp.

Tôi biết mà.

“Trời đất. Trời đất trời đất trời đất. Hình như tớ sắp nôn.” Tôi định đứng lên, nhưng căn phòng chao đảo. Ren đỡ tôi và kéo tôi ngồi lại vào ghế.

“Lina, không sao mà. Mọi chuyện đều ổn.” Giọng cậu như thể từ dưới nước vọng lên. “Đây có lẽ chỉ là tình cờ. Ý tớ là cậu trông cũng rất giống mẹ. Mọi người đều nói thế.”

“Ren, mẹ tớ chưa từng nói ông ấy là bố tớ.”

“Gì?”

Tôi quay lại. “Mẹ chưa từng nói Howard là bố tớ. Mẹ chỉ kể về ông ấy như một người bạn thân.”

Cậu tròn tròn mắt. “*Davvero?*” * Thế sao cậu lại nghĩ ông ấy là bố cậu?”

“Vì bà. Bà nói Howard là bố tớ, còn mẹ tớ chưa từng nói vì mẹ muốn tớ cho ông ấy một cơ hội mà không giận ông ấy.” Tôi đặt tay lên ngực - tim tôi như muốn phá lồng ngực chui ra. “Rõ ràng là tớ chẳng giống Howard tẹo nào và Ren ơi, *nhìn đi*.” Cả hai chúng tôi nhìn lại màn hình.

“Phải có một cách giải thích nào đó. Có lẽ...” Cậu ngừng nói.

Chắc chắn không có chỗ cho “có lẽ.”

“Và từ hồi đến đây mọi người đều bảo tớ giống người Ý. Cậu cũng nói vậy lúc gặp tớ trên đường. Trời đất. Tớ là người Ý. Tớ là *người Ý!*”

“Lai thôi. Và Lina, bình tĩnh nào. Là người Ý đâu phải kết thúc...”

“Ren, cậu cho rằng ông ấy có biết không? Cậu nghĩ Howard có biết không?”

Cậu lưỡng lự, lại nhìn bức ảnh. “Tớ không biết. Ông ấy phải biết chứ, nhỉ?”

“Vậy tại sao ông ấy lại giới thiệu tớ là con gái ông ấy với mọi người? Ôi không.” Tôi cúi gập người. “Hôm chúng ta đến nhà Elena, ông ấy mời bạn bè tới chơi và tớ nghe có người hỏi tớ có phải ‘con gái của cô nhiếp ảnh gia’ đó không, và ông ấy trả lời là đúng. Ông ấy không bảo tớ là con gái của ông ấy.”

“Nhưng ông ấy nói với tớ rằng ông ấy là bố của cậu. Vào lần đầu tiên hai bác cháu nói chuyện. Sonia cũng nói thế còn gì?”

“Vậy thì một là họ nói dối, hai là họ tin thế.” Tôi gục đầu vào hai bàn tay. “Ren, nếu như chỉ có mẹ tớ biết thì sao? Nếu đó là lí do mẹ gửi nhật kí cho tớ? Để tớ biết một sự thật mà không một ai khác biết cả.”

Ren nhăn nhó. “Mẹ cậu sẽ làm thế sao? Nghe có vẻ rất...”

Độc ác? Vô tình? Chọn một từ đi.

Tôi lắc đầu. “Tớ chẳng biết gì nữa. Từ lúc bắt đầu đọc nhật kí, tớ bắt đầu băn khoăn liệu tớ có quen biết bà ấy không.” Tôi lại nhìn màn hình. “Chỉ tối hôm qua thôi, tớ còn nghĩ mẹ và Howard sẽ sớm ở bên nhau, vì tớ sinh vào tháng Một. Nhưng tớ đoán cũng chẳng vội vàng gì nữa rồi. Mẹ

hắn phải đã có bầu khi chuyển đến sống cùng ông ấy.”

“Vậy bây giờ thì sao?”

Tôi hít thật sâu. “Chúng ta phải gọi cho Matteo. Tớ phải gặp ông ta.

“Này Lina, nghe có vẻ không hay đâu. Sao chúng ta không nói chuyện với Howard trước? Hoặc ít nhất cũng đọc xong cuốn nhật kí đã.”

“Ren, làm ơn đi! Tớ nghĩ đó là đi đâu mẹ muốn tớ thực hiện. Và tớ không thể cứ thế này đối diện với Howard được. Tớ không thể. Số của Matteo ở cuối trang à?” Tôi cầm điện thoại lên và định ấn số, nhưng tay run lên bần bật.

“Để tớ.” Cậu rút điện thoại khỏi tay tôi. “Hay là tớ gọi đến phòng tranh của ông ta nhé?”

“Ừ. Hỏi xem khi nào nó mở cửa. Nó ở đâu. Chúng ta đến đó bằng cách nào. Cậu có thể chở tớ đến Rome không?”

“Không. Chúng ta sẽ đi tàu. Lúc nào cũng có chuyến.” Cậu nhào người, áp điện thoại vào tai. Nó đang đổ chuông.

Ren lái xe nhanh hết cỡ đến ga tàu, tôi bám chặt vào cậu như một con khỉ điên. Chúng tôi đã tra lịch tàu chạy trên mạng và nhận thấy có một chuyến tàu tốc hành sẽ rời bến trong hai mươi sáu phút nữa. Chúng tôi đến nơi trong vòng hai mươi tư phút.

“Chúng ta thành công rồi. Chúng ta thành công rồi,” tôi thở hắt ra.

Ren ngẩng phịch xuống một cái ghế trống. “Tớ... chưa... từng... chạy... nhanh đến thế.”

Tôi chống tay vào mạng sườn. Tôi đau tức càn hông kinh khủng. “Liệu... có khả năng... có một con tàu... chạy ngay bây giờ không?”

Cậu dành một giây để lấy hơi. “Lúc nào cũng cố tàu chạy, nhưng đây là một trong những chuyến cao tốc. Và chúng ta cần đi nhanh. Vì nếu bố mẹ tớ phát hiện ra tớ đưa cậu đến Rome để gặp một gã cha vợ chú vào nào đó, họ sẽ giết tớ. Còn Howard sẽ thả tớ vào vạc dầu sôi.”

“Matteo không phải một gã cha vợ chú vào. Còn Howard...” Tôi rên rỉ. “Thật quá tệ. Ông ấy đã bị mẹ tớ làm cho tan nát con tim, và giờ ông ấy sắp biết mình không hề có con gái.”

Đúng lúc đó loa vang lên với mức âm lượng thùng mùng nhĩ, và cả hai chúng tôi đều đưa tay che tai khi một người đàn ông đưa ra một thông báo dài bằng tiếng Ý. Cuối cùng, thông báo cũng hết và sau đó là tiếng rít, rồi tàu từ từ rời ga. *Chuyện xảy ra rồi. Nó thực sự xảy ra rồi.*

“Cậu cần nhật kí theo nhỉ?” Ren hỏi.

“Ừ.” Tôi rút nó ra khỏi cặp. “Tớ định đọc trên đường đi. Bao lâu nữa thì chúng ta tới Rome?”

“Chín mươi phút. Đọc nhanh vào.” Cậu gác chân lên ghế đối diện rồi ngã người, nhắm mắt.

“Ren ơ?”

Cậu mở mắt. “Ừ?”

“Tớ thì là bình thường tớ rất tẻ nhạt.”

“Tớ không tin.”

NGÀY 9 THÁNG NĂM

Học kì sắp kết thúc. Simone và Alessio hoàn thành việc học sớm. Họ cùng xin được việc tại một bảo tàng ở Naples, và chúng tôi đều thấy an tâm vì họ sẽ không phải xa nhau. Nếu không thì họ biết tranh cãi với ai? Adrienne cũng hoàn thành sớm nhưng cô ấy đi mà không từ biệt.

Bây giờ thì nhóm chúng tôi chỉ còn lại ba người, Francesca, Howard và tôi dành nhiều thời gian bên nhau tới mức chúng tôi thường đùa rằng Howard nên tiết kiệm tiền và chuyển đến ở cùng chúng tôi. Các môn học đã kết thúc nhưng theo luật chúng tôi vẫn còn hai tuần trước khi phải nộp bài cuối kì, và tôi đã bắt đầu làm trợ lí cho thầy Petrucione.

Tôi có cảm giác mình đã đi đến hồi kết của một kỉ nguyên. Năm vừa rồi nắm giữ những giây phút tuyệt vời nhất lẫn cả tội tệ nhất của tôi. Tôi chưa từng nghe một lời nào từ X kể từ ngày ở ga tàu, và giờ khi nỗi đau của ngày ấy đã dần vơi, tôi liên tục tự hỏi một câu: Vì sao tôi quá coi trọng chuyện tình cảm ấy, còn anh lại không?

NGÀY 12 THÁNG NĂM

Trong mấy ngày nghỉ cuối tuần, tôi và Howard thuê xe và kéo Francesca đến các thị trấn trung du của vùng Tuscany. Chúng tôi từng người có một vai trò riêng: Howard lái xe và làm DJ, tôi đọc sách du lịch thành tiếng, còn Francesca ngồi đằng sau cảm râm. Chúng tôi rất vui vẻ, và tôi mừng vì có họ giúp mình phân tâm. Đôi khi tôi đã quên X đi một lúc.

NGÀY 13 THÁNG NĂM

Francesca vừa được đề nghị làm trợ lí cho một nhiếp ảnh gia có tiếng ở Rome. Nếu đồng ý (chắc chắn rồi) cô ấy sẽ bắt đầu công việc trong chưa đầy một tháng nữa. Howard cũng đi phỏng vấn xin việc. Anh bảo rằng anh sẽ làm bất cứ việc gì để được ở lại Ý. Một lao công có bằng tiến sĩ lịch sử mĩ thuật, thấy được không? Chúng tôi luôn là bạn tri kỉ mỗi khi nói về Florence. Trong khi những người bạn ngồi phàn nàn về khách du lịch và sự đắt đỏ, chúng tôi là người chỉ trỏ những ô cửa sổ kính màu và thử mọi hương vị gelato lạ mà chúng tôi vô tình bắt gặp.

Tôi ghét phải thừa nhận, nhưng dù yêu Florence bằng cả trái tim, nó vẫn trở thành một nỗi buồn cho tôi. Đi đâu tôi cũng thấy những nơi mình từng đi cùng X, và như thế tôi nghe thấy tiếng vọng từ những cuộc chuyện trò xưa kia. Tôi dành nhiều giờ tự hỏi vì sao chuyện tình cảm của chúng tôi lại đứt đoạn đột ngột đến thế. Nhà trường phát hiện ra sao? Anh đã quen một người khác? Nhưng nghĩ cũng chẳng ích gì. Tôi có thể sẽ mãi giữ mối bận khoăn đó.

NGÀY 14 THÁNG NĂM

Chỉ còn một tuần để hoàn thành bài tập cuối kì. Thầy Petrucione giới thiệu một vài trường mỹ thuật chuyên dạy chụp ảnh chân dung, và thầy nói nếu có thể hoàn thiện hồ sơ năng lực của mình, tôi sẽ được quyền chọn bất cứ khóa học nào mình muốn, cố tỏ ra háo hức như nên có. Một phần trong tôi đã sẵn sàng cho đoạn đường đời mới, nhưng phần khác lại ước có thể ở lại thành phố này mãi mãi.

NGÀY 15 THÁNG NĂM

Howard hẳn đã chán ngán việc tôi lơ đãng anh vì chuyện làm hồ sơ năng lực, bởi anh đã bắt cóc tôi khi tôi vừa rời khỏi studio và bảo sẽ đưa tôi đi tham quan Nghĩa trang và Đài tưởng niệm Hoa Kỳ Florence. Anh đã làm tình nguyện viên ở đó vài tháng qua (thêm Thế chiến thứ hai vào danh sách dài những quan tâm của anh) và gần đây định ứng tuyển vị trí quản lí sống trong nghĩa trang. Người quản lí hiện tại vừa bị đột quỵ và người ta đang vội tìm người thay thế. Tôi không thể tưởng tượng ra một người nào hoàn hảo hơn cho công việc đó - hoặc một nơi hoàn hảo hơn cho Howard. Anh bảo không chắc sẽ được nhận và cố tỏ ra hững hờ, nhưng tôi biết anh muốn công việc đó đến nhường nào.

NGÀY 18 THÁNG NĂM

Tôi bị làm sao thế nhỉ? Hôm nay tôi thấy mình có thể sống tốt, nhưng mấy hôm sau tôi lại khóc suốt mướt và đa sầu đa cảm như ngày tôi đứng ở ga tàu giữa thành phố Rome. Tôi thức khuya bận rộn hầu hết các đêm, nhưng kể cả vậy tôi vẫn không ngủ nổi. Mỗi lần nhắm mắt tôi chỉ nghĩ đến X. Tôi biết tôi phải quên anh đi, nhưng tôi chỉ ước chúng tôi được trò chuyện thêm một lần nữa. Trong phút yếu lòng, tôi đã gọi cho anh nhưng không liên lạc được. Tôi biết thế là tốt, nhưng không tránh khỏi thất vọng.

NGÀY 20 THÁNG NĂM

Howard được nhận việc! Francesca và tôi đưa anh đến quán pizza quen thuộc để ăn mừng và khi chúng tôi trở về căn hộ, Francesca vội

lên nhà trước, để lại tôi và Howard bên ngoài. Tôi định tạm biệt nhưng anh bắt đầu e hèm và tự dưng mời tôi đến sống cùng trong nghĩa trang cho đến hết hè. Anh nói nghe rất đơn giản: Để hoàn thành nốt đơn xin học chương trình sau đại học. Ở trong phòng còn trống của anh. Dành thêm chút thời gian ở Florence. Một lời đề nghị quá hời! Tôi đồng ý trước cả khi anh kịp hỏi xong.

NGÀY 22 THÁNG NĂM

Hôm nay là ngày cuối cùng tôi là sinh viên của FAAF. Tôi định nghỉ cuối tuần, sau đó sẽ bắt đầu làm trợ giảng cho thầy Petrucione vào thứ Hai. Francesca và tôi dành buổi chiều thu dọn căn hộ. Tôi chưa từng nghĩ mình sẽ nói thế này, nhưng tôi sẽ nhớ tấm thảm bìa cứng và những vị khách ồn ào hay ghé vào tiệm bánh. Có bao nhiêu điều tốt đẹp đã đến với tôi tại đây!

Francesca vừa đi một giờ trước. Thời gian thực tập của cô ấy bắt đầu trong hai tuần nữa, và cô ấy muốn về thăm bố mẹ trước. Tôi giúp kéo cả chín túi đồ của cô ấy xuống phố, rồi chúng tôi cứ thế ôm nhau. Cô ấy tuyên bố mình không bao giờ khóc, nhưng khi buông tôi ra, đường kẻ mắt của cô ấy hơi lem. Hi vọng cô ấy sẽ giữ lời hứa mà sớm đến thăm tôi và Howard.

NGÀY 24 THÁNG NĂM

Chính thức rồi. Hiện tôi là một cư dân Nghĩa trang và Đài tưởng niệm Hoa Kỳ Florence. Toàn bộ những căng thẳng kết thúc năm học hẳn đã tấn công tôi vì hôm qua tôi mệt đến nỗi không lướt được. Người quản lý cũ để lại toàn bộ đồ đạc nên Howard có thể bắt tay vào việc ngay. Phòng trống là chốn hoàn hảo cho tôi và Howard nói anh không ngại nếu tôi treo ảnh lên tường.

NGÀY 26 THÁNG NĂM

Nghĩa trang rất đẹp, và dù đáng ra tôi phải dành toàn bộ thì giờ rảnh rỗi viết đơn xin học cao học, nhưng tôi liên tục nghỉ giữa chừng để lang thang giữa những tấm bia mộ. Bia Tử sĩ đặc biệt hấp dẫn. Sao một người còn sống đang thờ đó đột nhiên lại biến mất khỏi nhân thế

được? Sáng nay tôi đang chụp ảnh đài tưởng niệm thì gặp phó quản lý nghĩa trang, Sonia, và cùng cô ấy nói chuyện phiếm. Cô ấy rất tốt bụng. Thông minh, như Howard, và rất tinh tế, thích hợp để làm việc tại nơi này.

NGÀY 30 THÁNG NĂM

Thật là một tuần tuyệt vời. Sau khi xong việc ngày hôm nay, Howard và tôi nấu ăn, xem những bộ phim xưa và đi bộ. Tôi thấy mãn nguyện. Đôi lúc Sonia góp vui cùng, và chúng tôi ngồi chơi bài, xem phim hoặc nói chuyện xuông. Tôi không biết phải giải thích rõ ràng thế nào, nhưng nhiều năm nay tôi có cảm giác mình đang tìm kiếm gì đó - như thể tôi không ở đúng chỗ của mình. Nhưng ở đây cùng Howard, cảm giác đó đã biến mất. Tôi không biết là do thành phố hay sự bình yên của nghĩa trang hay có nhiều thời gian chụp ảnh, nhưng tôi chưa từng thấy dễ chịu đến vậy. Nơi này dường như có khả năng chữa lành.

NGÀY 31 THÁNG NĂM

Sáng nay tôi cho thầy Petrucione xem một vài bức ảnh chụp tại nghĩa trang. Có một điểm ở góc tây bắc cho góc chụp toàn cảnh hoàn hảo, và tôi đã chụp ảnh vào nhiều khoảng thời gian khác nhau trong ngày. Thật tuyệt vời được thấy sự biến chuyển ánh sáng và màu sắc khi ngày dần qua.

Cũng dễ hiểu thôi, nhưng sống trong nghĩa trang làm tôi thường nghĩ đến cái chết, ở đây có một trật tự không tồn tại trong đời thực, và tôi thấy nó dễ chịu đến lạ. Có lẽ đó là vẻ đẹp của cái chết. Không còn rắc rối gì nữa. Mọi thứ đều được niêm phong và kết thúc.

Niêm phong và kết thúc.

“Hừ,” tôi nói lớn. Mẹ quá *sai r ấ*. Sao có thứ gì có thể kết thúc khi mẹ để bao nhiêu người ở lại và không cho họ biết những bí mật mà mẹ giấu kín?

“Có gì thế?” Ren hỏi. “Có gì mới không?”

“Mẹ chuyển đến ở với Howard trong nghĩa trang. Nhưng họ chỉ là bạn. Lúc đó mẹ phải có bầu rồi.” Tôi lắc đầu. “Matteo phải là tác giả của cái thai.”

“Tớ đọc được không?”

Tôi đưa nhật kí cho cậu, rồi ngả người quan sát cảnh vật lướt qua ngoài cửa sổ. Chúng tôi đang đi qua một tấm bưu thiếp về một vùng quê xanh ngút ngàn và những ngọn đồi trập trùng, nó đẹp và nên thơ làm tôi chỉ muốn hét lên.

Vì sao mẹ lại cho tôi biết theo cách này?

Chương 19

LÚC TÀU DỪNG, TÔI ĐÃ CÓ ĐỦ LƯỢNG ADRENALINE TRONG người để cấp điện cho một hòn đảo nhỏ. Không một hành khách nào để ý. Họ chỉ dùng thời gian ngọt ngào của mình vào việc thu dọn tạp chí và laptop, còn tôi đứng giữa lối đi, lo lắng lắc lư.

Ren huých tôi. “Cậu chắc chắn là muốn đi gặp ông ta chứ?”

“Tớ phải đi”

Cậu gật đầu. “Khi xuống tàu, chúng ta đi thẳng ra góc đường. Nếu vượt qua được dòng người, ta có thể bắt taxi và đến đó trong chừng mười phút nữa.”

Mười phút.

Cuối cùng dòng người bắt đầu di chuyển, Ren và tôi vội rời tàu. Ga tàu có trần cao và còn đông hơn ga tàu Florence.

“Đường nào?”

Cậu ta quay một vòng. “Tớ nghĩ là... đường này. Ừ.”

“Cậu lại định chạy hả?”

“Đúng.”

Cậu cầm tay tôi và chúng tôi guồng chân chạy ra cửa, tránh né người qua kẻ lại như thể họ là cạm bẫy trong một trò chơi điện tử. *Mười phút. Mười phút.* Cuộc đời tôi sắp thay đổi. *Một lần nữa.* Những ngày bình thường, tẻ nhạt bị làm sao không biết?

Có một hàng dài taxi đợi ngoài đường, thế là Ren và tôi xông vào một chiếc còn trống. Tài xế có bộ ria mép dày và sức nức mùi nước hoa.

Ren đọc địa chỉ cho anh ta.

“Dieci minuti” tài xế trả lời.

“Mười phút,” Ren dịch.

Hít thở, hít thở, hít thở nào. Cậu vẫn cầm tay tôi.

Lời khuyên này. Trừ khi bạn không còn lựa chọn nào nữa - ví dụ như bạn bị một bầy khỉ nhện mắc bệnh dại truy đuổi, hoặc bạn đang chạy đến một thành phố xa lạ để tìm người cha bí ẩn của mình - thì đừng, đừng bao giờ đi taxi ở Rome. Đừng bao giờ.

“Ren, tớ nghĩ gã đó định giết chúng ta,” tôi thì thầm.

“Sao thế? Vì chúng ta suýt u đầu lần hai hả? Hay vì anh ta liên tục gây hấn với các tài xế khác?”

*“Dove hai imparato a guidare?**” Anh chàng tài xế của chúng tôi hét lên với một người khác. Anh ta nhào ra khỏi cửa sổ xe và làm một cử chỉ tôi chưa từng thấy nhưng chắc chắn hiểu ý nghĩa của nó.

“Tớ nghĩ cuộc đời đang lóe lên trước mắt,” tôi nói.

“Như thế nào?”

“Phấn khởi.”

“Của tớ cũng thế. Dù tớ phải thú nhận, nó trở nên phấn khởi hơn từ năm ngày trước, khi cậu đụng phải tớ trên đường.”

“Tớ không đụng phải cậu. Tớ thực ra định tránh cậu.”

“Thật à? Vì sao?”

“Tớ thấy ngại. Và sau đó thì đúng là ngại thật.”

Cậu toét miệng cười. “Và nhìn chúng ta bây giờ xem. Dành vài phút cuối đời cùng nhau.”

Anh tài xế đánh lái ngoặt một cái, r ồi vòng vào một lô đỗ xe trước khi dừng hẳn. Ren và tôi đập vào ghế trước mặt.

“Úi!” Tôi xoa mặt. “Tớ còn mũi không thể?”

“Tẹt r ồi,” Ren nói. Cậu thu lu trên sàn xe như một quả bóng giấy.

“*Siamo arrivati**” tài xế vui vẻ nói. Anh ta nhìn chúng tôi qua gương chiếu hậu, r ồi chỉ công tơ mét. “*Diciassette euro**.”

Tôi rút vài đồng khỏi túi để trả, r ồi xuống vỉa hè. Ngay khi tôi vừa đóng cửa, chiếc xe đã phóng đi mất, khiến chừng bốn cái xe khác phải nhấn chân ga và gây ra một dàn giao hưởng còi xe.

“Không nên cho gã đó lái xe mới đúng.”

“Lái xe tiêu chuẩn đấy chứ. Thật ra anh ta là một trong những tài xế taxi cừ nhất tớ từng gặp. Này, phòng tranh kìa.”

Tôi quay lại. Chúng tôi đang đứng trước một tòa nhà đá xám có những con chữ xám trên cửa:

ROSSI GALLERIA E SCUOLA DI FOTOGRAFIA
PHÒNG TRANH VÀ TRƯỜNG NHIẾP ẢNH ROSSI

Rossi. Lina Rossi. Đó là tên đúng của tôi ư? Dở ẹc. Nó có một chữ *R* kiểu Ý. Tôi sẽ không phát âm được.

“Vào thôi.” Trước khi lí trí bị lấn át, tôi tới cửa và nhấn chuông.

“*Prego*,” một giọng nam nói qua bộ đàm. *Matteo* ư? Cửa mở, phát ra một tiếng *cách*.

Tôi nhìn Ren. “Cậu sẵn sàng chưa?”

“Ai quan tâm đến tớ chứ? *Cậu* sẵn sàng chưa?”

“Chưa.”

Trước khi kịp nghĩ, tôi đã mở toang cửa, sai bước vào một sảnh chờ lớn hình tròn. Nó được lát gạch bóng loáng, có một chức đài treo lớn chia ra mười bóng đèn nhỏ đối xứng như xúc tu bạch tuộc. Một người đàn ông tóc vàng mặc áo sơ mi đeo cà vạt ng ồi sau một chiếc bàn cong màu bạc. Anh ta còn trẻ và có vẻ là người Mỹ. Chắc chắn không phải Matteo.

“*Buon giorno*. Tôi nói tiếng Anh nhé?” Anh ta cất giọng nhàm chán.

“Vâng.” Giọng tôi vang vọng.

“Tôi sợ là cô lỡ mất buổi học r ồi. Nó đã bắt đầu hơn nửa tiếng trước.”

Ren bước lên cạnh tôi. “Chúng tôi không đến để học. Tôi đã gọi điện từ hai tiếng trước để hẹn gặp ông Matteo. Tên tôi là Lozenro.”

“Lozenro Ferrara?” Anh ta nhìn chúng tôi một lúc. “Có lẽ tôi không nhận ra rằng cậu trẻ thế này. Không may là thầy Rossi đang dạy trên gác. Giờ dạy của thầy thay đổi liên tục, và tôi không dám hứa rằng thầy có thời gian gặp hai người sau đây.”

“Chúng tôi sẽ đợi,” tôi vội nói. *Thầy Rossi*. Tôi chỉ cần biết ông ta đang ở ngay trên đầu chúng tôi.

“Còn tên cô là gì?” Người đàn ông hỏi tôi.

“Lina...” Tôi lưỡng lự. Matteo có nhận ra họ của tôi không? “Tên tôi là Lina Emerson.”

Ren liếc nhìn, nhưng tôi chỉ nhún vai. Vấn đề là phải cho Matteo biết tôi là ai, đúng không?

“Được. Tôi không dám hứa trước nhưng sẽ thông báo cho thầy biết hai người đang đợi.”

Điện thoại của anh ta đổ chuông ầm ỹ và anh ta nhấc lên. “*Buon giorno*.

Rossi Galleria e Scuola di Fotografia. Xin chào, Phòng tranh và Trường nhiếp ảnh Rossi xin nghe.”

“Chúng ta đi tham quan thôi,” tôi bảo Ren. Tôi b ền ch ền để sợ. Có lẽ một chuyến đi thăm thú phòng tranh sẽ giúp tôi tạm quên đi ầu sắp xảy ra.

“Ừ.”

Chúng tôi qua qua một vòm cửa vào căn phòng đầu tiên. Nó được xây bằng gạch thô, bốn bức tường đầy những bức hình được l ồng khung. Một bức lớn khiến tôi chú ý, và tôi lại g ần. Đó là bức ảnh chụp một tòa nhà cũ kĩ chẳng chịt những hình vẽ graffiti trong một thành phố lớn, với một bức tường có dòng chữ, THỜI GIAN KHÔNG TỒN TẠI, CHỈ ĐỒNG HỒ LÀ TỒN TẠI. Một chữ kí hoa mỹ ở góc phải bên dưới: M. ROSSI.

“Khá đẹp,” Ren nói.

“Mẹ tớ hẳn rất thích phong cách của ông ta.” Không đúng. Mẹ từng yêu phong cách của ông ta. Tuyến m ồ hôi của tôi ngay lập tức hoạt động hết công suất.

Ren đi thêm vài bước và tôi đi hướng khác. Hầu hết ầu là ảnh chụp của Matteo, và chúng thực sự đẹp. *Thực sự* đẹp.

“Lina ời? Cậu đến đây được không?” Giọng Ren cố tình bình tĩnh, như khi bạn muốn cho người khác biết họ có một con nhện to tướng bám trên lưng nhưng không muốn họ hoảng hốt.

“Gì thế?” tôi chạy vội tới. “Có gì vậy?”

“Nhìn này.”

Tôi mất một giây để nhận ra mình đang nhìn gì, và sau đó tôi thật sự b ần th ần. Đó là hình chụp *tôi*. Hoặc ít nhất là lưng của tôi, và tôi còn nhớ h ồi mẹ chụp nó. Khi ấy tôi năm tuổi và đang trèo lên một ch ồng sách để

có thể nhìn ra ngoài cửa sổ, ngắm con chó to cỡ con ngựa lùn nhà hàng xóm, một sinh vật tôi vừa thích lại vừa sợ. Tôi đang mặc chiếc váy mình thích nhất. Tôi nhìn tựa đề *Carolina*, tác giả Hadley Emerson.

“Sao ông ta có bức ảnh này?” Đột nhiên tôi thấy choáng váng. “Ông ta biết vệtó. Chuyện này không có gì là ngạc nhiên cả.”

“Cậu có chắc là muốn tiếp tục đợi không?”

“Tớ không biết. Cậu nghĩ ông ta có đang đợi tớ xuất hiện không?”

“Xin lỗi.” Đó là tiếng người ở sảnh chờ. Anh ta đang nhìn chúng tôi như thể nghĩ chúng tôi định nhét một bức ảnh to tổ chẳng của Matteo vào túi. “Hai người có câu hỏi gì không?”

Khoảng một triệu câu. “À, có...” Tôi tuyệt vọng nhìn căn phòng một lượt. “Tất cả những bức này là... để bán à?”

“Không. Một số thuộc về bộ sưu tập của riêng thầy Rossi.” “Ông ấy còn bức ảnh nào khác của Hadley Emerson không?” Tôi chỉ tấm hình.

“Ừm.” Anh ta lại gần và nhìn bức *Carolina*. “Tôi có thể kiểm tra, nhưng tôi tin đây là bức duy nhất. Cô quen với những tác phẩm của Hadley Emerson à?”

“Vâng. Đại loại vậy.”

“Để tôi kiểm tra hệ thống và thông báo lại.”

Anh ta rời khỏi phòng và Ren nhướn lông mày. “Không tinh ý lắm nhỉ?”

“Tớ phải nói gì với Matteo đây? Tớ cứ nói thẳng mình là ai à?” “Có lẽ cậu nên đợi xem ông ta có nhận ra cậu không.”

Cửa trên tầng mở và đột nhiên những giọng nói và tiếng chân vang dội. Lớp học đã tan. Tôi thở gấp. Đây là một sai lầm. Chuyện đến quá nhanh.

Nếu ông ta không muốn dính dáng tới cuộc đời tôi thì sao? Nếu ông ta muốn thì thế nào? Ông ta có t ấ t ệ như trong nhật kí của mẹ không?

Tôi tóm cánh tay Ren. “Tớ đổi ý r ồi. Tớ không muốn gặp ông ta. Cậu nói đúng. Chúng ta nên nói chuyện với Howard đã. Ít nhất thì tớ biết mẹ tin ông ấy.”

“Cậu chắc chứ?”

“Ừ. Rời khỏi đây thôi.”

Chúng tôi chạy khỏi phòng. Khoảng một tá người đang đi vào sảnh chờ, nhưng chúng tôi nhanh chóng vòng qua họ, và tôi vươn tay chạm vào nắm đấm cửa.

“Hai người. Đợi đã.”

Ren và tôi sững lại. *Ồi không*. Một phần trong tôi muốn đi thẳng ra đường, nhưng phần lớn hơn lại khao khát quay lại. Tôi nghe theo nó. Chậm rãi.

Một người đàn ông trung niên đứng ở đầu cầu thang. Ông ta mặc một chiếc áo sơ mi và quần tây có vẻ đắt tiền, dáng người thấp hơn tôi tưởng tượng, với râu ria được tỉa tốt chỉn chu. Đôi mắt nâu của ông ta chăm chăm nhìn tôi.

“Nào, Lina, đi thôi,” Ren nói.

“Carolina? Xin vui lòng lên văn phòng của tôi.”

“Chúng ta không phải đi,” Ren nói khẽ. “Chúng ta cứ việc rời khỏi đây thôi. Ngay lập tức.”

Tim tôi đang đập thình thịch trong tai. Ông ta không chỉ gọi tôi là Carolina mà còn phát âm đúng nữa. Tôi giữ tay Ren. “Xin cậu hãy đi cùng tớ.”

Cậu gật đầu. Sau đó chúng tôi rờn tiến về cầu thang.

Chương 20

“MỜI NGỒI.” GIỌNG MATTEO NGHE BÓNG BẦY, CHỈ LẦN một chút giọng Ý. Ông ta đi ra sau một chiếc bàn hình bán nguyệt và chỉ hai chiếc ghế trông giống hệt hai quả trứng luộc kĩ. Thực ra thì *mọi thứ* trong văn phòng này đều giống một thứ gì đó khác. Một chiếc đèn hồ lớn có hình bánh răng kêu tích tắc ầm ỉ ở góc phòng, còn tấm thảm trông như là bản đồ bộ gene người hoặc cái gì đó. Toàn bộ căn phòng toát lên vẻ hiện đại sắc sảo dường như không ăn nhập gì với người đàn ông đang đứng trước mặt chúng tôi.

Tôi buồn bực ng ồi vào một chiếc ghế trứng luộc kĩ.

“Tôi có thể giúp gì cho cô cậu?”

Được. Cứ nói với ông ta à? Mình bắt đầu thế nào đây?

“Tôi...” Tôi phạm sai lầm là liếc nhìn Ren, và đột nhiên cổ họng tôi thít lại như một cái túi khóa zip. Cậu lo lắng nhìn tôi.

Matteo nghiêng đầu. “Hai cô cậu nói tiếng Anh, đúng không nhỉ? Benjamin nói rằng hai người muốn gặp tôi. Tôi đ ờ là hai người có các thắc mắc về chương trình giảng dạy của tôi?”

Ren liếc nhìn về mặt sững sờ của tôi, sau đó đỡ lời. “À... vâng. Các thắc mắc về chương trình của thầy. Thầy có chương trình nào cho người mới bắt đầu không?”

“Có chứ. Tôi dạy vài khóa nhập môn trong năm. Khóa tới bắt đầu vào tháng Chín, nhưng đã đủ học viên rồi thì phải. Tất cả thông tin đều có trên trang web của tôi.” Ông ta dựa người vào ghế. “Cậu có muốn có tên trong

danh sách chờ không?”

“Vâng, được.”

“Được. Benjamin có thể giúp cậu.”

Matteo liếc sang tôi, và tôi cảm thấy toàn bộ sự căng thẳng biến mất. Ông ta đang giả bộ không biết hay không nhìn thấy? Tôi có cảm giác như đang đứng trước một tấm gương. Một phiên bản nam già dặn hơn, nhưng giống hệt tôi. Mắt ông ta nán lại tại mái tóc tôi một lát.

“Thầy có thể giới thiệu một chiếc máy ảnh tốt cho người mới không?” Ren hỏi.

“Có thể. Tôi thích Nikon hơn. Có vài cửa tiệm bán máy ảnh uy tín ở Rome, và tôi sẵn lòng cho cậu thông tin liên lạc của họ.”

“Tuyệt vời.”

Matteo gật đầu và đôi bên không nói gì một hồi lâu.

Ren hắng giọng. “Thế... chắc chúng rất đắt.”

“Có nhiều mức giá.” Ông ta khoanh tay và liếc nhìn cái đồng hồ bánh răng. “Và giờ nếu hai cô cậu không phiền...”

“Ông có sưu tầm nhiều ảnh từ các nhiếp ảnh gia khác không?” Tôi buột miệng. Cả hai người họ đều nhìn tôi.

“Không nhiều. Nhưng tôi hay đi đây đó và có thói quen ghé thăm các studio cũng như phòng tranh ở mọi nơi tôi qua. Nếu tôi tìm thấy một thứ gì đó đặc biệt cảm động, tôi sẽ mua và trưng bày trong phòng tranh của mình, cùng với những tác phẩm của chính tôi và học viên của tôi.”

“Thế còn ảnh của Hadley Emerson? Ông mua nó ở đâu?”

“Đó là một món quà.”

“Từ ai?”

“Hadley.” Ông ta nhìn thẳng vào mắt tôi. Như thách thức.

Toàn bộ không khí rời bỏ con người tôi.

Ông ta đứng dậy khỏi ghế. “Lorenzo, sao cậu không tới khu vực lễ tân và đề nghị Benjamin đưa cậu vào danh sách chờ nhỉ? Carolina, trước khi cô đi, tôi rất vui lòng được cho cô xem một tác phẩm khác của Emerson mà tôi sở hữu.”

Tôi vụng về đứng lên và Ren nắm tay tôi. “Sao ông ta không nhận ra cậu?” Cậu nói khẽ.

“Ông ta nhận ra. Ông ta biết rõ tên mình và phát âm đúng.” Không ai phát âm đúng tên tôi ngay lập tức. Trừ khi họ từng nghe r ồi.

Chúng tôi đi theo ông ta xuống cầu thang, tìm tôi như muốn vọt lên cổ, và Matteo dừng lại tại bàn. “Benjamin, cậu vui lòng giúp Lorenzo ghi tên vào danh sách chờ cho khóa học dành cho người mới bắt đầu tiếp theo nhé?”

“Đương nhiên r ồi ạ.”

“Carolina, bức ảnh ở phòng bên cạnh. Lorenzo, chúng tôi sẽ gặp lại cậu ở đây.”

Hai chúng tôi nhìn nhau. *Được không?* Cậu mở khẩu hình.

Được.

Được, được, được.

“Đường này.” Matteo rảo bước vào căn phòng kế bên và tôi đi theo, đầu óc nhiều như thể ti vi kết nối kém. Chuyện gì thế này? Ông ta muốn nói chuyện riêng sao?

Ông ta đến một bức tường phía xa, r ồi chỉ tấm hình một thiếu nữ có nửa gương mặt khuất trong bóng tối. Chắc chắn đây là tác phẩm của mẹ

tôi.

“Cô thấy chứ?”

“Có.” Tôi hít sâu, tập trung nhìn bức ảnh để lấy can đảm.

“Matteo, tôi đến đây là vì...”

“Tôi biết cô là ai.”

Tôi ngẩng phắt lên. Ông ta đang nhìn tôi như thể tôi là thứ gì đó dính vào đế giày. “Cô giống hệt mẹ cô, trong chiếc quần bò bó và đôi giày Converse. Câu hỏi thực sự là, cô đang làm gì ở đây?”

“Tôi... làm gì ở đây?” Tôi lùi một bước, lục lọi rồi rút cuốn nhật kí ra khỏi túi. “Tôi đã đọc về ông trong cuốn nhật kí của mẹ.”

“Thì sao?”

“Mẹ tôi từng... yêu ông.”

Ông ta cười chua chát. “*Yêu cơ đấy*. Cô ta là một đứa trẻ ranh ngoặc nghềch, yêu thầy của mình. Cô ta chưa trải đời, vốn chỉ ru rú trong thành phố quê hương, và khi đến đây cô ta nghĩ cuộc đời mình đã biến thành một câu chuyện thần tiên. Nhưng dù cho cô ta có huyền hoặc cái gì đi chăng nữa, tôi cũng chỉ là thầy của cô ta, không hơn không kém. Và dù cô có ý tưởng gì trong đầu thì tốt nhất nên dẹp ngay đi, Carolina.” Ông ta nói tên tôi như thể nhổ ra một miếng trái cây thối.

Người tôi nóng phừng. “Không có chuyện *không hơn không kém* ở đây được. Hai người đã hẹn hò. Ông giấu mọi người và sau đó ông chia tay khi mẹ tôi tới Rome thăm ông.

Ông ta chậm rãi lắc đầu. “Không. Toàn những lời dối trá. Cô ta đã vẽ nên một chuyện tình lãng mạn và sau đó tin là thật.” Mũi ông ta cong lên thành một nụ cười xấu xí. “Mẹ cô không bình thường. Một kẻ dối trá.”

“Không phải.” Giọng tôi vang khắp phòng. “Mẹ tôi không hoang tưởng. Mẹ tôi không bịa ra mối quan hệ này.”

“Ồ thật sao?” Giọng ông ta lên cao. “Cô thử hỏi mọi người ở đó xem. Có ai thấy chúng tôi đi cùng nhau không? Cô đã nói chuyện với ai xác nhận câu chuyện của mẹ cô chưa?”

“Francesca Bernadi.”

Ông ta đảo mắt. “Francesca. Cô ta là bạn thân của mẹ cô. Tất nhiên là cô ta tin mẹ cô rồi. Nhưng cô ta có tận mắt thấy chúng tôi bên nhau không? Cô ta có gì khác để kể ngoài câu chuyện thần tiên lố bịch của mẹ cô không?”

Có không? Một vòng quay những suy nghĩ bắt đầu xoay tròn tròn trong đầu tôi. Francesca nói *nghe* có vẻ chắc chắn...

“Tôi không nghĩ vậy đâu. Nhưng vì cô đã cố gắng đến đây, tôi sẽ nói rõ cho cô nghe tất cả. Mẹ cô trầy trật học hành và xin tôi dạy ngoài giờ. Lúc đầu tôi rất vui vẻ giúp đỡ, nhưng rồi cô ta bắt đầu gọi cho tôi vào những giờ rất lạ lùng. Trong tiết, cô ta cứ nhìn tôi chằm chằm và bỏ đủ thứ trên bàn tặng tôi. Có lần là một bài thơ, lần khác là ảnh chân dung cô ta.” Ông ta lắc đầu. “Lúc đầu tôi nghĩ đó chỉ là chuyện cảm nắng vô hại. Nhưng rồi cô ta bắt đầu theo đuổi dữ hơn. Một tối nọ, cô ta đến căn hộ của tôi và thổ lộ rằng cô ta yêu tôi. Cô ta nói cuộc đời sẽ chẳng có ý nghĩa gì nếu chúng tôi không ở bên nhau. Tôi đã cố tử tế. Tôi nói rằng tôi là giáo viên và đó sẽ là một mối quan hệ không đúng mực. Tôi nói rằng cô ta sẽ hạnh phúc hơn nếu hẹn hò với một người bằng tuổi. Như Howard Mercer chẳng hạn.”

Howard. Tôi nhăn mặt, nhưng Matteo không để ý. Ông ta nhìn qua tôi, như thể đang chứng kiến một cảnh tượng trải ra trên một chiếc ti vi màn hình lớn.

“Đúng lúc đó cô ta ngắt lời tôi. Cô ta bắt đầu la hét, đe rằng sẽ gặp giám đốc học viện báo cáo chuyện tôi lợi dụng cô ta. Tôi bảo sẽ chẳng ai tin. Thế là cô ta rút ra một cuốn nhật kí - có lẽ chính là cuốn nhật kí *đó* - và nói rằng tất cả đều được ghi lại rõ ràng trong này. Cô ta viết ra toàn những viễn tưởng - ảo tưởng - về những gì mình ước ao sẽ xảy ra giữa hai chúng tôi, và nói rằng cô ta sẽ cho nó một cái kết buồn và đưa nó ra làm bằng chứng.

“Hôm sau tôi xin gặp giám đốc học viện và chúng tôi thống nhất rằng dù tôi không sai, nhưng tốt nhất là tôi nên nghỉ việc. Sau này tôi nghe nói cô ta ngủ với bất cứ ai nhìn mình. Tôi đoán cô là sản phẩm của một trong những vụ lang chạ đó.” Ông ta nhìn thẳng vào mắt tôi, và một luồng khí rét thổi qua tôi. “Tôi đã không muốn dây dưa với mẹ cô, và tôi cũng không muốn dính dáng đến cô.”

“Ông nói dối.” Giọng tôi run run. “Và là một thằng hèn đốn mạt. Hãy nhìn tôi đi. Tôi giống hệt ông.”

Ông ta lắc đầu chầm chậm, một nụ cười buồn hiện trên gương mặt. “Không đâu, Carolina. Cô giống hệt *cô ta*. Và người đàn ông nào cô ta kéo vào những tưởng tượng đáng ghê tởm của mình? Ông ta tiến lên, nhanh nhẹn giật cuốn nhật kí khỏi tay tôi.

“Này!” Tôi cố lấy lại, nhưng ông ta đã quay người, đưa vai chắn tôi.

“À, đúng. Cuốn nhật kí nổi tiếng.” Ông ta bắt đầu lật giở. “Chắc cô ta gọi tôi là X? Thông minh, đúng không?” ‘Phần khó trong chuyện tình với X là tôi không được hé răng với ai.’... ‘Có lúc tôi có cảm giác thời gian của mình được chia làm hai mục: thời gian với X và thời gian chờ đợi được ở bên X’...”

Ông ta quay lại, lấy cuốn nhật kí phe phẩy một cách lười nhác.

“Carolina, cô có vẻ là một cô gái thông minh. Cô có tin được không? Có khi nào mẹ cô yêu một người mà có thể giấu nhem tất cả không?”

“Mẹ tôi không bịa chuyện.”

Ông ta nhìn cuốn sổ. Nó rơi xuống đất, mở ra ở trang lót, và ông ta giơ cho tôi. ‘Tôi đã lựa chọn sai.’ Cô thấy chưa? Kể cả trong cơn điên rồ cô ta cũng biết làm giả cuốn nhật kí này là sai. Cô ta rất có tài, nhưng *folle**. Tôi ghét phải nói thế này, Carolina, nhưng khoa học đã chứng minh rằng phần não bộ chịu trách nhiệm sáng tạo và điên cuồng là một. Ít nhất điều này có thể làm cô nhẹ lòng: Đó không hẳn là lỗi của mẹ cô. Mẹ cô là thiên tài, nhưng trí óc có vấn đề”

Đột nhiên tất cả những gì tôi thấy chỉ là một màu đỏ rực sôi sục. Trước khi kịp nghĩ, tôi đã lao vào ông ta, giằng lấy cuốn nhật kí và chạy ra sảnh chờ.

“Lina?” Ren ngược lên từ bàn. Cậu có một tập hồ sơ phía trước. “Cậu ổn chứ?”

Tôi giật mở cửa và lao ra vỉa hè. Ren đuổi theo tôi. Tôi quay gót chạy trên đường, chân nặng như đeo đá. *Trí óc có vấn đề.*

Cuối cùng Ren cũng bắt kịp tôi và giữ tay tôi lại.

“Lina, làm sao thế? Có chuyện gì ở đó vậy?”

Cảm giác nôn nao ập tới và tôi chạy lại vệ đường và bắt đầu nôn khan. Cuối cùng cảm giác ấy cũng qua và tôi ngã sập xuống đất, đầu gối đập mạnh vào vỉa hè.

Ren quỳ xuống bên cạnh. “Lina, có chuyện gì?”

Tôi quay sang áp mặt vào ngực cậu và đột nhiên tôi không chỉ khóc thôi. Tôi *nức nở*. Tôi khóc như thể một vết thương bực chỉ, như bị nổ tung

thành hàng triệu mảnh, như cơ thể bị đứt lìa. Sức nặng của mười tháng qua đổ ập xuống tôi, và tôi không thể làm gì hết.

Tôi khóc, khóc và khóc. Dòng nước mắt nóng hổi, nức nở thành tiếng, không cần quan tâm xem có ai nhìn không. Kiểu khóc tôi chưa từng làm trước mặt một ai.

“Lina, không sao đâu,” Ren nhắc đi nhắc lại, và ôm tôi. “Sẽ ổn thôi mà.”

Nhưng không, không ổn chút nào. Và sẽ không bao giờ ổn hết. Mẹ tôi đã mất. Và tôi nhớ mẹ nhiều đến nỗi thi thoảng tôi tự hỏi sao mình có thể thở được. Howard không phải bố tôi. Còn Matteo... Tôi không biết mình đã khóc bao lâu, nhưng cuối cùng nước mắt cũng cạn và tôi rùng mình, nấc lên vài tiếng cuối cùng.

Tôi mở mắt. Cả hai chúng tôi đều đang quỳ trên vỉa hè, và tôi dựa hẳn vào Ren, mặt vùi vào cổ cậu, da cậu nóng và dính dính. Tôi lùi lại. Áo của Ren có một vũng ướt to tướng, và trông cậu có vẻ xấu hổ.

Đây không phải một đi ầu mà cậu có thể xử lí.

“Tớ xin lỗi,” tôi khàn giọng nói.

Có chuyện gì vậy?

Tôi lau mặt rồi kéo cậu cùng đứng lên. “Ông ta bảo mẹ tớ bịa chuyện. Mẹ tớ bị ám ảnh vì ông ta và viết một cuốn nhật kí giả để gây rắc rối cho ông ta với nhà trường.”

“*Che bastado**. Nghe xạo quá chừng.” Cậu nhìn tôi kĩ hơn. “Đội đã. Cậu không tin ông ta chứ?”

Tôi lưỡng lự một lát, rồi lắc đầu quây quây, tóc dính vào đôi má ướt. “Không. Lúc đầu nghe tớ thấy sợ. Nhưng thế không giống mẹ. Mẹ sẽ

không bao giờ làm hại người mà mình yêu thương.”

Cậu thở dài. “Cậu vừa dọa tớ sợ.”

“Tớ không thể tin là mẹ tớ yêu ông ta. Ông ta thật kinh khủng. Còn Howard thì thật...” Tôi ngược lên.

Gương mặt Ren ở rất gần và đột nhiên chúng tôi nhìn xoáy vào nhau và tôi không còn nghĩ về Matteo hay Howard nữa.

Chương 21

ĐÓ KHÔNG PHẢI MỘT NỤ HÔN THOÁNG QUA. KHÔNG giống cái hôn vội đầu đời hay lần ta hôn anh bạn trai khóa trên trong rạp chiếu phim. Đó là nụ-hôn-vòng-tay-qua-cổ, luồn-tay-và-tóc, vì-sao-chúng-ta-chưa-từng-làm-thế trước khi hôn nhau trên gương mặt mướt mát nước mắt của tôi. Ren ôm eo tôi và trong vòng năm giây, tất cả thật hoàn mỹ, rồi...

Cậu đẩy tôi ra.

Đây.

Tôi.

Ra.

Tôi chỉ muốn cái vĩa hè nuốt chửng mình.

Cậu không nhìn tôi.

Thật đấy, sao nó chưa nuốt trọn tôi đi nhỉ?

“Ren... Tớ không biết có chuyện gì nữa.” Cậu vừa hôn đáp lại tôi, đúng không? *Đúng* không?

Cậu cúi gằm. “Không, không. Không sao hết. Tớ chỉ không nghĩ bây giờ là thời điểm thích hợp, cậu hiểu không?”

THỜI ĐIỂM. Mắt tôi nóng rực. Cậu không chỉ phải tách tôi ra, mà cậu còn *tử tế* nữa. *Lina, sửa sai đi*. Từ ngữ tự nhiên xõ ra khỏi miệng tôi.

“Cậu nói đúng. Cậu hoàn toàn đúng. Tớ nghĩ mình đã bị chuyện vừa xảy ra trong đó lấn át - nó làm tớ xúc động và tớ nghĩ tớ vừa phân tâm, và...” Tôi nhắm tịt mắt. “Chúng ta chỉ là bạn. Tớ hiểu. Và tớ không bao giờ, không bao giờ, không bao giờ nghĩ cậu ở một vai trò nào khác.”

Khi ta chối bỏ một đi đầu mới một phút trước thôi ta còn hoàn toàn tin là thật thì có phải là nói dối không? Hơn nữa, tôi đã nói quá nhiều từ “không bao giờ” trong một câu. Nhưng tôi phải khiến lời của bản thân nghe đáng tin.

Ren ngược lên ngay, nhìn thẳng vào mắt tôi với thái độ khó hiểu nhất hành tinh. Sau đó cậu lại nói, “Không sao. Đừng lo gì hết.”

Vì sao, vì sao, vì sao tôi lại làm như thế? Tôi tựa vào cửa taxi. Ren ngồi xa tôi hết mức có thể và cậu đang nhìn ra ngoài cửa sổ như thể cố nhớ đường hoặc gì đó.

Tôi có thể làm lại không? Trở lại hai mươi phút trước khi tôi chưa mất trí và hôn cậu bạn thân đã có người yêu và rõ ràng không muốn *tôi*? Lúc trước khi tôi nhận ra mình yêu mái tóc rối và khiếu hài hước của cậu, hoặc sự thật rằng dù tôi quen cậu chưa đầy một tuần nhưng không hiểu sao tôi thấy thoải mái khi chia sẻ toàn bộ câu chuyện điên rồ của mình với cậu?

Ôi trời. Tôi đã điên cuồng vì yêu.

Tôi áp tay lên ngực. *Mày mới biết cậu ấy năm ngày. Không thể nào mày yêu cậu ấy được.* Đi đầu ấy hoàn toàn dễ hiểu.

Hoàn toàn sai toét.

Tất nhiên tôi yêu Ren. Cậu đúng là cậu, và tôi đúng là *tôi* khi ở bên cậu. Và tất cả những đi đầu đó sẽ hoàn hảo nếu cậu cũng có chung suy nghĩ với tôi. Nhưng Ren không thấy thế. Tôi liếc nhìn cậu mà lòng bỗng nhói đau. Cậu có còn nói chuyện với tôi nữa không?

Tài xế nhìn chúng tôi qua gương chiếu hậu. “*Tutto bene?*”[*](#)”

“*Si,*” Ren đáp.

Cuối cùng tài xế đỗ xe tại ga tàu và Ren đưa anh ta một tờ tiền, rồi gần như nhảy khỏi xe, tôi thảm hại theo sau.

Chúng tôi còn phải trở về Florence nữa. Cả một chuyến tàu và đi xe máy về, và sau đó... *Ồi không*. Sau đó tôi trở về nghĩa trang. Với Howard. Tôi không thể để mình nghĩ xa như thế. Tôi có cảm giác mình sắp thở dốc.

Ren chậm lại một giây để đợi tôi. “Tàu sẽ rời bến trong bốn mươi lăm phút nữa.”

Bốn mươi lăm phút. Nghĩa là dài vĩnh cửu. “Cậu muốn ngủ không?”

Ren lắc đầu. “Tớ sẽ đi kiểm đồ ăn.” *Một mình*.

Cậu không nói ra, nhưng tôi nghe được.

Tôi chờ đến gần đầu, sau đó tới một băng ghế gần đó và ngủ phịch xuống. Tôi bị *sao* thế này? Thứ nhất, ta không khóc ướt áo một người rồi ngay lập tức hôn người ta. Thứ hai, ta không hôn người đã có bạn gái. Một cô bạn gái xinh đẹp. Và dù cho ta nghĩ đối phương *có thể* thích ta.

Hay tôi hoàn toàn hiểu nhầm Ren? Cậu thật sự dành thời gian cho tôi chỉ vì cậu là một người bạn tốt? Thế còn những lần cậu nắm tay tôi và bảo thích tôi vì tôi khác biệt thì sao? Nó không có ý nghĩa gì ư?

Và còn *Matteo*? Bố đẻ của tôi là người tồi tệ nhất tôi từng gặp. Tôi không nghi ngờ gì chuyện mẹ có nguyên do để giấu biệt tôi khỏi ông ta, vậy thì vì sao mẹ lại đưa cho tôi tất cả những manh mối tôi cần để tìm ra ông ta?

Tôi cần gì đó để phân tâm. Tôi rút nhật ký ra khỏi túi, nhưng khi mở ra, tôi lại thấy những con chữ bò trên trang giấy như những con bọ. Tôi không thể tập trung khi mà mọi chuyện như thế này.

Sau mười phút dài đằng đặc, Ren trở về cùng một chai nước to và một

túi nhựa. Cậu đưa cả hai cho tôi. “Sandwich đấy. Kẹp prosciutto Ý.”

“Là gì?”

“Thịt hun khói thái mỏng. Cậu sẽ thích.” Cậu ng ồi xuống cạnh tôi và tôi lấy cái bánh sandwich ra cắn một miếng. Tất nhiên là tôi thích. Nhưng niềm yêu thích chẳng là gì nếu so với cảm giác tôi dành cho Ren.

Và đúng, tôi hoàn toàn chỉ so sánh người con trai tôi chưa từng có cảm giác như thế bao giờ với một cái bánh sandwich thịt hun khói.

Ren ng ả người ra ghế, duỗi dài chân và khoanh tay trước ngực. Tôi cố nhìn vào mắt cậu, nhưng cậu cứ nhìn chăm chăm xuống chân.

Cuối cùng tôi thở dài. “Ren, tớ không biết phải nói gì. Tớ thật sự xin lỗi vì đã khiến cậu rơi vào hoàn cảnh này. Thật không công bằng.”

“Đừng lo về chuyện đó.”

“Ý tớ là, tớ biết cậu đã có bạn gái và...”

“Lina, thật đấy. Đừng lo về chuyện đó. Không sao cả.”

Nhưng rõ ràng là *có* sao, và có lẽ đang có một cơn lốc xoáy hoành hành giữa lòng ngực tôi. Tôi cũng ng ả người ra ghế và nhắm mắt, gửi cho cậu một thông điệp thần giao cách cảm. *Tớ xin lỗi đã kéo cậu đến Rome. Xin lỗi vì đã hôn cậu. Xin lỗi vì đã làm mọi chuyện rồi tung lên.*

Bốn mươi lăm phút không chuyện trò.

Không, ba mươi một phút thôi. Vì chúng tôi đã có một cuộc nói chuyện kinh khủng và tôi vào nhà vệ sinh căm ghét nhìn mình trong gương đầu chừng hai phút. Mắt tôi sưng vù và tôi trông thảm hại. Tôi *thảm hại* thật sự. Tôi đã mất Ren và sắp mất cả Howard nữa. Không còn lựa chọn nào khác. Tôi phải đảm bảo Howard biết ông không phải là bố của tôi, dù cho tôi có ước ao ông ấy là người sinh ra tôi đến đâu đi chăng nữa.

“Tàu đến r ồi,” Ren nói và đứng lên. Cậu đi ra sân ga và tôi đi theo. *Thêm chín mươi phút nữa.* Tôi có thể làm được, phải không?

Tàu đông nghịt và chúng tôi mất vài phút để tìm chỗ ng ồi. Cuối cùng chúng tôi cũng tìm được hai ghế trống đối diện một bà lão phốp pháp đã đặt một đồng túi nhựa vào chỗ giữa chúng tôi. Một người đàn ông ng ồi vào cạnh bà và Ren gật đầu với họ, sau đó cậu ng ồi vào ghế cạnh cửa sổ r ồi lại nhắm mắt.

Tôi rút cuốn nhật kí khỏi túi và lau vào quần, hi vọng đuổi sạch đám rận Matteo. Giờ là lúc tiếp tục câu chuyện. Tôi phải tạm quên Ren.

NGÀY 3 THÁNG SÁU

Tối nay Howard nhẹ nhàng nói rằng anh biết rõ chuyện về X. Tôi thấy thật nực cười. Tôi cứ nghĩ chúng tôi hẹn hò bí mật lắm nhưng hóa ra hầu hết mọi người đều biết. Tôi kể tất cả cho anh nghe về chuyện tình đó - kể cả những phần không hay. Và phần không hay thì nhiều, vấn đề là khi chuyện tình cảm còn tốt đẹp, tôi thấy nó tuyệt vời tới mức quên đi tất cả những phần còn lại. Thật nhẹ nhõm khi được nói ra, và sau đó tôi cùng Howard ra ngoài hiên nói về những chuyện khác đến khi sao mọc. Tôi cảm thấy bình yên hơn bao giờ hết.

NGÀY 5 THÁNG SÁU

Hôm nay tôi hai mươi hai tuổi. Tôi thức dậy vào buổi sáng, thật sự không chờ đợi gì, nhưng Howard đã đợi tôi cùng một món quà - một chiếc nhẫn vàng mảnh anh mua từ một cửa hàng đồ cũ tại Florence gần một năm trước. Anh bảo anh không biết vì sao lại mua nhưng anh thích nó.

Điều tôi thích nhất là lịch sử của nó. Người bán hàng bảo nó thuộc về một người di đã yêu nhưng bị gia đình ép phải vào nữ tu viện. Người yêu đã tặng bà chiếc nhẫn và bà bí mật đeo nó cả đời. Howard nói người chủ cửa hiệu bịa chuyện để tăng giá chiếc nhẫn, nhưng nó thực sự đẹp và vừa khít. Tôi thấy kiệt sức nên thay vì ra ngoài ăn tối như dự

định, chúng tôi ở nhà xem những bộ phim xưa. Chưa xem xong bộ phim đầu tiên, tôi đã ngủ mất.

NGÀY 6 THÁNG SÁU

Tối nay Howard và tôi ngồi trên xích đu ngoài hiên, chân tôi đặt trên đùi anh, và anh hỏi tôi một câu: “Nếu em có thể chụp bất cứ cái gì trên đời, em sẽ chụp gì?” Trước khi kịp nghĩ kĩ, tôi đã buột miệng nói “hi vọng”. Tôi biết, sến nhỉ? Nhưng ý tôi là hi vọng ở dạng tĩnh, những khoảnh khắc bạn biết mọi thứ sẽ thành công. Đó là lời miêu tả chính xác thời gian của tôi ở đây. Tôi có cảm giác mình đã ấn nút ngủ đông và tôi đang hít một hơi trước khi đối mặt với điều sắp tới. Tôi biết rằng thời gian của tôi đang chậm chậm trôi qua ở đây, nhưng tôi không muốn nó kết thúc.

NGÀY 7 THÁNG BẢY

Tôi muốn ghi lại mỗi giây phút của ngày hôm nay.

Howard đánh thức tôi dậy lúc năm giờ sáng và bảo rằng muốn cho tôi xem cái này. Chúng tôi đi bộ ra sau nghĩa trang, tôi nửa tỉnh nửa mơ và vẫn mặc đồ ngủ. Trời còn xám xịt và chúng tôi như đi bộ vài giờ đồng hồ. Cuối cùng tôi cũng nhận ra mình đang đi đâu. Cách xa xa là một tòa tháp tròn nho nhỏ. Nó trông cổ kính và nổi bật như một thứ đang chờ được khám phá.

Đến nơi, Howard dẫn tôi đến lối vào. Có một cánh cửa gỗ nhỏ có lẽ để ngăn người xông vào nhưng đã hỏng vì thời gian và nắng gió. Anh bỏ nó sang một bên, rồi cả hai chúng tôi đều cúi đầu chui qua khung cửa, theo một cây cầu thang xoắn ốc lên đỉnh tháp. Chúng tôi ở trên độ cao vừa đủ để ngắm nhìn mọi thứ xung quanh, và tôi có thể thấy các ngọn cây trong nghĩa trang và con đường dẫn đến Florence. Tôi hỏi anh chúng tôi làm gì ở đây, và anh bảo tôi đợi. Thế là chúng tôi đợi. Chúng tôi đứng đó không nói không rằng khi mặt trời nhô lên mang sắc hồng và vàng tuyệt diệu, sau đó một lúc lâu cả vùng quê đều tắm trong sắc màu. Tôi cảm thấy nổi đau tức thì đó - nó đã lạnh và tối quá lâu và sau đó, chậm chậm, nó biến mất.

Khi ngày mới đã sang hẳn, tôi quay lại. Howard đang quan sát tôi và tôi bỗng như thấy anh lần đầu tiên trong đời. Tôi bước lại và bỗng đứng chúng tôi hôn nhau như đã hôn cả triệu lần. Như thể đó là điều hiển nhiên nhất trên đời. Khi anh buông ra, chúng tôi không nói lời nào. Tôi chỉ nắm tay anh và chúng tôi về nhà.

NGÀY 8 THÁNG SÁU

Tôi cứ nghĩ mãi về đoạn thời gian bên X. Khi được anh chú ý, tôi như được một ngọn đèn pha rọi vào người và mọi thứ trên đời đều đúng đắn. Nhưng ngay giây phút anh quay đi, tôi lạnh lẽo và đơn độc. Tôi cố tìm từ “không kiên định” trong tiếng Ý, và từ gần nhất là “volubile.” Nó có nghĩa là “xoay, vặn, quanh co.” Tôi bị cuốn theo anh, nhưng cũng bị bật gốc. Tôi những tưởng mình muốn sự tùy hứng và lửa tình hừng hực, nhưng hóa ra cái tôi thực sự cần là một người sẽ đánh thức tôi dậy sớm để tôi không lỡ mất cảnh bình minh. Người tôi thực sự muốn là Howard.

Và bây giờ tôi đã có anh.

NGÀY 10 THÁNG SÁU

Hôm qua Francesca tới thăm. Có lẽ tôi không còn quen thuộc với cô ấy nữa, bởi ba tuần qua cô ấy bằng cách nào đó đã trở thành một phiên bản khuếch đại của chính mình. Giày gót nhọn của cô ấy cao thêm một chút, quần áo thời trang hơn và cô ấy đốt thuốc liên tục.

Sau bữa tối, chúng tôi ngồi nói chuyện phiếm. Tôi nghĩ Howard và tôi đã rất giỏi giấu chuyện mới mẻ này giữa chúng tôi, nhưng ngay khi anh vừa đi ngủ, Francesca liền nói, “Thế là nó đến rồi.” Tôi cố giả ngốc, nhưng cô ấy nói, “Thôi đi, Hadley. Đừng vờ vịt nữa. Tôi không hiểu vì sao cậu nghĩ phải giấu biệt mọi chuyện tình cảm của cậu. Ngay khi vừa bước vào tớ đã nhận ra giữa hai cậu có gì đó rồi. Giờ kể tất cả xem nào. Subito!”

Tôi kể cho cô ấy nghe về vài tuần qua - chúng mới bình yên và dễ chịu thế nào. Và sau đó tôi kể cho cô ấy nghe về buổi sáng trên ngọn tháp và mọi thứ có cảm giác hoàn hảo thế nào trong vài ngày qua. Khi tôi kể xong, cô ấy thở dài rất kịch. “Điều đó giống như tavola, Hadley. Một câu

chuyện thần tiên. Cậu đã yêu thật. Và bây giờ cậu sẽ làm gì? Không phải cậu sẽ về Mỹ sao?” Tất nhiên tôi không có câu trả lời. Tôi đã gửi hồ sơ cho vài trường và sẽ nhận được câu trả lời vào cuối hè. Hôm qua trong phút bốc đồng, tôi đã hỏi thầy Petricione xem thầy có định thuê tôi làm trợ giảng không, nhưng thầy ngắt lời tôi bằng một ánh mắt, sau đó nói rằng tôi rất tài năng và không nên phí thì giờ thêm nữa.

Đúng lúc đó Francesca nói với tôi. Lúc đầu cô ấy chỉ nói, “Hắn đã liên lạc với tớ.” Tôi hỏi hắn là ai, nhưng tim đã đập như thể biết cô ấy muốn nói gì. “Hắn thấy tớ làm việc trong một buổi chụp ảnh ở Rome. Hắn lấy cơ chúc mừng tớ được nhận làm thực tập sinh, nhưng tớ biết tổng nguyên do. Hắn muốn tìm cậu.” Trong một giây tôi không nghĩ ra nổi điều gì để nói. (Anh đang cố tìm tôi?) “Hắn nói cậu đã đổi số điện thoại và vì bây giờ cậu không còn là sinh viên nữa nên email trường của cậu cũng không dùng được.” Tôi chưa từng nghĩ mình khó liên lạc đến vậy. Tôi có chừng một triệu ý nghĩ phi nước đại trong đầu, còn Francesca đang cẩn thận quan sát tôi. “Tớ không cho hắn biết thông tin của cậu, nhưng có lấy của hắn. Hadley, tớ nghĩ đây là một sai lầm, nhưng tớ không muốn đóng vai thánh mẫu. Nếu cậu muốn liên lạc với hắn, tớ có số điện thoại mới đây. Hắn bảo đã suy nghĩ lại. Hắn có chuyện cần nói với cậu.” Sau đó cô ấy đưa tôi một tấm danh thiếp. Tên anh được rập nổi lớn, số điện thoại cùng email rõ ràng như một dải vụn bánh mì.

Đêm đó tôi trần trọc khó ngủ nhưng không phải vì phân vân. Đó là vì tôi rất chắc chắn. X có thể xuất hiện trên một con ngựa trắng ôm một bó hoa hồng và có một lời xin lỗi hoàn hảo, nhưng tôi vẫn không muốn anh. Tôi muốn Howard.

“Nhật kí đến đâu rồi?”

Tôi ngược lên. về mặt Ren đã thư giãn hơn nhiều so với lúc ở nhà ga và tìm tôi như mọc ra một đôi cánh. *Tha thứ rồi chẳng?* Tôi cố nhìn vào mắt cậu, nhưng cậu lại nhìn đi chỗ khác.

Tôi cụp mắt. “Ồn. Và tớ đã sai ở một chuyện.”

“Chuyện gì?”

“Howard không phải thế thân. Mẹ tớ đã yêu ông ấy.” Tôi nghiêng cuốn

nhật kí để cậu đọc được trang tôi đang đọc. “Thế này là sao?”

Sau đoạn về chuyến thăm của Francesca là cả một trang viết “*sono incinta*” hết lần này đến lần khác.

“‘*Sono incinta*’ nghĩa là ‘tôi có bầu.’”

“Đúng như tớ nghĩ.”

Tôi buồn bã nhìn trang giấy. Tôi biết ước thế này chẳng khác nào tự diệt, nhưng tôi suýt ước rằng mẹ không có bầu. Câu chuyện thần tiên của mẹ đã tan vỡ.

Chương 22

NGÀY 11 THÁNG SÁU

Sono incinta. Sono incinta. Sono incinta. Tôi có cảm thấy khác không nếu viết những chữ đó bằng tiếng Anh? TÔI CÓ BẦU. Đó. Tôi không biết phải nghĩ gì. Sáng nay tôi ới ra toàn bộ bữa sáng như mọi ngày của tuần trước và khi xả toilet, một suy nghĩ kinh khủng chợt lóe lên trong tôi. Tôi cố xua nó đi, nhưng... Tôi phải biết. Chu kì của tôi không đều, nhưng dạo này hơi chậm hơn so với bình thường thì phải? Tôi đến hiệu thuốc nhưng quên cầm theo cuốn từ điển Anh - Ý và phải diễn vở kịch câm kinh khủng để họ biết tôi cần gì, sau đó tôi chạy ào về nhà thử - dương tính. Tôi chạy đi mua hai que nữa. Dương tính. Dương tính.

Tất cả đều dương tính.

NGÀY 13 THÁNG SÁU

Trong hai ngày qua, tôi gần như không rời khỏi phòng. Hôm qua Francesca đã về và giờ thì mỗi lần Howard gõ cửa, tôi đều giả bộ ngủ. Tôi biết tôi cần phải rời khỏi nơi đây. Howard yêu tôi. Và tôi yêu anh. Nhưng điều đó chẳng còn quan trọng vì tôi đang mang trong bụng con của một người khác. Tôi biết tôi phải nói với X, nhưng ý nghĩ đó khiến tôi muốn chết. Anh sẽ nói gì đây? Theo Francesca, anh đang tìm tôi, nhưng tôi biết anh không chờ đợi điều này. Và thời gian thật quá khó tin. Đó có phải là tín hiệu rằng Matteo và tôi nên ở bên nhau? Nhưng còn thời gian sống cùng Howard thì sao? Ba ngày trước tôi đã viết anh là định mệnh của tôi. Và giờ thì thế này.

Tôi rất muốn tâm sự với Howard, nhưng tôi biết nói gì đây? Tôi đã gọi cho mẹ và gác máy hai lần. Tôi ấn số của Matteo nhưng chỉ được vài số. Tôi cho mình thời gian đến tối mai và sau đó tôi phải quyết định. Tôi còn không thể nghĩ nổi.

NGÀY 14 THÁNG SÁU

Tôi gọi cho Matteo. Anh đang làm việc ở Venice và tôi sẽ đến đó gặp anh. Tôi không thể nói qua điện thoại.

NGÀY 15 THÁNG SÁU

Giờ tôi đã lên tàu. Howard đòi đưa tôi đến đó và dù tôi không cho anh biết lí do tôi đi, tôi nghĩ là anh biết. Nước mắt cứ thế chảy xuống và điều cuối cùng anh nói là, “Không sao hết. Mong em hạnh phúc.”

Ngay khi tàu rời bến, tôi bắt đầu khóc nức nở đến mức mọi người xung quanh cứ trở mắt nhìn. Tôi cứ nghĩ đi nghĩ lại chuyện này trong đầu, và mọi thứ đều chỉ tới Matteo. Tôi có con của anh. Tôi phải quên Howard đi. Tôi đã chọn Matteo. Số phận đã chọn Matteo. Con của chúng tôi đã chọn Matteo. Anh phải là người đó.

NGÀY 15 THÁNG SÁU - TIẾP

Venice có lẽ là nơi tệ nhất quả đất cho một bà bầu. Dĩ nhiên là nó đẹp. Một trăm mười bảy hòn đảo nối với nhau bằng thuyền bè, taxi nước và những người lái thuyền gondola mặc áo kẻ sọc chở du khách với cái giá lỗ bịch. Thành phố Nổi. Nhưng nó bốc mùi kinh khủng và nước vỗ vào mọi thứ khiến tôi có cảm giác mình có thể ngã bất cứ lúc nào. Ngay khi tàu đến nơi, tôi lau khô nước mắt và ăn một miếng bánh mì focaccia mặn. Một tiếng nữa tôi và Matteo sẽ gặp nhau. Một tiếng nữa anh sẽ biết. Tôi đọc ở đâu đó rằng Venice đang chìm dần, mỗi thế kỉ khoảng bốn centimet. Nếu tôi chìm cùng nó thì sao?

NGÀY 16 THÁNG SÁU

Chúng tôi gặp nhau tại Piazza San Marco. Lấy hành lí xong, tôi rời ga tàu Venice và đi thẳng tới quảng trường. Tôi đến sớm nên đi dạo một vòng để ngắm Vương cung thánh đường Thánh Marco. Vương cung thánh đường rất khác với Duomo của Florence. Nó theo phong cách Byzantine với rất nhiều khung tò vò, các ô khảm ở mặt ngoài. Một phần của quảng trường bị ngập nên các du khách phải xắn quần lội nước.

Cuối cùng cũng đến năm giờ chiều. Tôi nhận ra chúng tôi không nói rõ địa điểm gặp mặt nên tôi đi đến trung tâm quảng trường. Bờ câu ở khắp nơi, và tôi rất hay thấy trẻ con. Một cậu nhóc tóc đen mắt đen chạy qua tôi la toáng gì đó, và ý nghĩa đầu tiên của tôi là Thông minh chưa kìa, nó nói tiếng Ý hay quá. Tôi sẽ có một đứa con nói thứ ngôn ngữ tôi không hiểu ư?

Và rồi tôi thấy Matteo. (Sao phải gọi anh là X làm gì nữa?) Anh đi về phía tôi, mặc một bộ vét, áo khoác ngoài vắt trên một bên tay, còn tay kia cầm một bó hồng vàng. Tôi cứ thế nhìn anh, cảm thấy mọi thứ trong giây phút này đều có ý nghĩa gì đó. Sau đó trước khi tôi kịp nói gì, anh đã nhắc bổng tôi lên và áp mặt vào tóc tôi. Anh cứ nói đi nói lại “Anh nhớ em, anh nhớ em,” và cảm thấy cánh tay rắn chắc, ấm áp của anh ôm mình, tôi nhắm mắt và thở ra lần đầu tiên từ khi phát hiện mình có bầu. Anh không hoàn hảo. Nhưng anh là của tôi.

NGÀY 17 THÁNG SÁU

Tôi vẫn chưa nói với anh. Tôi đang đợi cho mọi thứ giữa hai chúng tôi trở lại như xưa. Anh tử tế và dịu dàng với tôi một cách khó tin, và chúng tôi dành hầu hết thời gian đi dạo trên những con phố của Venice. Anh thuê một căn hộ nhỏ nhìn ra một con kênh và cứ chừng nửa giờ lại có một người chèo thuyền gondola đi qua, thường hát cho những khách đi thuyền của mình. Matteo bảo rằng anh biết mình đã sai ngay khi chuyển tàu của tôi rời khỏi Rome. Anh nói anh thấy hình bóng tôi ở mọi nơi - có lần anh đã đi theo một người phụ nữ trông giống tôi hết nửa dãy nhà trước khi nhận ra đó không thể là tôi được. Anh nói anh không thể tập trung và rằng anh dành rất nhiều giờ ngắm nhìn những bức hình đã chụp khi còn ở bên tôi. Anh nói tôi đã truyền cảm hứng cho một vài trong những tuyệt tác của anh.

Anh mời tôi đến ở cùng trong căn hộ, nhưng tôi đã đặt phòng trong một khách sạn rẻ tiền. Nó thuộc về một bà lão và có ba phòng ngủ chung một nhà vệ sinh. Đồ đạc ten phủ lên mọi thứ và tôi có cảm giác mình đang sống trong nhà của một người họ hàng lớn tuổi. Tôi đã không chụp ảnh trong hơn ba ngày, với tôi đó là một kỉ lục. Đầu óc tôi quá tải. Ngày mai tôi sẽ nói với anh về đứa bé. Chỉ ngày mai thôi.

NGÀY 18 THÁNG SÁU

Tôi phải viết điều này. Nó thật xấu xí và tàn nhẫn, nhưng nó đã đến và tôi không thể bỏ qua được.

Tôi mời Matteo đi ăn tối tại một quán ăn nhỏ xinh xắn gần khách sạn. Không gian sáng ánh nến, yên tĩnh và mọi thứ đều hoàn hảo, trừ việc tới lúc phải nói, tôi không thể nào thốt ra được. Thanh toán xong, tôi hỏi anh có muốn cùng tôi về khách sạn không.

Phòng tôi bừa bộn - quần áo và đồ nghề chụp ảnh ở khắp nơi - nhưng ít nhất nó cũng yên tĩnh và riêng tư, và khi chúng tôi vào phòng, tôi bảo anh ngồi xuống. Anh ngồi xuống giường rồi kéo tôi ngồi cùng. Anh nói anh đã nghĩ về chuyện này lâu rồi và tin rằng đã đến lúc chúng tôi tiến thêm một bước nữa.

Tim tôi bắt đầu đập dồn dập. Anh cầu hôn ư? Sau đó tôi nhìn xuống tay mình và hoảng hốt. Tôi vẫn còn đeo chiếc nhẫn Howard tặng. Tôi có phải tháo nó không? Ta có thể đồng ý với một người khi đang đeo nhẫn của người khác không? Nhưng thay vì rút ra một chiếc nhẫn kim cương, Matteo trình bày như một kế hoạch làm ăn. Anh nói đã chán việc dạy học chẳng kiếm được thu nhập nhiều nhận gì, anh quyết định khởi nghiệp, xây dựng một nơi trú cho những nhiếp ảnh gia nổi tiếng. Anh muốn dành thời gian ở Ý. Đã có hai tour được đặt và anh nói tôi sẽ là một cộng sự hoàn hảo. Tôi có thể xếp tour và chỗ ở, rồi khi đã có nhiều kinh nghiệm hơn, tôi có thể dạy nhiếp ảnh. Sau đó anh ôm tôi và massage thân thể thật ngu ngốc khi để tôi rời khỏi tầm mắt. Giờ là lúc chúng tôi sống cùng nhau.

Trước đó tôi chưa từng để anh hôn tôi, và ngay khi môi anh chạm lên môi tôi, ý nghĩ duy nhất của tôi là Howard. Và đó là lúc tôi biết chuyện của tôi với Howard sẽ không bao giờ thành. Dù có thai hay không, tôi cũng yêu Howard. Ta không thể ở bên người khác trái với trái tim mình. Thế là tôi đẩy Matteo và bật ra ba từ tôi đến để nói với anh.

Những lời đó nặng trĩu trong bầu không gian. Và sau đó anh ta nhảy bật khỏi giường như thể phải bỏng. “Ý cô là sao? Sao có chuyện đó được? Chúng ta đã chia tay hai tháng rồi.” Tôi giải thích rằng nó đã đến trước khi chia tay và tôi không hề biết gì cho đến đầu tuần này.

Thế là anh ta làm loạn lên. Anh ta bắt đầu mắng nhiếc, bảo tôi là đồ lừa đảo và rằng không thể nào đó là con mình được. Anh ta nói tôi có bầu với người khác - có lẽ là Howard - và giờ tôi đang cố đổ vấy cho anh ta. Anh ta bắt đầu cầm đồ đạc của tôi quăng khắp phòng - máy ảnh, hình chụp, quần áo, mọi thứ. Tôi cố khiến anh ta bình tĩnh lại, nhưng sau đó anh ta ném một chai thủy tinh vào tường và khi anh ta quay lại nhìn tôi, tôi đột nhiên thấy sợ hãi.

Thế là tôi nói dối. Tôi nói rằng anh ta đã đúng, đứa bé không phải con anh ta, mà là con Howard, và rằng tôi không muốn gặp lại anh ta nữa. Tôi nói điều anh ta muốn nghe, nhưng còn khiến anh ta nổi khùng hơn. Anh ta đẩy tôi sang một bên, đá tung cửa và đi mất.

Chiếc nhẫn. Sự chối bỏ. Lời nói dối.

Tôi cuối cùng cũng đã có bức tranh rõ ràng về cuộc đời mẹ - như thế trước giờ tôi đều nhìn qua một ô cửa sổ bị sương mù che phủ mà không hay biết. Tôi không *biết* mẹ đã phải trải qua chuyện đau lòng đến vậy. Thành thực mà nói, mẹ luôn vui vẻ một cách thái quá. Như có lần người hàng xóm sống ở tầng trên để nước chảy ngập căn hộ của chúng tôi và làm hỏng bao nhiêu đồ đạc, mẹ chỉ lấy giẻ lau và bắt đầu nói về chuyện nếu chúng tôi dọn sạch căn phòng như mới thì sẽ tuyệt vời thế nào.

Thái độ “tưng tửng”, yêu đời của mẹ mà tôi lớn lên cùng đó chỉ là một dạng của chiến dịch PR tinh tế thôi sao? Hay mẹ sợ tôi phát hiện ra chuyện mang bầu đã bắt mẹ phải từ bỏ những gì?

Tôi gấp cuốn nhật kí lại. Tôi khá chắc rằng nếu còn tiếp tục đọc, tôi sẽ suy sụp một lần nữa và lần này đến cả Ren cũng không vực tôi dậy được. Hơn nữa, đọc thêm cũng chẳng ích gì. Dù cho mẹ tôi có làm gì tiếp theo - đi khinh khí cầu trở về Florence, viết hàng ngàn dòng HADLEY YÊU HOWARD trên Piazza del Duomo, nhờ đàn bô câu đồng đức của Venice gửi cho ông hàng ngàn bức thư tình - nó cũng không thành công. Chỉ là tức

thời. Mẹ sẽ sống phần còn lại của đời mình cách xa Howard mười ngàn cây số chỉ với một chiếc nhẫn vàng mong manh nhắc nhở mẹ về điếu mệnh đã đánh mất.

À, còn có tôi nữa. Được biết đến là lưu niệm phẩm phiền hà nhất thế giới.

Tôi ngả người và nhắm mắt, cảm nhận nhịp di chuyển dập dềnh của tàu trên đường ray. Tôi còn cách khoảng một trăm năm mươi cây số với người đàn ông có cuộc sống sắp bị đảo lộn và mười phân với một người khác chẳng muốn dính dáng đến tôi.

Tôi thật lòng muốn ở một nơi nào khác.

Tàu đến Florence lúc bốn giờ hơn. Ren đã ngủ và điện thoại của cậu liên tục rung bần bật trên ghế bên cạnh như một con bọ khổng lồ. Cuối cùng tôi nhoài sang nhìn thử xem sao. Tin nhắn từ Mimi. *Úi*. Cậu có kể với cô ấy về nụ hôn kia không? Nếu vậy, tôi tốt nhất nên đi học đánh quần vợt là vừa. Tôi sẽ đến đây.

Ren mở mắt. “Đến rồi à?”

“Ừ. Điện thoại cậu đang rung kìa.”

“Cảm ơn.”

Cậu kiểm tra tin nhắn, tóc xòa xuống mắt. Khi mọi người xung quanh thu dọn đồ đạc, tôi cầm chặt cuốn nhật ký trong tay. Đây là một trong những ngày dài nhất cuộc đời và tôi có cảm giác mình bị cuốn trong một cái kén to, buồn bã. Tôi không thể tin là mình phải thêm vào đó việc trở lại nghĩa trang thông báo với Howard những gì tôi biết.

Chuyến trở về nghĩa trang rất im lìm. Im lìm đến đáng sợ. Mọi người

chúng tôi đi qua đầu có vẻ đang trong một cuộc trò chuyện vui vẻ, khiến khoảng cách trống trải giữa tôi và Ren còn đau đớn hơn. Tôi là đồ thất bại. Nhưng tôi cũng giận nữa. Đúng, tôi đã làm loạn xì ngầu nhưng vậy là chúng tôi còn không thể là bạn nữa sao? Và vì sao tôi phải gặp Matteo và mất Ren chỉ trong một ngày? Không phải mọi người được hưởng cái thú trải nghiệm những thăng trầm của đời người trong vài năm ư?

Khi chúng tôi cuối cùng cũng đỗ lại trong nghĩa trang, một chiếc xe buýt đang trong bãi đỗ, người người đổ ra và tất cả chăm chú nhìn như thể chúng tôi là một phần của điểm tham quan. Howard rời khỏi trung tâm tiếp khách và vẫy chúng tôi.

Thấy ông, ruột gan tôi đóng băng lại rồi vỡ tan, nhưng tôi cũng vẫy lại. Thậm chí còn cười nữa. Ông sẽ nói gì?

“Về nhà hả?” Ren hỏi.

“Ừ.”

Cậu phóng đi và vài giây sau đỗ lại ở lối đánh xe, sau đó tắt máy.

Tôi xuống và trả mũ bảo hiểm. “Cảm ơn đã giúp tớ, Ren. Chuyện không vui, nhưng ít nhất bây giờ tớ đã có những đáp án.”

“Không có chi.” Im lặng và chúng tôi nhìn nhau một lúc. Sau đó cậu cúi đầu, lại nhìn chiếc xe máy. “Tớ hi vọng là chuyện với Howard đầu ổn thỏa. Tất cả rồi sẽ ổn thôi. Ông ấy thật lòng quan tâm cậu.”

Giọng cậu nghe như lời *tạm biệt* và tôi thấy cổ họng mình nghẹn lại. “Có lẽ ngày mai chúng ta sẽ đi chạy chứ?”

Cậu không đáp. Thay vào đó, cậu quay xe để nhìn ra đường và khẽ gật đầu với tôi. “*Ciao, Lina.*”

Sau đó cậu đi mất.

Chương 23

“VẬY GIẢI THÍCH LẠI CHO TỚ NÀO. HOWARD KHÔNG PHẢI bố cậu, ông ấy chỉ nghĩ thế thôi à?”

“Ừ. Hoặc ít nhất tớ *nghĩ* ông ấy nghĩ ông ấy là bố tớ.”

“Cậu *nghĩ* ông ấy nghĩ ông ấy là bố cậu?”

“Ừ. Hoặc vậy hoặc ông ấy nói dối. Nhưng tớ nghiêng về giả thiết trước hơn, vì đâu phải ai cũng hào hứng đón chào một đứa nhóc tuổi teen hú họa đâu. Dù cho cậu có yêu mẹ họ đi chăng nữa.”

“Nhưng Howard không phải bố cậu, mà là gã Matteo kia?”

“Ừ.” Tôi ngã xuống giường, áp điện thoại vào tai. Chúng tôi đã nói chuyện này qua lại gần hai mươi phút rồi. “Addie, tớ không biết phải giải thích thế nào khác với cậu.”

“Đợi tớ một chút. Có phải chuyện quá phức tạp đâu mà.”

“Tớ biết. Tớ xin lỗi.” Tôi lấy tay che mắt. “Và tớ vẫn chưa kể phần tệ nhất với cậu.”

“Tệ hơn cả gặp ông bố tồi tệ của cậu à?”

“Ừ.” Tôi hít sâu. “Tớ đã hôn Ren.”

“Cậu hôn Ren? Bạn cậu á?” “Ờ.” “Được rồi... Thế chuyện tệ ra làm sao?”

“Cậu ấy không muốn đáp lại.”

“Không đời nào. Vì sao?”

“Cậu ấy đã có bạn gái, và chúng tớ vừa gặp Matteo còn tớ bị suy sụp, đó giống như là khoảnh khắc kém duyên nhất để nhận ra tình cảm tớ dành

cho cậu ấy. Sau đó tớ lao bổ vào cậu ấy và cậu ấy kiêu như” - tôi nhăn mặt - “đẩy tớ ra.”

“Cậu ấy *đẩy* cậu ra?”

“Ừ. Bọn tớ vẫn ở Rome, thế là cả hai phải đi cả chuyến tàu về Florence và cậu ấy không hề nói gì với tớ. Nói tóm lại, tớ hoàn toàn cô đơn ở Ý, tớ phải cho Howard biết ông ấy không phải là bố của tớ, và giờ tớ chẳng có lấy một người bạn.”

“Ôi, Lina. Thế mà mười phút trước tớ còn ghen tị với cậu.” Cô ấy thở dài. “Thế còn anh chàng kia? Tên gì ấy nhỉ? Chàng mẫu nội y ấy?”

“Thomas hả?” *Chết dở. Tin nhắn của cậu ấy.* “Cậu ấy đã nhắn tin mời tớ đi chơi. Có một bữa tiệc của một chị vừa tốt nghiệp.”

“Cậu đi không?”

“Có lẽ là không. Ý tớ là ai biết chuyện gì sẽ xảy ra sau khi tớ thông báo với Howard? Tớ biết ông ấy sẽ sút tung tớ ra khỏi cửa.”

“Không đâu. Làm gì có chuyện lỗ bịch như thế.”

“Tớ biết.” Tôi thở dài. “Nhưng tớ không nghĩ ông ấy sẽ vui. Ý tớ là toàn bộ chuyện này kì cục thế nào nào? Thành thật thì tớ ước ông ấy là bố tớ.”

Những lời tôi chưa từng nghĩ sẽ thốt ra.

Addie im lặng một lúc. “Cậu định bao giờ sẽ nói?”

“Tớ không biết. Ông ấy vẫn đang làm việc, nhưng tối nay ông muốn đi xem phim. Nếu tớ có thể thu đủ can đảm, tớ sẽ nói ngay khi ông ấy về nhà.”

Addie thở dài. “Được, kế hoạch là thế này: Tớ sẽ lên gác ngay để xin bố mẹ cho cậu chuyển về đây ở tiếp. Không, tớ sẽ lên *nói* với họ rằng cậu

cần chuyển về đây. Và đừng lo. Họ sẽ đồng ý thôi.”

Tôi dành một tiếng tiếp theo đi lại trong phòng. Tôi cứ liên tục cần cuốn nhật kí lên định đọc nốt mấy trang cuối, nhưng mỗi lần cố mở ra tôi lại ném nó xuống như cần phải củ khoai nóng. Một khi đã đọc hết trang cuối cùng là hết. Tôi sẽ không bao giờ được nghe những tin mới từ mẹ nữa. Và tôi biết mẹ đã đau lòng đến thế nào.

Tôi cứ ra cửa sổ ngắm Howard, nhưng ông và đoàn tham quan đang di chuyển rề rà trong nghĩa trang như những con sên trườn. Họ phải dừng lại tại mọi bức tượng ư? Và góc này của nghĩa trang có gì thú vị hơn góc kia nhỉ? Khi họ biết hết về Thế chiến thứ hai thì Thế chiến thứ ba có lẽ đã bắt đầu và kết thúc rồi. Cuối cùng, khi tôi nghĩ mình không thể chịu đựng thêm một giây chờ đợi nào nữa, Howard dẫn đoàn tham quan về khu đỗ xe của trung tâm tiếp khách và đợi họ lên xe.

“Sẵn sàng chưa?” Tôi thì thào một mình.

Tất nhiên là không rồi.

Howard vào trung tâm tiếp khách, sau đó cả ông và Sonia cùng đi ra và bắt đầu tiến về phía ngôi nhà.

Ôi không. Tôi không thể nói khi có mặt Sonia được. Tôi sẽ phải im lặng ngời đó cả tối sao? Khi họ đến lối đánh xe, tôi bước hai bậc thang xuống một, vào phòng khách và đón họ ở hiên nhà.

“Con đây rồi,” Howard nói. “Hôm nay thế nào?”

Kính khẻng. “Cũng... bình thường ạ.”

Ông mặc một chiếc áo sơ mi màu xanh nhạt xắn tay và mũi bị cháy nắng. Một đi đầu tôi chưa từng trải qua. Bạn biết đó, vì tôi là *người Ý* mà.

“Ban sớm bố đã gọi cho con nhưng không ai nghe máy. Nếu chúng ta muốn đi xem phim thì phải đi luôn thôi.”

“Ngay bây giờ ạ?”

“Ừ. Ren có đi cùng không.”

“Không. Cậu ấy... bận.” Sao tôi có thể thoát khỏi chuyện này?

Sonia mỉm cười. “Hôm nay họ chiếu một bộ phim rất cũ, đó là một tác phẩm kinh điển có nữ diễn viên Audrey Hepburn^{*}. Cháu đã nghe đến *Kì nghỉ hè ở Rome* chưa?”

“Chưa ạ.” *Và mọi người có thể dừng nhắc tới Rome nữa được không?*

Vào hoàn cảnh bình thường khác, tôi có lẽ sẽ rất thích *Kì nghỉ hè ở Rome*. Đó là một bộ phim đen trắng về một cô công chúa Âu châu đi công du thế giới, nhưng lịch trình và những người quản lí của nàng siêu nghiêm khắc, thế là một tối nọ ở Rome, nàng nổi hứng trốn khỏi cửa sổ phòng ngủ để đi chơi cho thư giãn đầu óc. Vấn đề duy nhất là trước đó nàng uống thuốc an thần nên đã ngủ quên trên một ghế đá công viên và được một phóng viên người Mỹ cứu. Họ cùng nhau khám phá thành phố, rồi yêu nhau, nhưng cuối cùng không được ở bên nhau vì nàng có quá nhiều sứ mệnh phải gánh vác.

Tôi biết. Thật buồn.

Tôi xem không tập trung vì không thể ngừng nhìn Howard. Ông có tiếng cười vang và liên tục nghiêng đầu sang cho tôi biết tên những địa điểm Audrey và người yêu thăm thú. Ông còn mua cho tôi một túi kẹo to và dù tôi ăn hết cả túi nhưng chẳng biết nó có vị gì. Có lẽ đó là hai giờ dài nhất cuộc đời tôi.

Trên chuyến trở về, Sonia một mực yêu cầu tôi ngồi ghế trước. “Thế

cháu nghĩ sao về bộ phim?”

“Rất dễ thương ạ. Nhưng buồn.”

Howard ngoái nhìn Sonia. “Tối nay chị vẫn gặp Alberto chứ?”

“Hừ. Có.”

“Sao lại hừ?”

“Anh biết lý do mà. Từ mấy năm trước tôi đã chán hẹn hò với người lạ rồi.”

“Đừng nghĩ anh ta là người lạ. Cứ nghĩ chị ra ngoài uống nước cùng một người tôi thực sự ngưỡng mộ đi.”

“Ngoại trừ anh ra thì tôi từ chối hết.” Bác thở dài. “Nhưng đi đâu thì tệ nhất nào có thể xảy ra đây? Tôi luôn nói một cuộc hẹn hò dở tệ ở Florence vẫn còn hơn ối buổi hẹn hò tốt đẹp ở nơi khác.”

“Đột nhiên tôi nhận ra mình chẳng biết gì về bác cả. “Sonia, vì sao bác đến Florence?”

“Bác đến đây nhân kì nghỉ hè sau khi tốt nghiệp cao học và đã yêu. Chuyện tình không bền lâu nhưng đã khiến bác cảm thấy ở đây.”

Tôi thầm rên rỉ. Có lẽ đó là một phần trải nghiệm ở Ý. Đến Ý. Yêu. Nhìn tất cả nổ tan tành. Có lẽ ta có thể tìm đọc về nó trên các trang web du lịch.

Sonia nhìn vào mắt tôi trong gương. “Cháu biết đấy, người ta đến Ý vì nhiều nguyên do, nhưng khi họ ở lại thì chỉ vì hai đi đâu.”

“Là gì ạ?”

“Tình yêu và kem gelato.”

“Lạy Chúa,” Howard nói.

Tôi nhìn ra ngoài cửa sổ và gắng hết sức ngăn nước mắt không tràn mi.

Chỉ kem gelato thôi là không đủ. Tôi còn cần tình yêu nữa.

Khi chúng tôi trở về nhà trưa, Howard thả Sonia tại nhà bác rưỡi vòng về nhà chúng tôi. Đèn pha phản ánh sáng kì dị lên những tấm bia mộ, và sự kết hợp giữa kẹo và sự căng thẳng khiến tôi nôn nao.

Cuối cùng cũng chỉ còn chúng tôi. Giờ là lúc để nói với ông. Tôi hít một hơi sâu. Tôi sẽ bắt đầu trong ba... hai... hai... hai...

Howard phá tan sự im lặng. “Bố một lần nữa muốn con biết rằng có con ở đây quan trọng thế nào với bố. Bố biết chuyện không dễ dàng, nhưng bố thật lòng cảm ơn con đã thử một lần. Dù chỉ trong kì nghỉ hè. Và bố nghĩ con rất tuyệt. Thật đấy. Bố tự hào vì con đã can đảm đi khám phá Florence. Con có máu phiêu lưu, giống mẹ.” Sau đó ông cười với tôi như thể tôi là cô con gái ông luôn hi vọng được có, và chút can đảm cuối cùng của tôi như viên đá tan chảy dưới nắng hè.

Tôi không thể nói được. Không phải trong tối nay.

Và có lẽ là mãi mãi không nói.

Khi chúng tôi vào nhà, tôi viện một cái cớ sút sẹo rằng mình lại bị đau đầu, sau đó co giò phóng lên phòng và ném mình xuống giường. Đạo này tôi rất hay như thế. Nhưng tôi phải làm gì? Tôi không thể nói với Howard nhưng cũng không thể *không* nói.

Liệu có quá kinh khủng không khi tôi cứ ở hết hè rồi ra về mà không hé răng nửa lời? Nhưng chẳng may khi ngày của cha đến và ông mong chờ một tấm thiệp từ tôi? Hay khi tôi kết hôn và ông nghĩ mình là người sẽ dẫn tôi đi trong lễ đường? Vậy thì sao đây?

Điện thoại của tôi bắt đầu đổ chuông và tôi nhảy khỏi giường, sai hai bước dài băng qua phòng. *Xin hãy là Ren. Xin hãy là Ren, xin hãy là...*

Thomas.

“A lô?”

“Chào Lina. Thomas đây.”

“Chào cậu.” Tôi thoáng nhìn mình trong gương. Tôi trông như một con cá nóc. Một người vừa trải qua một cuộc suy sụp tình cảm.

“Cậu nhận được tin nhắn của tớ chứ?”

“Có. Tớ xin lỗi vì chưa trả lời. Ngày hôm nay thật... điên rồ.”

“Không sao. Cậu nghĩ thế nào về bữa tiệc? Cậu muốn đi với tớ không?”

Giọng cậu quá chuẩn Anh. Và cậu đang nói về một *bữa tiệc*. Như thế đó là một sự kiện quan trọng. Tôi vuốt tóc. “Chính xác nó như thế nào?”

“Tiệc mừng sinh nhật mười tám tuổi của một nữ sinh vừa tốt nghiệp. Cô ấy sống ở nơi ngầu nhất - gần rộng bằng nhà Elena. Mọi người đều có mặt.”

Mọi người là có cả Ren và Mimi à? Tôi nhắm mắt. “Cảm ơn cậu đã mời, nhưng chắc tớ không đi được rồ.”

“Đừng mà. Cậu *phải* dự tiệc với tớ. Tớ vừa được nhận bằng lái vào hôm qua và bố nói tớ có thể đón cậu bằng chiếc BMW của ông ấy. Và cậu thực sự không muốn bỏ lỡ bữa tiệc này đâu. Bố mẹ cô ấy đã thuê một ban nhạc Indie* mà tớ đã nghe hơn một năm nay.”

Tôi kẹp điện thoại giữa tai và vai, rồ day mắt. Sau mọi chuyện ngày hôm nay, một bữa tiệc có vẻ bình thường đến nực cười. Hơn nữa, xem chừng cũng kì cục khi đi chơi với một người trong khi tôi rõ ràng đã phải lòng một người khác. Nhưng ta phải làm gì khi “người khác” không muốn dính dáng tới mình? Chỉ ít thì Thomas vẫn còn *nói chuyện* với tôi.

“Để tớ nghĩ đã.”

Thomas thở dài. “Được. Cậu cứ nghĩ đi. Tớ sẽ đón cậu lúc chín giờ. Và đây là bữa tiệc trang trọng nên mặc đẹp vào nhé. Tớ hứa là cậu sẽ vui vẻ.”

“Trang trọng. Hiểu rồi. Ngày mai tớ sẽ gọi cho cậu.”

Chúng tôi cúp máy và tôi ném điện thoại lên giường, sau đó đến cửa sổ và nhìn ra ngoài. Một đêm trời trong, vầng nguyệt đang hấp háy với tôi như một con mắt lớn. Như thể nó đã xem toàn bộ câu chuyện phức tạp này diễn ra và giờ nó đang cất lên tràng cười cuối cùng.

Đồ trắng ngu ngốc. Tôi tì cả hai tay lên bậc cửa sổ và đẩy người ngẩng lên đó, nhưng cửa sổ không rời ra.

Được thôi.

Chương 24

SÁNG HÔM SAU, TÔI DẬY TRƯỚC BÌNH MINH. TÔI NGỦ ĐẾN quên cả thay đồ và có một đĩa mì spaghetti nằm chông chênh ở gờ tủ quần áo, tương cà đọng thành một vũng nhờn. Chắc là Howard đã mang bữa tối lên.

Ánh sáng mờ mờ xam xám chiếu qua cửa sổ, tôi rời giường và lạng lẽ đi tới chỗ va li, lục tìm đồ chạy còn sạch. Sau đó tôi cầm cuốn nhật kí lên và lẳng lặng lén ra khỏi nhà qua cửa hậu.

Tôi đi về phía cổng sau. Chim cũng chưa tỉnh giấc và màn sương phủ lên mọi thứ như một tấm mạng nhện lớn, mỏng như vải the. Mẹ tôi nói đúng. Nghĩa trang trông hoàn toàn khác vào những thời điểm khác nhau trong ngày. Nghĩa trang của buổi hừng đông tịch mịch như thể sắc xám đã cuốn đi tất cả những màu khác.

Tôi qua cổng sau rồi guồng chân chạy, vượt qua nơi đã gặp Ren lần đầu. *Đừng. Nghĩ. Về. Ren.* Đó là chú ngữ mới của tôi. Có lẽ tôi phải in nó lên một tấm sticker to đùng.

Tôi đẩy suy nghĩ đó ra khỏi đầu, rồi hít một hơi sâu và rảo bước đi. Không khí hanh hao và có mùi sạch sẽ như nước giặt mùi “không khí trên núi” và tôi nhẹ cả người vì được chạy. Ít nhất bây giờ đầu óc tôi không còn quá tải nữa.

Một dặm. Rồi hai. Tôi đi theo một con đường mòn nho nhỏ lẫn trong đám cỏ bởi một người thường đi đường này, nhưng tôi không biết đích đến của họ có giống của tôi chẳng. Tôi chỉ biết mình đang đi hoàn toàn sai đường. Có lẽ nó không hề tồn tại nữa, nhưng rồi - ĐỪNG. Tòa tháp. Vươn lên khỏi ngọn đồi như một cây nấm đại. Tôi ngừng chạy và chăm

chú ngấm nhìn chừng một phút. Cảm giác như vô tình bắt gặp một điều kỳ diệu, như một hũ vàng, một ngôi nhà bánh gừng ở giữa Tuscany.

Đừng nghĩ về những ngôi nhà bánh gừng.

Tôi lại tiếp tục chạy, cảm thấy chân guồng nhanh hơn khi tôi đến gần tòa tháp đen. Nó có hình trụ hoàn hảo, màu xám, mang vẻ cổ kính và chỉ cao khoảng mười mét. Nó giống một nơi mà người ta đã yêu nhiều năm.

Tôi chạy thẳng đến chân tháp, sau đó áp tay lên tường, vuốt ve nó trong khi đi vòng quanh tìm lối vào. Cánh cửa gỗ Howard đã bỏ sang cho mẹ đã biến mất từ lâu, để lại một vòm cửa trống huếch trống hoác thấp đến nỗi tôi phải lom khom bước qua. Bên trong hoàn toàn trống trải, trừ dăm ba tấm mạng nhện và một đụn lá có lẽ tồn tại lâu hơn cây mẹ của chúng. Một cầu thang xoắn ốc dễ sụp vươn lên ở giữa tòa tháp, để một vòng sáng nhạt lọt vào không gian.

Tôi hít một hơi sâu, sau đó đi đến cầu thang. Hi vọng là toàn bộ đáp án của tôi nằm trên đỉnh tháp.

Tôi phải bước đi rất thận trọng - một nửa số bậc thang trông có vẻ như đang chờ một cái cớ để sụp xuống - và tôi phải làm một cú nhảy như làm xiếc qua không gian nơi từng là bậc thang cuối, nhưng cuối cùng tôi đã ở ngoài trời. Đỉnh tháp về cơ bản là một cái bục thoáng, chu vi được bao quanh bởi một gờ tường cao một mét, và tôi đi ra rìa tường. Trời vẫn khá tối và xám xịt, nhưng quang cảnh thật choáng ngợp. Choáng ngợp như một tấm bưu thiếp. Bên phải tôi là một vườn nho với những hàng dây nho vươn dài trên những dải dây thừng mảnh màu bạc, và khắp nơi đâu là vùng quê Tuscany trù phú, thi thoảng có một ngôi nhà lấp ló như con tàu giữa biển khơi đồi núi.

Tôi thở dài. Thảo nào đây là nơi cuối cùng mẹ cũng để ý đến Howard.

Dù cho nếu mẹ chưa yêu khiêu hài hước hoặc khẩu vị kem gelato tuyệt vời của ông thì có lẽ mẹ cũng một lần nhìn quang cảnh và hoàn toàn rơi vào lưới tình. Đây là một nơi có thể khiến cảnh trâu chạy loạn cũng trở nên lãng mạn.

Tôi đặt cuốn nhật kí xuống đất, rồi từ từ chậm rãi đi quanh bụi, xem xét từng li từng tí. Tôi *thực sự* muốn tìm ra một dấu vết của mẹ, một viên đá khắc chữ H+H hoặc có lẽ là một trang nhật kí mẹ giấu dưới một tảng đá hay gì đó, nhưng tôi chỉ thấy hai con nhện đang nhìn tôi với sự tò mò ngang với hai chàng lính ngự lâm Anh.

Tôi dừng vù bới lông tìm vết và trở lại giữa bụi, vòng tay ôm thân mình. Tôi cần đáp án cho một câu hỏi và tôi có cảm giác đây là nơi tốt nhất để hỏi.

“Mẹ, vì sao mẹ đưa con tới Ý?” Giọng tôi vang lên giữa cảnh yên bình tĩnh lặng của không gian xung quanh, nhưng tôi nhắm chặt mắt để lắng nghe.

Chẳng có gì.

Tôi thử lại. “Vì sao mẹ cho con tới sống với Howard?”

Vẫn chẳng có gì. Sau đó gió nổi lên thổi xào xạc qua đồng cỏ và cây cối, rồi toàn bộ sự cô đơn trống trải tôi mang theo bỗng lớn đến nỗi nó nuốt trọn tôi. Tôi áp lòng bàn tay vào mắt, nỗi đau đớn dội khắp thân mình. Nếu mẹ, bà và chuyên viên tâm lí của tôi đều sai thì sao? Nếu tôi sẽ mãi mãi đau khổ thế này thì sao? Nếu như mỗi giây mỗi ngày đều khiến tôi thấm thía hơn nỗi mất mát của mình thì sao?

Tôi ngã thụp xuống nền, nỗi đau tràn qua tôi theo từng cơn sóng lớn, lờm chờm. Mẹ đã nói với tôi hết lần này đến lần khác rằng cuộc đời tôi rồi đây sẽ tuyệt diệu như thế nào. Mẹ hạnh diện về tôi ra sao. Mẹ ước mẹ

có thể ở bên tôi, không chỉ trong những giây phút trọng đại, mà còn cả những khoảnh khắc nhỏ bé nữa. Và sau đó mẹ nói mẹ đã tìm được một cách để ở gần bên tôi. Nhưng đến giờ mẹ vẫn biền biệt. Và càng lúc càng xa xôi diệu vợi. Tất cả những điều ấy trải ra trước mắt tôi như một chân trời vô tận, trống trải và đáng nản lòng. Tôi chạy khắp nước Ý để vén tấm màn bí mật của cuốn nhật kí, cố tìm hiểu lí do mẹ làm điều đã làm, nhưng thật ra là tôi đang tìm mẹ. Và tôi sẽ không tìm thấy mẹ. Không bao giờ.

“Con không thể làm điều này,” tôi nói lớn, áp mặt vào cánh tay. “Con không thể ở đây mà không có mẹ.”

Và đúng lúc đó tôi bị vỗ một cái. À, có lẽ không phải vỗ, mà giống một cú huých hơn - đột nhiên tôi đứng lên vì một từ đã tìm được đường len lỏi vào trí óc tôi.

Nhìn đi.

Tôi lấy tay che trên mắt. Mặt trời đang lên khỏi những ngọn đồi, sưởi ấm đáy những đám mây và khiến chúng nổi lên những sắc hồng và vàng huyền diệu. Mọi thứ quanh tôi bỗng bừng sáng, xinh đẹp và đột nhiên rất rõ ràng.

Tôi không thể ngừng nhớ mẹ. Không bao giờ. Đó là điều cuộc đời giao cho tôi và dù nó có nặng nề đến đâu, tôi cũng không bao giờ có thể đặt nó xuống. Nhưng như vậy không có nghĩa là tôi bất ổn. Hoặc không hạnh phúc. Tôi chưa thể mừng tượng chính xác, nhưng có lẽ sẽ đến một ngày cái lỗ hổng bên trong tôi không còn đau quay quắt và tôi có thể nghĩ về mẹ, nhớ về mẹ và thấy tất cả vẫn ổn. Ngày đó như còn cách nhiều năm ánh sáng, nhưng ngay giây phút này tôi đang đứng trên một tòa tháp giữa Tuscany và bình minh đẹp đến nao lòng.

Và đó cũng là một dấu hiệu.

Tôi cần cuốn nhật kí lên. Giờ là lúc kết thúc.

NGÀY 19 THÁNG SÁU

Mỗi khởi đầu mới đều đến từ điểm kết của một khởi đầu khác*. Tôi viết ca từ đó lên một mảnh giấy treo trên bàn đã gần một năm nhưng đến hôm nay nó mới thực sự có một ý nghĩa gì đó với tôi. Tôi đã dành cả buổi chiều tha thần trên các con phố mà suy ngẫm, và một vài điều trở nên rõ ràng.

Trước tiên, tôi phải rời Ý. Tháng Chín năm ngoái tôi đã gặp một người phụ nữ Mỹ mắc kẹt trong một cuộc hôn nhân như địa ngục trần gian, chỉ vì luật Ý quy định con phải ở cùng bố. Tôi không nghĩ Matteo muốn dây dưa gì với con của chúng tôi, nhưng tôi không thể để nguy cơ đó xảy ra.

Và thứ hai, tôi không thể cho Howard biết tình cảm của mình. Anh nghĩ tôi đã chọn người khác và anh cần tiếp tục suy nghĩ như vậy. Nếu không anh sẽ bỏ lại cuộc sống anh đã tạo dựng cho mình để đổi lấy cơ hội bắt đầu cùng tôi. Tôi rất muốn điều đó nhưng không nhiều đến mức nỡ bắt anh buông bỏ giấc mơ sống và làm việc giữa một nơi tươi đẹp nhường này. Anh xứng đáng được hưởng điều đó.

Đành vậy. Vì yêu Howard, tôi phải rời xa anh. Và để bảo vệ con, tôi phải kéo dài khoảng cách giữa con bé và bố nó càng xa càng tốt. (Đúng, tôi nghĩ đó là một bé gái.)

Nếu tôi có thể trở lại một thời điểm - chỉ một mà thôi - tôi sẽ trở lại tòa tháp, với cả một thế giới những điều khả dĩ trước mắt mình. Và dù tim tôi đau hơn mức tôi nghĩ nó có thể nhưng tôi cũng không đánh đổi khoảnh khắc bình minh ấy hay đứa bé này với bất cứ điều gì. Đây là một chương mới. Cuộc đời tôi. Và tôi sẽ mở rộng vòng tay đón nhận nó. Mọi thứ khác đều là phí phạm.

Kết thúc. Phần còn lại của cuốn nhật kí toàn là những trang trắng. Tôi từ từ mở trang lót và đọc câu đầu tiên thêm một lần nữa.

Tôi đã lựa chọn sai.

Bác Sonia đã nhầm. Mẹ không gửi cuốn nhật kí đến nghĩa trang cho tôi - mẹ gửi cho Howard. Mẹ muốn ông biết chuyện thực hư thế nào và biết bao năm qua mẹ vẫn yêu ông. Và sau đó, dù mẹ không thể trở lại và thay đổi câu chuyện của họ, mẹ đã làm một đi ầu tốt nhất thứ hai.

Mẹ đưa tôi đến.

Chương 25

TÔI CHẠY NHƯ BAY VỀ NGHĨA TRANG. TÔI LO LẮNG MỘT CÁCH khó tin nhưng cũng thấy nhẹ nhõm. Dù cho Howard phản ứng ra sao cũng được. Ông đáng được đọc câu chuyện của mẹ. Ngay giây phút này.

Ánh sáng ban ngày hoàn toàn thay đổi nghĩa trang, biến nó từ vô sắc trở nên rực rỡ và tôi chạy xéo qua khu đất, qua một rừng bia mộ mà mặc kệ cái cảm giác đau tức cạnh hông. Tôi phải gặp Howard trước khi ông đi làm.

Ông đang ngồi ngoài hiên với một tách cà phê và khi thấy tôi, ông hoảng hốt đứng bật dậy. “Con lại bị theo đuôi hả?”

Tôi lắc đầu rồi dừng lại, cố lấy hơi.

“Ôi, tốt.” Ông ngồi xuống. “Sao con cứ cảm đầu cảm cổ chạy vậy? Bố nghĩ con là vận động viên chạy bền chứ.”

Tôi lại lắc đầu và sau đó hít một hơi sâu. “Chú Howard, con phải hỏi chú cái này.”

“Cái gì?”

“Chú có biết chú không phải bố đẻ của con không?”

Trong mấy giây dài đằng dặc, từ ngữ của tôi treo trong không gian giữa hai người như những bong bóng xà phòng lấp lánh. Sau đó ông mỉm cười.

“Định nghĩa từ ‘bố’ xem nào.”

Chân tôi nhũn ra và tôi lão đảo bước lên hiên.

“Này, con ổn chứ?” Ông đưa tay ra đỡ tôi.

“Cứ để con nghĩ xuống đã.” Tôi nghĩ xuống một bậc tam cấp bên cạnh ông. “Và chú hiểu con muốn nói ‘bố’ theo nghĩa nào mà. *Ý con* là người đã cho con một nửa ADN.”

Ông duỗi dài chân ra đằng trước. “Chà nếu vậy thì không. Bố không phải bố đẻ của con. Nhưng nếu con dùng một định nghĩa khác, nghĩa là ‘người muốn xuất hiện trong cuộc đời con và giúp nuôi nấng con,’ thì có. Bố là bố của con.”

Tôi rên rỉ. “Chú Howard, lời của chú rất ngọt ngào, nhưng chú hãy giải thích đi. Vì con đã dành hai mươi tư tiếng đồng hồ qua trong rối trí và lo lắng sẽ làm tổn thương chú, và hóa ra chú biết tất cả?”

“Bố xin lỗi. Bố không biết con đã biết chuyện ấy.” Ông nhìn tôi một lúc, rồi thở dài. “Được. Con muốn nghe kể chuyện chứ?”

“Có.”

Ông ổn định tư thế như sắp sửa kể một câu chuyện đã kể cả triệu lần. “Khi hai mươi lăm tuổi bố gặp một người phụ nữ đã thay đổi toàn bộ cuộc đời bố. Cô ấy tươi tắn, rạng rỡ và mỗi khi ở cạnh cô ấy, bố có cảm giác mình có thể làm bất cứ điều gì.”

“Chú nói đến mẹ con, đúng không?”

“Để bố kể hết đã. Bố gặp người con gái đó, bố thấy mình yêu cô ấy say đắm. Bố chưa từng có cảm xúc như thế với một ai - như thế trước nay bố vẫn tìm cô ấy nhưng không hề biết. Tôi biết bố phải làm hết khả năng của mình để khiến cô ấy có cùng cảm xúc nên bố bắt đầu từ vị trí một người bạn. Bố theo học lớp tiếng Ý dù không cần, chỉ để được bên cô ấy lâu hơn...”

“Lớp dành cho người mới?”

“Suyt. Lina, cứ nghe đi. Hai người cùng học tiếng Ý, bố học những lớp khác cùng cô ấy, và bố còn tìm cách trở thành một thành viên trong nhóm bạn của cô ấy. Nhưng mỗi lần bố cố thu can đảm để thổ lộ lòng mình, bố lại trở thành một viên thạch Jell-O.”

“Viên thạch Jell-O?” Tôi ngờ vực hỏi.

“Đúng. Con biết đó, loại thạch...”

“Con biết Jell-O là gì!” Rõ ràng “chàng trai tốt” không đồng nghĩa với “người kể chuyện giỏi.”

“Ý bố là bố thích cô ấy tới mức lú lẫn cả lưối. Và sau đó bố phát hiện ra mình đã chậm chân. Trong khi bố dò đường loay quanh, mang sách của cô ấy đến lớp và giả bộ thích đi nhảy thì một gã khác đã xông vào cướp cô ấy đi.”

“Matteo Rossi.”

Ông giật mình. “Sao con biết cái tên đó?”

“Để sau con sẽ nói.”

Ông lưỡng lự. “Ừ. Bố tự nhủ rằng nếu gã đó là người tốt, một người thực sự quan tâm đến cô ấy và khiến cô ấy hạnh phúc, bố sẽ chấp nhận. Nhưng bố biết tổng Matteo và bố biết hắn là kiểu người gì. Không may thay, mẹ con đã mù quáng vì hắn từ lâu, và dù cho bố có tỏ tình đi chăng nữa, cuối cùng mẹ con cũng sẽ chọn hắn. Chính vì thế mới có con - từ chuyện tình cảm của cô ấy với hắn. Nhưng khi mẹ con bị bệnh, mẹ con lại nhờ bố giúp. Thế nên bố trở thành bố của con. Vì bố yêu mẹ con.” Ông huých tôi. “Và con có vẻ đang dấn quý mến bố.”

Tôi lại làu bàu. “Chuyện hay đấy ạ. Nhưng chú sai ở một số điểm, và vì sao chú và bà ngoại lại nói chú là bố đẻ của con trong khi sự thật không

phải vậy?”

“Giờ thì bố nhận ra điếu đó là sai và bố xin lỗi. Lúc đầu bố không có ý định đó. Bà ngoại con và bố bắt đầu liên lạc sau khi Hadley qua đời, sau vài tuần bố nhận ra bà cho rằng bố là bố đẻ của con. Bố biết là không phải nhưng lại lo rằng nếu nói ra sự thật, bà sẽ đổi ý và không cho con đến đây nữa, mà mẹ con đã bắt bố hứa sẽ đưa con đến đây. Bố cũng nghĩ như vậy sẽ tốt cho con hơn. Bố nghĩ nếu con tin bố là bố đẻ của con, con sẽ có khả năng đến đây và cho bố một cơ hội.”

“Nhưng con lại là một đứa ích kỉ.”

“Không. Trong hoàn cảnh đó, con đã rất tuyệt rồi.”

“Chú nói dối.”

Ông mỉm cười. “Bố đoán là bố không biết phải làm gì khác. Ông con đã yếu và bố không biết ý của nhà Addie. Bố lo rằng con không còn nơi ở. Thế là khi bà ngoại con hỏi bà có thể nói rằng bố là bố của con không, bố đã đồng ý.” Ông lắc đầu. “Bố định sẽ nói với con, nhưng sau buổi tối ở quảng trường, bố nghĩ hãy để con thích nghi đã. Nhưng con có vẻ không phải kiểu dễ hòa nhập. Đáng ra bố phải biết con nhìn ra ngay vấn đề”

“Chú cao gấp đôi con. Và tóc vàng. Chúng ta chẳng giống nhau chút nào.”

“Đúng.” Ông dừng lại. “Giờ đến lượt bố. Con biết bao lâu rồi?”

“Khoảng một ngày?”

“Sao mà con biết?”

Tôi cầm cuốn nhật kí đang để trên bậc thềm lên và đưa cho ông. “Nhờ nó.”

“Nhật kí của con à?”

“Không, là của mẹ. Đó là cuốn nhật kí mẹ đã viết khi sống ở đây.”

“Đây là nhật kí *của cô ấy*? Bố thấy nó quen quen nhưng nghĩ chỉ là tình cờ thôi.” Ông xoay nó trong tay.

“Mẹ viết về mọi chuyện giữa mẹ và Matteo. Chỉ là trong phần lớn cuốn nhật kí mẹ gọi ông ta là X nên lúc đầu con tưởng con đang đọc về chú. Nhưng sau đó chú không biết gì về tiệm bánh bí mật.”

“Đợi đã. Tiệm bánh bí mật? Nơi Ren đã hỏi bố à?”

“Vâng. Cậu ấy cố tạo bất ngờ cho con bằng cách tìm hiểu xem nơi đó ở đâu.”

“Vậy Ren cũng biết tất cả?”

“Vâng. Cậu ấy còn giúp con tìm Matteo.” Tôi nhìn lảng đi. “Chúng con, ờ, đã gặp ông ta.”

Ông dường như phóng lên chừng nửa mét. “Con *đã gặp* hắn?”

Tôi vẫn dán mắt xuống đất. “Dạ.”

“Ở đâu?”

“Rome.”

Ông nhìn tôi như thể tôi vừa nói tôi là người lai đà điểu. “Con đi Rome lúc nào?”

Hôm qua...

“*Hôm qua?*”

“Vâng, bọn con đi tàu cao tốc. Đầu tiên Ren đón con. Sau đó bọn con tới FAAF và con gọi cho cô Francesca...”

“Francesca Bernardi? Sao con biết về cô ấy?”

“Cuốn nhật kí. Cô ấy cho con biết họ của Matteo và bọn con tìm ông ta

trên mạng, rồi tới phòng tranh của ông ta, và đó là... một thảm họa.”

Miệng ông cứ há hốc ra. “Hãy nói là con đang đùa đi.”

Tôi lắc đầu. “Con xin lỗi, nhưng con không đùa.”

Ông đưa tay xoa cằm. “Được rồi. Vậy hai con đi tìm Matteo. Sau đó thì sao? Ông ta có biết con là ai không?”

“Ông ta bịa ra câu chuyện rằng mẹ con bị điên và làm giả cuốn nhật kí. Thật lố bịch. Ý con là, ông ta và con giống hệt nhau thế mà ông ta cứ một mực rằng không có quan hệ gì với con. Cuối cùng bọn con lao ra khỏi đó.”

Howard thở phào một hơi. “Mẹ con sẽ giết bố. Bố cứ nghĩ con và Ren đi chơi, ăn kem và nhảy nhót, nhưng con lại đi tìm bố đẻ của mình ở một thành phố khác?”

“Vâng. Nhưng sẽ không có lần sau đâu,” tôi vội nói. “Đó là chuyện chỉ một lần trong đời. Trừ khi chú còn gì giấu giếm con...”

“Không còn gì. Bố ngửa bài hết rồi.”

“Vậy thì tốt.”

“Nhưng con lấy cuốn nhật kí ở đâu? Con tìm thấy nó sau khi mẹ qua đời à?”

“Không. Bác Sonia đưa cho con.”

“*Sonia* Sonia? Sonia của bố?”

“Vâng. Mẹ gửi nó tới vào cuối tháng Chín. Khi nó tới nghĩa trang, Sonia lo rằng nó sẽ làm chú buồn nên giữ lại chừng hai ngày. Nhưng sau đó chú thông báo kế hoạch con sẽ đến đây và bác ấy nghĩ mẹ gửi nó cho con. Nhưng nó không phải dành cho con. Nó được gửi cho chú.”

Howard cẩn thận giở cuốn sổ lên như thể đó là một con chim mà ông không muốn bay đi mất.

“Chú nên đọc xem.”

“Bố bắt đầu luôn nhé?”

“Được ạ.”

Ông từ từ mở trang bìa, dừng lại khi thấy câu đầu tiên. “Ồ.”

“Vâng. Con sẽ để chú được một mình.”

Chương 26

HAI GIỜ SAU, HOWARD ĐẾN CỬA PHÒNG TÔI VỚI CUỐN nhật kí trong tay. “Bố đọc xong rồi.”

“Nhanh thật.”

“Con có muốn ra ngoài hiên không?”

“Có.”

Tôi theo ông xuống nhà và chúng tôi ngồi trên cái xích đu ngoài hiên. Mắt ông đỏ hoe.

“Đọc toàn bộ thật khó cho bố. Mẹ con đã kể một chút rồi, nhưng bố không biết toàn bộ câu chuyện. Có quá nhiều hiểu lầm. Quá nhiều mối liên kết bị bỏ qua.” Ông nhìn ra ngoài nghĩa trang. “Mẹ con không đúng tất cả. Ví dụ, bố chưa từng hẹn hò với Adrienne.”

“Không sao?”

“Không, cô ta hẹn hò với Matteo.”

Tôi ngơ ngác nhìn ông.

“Mẹ con không phải là sinh viên duy nhất yêu Matteo.”

“Ồ.” Một mảnh ghép nữa vào đúng chỗ. “Vậy đó là lí do chú kể câu chuyện con bò và thợ làm bánh? Chú muốn bảo mẹ hãy để ý hơn vì Matteo bắt cá hai tay?”

Ông nhăn nhó. “Đúng, nhưng rõ ràng là bố không thành công lắm. Cô ấy hoàn toàn không hiểu bố muốn gửi gắm gì qua câu chuyện đó.”

“Vâng, nghe rất khó hiểu. Chú bịa ra chuyện đó à?”

“Không hề Bố cho rằng chuyện đó rất khó có thể là thật, nhưng đó là

một trong những truyền thuyết đã lan truyền khắp thành phố suốt nhiều thế kỉ. Bố thích những thứ như thế.” Ông lắc đầu. “Mà bố biết mẹ con đang yêu Matteo. Mẹ con giấu vì lo hấn sẽ gặp rắc rối từ phía nhà trường, nhưng hấn giấu vì hấn là đồ đều cáng. Bố biết hấn tán tỉnh vài sinh viên và từ quan điểm của bố, hấn là một kẻ tã tệ. Bố nghi ngờ, rồi đến một ngày bố tình cờ bắt gặp Adrienne và Matteo trong phòng rửa ảnh. Đêm đó mẹ con thấy bố và cô ta ngoài hộp đêm, bố đang chát vãn cô ta. Bố muốn cô ta thú thật với mẹ con.”

“Sao chú không nói với mẹ?”

Ông lắc đầu. “Mọi người trừ Hadley đều biết bố yêu mẹ con, và bố biết mình sẽ như thế cỡ phá đám. Và bố cũng chắc rằng Matteo sẽ chối còn bố mất lòng tin của mẹ con. Sau đó khi họ đã chia tay rồi thì bố thấy nói cũng chẳng để làm gì. Hơn nữa, bố nhất lăm. Vụ chia tay đó là do bố.”

“Vì sao?”

“Mẹ con bắt đầu thu mình lại và bắt đầu chĩ chiết những chuyện liên quan tới bản thân và tác phẩm của mình. Một tuần nọ, khi Matteo rời thành phố đi dự hội nghị, bố đã gọi cho hấn và bảo rằng nếu hấn không tránh xa mẹ con, bố sẽ báo cáo nhà trường.”

“Và thế là ông ta chia tay mẹ con?”

“Ừ. Sau đó bố vẫn đến thông báo với ban giám hiệu, họ quyết định sa thải hấn. Hadley đau lòng đến nỗi có cảm giác như mọi màu sắc đều biến mất khỏi cô ấy. Nhiều tuần liên bố cứ băn khoăn không biết mình hành động có đúng không.” Ông đẩy xích đu. “Nhưng sau đó mẹ con có vẻ khá hơn. Bố thuyết phục mẹ đến đây ở với bố một mùa hè và cả hai đã là một cặp. Sau đó bố lại mất cô ấy.”

“Vì con.”

Ông lắc đầu, chỉ ra ngoài nghĩa trang. “Cô ấy nên kể với bố. Bố sẽ rời khỏi đây ngay lập tức.”

“Chính vì thế nên mẹ mới không chịu nói.”

“Bố biết.” Ông thở dài. “Bố chỉ ước mẹ con cho bố quyền quyết định. Một ngày với Hadley bằng cả đời ở Ý.”

“Vâng.” Tôi nhìn ông một hồi lâu. Ông yêu mẹ tôi. Yêu *thật lòng thật dạ*. Và ông nhớ mẹ từ lâu hơn tôi. Tôi chỉ muốn ôm ông thật chặt.

Tôi nhìn đi chỗ khác, chớp chớp ngăn nước mắt. Hi vọng có một ngày mắt tôi được khô. Nếu không tôi sẽ được đề nghị làm đại sứ thương hiệu khăn giấy Kleenex mất.

“Chú đã bao giờ thử tìm mẹ con chưa?”

“Chưa. Bố cứ nghĩ mẹ con đã chọn Matteo. Nếu bố biết lí do thì câu chuyện đã khác. Nhiêu năm sau bố mới biết họ không sống cùng nhau và gần đây mới biết về con. Bố lo cho mẹ con rất nhiều, nhưng mỗi khi định liên lạc thì có gì đó ngăn bố lại. Có lẽ là lòng tự trọng.”

“Hoặc chú không muốn bị tổn thương thêm lần nữa. Mẹ đã đập nát trái tim chú thành ngàn mảnh vỡ.”

Ông cười khẽ. “Quả vậy. Và đương nhiên, cuối cùng bố vẫn có thể sống tiếp. Nhưng có con ở đây... chà, bố thấy nhẹ lòng.”

Chúng tôi im lặng chừng một phút. Mặt trời đã lên cao và nóng nực, tóc tôi như đang cháy xèo xèo.

Ông lắc đầu. “Bố chưa từng nghĩ chúng ta sẽ có cuộc nói chuyện này, nhưng bố mừng vì mọi chuyện đã xảy ra đúng như nó phải thế. Và giờ bố không phải lo về Matteo nữa. Mẹ con rất cẩn thận giữ con cách xa hẳn, nhất là khi đã thành đạt. Mẹ luôn muốn đưa con đến Ý nhưng lại sợ. Bố

đoán con đã gần mười tám tuổi rồi khiến mẹ con bớt sợ Matteo hơn.”

“Mẹ chắc sẽ không bao giờ nghĩ con lại đi tìm ông ta.”

“Chưa từng. Có lẽ mẹ đã đánh giá thấp con.” Ông cười. “Bố cũng thế. Bố không thể tin con lại tới Rome.”

“Một chuyện xuân ngốc.”

“Con đi mà không nói gì. Nhưng con cũng dũng cảm đấy.”

“Ren đi cùng con mà. Cậu ấy đã giúp rất nhiều.” Về mặt tôi chau lại.
Ren.

“Sao thế?”

“Ren không... nói chuyện với con nữa. Con làm mất lòng cậu ấy.”

Trán Howard nhăn lại. “Hai con cãi nhau à?”

“Đại loại thế ạ.”

“Bố chắc chắn dù có chuyện gì thì hai con cũng sẽ làm hòa thôi. Cậu ấy rất quan tâm đến con. Bố biết.”

“Có lẽ.” Chúng tôi ngẩng một lúc, đẩy xích đu qua lại, rồi đột nhiên một suy nghĩ nảy đến với tôi. “Howard, chú đã cố nói gì với con khi kể câu chuyện kì cục về người phụ nữ sinh ra lợn lòi à?”

Ông bật cười. “*Porcellino*. Bố nên ngừng việc đó lại. Nó thực sự có vẻ không có tác dụng.”

“Vâng.”

“À, đúng. Bố muốn nói với con. Khi chúng ta đi xem bức tượng đó, bố nhận ra đó là một biểu tượng hoàn hảo. Dù hoàn cảnh của chúng ta rất lạ lùng và chúng ta có chút cộc cạch, nhưng bố thực sự muốn được tham dự vào cuộc đời của con. Chúng ta có thể không phải một gia đình bình thường, nhưng nếu con đồng ý, bố sẽ là người thân của con.”

Tôi ngược nhìn ông và một ngàn cảm xúc dâng lên trong tôi tới khi tôi căng tròn như một quả bóng bay. Mẹ tôi hoàn toàn đúng. Không ai có thể thay thế mẹ, nhưng nếu tôi nhất định phải lựa chọn một người, người đó phải là Howard. Mẹ chỉ đi trước tôi vài bước.

“Ý con thế nào, Carolina?”

Tôi lưỡng lự. Tôi không muốn vội vàng quyết định cái gì, nhưng tôi biết cảm xúc ngày hôm nay rất đúng đắn. Và thế phải là đủ.

“Được.” Tôi gật đầu. “Con đồng ý nếu bố cũng đồng ý.”

Ông cười nhếch mép với tôi, sau đó ngả người ra xích đu. “Tốt. Giờ mọi chuyện giữa hai ta đã rõ ràng rồi, thế còn vụ Ren là sao?”

Chương 27

HOWARD BẢO TÔI NHẤT QUYẾT KHÔNG ĐƯỢC BỎ CUỘC. Nếu muốn làm rõ vấn đề, tôi phải chắc chắn không có lỗi truyền đạt lớn giữa Ren và tôi.

Đó chính xác là lời ông nói. Lỗi truyền đạt lớn.

Tôi nhét chút tự trọng sứt sọc còn lại vào tủ quần áo rồi gọi vào số di động của Ren. Hai lần. Cả hai cuộc gọi của tôi đều đi thẳng vào hộp thư thoại và tôi cố gắng hết sức để xóa bỏ hình ảnh cậu ấn nút từ chối cuộc gọi khỏi đầu mình.

Cuối cùng Howard giúp tôi tìm số điện thoại nhà Ferrara, và tôi gọi đến nhà họ.

“*Ciao, Lina.*” Odette riu rít. Rõ ràng là bà không hề biết có chuyện gì đã xảy ra.

“Cháu chào cô, Odette. Ren có nhà không ạ?”

“Có, đợi chút nhé.” Cô đặt điện thoại xuống. Sau đó loáng thoáng có tiếng gì đó. Cuối cùng bà cầm máy lên.

“Lina à?”

“Vâng?”

“Hiện giờ Ren không nghe điện thoại được.”

Tôi nhăn nhó. “Cô hỏi cậu ấy giùm cháu được không?”

“Hỏi gì?”

“Liệu cháu sang chơi có được không? Cháu cần nói chuyện với cậu ấy.”

Một quãng ngừng. “Ren? Sao con lắc...” Sau đó chắc Odette bịt ống nói vì tôi không thể hiểu gì nữa.

Thật quá mất mặt. Chút tự trọng cuối cùng của tôi đã bốc cháy.

Sau đó khi nghe điện thoại lại, bà có vẻ bối rối. “Xin lỗi nhé, Lina. Thằng bé bảo bận lắm. Nó đang chuẩn bị đi dự tiệc của Valentina.”

Tôi giật mình. “Cậu ấy chắc chắn sẽ đi chứ? Đó là cô gái tốt nghiệp năm ngoái, phải không?”

“Ừ. Hình như đây là tiệc mừng sinh nhật mười tám tuổi.” Ít nhất tôi có thể mặt đối mặt với cậu. Tôi hít thật sâu. Vậy còn tốt hơn là không. “Cảm ơn cô, cô Odette.”

“Không có chi.”

Tôi cúp điện thoại và bắt đầu nhắn tin cho Thomas. Sau đó tôi đi thẳng tới trung tâm tiếp khách. Tôi cần giúp đỡ.

Khi tôi xông vào trung tâm tiếp khách, Howard và Sonia hoảng hốt ngược lên. Họ đang xem một tập giấy tờ và Howard đeo cặp kính lão nhỏ bé khiến ông trông như một thợ đốn gỗ bị cận thị. Tôi cười khẽ.

Ông áp tay lên ngực. “Lina! Có ngày con sẽ làm bố lên cơn đau tim mất.”

“Kính của bố rất...”

“Rất làm sao?” Ông đứng vươn cao người và tôi lại bật cười.

“Chỉ là... Mặc kệ con đi. Nghe này, con thật sự cần giúp. Tối nay con sẽ đi dự tiệc và con cần trông thật đẹp. Con nghĩ đây là cách hay nhất để lấy lòng Ren. Con cần tìm ra Chiếc Váy.”

Ông tháo kính. “Thứ đảm bảo có thể khiến bất cứ ai yêu con?”

“Đúng! Chính xác. Như mẹ con từng có. Nhưng con chỉ hi vọng thực sự được mặc nó và nó làm tốt phần việc của mình.”

“Chiếc Váy?” Bác Sonia hỏi, hết nhìn Howard lại nhìn tôi. “Tôi xin lỗi, nhưng tôi không hiểu.”

Howard quay sang người đồng nghiệp. “Sonia, chúng ta phải đóng cửa nghĩa trang sớm. Tìm một chiếc váy bình thường có lẽ khá dễ, nhưng *Chiếc Váy* ư? Sẽ mất thời gian đấy.” Ông nháy mắt với tôi. “Nhân tiện, bố nhớ từng thoáng thấy mẹ con diện phiên bản Chiếc Váy của mình rồi. Bố nghĩ bố đã đắm s`ân vào tường.”

Bác Sonia lắc đầu. “Tôi vẫn hơi mơ hồ về chuyện chúng ta đang nói, nhưng anh biết là chúng ta không thể đóng cửa nghĩa trang được. Nó hoàn toàn trái quy định.”

“Được, chúng ta sẽ không đóng cửa. Chúng ta chỉ bỏ nó vài giờ trong khi cả ba làm chuyển mua sắm khăn cấp tại Florence thôi.”

Tôi nhảy tưng tưng. “Cảm ơn bố! Thật tuyệt vời!”

Bác Sonia có vẻ vẫn chưa bị thuyết phục. “Howard, tôi sẽ ở lại phòng có khách.”

Ông lắc đầu. “Không, bố con tôi cần chị. Chị biết là tôi hoàn toàn vô dụng khi liên quan tới chuyện mua sắm mà. Tủ áo của tôi như nơi mọi thứ đến để chết. Chúng tôi cần ý kiến của một người phụ nữ.”

Bác rùng mình. “Khiếu thẩm mỹ của anh rất tệ. Nhớ lần tôi bắt anh vứt cái quần nhưng kẻ đi không? Chúng mọc *lông* ra rồi.”

Tôi chấp tay trước ngực. “Làm ơn mà, bác Sonia. Cháu chẳng biết các cửa tiệm thời trang ở đâu, và cháu sẽ cần mọi sự giúp đỡ có thể. Tối nay cháu phải thật lộng lẫy mới được. Bác sẽ giúp cháu nhé?”

Bác cứ nhìn Howard và tôi, sau đó lắc đầu. “Bác nghĩ hai bố con cháu mất trí rồi. Nhưng được. Anh đến nhà đón tôi nhé.”

“Tuyệt vời!” Howard và tôi vỗ tay nhau. Sau đó tôi đợi bên ngoài khi ông khóa cửa trung tâm tiếp khách và cả hai chúng tôi rảo bước về nhà.

Trên đường tới Florence, Howard và tôi kể cho Sonia nghe toàn bộ chuyện chúng tôi không phải bố con ruột thịt.

Bác có vẻ bàng hoàng. “Cháu đang nói rằng thật ra hai người không phải bố con ruột?”

“Không hẳn,” tôi nói.

“Và Howard, anh biết từ đâu à?”

“Ừ.”

Bác lắc đầu, sau đó bắt đầu dùng ví quạt cho mình. “Đúng là chuyện chỉ có ở Ý.”

Howard nhìn bác. “Mà Sonia này, trong tương lai đừng chuyển thư của tôi cho người khác. Dù trong trường hợp này tôi nghĩ tất cả hóa ra đều ổn.”

“Tôi thề Tôi sẽ không bao giờ làm việc gì tương tự nữa.” Bác quay sang nhìn tôi. “Mấy giờ thì Ren đón cháu?”

“Chín giờ. Nhưng cháu không đi với Ren. Cháu đi cùng Thomas.”

“Ồ. Nhưng bác tưởng Ren và cháu...” Bác ngừng lại.

“Bác nghĩ cháu và Ren làm sao cơ?”

Howard liếc nhìn Sonia, rồi nhìn vào mắt tôi qua gương chiếu hậu. “Tiếng Anh có câu thành ngữ ‘bày tim lên tay áo cho ta tỏ tường.’ Tiếng Ý có một câu tương tự là ‘*avere il cuore in mano*.’ Nắm trái tim trong bàn tay. Mỗi lần Ren nhìn con, bố lại nghĩ đến câu đó. Cậu ấy phát điên vì

con.”

“Không đâu.”

Bác Sonia xen vào. “Đương nhiên là có rồi. Và cháu không thể trách cậu ấy được. Cứ nhìn cháu đi. Chàng trai tội nghiệp đó làm sao giữ nổi trái tim mình.”

“Cậu ấy có bạn gái rồi.”

“Thế à?” Howard hỏi.

Tôi gật đầu.

“Vậy con có tình cảm gì với cậu ấy?”

Cả hai nhìn tôi và tôi cũng im lặng được chừng ba giây trước khi phun ra tuốt luốt như một núi lửa.

“Được rồi. Con yêu cậu ấy. Con thật lòng yêu Ren. Ngoài Addie, Ren là người duy nhất mà con thấy bình an khi ở bên, cậu ấy hài hước, kì cục và cậu ấy có một khe hở giữa hai răng cửa mà con thích vô cùng. Nhưng chuyện đó chẳng quan trọng khi cậu ấy đã có bạn gái, và hôm qua chắc con phát rồ nên đã hôn cậu ấy và làm cậu ấy hết hồn. Hơn nữa, bạn gái Ren trông như bước ra từ một tạp chí thời trang và mỗi khi Ren thấy con, con không toát mồ hôi đầm đìa thì cũng đang khóc. Nên giờ con phải lên đồ và đi dự tiệc với hi vọng sẽ được cậu ấy chú ý ít nhất để nói chuyện với con, để con cho cậu ấy biết tình cảm thật sự của con và cố gắng ít nhất là vớt vát lại tình bạn giữa hai đứa. Đó. Đó là cảm giác của con với Ren.”

Howard và Sonia đều có vẻ choáng váng.

Tôi ngả người ra ghế. “Chính vì thế con cần một chiếc váy hoàn hảo.”

Im lặng một lúc, sau đó Sonia quay sang Howard. “Tiền có phải là vấn đề không?”

“Không.”

“Vậy thì rẽ trái đi. Tôi biết chúng ta phải đi đâu rồi.”

Howard đưa chúng tôi thẳng tiến đến một tiệm quần áo gần trung tâm thành phố và sau khi đỗ xe, ba chúng tôi chạy qua ba dãy nhà. Khi chúng tôi xông vào cửa hàng, người phụ nữ đứng sau quầy hoảng hốt ngược lên.

“*Cos'è successor?**”

“*Stiamo cercando il vestito più bello nel mondo.**” Ông quay sang tôi.
“Con bé cần chiếc váy.”

Người phụ nữ nhìn chúng tôi một hồi, sau đó vỗ tay. “*Adalina! Venite qui.**”

Hai người phụ nữ từ phòng đằng sau đi ra và sau khi nói cùng câu chuyện với Howard, họ rút thước dây và bắt đầu đo eo, hông, ngực và... ờ. Tôi rất xấu hổ.

Cuối cùng họ bắt đầu lấy váy vóc từ khắp cửa hàng, rồi đẩy tôi vào phòng thử đồ và nhốt tôi cùng đồng váy áo bên trong. Tôi cởi đồ tập và trông chiếc đầu tiên qua đầu. Nó có màu hồng kẹo bông và làm tôi nhớ tới lần mình nôn ọe ở một vòng đu tiên. Chiếc thứ hai màu vàng, mịn như lông và trông rất có thể là bộ đồ Gà Bự*. Chiếc thứ ba không quá tệ nhưng quai váy to đến nỗi chúng phồng lên cả xentimét trên vai tôi, và bữa tiệc thì vào tối nay - tôi không thể nhờ thợ sửa được. Tôi nghiêm túc nhìn mình trong gương. *Đừng hoảng*. Nhưng tóc tôi đằng nào cũng hải hùng rồi. Hoặc đó là dáng vẻ bình thường của nó.

“Thế nào rồi?” Tiếng bác Sonia từ ngoài vọng vào.

“Cháu chưa ưng cái nào.”

“Thử cái này đi.” Bác ném một chiếc qua cửa và tôi vội thay. Trắng và phồng. Tôi giống hệt một viên kẹo dẻo. Trong ngày cưới của nó.

“Ồi không,” tôi rên rỉ. “Không cái nào được hết. Nếu cháu không tìm ra nó thì sao?”

“Bác đưa cháu đến đây là có lí do. Để bác xem con gái lớn của bà chủ có ở đây không. Cô ấy là thần váy vóc đó. Bác sẽ quay lại ngay.”

Tôi đứng trước gương và lại ngắm nhìn mình. Tôi trông không chỉ không đáng tha thứ mà còn lỗ bịch nữa. Không đời nào tôi có thể lấy lòng Ren khi trông như vừa bị nướng trong khu cấm trại của nữ hướng đạo sinh.

“Lina?” Sonia gõ cửa. Sau đó cửa mở rồi bác cùng một người phụ nữ đi vào.

Người phụ nữ này đã qua tuổi ba mươi lăm và tóc búi dùng bút chì cố định. Cô trông rất nghiêm túc. Cô ra hiệu cho tôi quay một vòng.

“Không. *Tutto sbagliato*.^{*}”

“*D'accordo*,^{*}” Sonia nói. “Cô ấy bảo cái váy này sai lắm.”

“Bác hỏi xem cô ấy có tìm được chiếc nào đúng không?”

“Đừng lo. Cô ấy rất giỏi việc đó. Để cô ấy làm việc của mình nào.”

Người phụ nữ bước đến, giữ cằm tôi trong tay. Cô ấy quay mặt tôi qua lại, rồi lùi và ra hiệu cho tôi quay một vòng nữa. Cuối cùng cô ấy gật đầu và giơ tay. “*Ho il vestito perfetto*.^{*} Đợi nhé.”

Khi trở lại, cô cầm một chiếc váy màu hồng nhạt viền ren khắp nửa trên và chân váy bằng ngắn. Tôi nhận lấy và giơ ra phía trước.

“Cái này ạ?”

“Ừ. Chính nó,” cô khẳng định. Cô rời khỏi phòng và đóng cửa lại.

Tôi cởi cái váy kẹo dẻo và tròng chiếc váy mới qua đầu. Chất vải mịn và mượt như lụa, nó dễ dàng trượt qua ngực và hông, rơi xuống đúng chỗ của nó.

Tôi không cần nhìn vào gương cũng biết đây là lựa chọn chính xác.

Lúc Thomas đỗ chiếc xe của bố cậu - một chiếc BMW mui trần màu bạc - tôi đang cố thay đổi mình triệt để. Sonia đã giúp tôi tạo kiểu tóc để nó buông rủ thành những lọn xoắn không phải kiểu Medusa và cho tôi mượn một đôi giày cao gót cùng một đôi khuyên tai kim cương. Tôi trang điểm, xức nước hoa và tập trước bài nói với Ren hết lần này tới lần khác. *Ren, có điều này mình cần nói với cậu.* Khi nhìn vào gương, tôi suýt ngã ngửa. Tôi không dám tin là mình lại Ý đến thế.

“Cậu ấy đến rồi,” Howard hét vọng từ dưới nhà lên.

“Con xuống đây!” Tôi hít một hơi cho bớt căng thẳng, rồi vội xuống dưới nhà. Đôi giày cao gót của Sonia thật tuyệt vời nhưng cao *khủng khiếp*. Kì lạ là tôi cũng xuống được chân cầu thang mà không phải làm một động tác thể dục tay không chủ ý nào, và khi tôi ngược lên, Howard nhìn tôi với đôi mắt ươn ướt.

“Con đẹp lắm. Bố không quan tâm bạn gái Ren trông thế nào. Con bé đó không có cơ hội đâu.”

“Thế thì tốt. Nhưng con sẽ vui nếu cậu ấy chịu nói chuyện lại với con.”

“Bố cá vế trên.”

Có tiếng gõ cửa và Howard đi ra mở. “Xin chào. Cháu là Thomas à?”

“Vâng. Rất vui được gặp bác.”

Tôi gõ guốc lộc cộc ra cửa.

“Trời! Lina, cậu trông...” Thomas thật sự đã há hốc miệng. Nhưng sau đó cậu nhận ra Howard đang nhìn cậu như thể cậu là con nai trong mùa săn nên vội vàng hắng giọng. “Xin lỗi. Váy đẹp đấy. Cậu xinh lắm.”

“Cậu trông cũng rất bảnh.” Bộ vét xám vừa vặn. Tóc tạo kiểu bông rổi. Tôi như có thể nghe tiếng Addie tự bốc cháy từ đây.

“Cậu sẵn sàng đi chưa?” Thomas hỏi.

“Sẵn sàng.” Tôi qua ôm Howard. “Con được đi bao lâu?”

“Bao lâu tùy con. Và, phải có lí do chính đáng.” Ông nháy mắt với tôi. “Chuyện sẽ ổn thôi.”

“Con cảm ơn.”

Tôi theo Thomas ra ngoài xe và cậu mở cửa cho tôi. “Cậu thật sự xinh đẹp.”

“Cảm ơn nhé.”

“Bố tớ nói ‘chuyện sẽ ổn thôi’ là sao?”

“À, tớ không chắc.” Tôi liếc nhìn điện thoại chắc đến lần thứ một triệu. Cả chiều nay tôi hi vọng Ren sẽ gọi. Và cả buổi chiều cậu *đều không gọi*.

Thomas ng ẫ vào ghế lái và tra chìa vào ổ. “Xe đẹp, nhỉ?”

“Rất đẹp.”

“Bố tớ còn có một chiếc Lamborghini nữa. Ông ấy bảo nếu tớ lái xe an toàn một năm, thì thoảng tớ có thể lái nó.”

“Quá tệ là không phải tối nay.”

“Tớ biết.” Cậu cẩn thận lùi chiếc ô tô khỏi lối đánh xe, r ẫ vào đường. “Cậu có biết ở Ý phải đủ mười tám tuổi mới được lái xe ô tô không? Tớ nghĩ mình là người duy nhất trong trường có bằng lái.”

“Năm sau Ren sẽ có bằng.”

“Nhưng cậu ấy mới học lớp Mười một.”

“Cậu ấy tròn mười tám tuổi vào tháng Ba.”

“Ồ.” Cậu đánh xe ra đường lớn và tăng tốc, bật nhạc quá lớn làm tôi khó nói chuyện.

Tôi chắc chắn lái xe qua miền quê nước Ý trong một chiếc xe mui trần xa xỉ cùng một chàng điệp viên 007 trẻ tuổi là một trải nghiệm diệu kì, nhưng tôi thì chẳng có cảm giác gì. Tôi đang mãi đắm đuối lại bài nói với Ren. Và cố đẩy tay anh chàng 007 ra.

“Bố Valentina làm việc với bố tớ, nhưng cấp cao hơn. Tớ dự rất nhiều bữa tiệc ở nhà họ và chúng luôn điên rồ. Có năm họ làm một bữa tối kiểu Nhật hoành tráng và có những người phụ nữ nằm trên bàn ăn. Cậu phải ăn sushi trên người họ.”

“Eo. Thật á?”

“Ừ, rất tuyệt vời.” Cậu chu ối bàn tay lên đầu gối tôi - một lần nữa - và tôi khoa trương vất chân để cậu phải bỏ tay ra. Một lần nữa. Tôi nhìn cậu và thở dài. Bất kì cô gái nào khác cũng sẽ đổi toàn bộ kem gelato ở Florence lấy một cơ hội được ng ối vào chỗ của tôi. Nhưng họ không phải là tôi. Và họ không biết Ren.

Khi cuối cùng xe cũng đến nơi, tôi choáng ngợp. Không phải vì ngôi nhà trông như lâu đài của Dracula - tất nhiên là nó giống r ồi - mà vì quá nhiều người có mặt. Xe đủ loại nối đuôi nhau trên lối đánh xe trong khi đoàn khách trông có vẻ ngây ngất chen tới cửa chính. Chúng tôi mất tròn mười phút và ba lần vất chân chỉ để đến được trạm giữ xe.

Khi chúng tôi đến đầu hàng, Thomas ném chìa khóa cho anh phục vụ, r ồi khoa trương giúp tôi rời khỏi xe. Một tấm thảm đỏ được trải trên

những bậc thang đá dẫn lên lối vào và hàng tá người đang đi vào. Tôi hơi lo lắng rằng mình ăn mặc quá lộng lẫy, nhưng mọi người đều trông như sắp dự một bữa tiệc thảm đỏ. Đây chắc chắn là dịp phải diện Chiếc Váy rỗi.

“Nó lớn hơn tở tượng tượng nhều,” tôi nói, giữ tay Thomas trước khi bị mất thăng bằng trên các bậc thang.

“Đã nói rỗi mà. Nó sẽ rất tuyệt vời cho coi.”

“Tất cả bạn bè của cậu đều sống trong những ngôi nhà thế này à?”

“Chỉ những người hay tổ chức tiệc thôi.”

Sảnh vào có một cây cầu thang dài cong cong và một chếc đài treo khoa trương bằng thủy tinh màu. Một người cầm một chồng giấy lớn chặn chúng tôi lại.

“Xin cho biết tên.” Giọng anh ta dày âm vùng như bấp tay anh ta.

“Thomas Heath.” Thomas quay sang tôi cười tươi rói. “Và bạn nhảy của tôi.”

Người đàn ông xem xét giấy tờ, đánh dấu tên Thomas. “*Benvenuti*.*”

“Anh có phiền nếu tôi xem qua danh sách của anh không?” tôi hỏi. “Tôi muốn biết bạn bè tôi có đến không.”

“Không.” Anh ta cau mày với tôi và đưa tay che danh sách. “Đây là *privato*.*.”

Có phải chúng tôi dự tiệc ở Lầu Năm góc đâu. “Tôi chỉ muốn xem một xú...”

“Đi thôi.” Thomas nắm tay kéo tôi vào trong nhà.

Mọi người đều len vào căn phòng lớn, quá rườm rà có trần cao và hình như có thêm năm chếc đài treo nữa, và chúng tôi phải len qua, va phải

những chiếc váy dạ hội xa hoa và những người đàn ông đầm đìa mồ hôi mặt vết. Toàn bộ đồ nội thất đều được kê ra ngoài rìa, và một sân khấu di động được đặt ở một góc. Đến bây giờ trên đó chỉ có một nhóm nhạc cụ, nhưng tiếng nhạc vang lên từ loa quanh phòng lớn đến độ có thể giết chết đám chim nhỏ. *Quá đông. Làm sao tôi tìm được Ren đây?*

“Lina! Thomas!” Elena xuất hiện từ đám đông và nắm tay tôi. Cô ấy mặc một chiếc váy ngắn màu xám và tóc buộc đuôi gà. “Trời. Lina, cậu thật *bella*. Màu này rất hợp với cậu.”

“Cảm ơn cậu, Elena. Cậu có thấy Ren không?”

“Ren à? Không. Tôi không biết cậu ấy có tham dự không nữa. Mimi chắc sẽ giết cậu ấy.”

“Vì sao?”

Thomas xen vào. “Các cậu, xem kìa. Cô Selma đó.” Cậu ấy chỉ một người phụ nữ trung niên cao ráo đang lên sân khấu và sờ mó nhạc cụ. Cô ta đeo vương miện và mặc chiếc váy siêu ngắn màu hồng rực chỉ chực tụt khỏi bộ ngực vĩ đại.

“Eo,” Elena nói và lắc đầu. “Đó là mẹ của Valentina. Cô ấy là siêu mẫu hồi thập niên chín mươi, và cô ấy treo ảnh hở hang của mình khắp nhà. Tôi nghĩ tôi thà chết còn hơn suốt ngày phải trông thấy ảnh hở hang của mẹ.”

“Mẹ cậu thì hở hang *kiểu mô phỏng sinh học*,” Thomas nói. “Chúng ta nên tìm một chỗ tốt gần ban nhạc. Valentina bảo họ sẽ bắt đầu lúc mười giờ.”

Elena lắc đầu. “Mình đang đợi Marco.”

“Marco, hả?”

Elena cau mặt với cậu, “*Dai*. Tớ đã hứa với Marco rồi. Chẳng có gì hết.”

“À há.”

“Elena, nếu cậu thấy Ren, cậu nhắn là tớ muốn nói chuyện với cậu ấy nhé?” Tôi hỏi.

“Ừ, không có vấn đề gì.” Cô ấy liếc nhìn Thomas, rồi ghé sát lại. “Trời. Thomas trông thật *khó tin*.” Cô phát âm theo kiểu Ý. “Lựa chọn được lắm. Cậu ấy *troppo** gợi cảm. Tớ chắc chắn mọi cô gái gặp cậu ấy đều cố tán tỉnh cậu ấy. Có lẽ cậu gặp may. Tệ là Ren chia tay Mimi vì cậu, nhưng tớ hoàn toàn hiểu vì sao cậu đến cùng Thomas.”

Tám trăm dấu hỏi chấm xuất hiện trong đầu tôi. “Ren chia tay Mimi? Hôm nào? Hôm nay à?”

Cô ấy nhúm mày. “Tớ không rõ. Hôm qua thì phải? Nhưng Mimi nói là thấy mừng. Không có ý gì đâu, nhưng Ren có thể rất kì cục. Cậu ấy luôn nói ra bất cứ đi đâu gì nảy lên trong đầu.”

“Ờ, nhưng đó là một điểm rất hay ở cậu ấy.”

Cô ấy đánh mắt nhìn Thomas, “Ừ, có lẽ vậy. Gặp lại cậu sau nhé. Tớ ra ngoài cửa đây.”

“Chào. Nhớ bảo Ren là tớ ở đâu nếu cậu thấy cậu ấy nhé?”

“Cậu ổn chứ?” Thomas hỏi sau khi Elena đã đi.

“Ờ.” Có lẽ còn hơn cả ổn. Ren chia tay Mimi vì *tôi*? Vậy chuyện ở Rome là thế nào? Nhiệm vụ cần kíp tìm Ren lên đến đỉnh điểm rồi.

“Chúng ta đi lấy đồ uống và đến bên cạnh sân khấu đi,” Thomas nói.

“Ừ.”

Hai tiếng tiếp qua trôi qua chậm rề rề Ban nhạc Tây Ban Nha, và sau

cứ sau hai bài tay trống lại nổi hứng ném dùi trống vào đám đông, rồi người ta phải tìm lại trước khi họ có thể chơi bài tiếp.

Thomas cứ biến mất để lấy thêm đồ uống còn Ren cứ *không xuất hiện*. Cậu đâu rồi? Nếu cậu *không* xuất hiện thì sao? Chiếc Váy bị nguyền rủa à? Nếu vậy, tôi cứ mặc đồ tập đi dự tiệc cho xong.

Cuối cùng tôi viện cớ. “Thomas, tớ vào nhà vệ sinh đây. Một lát nữa tớ sẽ quay lại.”

Cậu lơ đãng giơ ngón cái với tôi và tôi chen qua đám đông, nhìn qua cả bữa tiệc. Đến giờ thì có vẻ Ren không ở trong sảnh chính. Và cậu không có mặt ở bậc thang trước nhà hay sảnh vào. Cậu ở đâu mới được? Cuối cùng tôi quyết định phải dùng nhà vệ sinh, nhưng có cả một hàng dài và tôi cứ ngẩn cổ tìm Ren suốt.

Đến lượt mình, tôi chốt cửa lại, rồi nhìn vào gương và thở dài. Chiếc váy vẫn đẹp, nhưng tôi thì đầm đìa mồ hôi và tôi biết tóc mình đang tính nổi loạn. Tôi buộc đuôi gà, sau đó kiểm tra điện thoại một lần nữa. Không có gì. Cậu đâu rồi?

Thomas đợi tôi ở ngoài cửa. “Cậu đây rồi. Chúng ta phải nhanh lên. Mọi người cần ra ngoài. Có một bất ngờ lớn.”

Tôi cởi guốc cần trên tay trong khi chúng tôi cùng đám đông ra cửa hậu. Khi cuối cùng cũng ra ngoài, tôi hít thật sâu. Sân phải cỡ sân bóng đá và hàng tá chiếc chăn trắng trải theo hình ca rô trên sân, diềm được trang trí bằng những cọc nến nho nhỏ. Cảnh lãng mạn đến phát ói. Một nửa số người ra ngoài đó bị kéo đi và bắt đầu thề thốt yêu đương với đối phương.

“Thomas, cậu không thấy Ren lúc tớ vào nhà vệ sinh chứ?”

“Không, không, không.” Cậu dừng ở bậc thang cuối cùng, đặt cả hai bàn tay lên vai tôi. “Chúng ta lập hiệp ước nhé. Không nói về Ren nữa. Tớ

chỉ muốn nói về cậu thôi.” Cậu cười tươi. “Và tớ. Giờ thì đi nào.”

Cậu đẩy tôi đi, và tôi hơi loạng choạng một chút khi chúng tôi đi trên bãi cỏ.

“Chúng ta đi đâu thế?”

“Tớ đã nói rồi, đó là một bất ngờ.”

Chúng tôi đi đến một tấm chăn chưa có người ở ngoài sân và Thomas ngã xuống, nới lỏng cà vạt và cởi áo vét. Áo sơ mi và tóc cậu lộn xộn và tôi ước lần thứ một ngàn rằng Addie ở đây để thưởng thức nhan sắc này. Thật là phí phạm với tôi.

“Giờ thì nằm xuống,” cậu nói.

“Cái gì?”

“Nằm xuống.” Cậu vỗ cái chăn.

“Thomas...”

“Thư giãn nào. Tớ không làm gì đâu. Cứ nằm xuống một lúc. Tớ hứa là tớ sẽ ngủ yên đây.”

Tôi nhìn cậu một lúc, rồi nằm xuống tấm chăn, vuốt thẳng thớ m váy quanh mình. “Bây giờ thì sao?”

“Nhắm mắt lại. Tớ sẽ cho cậu biết bao giờ thì mở mắt.”

Tôi nhìn cậu, rồi thở dài và nhắm hờ mắt. Cậu có cần phải đẹp thế không? Nó thực sự làm đời tôi thêm phần phức tạp.

Cậu bắt đầu chậm rãi đếm ngược. “Hai mươi... mười chín... mười tám...” Đến lúc cậu đếm đến “một” thì tôi đã nằm đó phải nửa thế kỉ, và tôi mở mắt vì nghe thấy tiếng đám đông hò reo vang lên từ bãi cỏ.

Khắp xung quanh, những chiếc đèn lồng giấy trắng bay lên trời. Có hàng trăm.

Thomas cười trước vẻ choáng ngợp của tôi. “Velentina cho tớ biết trước chuyện này. Đẹp nhỉ?”

“Quá đẹp.”

Chúng tôi lặng lẽ quan sát những chiếc đèn lồng từ từ bay lên bầu trời sao như những con sứa duyên dáng. Đêm huyền diệu còn tôi khổ sở đến nỗi muốn khóc. Tôi đang ở Ý chứng kiến một cảnh hiện ra từ một câu chuyện thần tiên, và tôi chỉ nghĩ về Ren. Tôi có giống như Howard sẽ đau lòng cả đời không? Tôi có mua cho mình một tấm ván trượt dài và bắt đầu nướng bánh bông lan việt quất giữa đêm khuya khoắt?

“Đã nói là cậu sẽ thích mà. Sau đây họ còn trình diễn pháo hoa nữa.” Thomas chống một bên khuỷu tay, gương mặt từ từ lại gần mặt tôi. Những chiếc đèn lồng phản chiếu trong mắt cậu ấy và trong một giây, tôi bỗng quên mất lí do mình không thích cậu. Và sau đó, tôi nhớ ra.

“Thomas, tớ phải nói với cậu điều này.”

“Suyt. Cậu có thể nói sau.” Trước khi tôi kịp phản ứng, cậu đã áp lên người tôi, áp môi vào môi tôi và cả người tôi xuống. Trong một giây hôm nay như thể Giáng sinh, sinh nhật và kì nghỉ hè tất cả hợp làm một, nhưng sau đó tất cả quá *sai*. Tôi cố thoát ra và ng ẩng bật dậy.

“Thomas, chuyện này không được.”

“Vì sao?” Cậu cũng ng ẩng dậy, trên gương mặt hiện rõ vẻ bối rối. Đây có lẽ là lần đầu tiên cậu bị từ chối. Tội nghiệp.

Tôi lắc đầu. “Cậu rất tuyệt. Và đẹp trai nữa. Nhưng tớ không thể.”

“Vì Ren à?”

“Ừ.”

“Vì sao cậu lại đi với tớ trong khi đã thích Ren?”

“Tớ xin lỗi. Tớ thật tệ. Và tớ nên nói với cậu sớm hơn.”

Cậu đứng dậy và cầm phất áo khoác lên, phủi cỏ khỏi quần. “May cho cậu là chàng trai được yêu ở đằng kia.”

“Cái gì?” Tôi quay phắt lại. Ren đang đứng cách tôi vài mét, quay lưng với tôi. Tôi vội đứng dậy.

“Gặp lại cậu sau,” Thomas nói.

“Thomas, tớ thật lòng xin lỗi,” tôi nói với theo nhưng cậu đã trên đường vào trong nhà rồi.

Tôi hít thật sâu, xỏ guốc lại rồi chạy vội tới chỗ Ren. Cậu mặc một bộ vét màu xanh dương và trông như có người đã lôi cậu ra cắt tóc.

Tôi chạm vào lưng cậu. “Ren?”

Cậu quay lại và tôi cảm thấy những mảnh vỡ trái tim mình tan thành vụn. Cậu quá tuyệt. Như kiểu *quá* tuyệt ấy.

“Chào.” Không hề ngạc nhiên.

“Tớ thật sự hi vọng cậu sẽ tới. Chúng ta nói chuyện được không?”

Đột nhiên Mimi bước ra từ nhóm những cô gái gần đó. Cô ấy mặc một chiếc váy bó màu đen có những đường khoét dọc sườn, và mắt được kẻ viền đen. Cô ấy trông như một con hổ cái. Tôi chưa từng thấy gì đáng sợ hơn.

Cô ấy khoác tay Ren. “Chào Lina. Thomas thế nào?”

“Cậu ấy ổn,” tôi nhẹ nhàng nói.

“Ren, chúng ta vào trong thôi. Tớ nghĩ ban nhạc sắp chơi tiếp rồi.”

“Ren, tớ nói chuyện với cậu một phút được không?”

Cậu nhìn qua tai phải của tôi. “Tớ hơi bận.”

“Đi mà? Chỉ một phút thôi. Tớ phải nói với cậu đi đâu này.”

“Cậu ấy bận rồi,” Mimi nói và ghì chặt tay Ren hơn.

Cậu nhìn tay cô nàng rồi lại ngược nhìn tôi. “Được. Một phút.”

“Thật sao, Ren?” Mimi gần giọng.

“Chỉ một giây thôi. Tớ sẽ vào ngay.”

Cô quay gót và đánh hông đi mất. Cô gái đó thật biết đánh hông.

“Có chuyện gì nào?” Ren đầu đầu nói.

“Cậu đi dạo với tớ nhé?”

Đến lúc chúng tôi tới rìa sân thì đám đèn lồng chỉ còn là những chấm tí hon trên bầu trời, và tôi chắc chắn một trăm phần trăm rằng Ren chưa quên chuyện ở Rome. Cậu cứ đi đằng sau tôi như thể một con robot ăn mặc đẹp, và tôi có cảm giác mình càng lúc càng lún xuống. Chuyện này liệu có thành công không?

Sân có tường bao và chúng tôi đi xuống vài bậc cầu thang, qua một cặp tình nhân đang tặng nhau một nụ hôn dưới tán cây và mấy cậu con trai đang cười gây bóng vào như thể cười ngửa. Một chuyện hoàn toàn đáng cười. Đây là nếu chúng tôi nói chuyện.

Cuối cùng chúng tôi đến một băng ghế trắng và Ren ngồi xuống. Tôi ngồi bên cạnh.

“Bữa tiệc tuyệt thật,” tôi nói.

Cậu chỉ nhún vai.

Được rồi. Cậu không định cho tôi được dễ dàng.

“Chắc là tớ vào thẳng vấn đề thôi.” Giọng tôi run run. “Tớ chưa từng gặp một ai như cậu. Cậu thông minh, vui tính, dễ chơi cùng và cậu thật sự là người đầu tiên tớ gặp sau khi mẹ qua đời khiến tớ có cảm giác tớ không

cần giả tạo. Và tớ thật sự, *thật sự* xin lỗi về chuyện ở Rome. Hôn cậu là không công bằng khi mà cậu đã có bạn gái... hoặc *từng* có bạn gái..." Tôi nhìn cậu, hi vọng cậu nói ra rõ ràng, nhưng cậu vẫn im như thóc.

"Mà kệ đi. Tớ bây giờ tớ mới hiểu cảm xúc tớ dành cho cậu, nhưng tớ đáng ra phải nói trước khi nhảy xô vào cậu. Tớ muốn nói là tớ thật sự thích cậu. Rất nhiều. Nhưng nếu cậu không cảm thấy vậy cũng không sao. Vì cậu thực sự quan trọng với tớ và tớ hi vọng chúng ta vẫn là bạn."

Đột nhiên một giây sau, tiếng hò reo lại vang lên trên bãi cỏ và có tiếng rít kèm theo tiếng nổ đì đùng khi pháo hoa đỏ rực nền trời.

Đây đáng ra phải là khoảnh khắc hoàn hảo, với Ren ôm tôi vào lòng và thổ lộ tình yêu bất diệt.

Nhưng đó chỉ là mơ thôi.

Tôi nhúc nhích vì khó ở. Lại thêm vài bông pháo hoa nữa, nhưng Ren không thèm nhìn lên.

"Sẽ rất tuyệt nếu cậu nói gì đó."

Cậu lắc đầu. "Tớ không biết cậu muốn tớ nói gì. Vì sao cậu không nói sớm hơn? Và lúc ở Rome, sao cậu nói cậu chưa từng nghĩ tớ ở một vị trí nào đó cao hơn là bạn?"

Chết tiệt. Tôi không nên nói thế mới phải.

"Chắc là tớ cố gắng giữ thể diện. Cậu rõ ràng không muốn hôn tớ và tớ quá xấu hổ. Tớ chỉ cố sửa tình thế thôi."

Cậu ngược lên. "Chà, cậu sai rồi. Tớ thật sự muốn hôn cậu, nhưng tớ ngừng vì lo cậu không thật lòng. Gặp Matteo thật điên rồ và tớ không muốn chuyện xảy ra chỉ vì cậu đang ở giữa dòng chảy trầm cảm xúc. Và sau đó, cậu nói với tớ rằng cậu *không* có ý đó."

“Nhưng tớ có mà. Đó là đi ầu tớ đang...”

Cậu ngắt lời tôi. “Tớ thích Mimi từ lâu rồi. Tớ lúc nào cũng nghĩ đến cô ấy và khi bọn tớ thực sự thành đôi, tớ nghĩ tớ là người may mắn nhất thế giới. Nhưng rồi tớ gặp cậu và đột nhiên tớ tránh nghe điện thoại của cô ấy và cố nghĩ cách rủ cậu đi chơi. Thế là cái tối chúng ta tới Space, tớ đã gọi cho cô ấy và đề nghị chia tay. Tớ không biết tớ và cậu có hi vọng gì không, nhưng tớ thật lòng muốn có một cơ hội.”

Cậu lắc đầu. “Sau đó chúng ta tới Rome. Và rồi mọi chuyện đã xảy ra. Và giờ tối nay...” Cậu đứng lên. “Vì sao cậu nghĩ cậu có thể say đắm Thomas rồi đến nói với tớ rằng cậu thích tớ?”

Một kiểu pháo hoa khác bùng nổ trong đáy mắt tôi. “Vì sao cậu nghĩ *cậu* có thể say đắm Mimi rồi nói với tớ rằng cậu thích tớ? Cậu là người có bạn gái trong suốt quãng thời gian đó!”

“Cậu nói đúng. Có bạn gái, và đã chia tay. Và tớ không phải người vừa lẫn lộn dưới đất với một người khác. Tớ là gì nào? Kế hoạch dự phòng của cậu à?”

Tôi bật dậy. “Nếu chịu nhìn cậu sẽ thấy tớ đẩy Thomas ra và nói với cậu ấy rằng tớ thích cậu, nhưng quên đi. Tớ không quan tâm nữa.”

“Tớ cũng thế. Tớ vào dự tiệc đây. Và cậu nên quay lại với Thomas thì hơn.” Cậu quay lưng đi mất.

“*Stronzo!*” Tôi gào lên.

Một bông pháo hoa hình trái tim bùng nổ bên trên đầu cậu.

Chương 28

HOWARD MẤT GẦN MỘT TIẾNG ĐỒNG HỒ MỚI TÌM ĐƯỢC nhà của Valentina. Thứ nhất, tôi không biết Valentina là ai, hơn nữa, tôi cũng không tìm được ai nắm rõ địa chỉ. Selma và bộ ngực vĩ đại của cô ấy không biết ở đâu, tôi lại cũng chẳng tìm được Elena, Marco hay một người quen nào. Cuối cùng tôi nhờ anh bảo vệ cho biết địa chỉ, nhưng anh ta không giỏi tiếng Anh và cứ che bằng danh sách khách mời như sợ tôi cố lừa anh ta để được vào dự tiệc. Cuối cùng, tôi nhét điện thoại vào tay anh ta và anh ta chỉ đường cho Howard.

Đến lúc Howard đỗ xe ở lối vào, toàn bộ sự giận dữ đã rút sạch và tôi như một sợi mì trương phình. Tôi thấy mình nhếch nhác. Không, *rũ rượi* mới đúng. Khi tôi lên xe, Howard không cần hỏi chuyện ra sao. Nhìn mặt tôi là ông biết.

Về đến nhà, tôi cởi váy vứt xuống sàn, mặc áo phông cùng quần ngủ rồi xuống nhà. Tôi chỉ chực khóc, nhưng không dám khóc một mình trong phòng. Thêm một lần nữa. Tôi đã đến ngưỡng thảm hại rồi.

“Chúng ta có kem và trà,” Howard nói khi tôi vào bếp. “Cái nào hơn?”

“Kem ạ.”

“Lựa chọn tuyệt vời. Vì sao con không vào phòng khách nhỉ? Bố sẽ mang cho con một bát.”

“Con cảm ơn.” Tôi đi và ngẩng khoanh chân trên sofa, dựa đầu vào tường. Tôi đã dành cả đêm tìm Ren và rồi cậu thấy tôi đúng lúc Thomas hôn tôi. Cơ hội cao đến đâu? Định mệnh chống lại chúng tôi à? Và tôi thực

sự gọi cậu là *stronzo* sao? Tôi còn chẳng biết nghĩa của từ đó.

Howard cần hai tô kem đi vào. “Bố lấy cho con hai loại, *fragola e cocco*. Dâu tây và dừa. Bố rất tiếc là chúng ta không có *stracciatella*. Bố biết đây là tối *stracciatella*.”

“Không sao.” Tôi nhận cái tô và đặt nó trên đầu gối.

“Một tối khó chịu hả?”

“Con không nghĩ có thể làm lành với Ren nữa.” Nước mắt tôi bắt đầu dâng lên. “Chúng con chẳng thể là bạn nữa.”

“Hai con nói chuyện bất thành à?”

“Vâng. Chúng con còn thi hét vào mặt nhau và con gọi cậu ấy bằng một từ tiếng Ý rất tệ. Hoặc ít nhất con nghĩ là tệ.”

“Từ gì?”

“*Stronzo*.”

Ông ngồi xuống cái ghế đối diện, nghiêm túc gật đầu. “Chúng ta có thể sửa vụ *stronzo*. Và hãy nhớ, chuyện chưa chấm hết khi nó chưa chấm hết. Nhiều năm trời bố tưởng chuyện bố và mẹ con đã dứt gánh giữa chừng, nhưng cuối cùng cả hai đã nói chuyện lại trước khi mẹ con biết mình bị bệnh.”

“Thế sao?”

“Ừ. Mẹ con gửi email và bố mẹ đã liên lạc qua lại gần một năm. Như thể hai người nối lại từ nơi đã bỏ xuống. Chúng ta không nói những chuyện nặng nề, chỉ những chuyện bông đùa vui vẻ.”

“Hai người có gặp lại nhau không?”

“Không. Có lẽ mẹ con biết nếu bố gặp lại mẹ con, bố sẽ khiêng mẹ con đi. Chắc chắn là thế.”

“Như bức tượng Sabine.” Tôi cố ăn một miếng kem, nhưng nó như trượt ra khỏi lưỡi, và tôi bỏ thìa vào tô. “Hai người có một câu chuyện buồn nhất con từng được nghe.”

“Bố không cho là thế. Có rất nhiều đi đâu hay mà.”

Tôi thở dài. “Làm sao con quên được Ren?”

“Bố không có nhiều kinh nghiệm lắm về chuyện này. Bố đã yêu và vẫn đang yêu. Nhưng nếu con hỏi thì bố thấy rất đáng. ‘Một cuộc đời không có tình yêu cũng như một năm không có mùa hạ.’”

“Sâu sắc đấy. Nhưng con sẵn sàng đợi mùa hè kết thúc rồi.”

Ông mỉm cười. “Đợi một chút đi. Tất cả rồi sẽ ổn thôi.”

Howard và tôi thức khá muộn. Sau khi kiểm tra điện thoại, tôi nhận được tin nhắn chỉ vỏn vẹn ba chữ từ Addie (HỌ ĐỒNG Ý!!!), rồi Howard và tôi dành hơn một tiếng bàn về những ưu khuyết điểm của việc ở lại và rời khỏi Florence. Ông còn rút một quyển sổ và kẻ hai cột LÍ DO Ở và LÍ DO ĐI. Tôi không đưa Ren vào danh sách vì không quyết định được cậu thuộc về cột nào. Thất tình và thấy cậu hằng ngày? Hay thất tình và không bao giờ gặp lại cậu nữa? Cả hai đều thảm hại kinh khủng.

Cuối cùng, tôi lên giường để dành cả đêm trăn trở. Hóa ra có một lý do mà người ta nói *ngã* vào lưới tình, vì khi chuyện đó xảy ra - xảy ra thật sự - cảm giác đúng như vậy. Ta không phải làm gì hay cố gắng gì, bạn cứ buông xuôi và hi vọng người kia sẽ đỡ mình. Nếu người kia không đỡ, ta sẽ nhận một vết bầm tím xấu xí. Tin tôi đi, tôi biết.

Chắc tôi đã ngủ mất, vì khoảng bốn giờ tôi bật dậy hoảng hốt. Có gì đó trúng tôi sao? Tôi lục tục đứng dậy, tim đập dồn dập. Cửa sổ phòng tôi vẫn mở rộng như thường lệ, và những ngôi sao lấp lánh trên đầu ngọn cây của

nghĩa trang. Mọi thứ tĩnh lặng như mặt hồ. Không một giọt nước.

“Chắc mình nằm mơ,” tôi nói, giọng cực kì bình tĩnh và nghiêm trang. Đó chỉ là một phần trong tôi không hoảng hốt vì sự thật tôi có thể hoặc không thể bị đánh thức bởi một vật lạnh và cứng đập trúng chân.

Đầu đó thật vô lí.

Tôi lắc đầu, vén chăn định lên giường như một con người có lí trí, nhưng sau đó tôi ré lên và nhảy xa nửa mét vì có tiền xu ở khắp nơi. Như kiêu, ở mọi nơi ấy.

Chúng rải rác khắp giường, thậm chí một số còn hạ cánh xuống Chiếc Váy vẫn nằm chõng chờ thành một đồng buồm bã nhứt quả đất. Tôi bật đèn, sau đó cúi xuống nhìn, cẩn thận không chạm vào một đồng nào. Chúng chủ yếu là những đồng một hoặc hai xu màu đồng, nhưng một số là đồng hai mươi hoặc năm mươi xu. Có cả một đồng xu hai euro.

Phòng tôi đã trúng một cơn mưa tiền.

“Có chuyện gì thế này?” Tôi nói lớn.

Đúng lúc đó một đồng xu khác bay vèo qua cửa sổ, hướng thẳng mặt tôi và tôi làm động tác chúi thụp xuống như đã học hồi tiểu học về cách sống sót khi động đất. Nhưng đến lúc nằm trên sàn, tôi không còn sợ nữa. Tôi hiểu có chuyện gì rồi.

Có người đang ném tiền vào tôi qua cửa sổ. Nghĩa là hoặc có một quan chức chính phủ có mặt thông báo rằng tôi trúng xổ số hoặc Ren đang cố đánh thức tôi. Dù thế nào thì đêm của tôi đầu tiên tươi sáng hơn.

Tôi bật dậy và chạy đến cửa sổ.

Ren đứng cách nhà tôi chừng hai mét, tay đang vung ra định ném một đồng xu nữa.

“Cẩn thận!” Tôi lại thụp xuống.

“Xin lỗi.”

Tôi từ từ nhô lên. Áo khoác và cà vạt của Ren bị quăng trên nền cỏ, cậu đang cần một cái túi giấy màu trắng trong tay kia. Tôi mừng được gặp cậu đến nỗi muốn đập đèn xe đi.

Tôi biết. Thật là ngang trái.

“Chào,” cậu nói.

“Chào.”

Chúng tôi cứ trở mắt nhìn nhau. Một phần trong tôi muốn quăng Chiếc Váy vào cậu, nhưng phần khác lại muốn thả mái tóc Medusa xuống để cậu leo lên phòng mình. Tôi đoán tất cả phụ thuộc vào lí do cậu ở đây.

Ren có vẻ cũng đang có một cuộc đấu tranh nội tâm. Cậu đi đi lại lại một lúc. “Cậu xuống đây nhé?”

Tôi lưỡng lự đầu chừng chín phần mười giây, sau đó quăng chân qua bậc cửa sổ và từ từ trèo xuống. Một vài viên gạch không đầu và tôi dùng chúng làm điểm tựa chân.

“Cẩn thận đấy,” Ren thì thầm, giờ tay ra đỡ tôi.

Tôi phải nhảy mất vài mét cuối và tôi rơi trúng Ren, đỡ chẳng chuyên nghiệp làm cả hai chúng tôi ngã lăn ra đất. Cả hai chúng tôi đều vội vàng bật dậy, Ren lùi một bước nhìn tôi với một biểu cảm lạ lùng.

“Cậu có thể dùng cầu thang mà,” cậu nói.

“Cầu thang là dành cho *stronzo*.”

Cậu hé môi cười. “Cậu rời khỏi bữa tiệc.”

“Ờ.”

Đột nhiên phòng Howard sáng đèn.

“Howard!” Ren thì thào. Cậu trông như gặp một người tuyết Yeti ngoài đời thực. Cậu sẽ không bao giờ quên được cuộc nói chuyện đầu tiên.

“Đi thôi.” Tôi tóm tay cậu và chúng tôi chạy ra sau nghĩa trang, cố gắng - nhưng thất bại - không vấp vào mỗi lề đường đi qua. Hi vọng chúng tôi không bị án chung thân vì tôi khá chắc rằng chúng tôi là những kẻ đào tẩu tệ hại nhất.

“Không đời nào ông ấy nghe thấy chúng ta được,” Ren thở hắt ra khi đến bức tường sau nghĩa trang.

“Tớ nghĩ là ông ấy ngủ lại rồi. Nhìn kia. Đèn phòng ông ấy lại tắt rồi.”

Nói dối đấy. Rất có thể Howard đã đoán ra sự tình và quyết định để cuộc tẩu thoát lúc nửa đêm của tôi được trơn tru. Howard là số dách. Tôi quay sang nhìn Ren, nhưng lo lắng quá nên không dám nhìn thẳng vào mặt cậu. Cậu có vẻ có chung một vấn đề.

“Thế cậu muốn nói gì với tớ?”

Cậu đá đám cỏ. “Tớ, ờ, lúc trước không nói, nhưng tối nay cậu xinh lắm. Đó là phiên bản Chiếc Váy của cậu à?”

“Đúng.” Tôi cũng nhìn xuống. “Nhưng tớ nghĩ nó không thành công.”

“Có chứ. Tin tớ đi. Mà lúc ở đó... ở bữa tiệc.” Cậu thở dài. “Tớ rất khó chịu khi thấy cậu với Thomas.”

Tôi gật đầu, cố gắng lờ đi chút hi vọng nhóm lên trong lòng. Và...

“Tớ thật sự muốn xin lỗi. Tớ rất khó chịu lúc ở Rome, khi cậu nói cậu sẽ không bao giờ, không bao giờ, *không bao giờ* nghĩ tớ hơn một người bạn...”

“Tớ chỉ nói “không bao giờ” có hai lần thôi,” tôi cự nự.

“Ừ. *Không bao giờ, không bao giờ*. Đó như một cái tát vào mặt tớ. Và

sau đó lại đến chuyện Thomas làm tớ trở thành một thằng ngốc. Cậu ấy như một ngôi sao nhạc pop Anh vậy. Sao tớ có thể đấu lại?”

Tôi rên rỉ. “Ngôi sao nhạc pop Anh?”

“Ờ. Với giọng địa phương giả. Cậu ấy thật ra sinh ra ở gần Boston, và mỗi khi say quá cần cậu ấy quên mất toàn bộ giọng Anh và nói giống hết những gã bụng bia vẽ những con chữ mà cậu hay thấy gào thét khi đội Red Sox chơi bóng.”

“Thật kinh khủng.” Tôi hít thật sâu. “Và tớ rất xin lỗi vì nói rằng tớ không bao giờ, không bao giờ...”

“Không bao giờ,” Ren thêm vào.

“... không bao giờ nghĩ cậu hơn một người bạn. Không phải vậy đâu.” Tôi hắng giọng. “Không bao giờ. Hơn nữa, cậu không phải *stronzo*.”

Ren nở một nụ cười hi vọng nho nhỏ ngay lập tức lây sang tôi. “Mà sao cậu biết từ đó?”

“Mimi dạy.”

Cậu lắc đầu. “Vậy lúc ở đó cậu muốn nói gì? Khi cậu nói cậu không phải một đôi với Thomas ấy?”

Tôi gật đầu. “Cậu cũng không thật sự là bạn trai Mimi chứ?”

“Không. Tớ một trăm phần trăm độc thân.”

“Ha,” tôi nói, nụ cười mở rộng thêm mười độ nữa.

Chúng tôi nhìn nhau thêm một phút, và tôi đảm bảo bốn ngàn bìa mộ đang nghiêng đầu lắng nghe diễn biến tiếp theo. Thế... chúng tôi cứ đứng nhìn nhau ư? Thế còn lửa tình cu ồng si chúng tôi nên có thì sao?

Ren dấn một bước bé tí teo. “Cậu đã đọc xong nhật kí chưa?”

“Rồi.”

“Và?”

Tôi thở dài. “Tớ nghĩ họ là một đôi hoàn hảo. Nhưng có những chuyện ngáng đường. Và ngay từ đầu Howard đã biết ông ấy không phải bố tớ. Ông ấy chỉ thực lòng muốn có mặt trong cuộc đời của tớ.”

“Thông minh đó, Howard đáng sợ.” Cậu chìa cái túi giấy trắng vẫn cần này giờ.

“Đây là gì?”

“Một lời xin lỗi chính thức. Sau khi rời bữa tiệc, tớ vào Florence và bắt đầu lái xe đi hỏi mọi người xem có thể tìm một tiệm bánh bí mật ở đâu. Cuối cùng một người phụ nữ đang về nhà từ bữa tiệc cho tớ biết phải đi đâu. Để phòng hờ tương lai cần đến thì nó ở Via del Canto Rivolto. Và nó rất tuyệt.”

Tôi mở túi và làn khói ấm nức mùi bơ xộc lên. Một chiếc bánh nướng hình trăng khuyết bông như tuyết được quấn trong khăn giấy trắng. “Cái gì đây?”

“*Cometta con Nutella*. Tớ mua hai cái nhưng đã ăn mất cái kia trên đường rồi. Và tớ dùng tiều thừa để đánh thức cậu.”

Tôi kính cẩn thò tay vào túi, sau đó cắn một miếng to tướng *cometta*. Nó ấm, tan chảy và có vị như mọi thứ hoàn hảo từng đến với tôi. Mùa hè nước Ý. Tình yêu đầu đời. Sôcôla. Tôi cắn thêm một miếng nữa.

“Ren này?”

“Ừ?”

“Lần sau đừng ăn mất chiếc kia của tớ nhé.”

Cậu bật cười. “Tớ không chắc cậu chịu nói chuyện với tớ nữa, nhưng tớ biết đồ ăn là đánh cược có cửa thắng cao nhất. Lần sau nếu tớ bỏ cậu

một mình trong đêm như một thằng khốn nạn, tớ sẽ mua cho cậu cả chục cái.”

“Ít nhất là chục cái.” Tôi hít thật sâu. Giờ có Nutella trong người, tôi thấy mình thật phi thường. “Và cậu nên biết những lời nói tại nhà Valentina là thật lòng. Cậu là người tớ thích. Có lẽ là yêu.”

“Có lẽ là yêu? Tin tuyệt vời đó. Vì có lẽ tớ cũng yêu cậu.”

Chúng tôi toét miệng cười với nhau. Cảm giác ấm áp nòng nân chạy khắp người tôi, và tôi biết Ren cũng có chung cảm xúc, vì chúng tôi bỗng đứng sát đến độ tôi có thể thấy từng sợi lông mi của cậu. *Hôn tớ đi, hôn tớ đi, hôn tớ đi.*

Cậu nheo mắt. “Tớ nghĩ có chút Nutella trên mặt cậu.”

Tôi làu bàu. “Ren, cậu có định hôn tớ...”

Nhưng tôi chưa kịp nói hết câu thì cậu đã kéo tôi lại mà hôn. Một nụ hôn thật sự. Và hóa ra tôi đã đợi cả đời chỉ để được Lorenzo Ferrara hôn trong một nghĩa trang thuộc Mỹ giữa nước Ý. Điêu này thì bạn phải tin tôi.

Cuối cùng chúng tôi cũng buông nhau ra. Không hiểu sao chúng tôi đều nằm trên bãi cỏ và cả hai nằm xoài ra và ngắm bầu trời sao với nụ cười chào buổi sáng Giáng sinh trên gương mặt trông hẳn là ngô nghê nhưng tuyệt vời.

“Chúng ta có thể tính đây là nụ hôn chính thức đầu tiên không?”

“Đầu tiên trong rất nhiều nụ hôn sau này,” cậu nói. “Nhưng nếu được, tớ sẽ không quên nụ hôn ở Rome. Trước khi tớ đột ngột kết thúc, nụ hôn đó gần như là đi đầu tuyệt vời nhất từng đến với tớ.”

“Với tớ cũng thế,” tôi nói.

Cậu nghiêng người, chống một bên khuỷu tay. “Thế... có đi đầu này tớ

muốn hỏi cậu.”

“Gì?”

Cậu vuốt tóc khỏi mắt. “Cậu đã bao giờ nghĩ sẽ thế nào nếu ở lại Ý chưa? Ở lại luôn ấy. Giờ cậu có bạn trai rồi mà?”

Bạn trai. Một ngôi sao nhấp nháy đẹp mắt.

Tôi cũng chống người lên. “Tớ thực ra đang suy tính việc đó. Addie đã nhắn tin rằng tớ có thể ở cùng gia đình họ vào năm sau, còn Howard và tớ đã nói chuyện đó rất lâu.”

“Và?”

Tôi hít thật sâu. “Và tớ sẽ ở lại, Lorenzo.”

Cậu há hốc miệng. “Cậu vừa uốn lưỡi ở chữ R à? Tớ thì là cậu vừa uốn lưỡi chữ R. Nói lại đi.”

Tôi mỉm cười. “Lo-ren-zo. Tớ lai Ý mà nhỉ? Tớ phải uốn lưỡi được chữ R chứ. Và thôi đi. Tớ nói sẽ ở lại Florence và cậu chỉ phấn khởi vì tớ có thể gọi tên cậu à?”

“Chưa bao giờ phấn khởi đến thế.”

Chúng tôi cười toe toét với nhau. Sau đó tôi cúi đầu hôn cậu thêm lần nữa. Vì đó là điều chúng tôi nên làm bây giờ.

“Vậy là cậu không chỉ thích mà có lẽ còn yêu tớ, và cậu sẽ ở lại hẳn nơi đây?”

“Chính xác.”

“Đây chính thức là *la notte più bella della mia vita* *.”

“Tớ chắc chắn sẽ hoàn toàn đồng ý nếu biết cậu vừa nói gì.”

“Rồi cậu sẽ sớm thạo tiếng Ý thôi.” Cậu đan tay vào tay tôi. “Thế bây giờ không còn truy tìm bạn trai cũ của mẹ cậu nữa, chúng ta sẽ làm gì

nhỉ?”

Tôi nhún vai. “Yêu chẳng?”

“Đúng là cậu.” Ren duỗi ngón trỏ chạm vào ngón trỏ của tôi để tạo thành hình một tòa tháp nhỏ. “Tớ vừa nghĩ ra cái này.”

“Gì thế?”

“Khi chúng ta ở bên nhau, chúng ta sẽ dạo một vòng nước Ý.”

Tôi mỉm cười, nhìn xuống bàn tay hai đứa và cảm thấy tim mình phồng lên quá nhanh và quá lớn đến nỗi tôi phải nhắm mắt để ngăn nó bắn ra ngoài.

Cậu cúi sát tôi. “Này, sao thế? Cậu khóc à?”

Tôi lắc đầu, từ từ mở mắt và lại cười với cậu. “Không, không có gì.”

Nhưng không phải là không có gì. Tôi không muốn làm hỏng khoảnh khắc này bằng một lời giải thích, nhưng đột nhiên tôi như đang phóng đại khoảnh khắc này và tôi không bao giờ, không bao giờ (không bao giờ) muốn nó kết thúc. Tôi bị dính Nutella trên mặt và tình yêu đầu đời đang nằm dài bên cạnh tôi, các ngôi sao chỉ chực chờ biến mất khỏi bầu trời để chuẩn bị cho một ngày mới, và lần đầu tiên trong suốt một thời gian dài, tôi không thể chờ đợi đi đâu mà ngày mới sẽ đem đến.

Và đó cũng là một dấu hiệu.

Lời cảm ơn

Trước khi viết *Tình yêu vị kem Ý*, tôi chỉ mơ hồ biết có bao nhiêu người tham gia vào quá trình tạo thành một cuốn sách. Hóa ra là rất nhiều. Vô số. Hàng hà sa số. Giờ tôi sẽ cố gắng để thu nhỏ con số lại.

Đầu tiên, con xin được cảm ơn bố mẹ, đặc biệt là mẹ, Keri DiSera Evans, vì đã cho con được biết thế nào là nước Ý. Hai năm đó đã mở rộng thế giới của con theo cấp số nhân và nó thực sự nhiệm màu. Cảm ơn mẹ vì chưa từng ‘ngghiêm túc’ làm mẹ. Mẹ là người hùng của con.

Cảm ơn bố Richard Paul Evans đã truyền cho con biết bao cảm hứng. Bố chưa từng dẫn con lên vách núi Nhà văn, nhưng đã đẩy con xuống. Con chỉ dám mơ viết được nhiều sách và tác động tới nhiều người được như bố. Cảm ơn bố vì đã không cho con được bỏ cuộc (Cảm ơn bố, cảm ơn bố và cảm ơn bố). Con đang cố hết sức để đền đáp ơn bố qua những đứa cháu đáng yêu của bố.

Và mẹ xin dành một lời cảm ơn đặc biệt tới con trai của mẹ, Samuel Lawrence Welch. Mẹ nhận được tin *Tình yêu vị kem Ý* sẽ được in thành sách vài phút sau khi con thổi nến mừng sinh nhật một tuổi, và mẹ vẫn không thể tin mình có thể có được những hai giấc mơ thành hiện thực. Cảm ơn con đã kéo mẹ có thời gian rảnh chơi ô tô và đọc những cuốn sách ngộ nghĩnh. Và con đã đúng - bút chì có thể dùng để vẽ tàu hỏa chu chu, chứ không phải để viết kết thúc. Chúng có thể đợi. (Và gửi Sam trưởng thành: Con có cần một dấu hiệu cho thấy con có thể hoàn thành giấc mộng lớn nhất, đáng sợ nhất của con không? Đây là dấu hiệu của con. Hãy vững tâm lên, Sammy Bean của mẹ.)

Cảm ơn người bạn/ người nhà/ mẹ đỡ đầu Larie Liss của con. Con thật may mắn vì có mẹ trong đời và còn may mắn hơn vì có mẹ là người đại diện. Con không thể yêu mến mẹ hơn bây giờ. Cảm ơn mẹ đã tin tưởng con.

Cảm ơn, cảm ơn mọi người ở nhà xuất bản Simon Pulse, đặc biệt là hai biên tập viên tài năng Fiona Simpson và Nicole Ellul. Câu chuyện này không thể xảy ra nếu không có hai bạn. Cảm ơn hai người đã rất nhiệt tâm với Lina và Ren, cho tôi biết chi tiết nào được và không được (theo cách tử tế nhất), giúp tôi tìm ra văn phong của mình. Tôi thực sự không biết phải cảm ơn hai bạn thế nào vì đã giúp tôi viết một cuốn sách tôi yêu thương. Tôi chỉ biết cảm ơn mà thôi.

Cảm ơn những người bạn của tôi tại Trường Quốc tế Hoa Kỳ tại Florence - nhất là Ioiana Lucheon, cô gái thực sự đã lớn lên trong Nghĩa trang Hoa Kỳ Florence. Tôi đã nghĩ rất nhiều về bạn và bao nhiêu năm bạn chạy khắp nghĩa trang. Cảm ơn bạn đã giúp tôi dịch và tìm kiếm thông tin. Bạn thật tuyệt vời! (Thêm nữa, xin gửi một lời xin lỗi đến người quản lý Nghĩa trang Hoa Kỳ Florence hiện tại. Cháu chỉ quá phấn khích muốn đến tham quan và thực lòng không muốn kích hoạt chuông báo động hay phá hỏng bữa tối của gia đình bác. Cháu thật chỉ muốn chết mỗi khi nghĩ về việc đó.)

Ngoài ra, xin dành một lời cảm ơn tha thiết tới cậu bé mười bốn tuổi đã mời tôi đi chơi khi tôi đang nghĩ viết tiểu thuyết trong thư viện Millcreek. Cô đã có một ngày cạn ý tưởng và cháu đã thay đổi nó 180 độ. Ngoài ra, cô tha thứ cho cháu vì tội dám hét “*Cô ấy GIÀ RỒIII!*” với chúng bạn. Cô biết cháu không có ác ý.

Và cuối cùng xin cảm ơn đức lang quân David Thomas Welch. Anh tài

năng, nhân hậu và mạnh mẽ vô biên và em cảm ơn anh rất nhiều. Cảm ơn anh đã tin tưởng em có thể viết nên cuốn tiểu thuyết này trong khi chính em cũng không tin. Cảm ơn anh đã làm thêm nhiều việc để em có thể hoàn thành mộng ước. Cảm ơn anh đã nghe mọi hướng phát triển rồ dại của câu chuyện và cho Lina và Ren được chơi trong nhà chúng ta như thể đó là những con người thật sự (Họ có thật, nhỉ?). Nhưng hơn cả, em cảm ơn anh đã lựa chọn em. Tháng Mười hai này sẽ đánh dấu tròn mười ba năm kể từ ngày em ngồi trên chiếc xe của anh và thu hết can đảm để nói, “Này. Anh có muốn đi chơi lâu hơn không?”. Em rất vui vì anh nói có.

Table of Contents

Mở đầu
Chương 1
Chương 2
Chương 3
Chương 4
Chương 5
Chương 6
Chương 7
Chương 8
Chương 9
Chương 10
Chương 11
Chương 12
Chương 13
Chương 14
Chương 15
Chương 16
Chương 17
Chương 18
Chương 19
Chương 20
Chương 21
Chương 22
Chương 23
Chương 24
Chương 25
Chương 26
Chương 27
Chương 28
Lời cảm ơn

Table of Contents

Mở đầu

Chương 1

Chương 2

Chương 3

Chương 4

Chương 5

Chương 6

Chương 7

Chương 8

Chương 9

Chương 10

Chương 11

Chương 12

Chương 13

Chương 14

Chương 15

Chương 16

Chương 17

Chương 18

Chương 19

Chương 20

Chương 21

Chương 22

Chương 23

Chương 24

Chương 25

Chương 26

Chương 27

Chương 28

Lời cảm ơn